

TỔNG HỢP BIỂU MẪU 18C V/V

THÔNG BÁO

CÔNG KHAI THÔNG TIN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NĂM HỌC 2021-2022

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

DANH MỤC CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Ngành: Kế toán.....	1
1.1 Đại học Kế toán K60	1
1.2 Đại học Kế toán K61	11
1.3 Đại học Kế toán K63 (dự kiến triển khai).....	22
2. Ngành: Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành.....	35
2.1 Đại học Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành K61	35
2.2 Đại học Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành K62	44
2.3 Đại học Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành K63 (dự kiến triển khai)	52
3. Ngành: Quản trị kinh doanh	61
3.1 Đại học Quản trị kinh doanh K60	61
3.2 Đại học Quản trị kinh doanh K61	66
3.3 Đại học Quản trị kinh doanh K62	71
3.4 Đại học Quản trị kinh doanh K63	76
4. Ngành: Sư phạm Ngữ văn	84
4.1 Đại học Sư phạm Ngữ văn K61	84
4.2 Đại học Sư phạm Ngữ văn K63	95
5. Ngành: Tiếng Trung Quốc.....	110
5.1 Đại học Tiếng Trung Quốc K63	110
5.2 Cao đẳng Tiếng Trung Quốc K63.....	113
6. Ngành: Ngôn Ngữ Anh.....	116
6.1 Đại học Ngôn ngữ Anh K60	116
6.2 Đại học Ngôn ngữ Anh K61	121
6.3 Đại học Ngôn ngữ Anh K62	126
6.4 Đại học Ngôn ngữ Anh K63	131
7. Ngành: Giáo dục Thể Chất.....	134

7.1	Đại học Giáo dục Thể chất K63.....	134
7.2	Đại học Giáo dục Thể chất K62 liên thông vừa làm vừa học.....	150
7.3	Đại học Giáo dục thể chất K62 văn bằng 2	157
8.	Ngành: Sư phạm Toán.....	165
8.1	Đại học Sư phạm Toán K59.....	165
9.	Ngành: Giáo dục Mầm non	166
9.1	Đại học Giáo dục Mầm non K63	166
9.2	Đại học Giáo dục Mầm non K62	174
9.3	Đại học Giáo dục Mầm non K61	181
9.4	Đại học Giáo dục Mầm non K60	188
9.5	Cao đẳng Giáo dục Mầm non K63	195
9.6	Cao đẳng Giáo dục Mầm non K62	201
9.7	Cao đẳng Giáo dục Mầm non K61	207
10.	Ngành: Giáo dục Tiểu học.....	215
10.1	Đại học Giáo dục Tiểu học K62.....	215
11.	Ngành: Sư phạm Hóa học.....	221
11.1	Đại học Sư phạm Hóa học K62.....	221
12.	Ngành: Luật.....	233
12.1	Đại học Luật K60	233
12.2	Đại học Luật K61	247
13.	Ngành: Nông Nghiệp.....	263
13.1	Đại học Nông Nghiệp.....	263
14.	Ngành: Sư phạm sinh học.....	273
14.1	Đại học Sư phạm Sinh học K61 (Liên thông - Văn bằng 2)	273
14.2	Đại học Sư phạm Sinh học K62 (Liên thông - Văn bằng 2)	282
15.	Ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường	288
15.1	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường K60	288
15.2	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường K61	293
15.3	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường K62	298
15.4	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường Liên thông K62	303
16.	Ngành: Sư phạm Lịch sử	308
16.1	Đại học ngành SP Lịch sử, hệ Liên thông từ Cao đẳng, K61	308
16.2	Đại học ngành SP Lịch sử, hệ Văn bằng 2 - Vừa học vừa làm, K61	310
17.	Ngành: Công nghệ thông tin.....	313

17.1	Đại học Công nghệ thông tin K63.....	313
17.2	Đại học Công nghệ thông tin K60.....	322
17.3	Đại học Công nghệ thông tin K61.....	323
17.4	Đại học Công nghệ thông tin K62.....	325
18.	Ngành: Kỹ thuật phần mềm.....	328
18.1	Đại học Kỹ thuật phần mềm K61.....	328
18.2	Đại học Kỹ thuật phần mềm K62.....	330
19.	Ngành: Sư phạm Vật lý.....	333
19.1	Đại học Sư phạm Vật lý, Văn bằng 2, K60 & K61.....	333
19.2	Đại học Sư phạm Vật lý, hệ Liên thông, K61 & K62.....	340
20.	Ngành: Địa lý học.....	345
20.1	Đại học Địa lý học K60.....	345
20.2	Đại học Địa lý học K61.....	348
20.3	Đại học Địa lý học K62.....	351

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

1. Ngành: Kế toán

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1.1 Đại học Kế toán K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	5	Kỳ 1, 2	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa.			
5	Toán cao cấp C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Tin học đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành cuối kỳ
7	Phương pháp NCKH-Sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp	Giới thiệu những vấn đề cơ bản như: khái niệm về nghiên cứu khoa học và đề tài NCKH, đặc điểm của NCKH, cấu trúc một công trình khoa học, các giai đoạn, các bước tiến hành và phương pháp NCKH của một đề tài khoa học. Kỹ năng truyền đạt thông tin và trình bày seminar. Sinh viên vận dụng để làm bài tập nghiên cứu, đề tài khoa học, tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Xác suất thống kê	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xác suất – Thống kê để phục vụ trong học tập và nghiên cứu chuyên môn và ứng dụng giải quyết các bài toán thực tế về chuyên môn.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Kinh tế học đại cương	Nhận thức các lý thuyết cung cầu hàng hoá và giá cả thị trường, nguyên lý về hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất; tiếp cận các phương pháp tính toán các chỉ tiêu kinh tế cơ bản liên quan đến sản lượng và thu nhập ở phạm vi doanh nghiệp và phạm vi quốc gia; mô tả mối quan hệ giữa các chỉ tiêu kinh tế; nguyên lý xây dựng phương trình, đồ thị cung - cầu, tổng cung - tổng cầu. Phân tích quan hệ cung cầu hàng hoá và xác định giá cân bằng; phân tích hành vi người tiêu dùng và hành vi nhà sản xuất trong cơ chế thị trường; giải thích sự biến động của nền kinh tế cũng như tác động của các chính	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		sách đối với nền kinh tế; phân tích các thông tin kinh tế thị trường			
10	Kinh tế vi mô	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô; Những khuyết tật của kinh tế thị trường và vai trò điều tiết của Chính phủ thông qua các nội dung như: Cung và cầu về hàng hóa; Cung và cầu về lao động; Sản xuất, chi phí và lợi nhuận; Cạnh tranh và độc quyền; Hạn chế của thị trường và vai trò của chính phủ...	3	Kỳ 1	
11	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm tỉ giá hối đoái, cán cân thanh toán và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính Phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
12	Tài chính – Tiền tệ	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đại cương tiền tệ và tài chính; ngân sách nhà nước; tài chính doanh nghiệp; thị trường tài chính; các tổ chức tài chính trung gian; ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Luật kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và hiểu biết cơ bản về: Hệ thống pháp luật về kế toán doanh nghiệp Việt Nam, những nội dung cơ bản của luật kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hướng	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		dẫn thi hành, các nguyên tắc và nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán Việt Nam, các nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và nội dung cơ bản của 26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam.			
14	Nguyên lý thống kê	Học phần trang bị các kiến thức về thống kê học, các đặc trưng thống kê; các phương pháp thống kê như phương pháp chỉ số, dãy số thời gian.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Marketing căn bản	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quan niệm, định nghĩa, hệ thống thông tin, lập kế hoạch, chiến lược, tổ chức Marketing, quá trình phân đoạn thị trường, các hành vi khách hàng, hành vi mua của người tiêu dùng và doanh nghiệp; các khái niệm, vai trò và thuộc tính của sản phẩm, hệ thống định vị, phân phối sản phẩm	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị; nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức như: Tổ chức, môi trường hoạt động của tổ chức, nhà quản trị, các quyết định của nhà quản trị và các chức năng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
17	Tài chính doanh nghiệp	Học phần Tài chính doanh nghiệp trình bày những nội dung cơ bản sau: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp, khái niệm giá trị theo thời gian của tiền và các dạng toán ứng dụng; Vốn kinh doanh của doanh nghiệp và lượng giá cổ phiếu và trái phiếu; Chi phí sử dụng vốn: trình bày cách tính chi phí để sử dụng các loại vốn trong doanh nghiệp; Phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán như: Khái niệm, đối tượng và lịch sử hình thành và phát triển của kế toán; đặc điểm của kế toán; các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận; các phương pháp kế toán như chứng từ, tính giá, tài khoản và ghi kép,	3	Kỳ 2	

		phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán, phương pháp kế toán một số quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.			
19	Kinh tế lượng Econometrics	- Khả năng thiết kế các bước phân tích, ước lượng một vấn đề kinh tế thông qua mối quan hệ các biến số liên quan cả khía cạnh định tính và định lượng. - Phân tích mô hình hồi quy thông qua các biến số kinh tế gồm nhiều dạng khác nhau: mô hình tuyến tính, mô hình phi tuyến... - Nhận dạng các khuyết tật của mô hình hồi quy gồm các hiện tượng đa cộng tuyến, tự tương quan, phương sai sai số thay đổi... - Khả năng vận dụng các công cụ toán kinh tế để phân tích, thống kê các vấn đề trong kinh tế.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
20	Tiếng Anh chuyên ngành 1 English for Accounting 1	Sinh viên hiểu được một lượng từ vựng, thuật ngữ liên quan đến chuyên ngành kế toán, thông qua các bài học có các chủ điểm như: Kế toán, Kiểm toán, Kế toán thuế, Kế toán quản trị, Báo cáo tài chính... Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết Tiếng Anh thông qua việc thực hiện các bài tập cụ thể. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học để thực hành thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là chuyên ngành tài chính, kế toán	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Tiếng Anh chuyên ngành 2 English for Accounting 2	Sinh viên hiểu một lượng từ vựng, thuật ngữ liên quan đến chuyên ngành kế toán, thông qua các bài học có các chủ điểm như: Kế toán, Các giả định và nguyên lý kế toán, Khấu hao, Bảng cân đối kế toán, Kế toán chi phí, Tỷ giá hối đoái, Chỉ số tài chính. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết Tiếng Anh thông qua việc thực hiện các bài tập cụ thể. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học để thực hành thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là chuyên ngành tài chính, kế toán.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

22	Thuế Taxation System	Học phần nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về thuế, tầm quan trọng, tác động của việc đánh thuế đến nền kinh tế, nguyên tắc xác lập các loại thuế khác nhau. Trên cơ sở lý luận chung, môn học đi sâu nghiên cứu nội dung cơ bản của một số sắc thuế chủ yếu hiện hành ở Việt nam như: Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt,, thuế xuất nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	Học phần kế toán tài chính 1 trình bày các vấn đề liên quan đến những vấn đề chung của kế toán tài chính bao gồm nhiệm vụ, yêu cầu của kế toán, các nguyên tắc kế toán, các chuẩn mực và luật kế toán có liên quan. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức từ tổng quan đến chi tiết các phần hành kế toán liên quan như kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.	4	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Kế toán quản trị Management Accounting	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán quản trị, bao gồm: Lịch sử hình thành, phát triển của kế toán quản trị; Phân loại chi phí trong doanh nghiệp; Phân tích mối quan hệ chi phí – sản lượng – lợi nhuận; Lập dự toán sản xuất kinh doanh; Lựa chọn thông tin trong việc ra quyết định ngắn hạn; Lựa chọn thông tin trong việc ra quyết định dài hạn.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Tin học ứng dụng kế toán Informtics in Accounting	Nội dung học phần được thể hiện trong 07 chương với các nội dung cơ bản nghiên cứu khái quát về hệ thống thông tin kế toán, nghiên cứu công tác tổ chức dữ liệu kế toán trong điều kiện ứng dụng Excel, nghiên cứu phương pháp lập các bảng biểu, sổ, báo cáo kế toán tài chính bằng phần mềm bảng tính Excel trong điều kiện áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.	3	Kỳ 5	Thực hành
26	Kiểm toán	Nội dung học phần được thể hiện với các nội dung cơ bản sau: Nghiên	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường

	Auditing	cứu đại cương và các vấn đề cơ bản về kiểm toán; Nghiên cứu các nội dung quan trọng trong công tác kiểm toán; Nghiên cứu các phương pháp và kỹ thuật kiểm toán và quy trình kiểm toán.			xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Phân tích hoạt động kinh doanh Business Performance Analysis	Học phần thực hiện các nội dung cơ bản về lý luận chung phân tích kinh doanh và các phương pháp sử dụng, phân tích tình hình sản xuất, các yếu tố sản xuất, giá thành sản phẩm, các yếu tố sản xuất, tình hình tài chính.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	Kế toán tài chính 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Lưu chuyển hàng hóa nội thương (khái niệm, phương thức lưu chuyển hàng hóa, kế toán quá trình mua hàng, kế toán quá trình bán hàng); Lưu chuyển hàng hóa ngoại thương (khái niệm, phương thức xuất nhập khẩu, kế toán mua hàng để xuất khẩu và xuất khẩu hàng, kế toán nhập khẩu hàng và bán hàng nhập khẩu); Kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ; Kế toán trong doanh nghiệp xây lắp.	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
29	Kế toán tài chính 3 Financial Accounting 3	Học phần trang bị kiến thức tổng hợp về kế toán tài chính doanh nghiệp, bao gồm: Chứng từ kế toán; Hình thức kế toán và sổ kế toán; Lập và trình bày báo cáo tài chính; Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần này chú trọng các kỹ năng thực hành kế toán nhằm hỗ trợ sinh viên xử lý nghiệp vụ thuần thực	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Kế toán hành chính sự nghiệp Business Administrative Accounting	Kế toán hành chính sự nghiệp cung cấp cho sinh viên kiến thức về các vấn đề về kế toán tài chính trong các đơn vị hành chính sự nghiệp bao gồm: Nhiệm vụ và tổ chức công tác kế toán trong đơn vị sự nghiệp; Kế toán nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa; Kế toán tài sản cố định; Kế toán các khoản thanh toán; Kế toán các nguồn kinh phí và các khoản thu chi trong đơn vị công; Báo cáo tài chính trong đơn vị sự nghiệp.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

31	Kế toán ngân hàng Accounting for Banking	Học phần nhằm trang bị kiến thức tổng quan về kế toán ngân hàng; Hoạt động ngân quỹ; Hoạt động kinh doanh và đầu tư chứng khoán; Hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng; Hoạt động thanh toán qua ngân hàng.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Tổ chức công tác kế toán Accounting organizations	Tổ chức công tác kế toán cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản bao gồm: Tổ chức bộ máy và người làm kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ chứng từ kế toán; Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản và xây dựng quy trình hạch toán; Tổ chức thực hiện chế độ sổ kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ kiểm tra kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ kiểm kê tài sản; Tổ chức thực hiện chế độ lưu trữ tài liệu kế toán;	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Phần mềm kế toán Accounting Software	Nội dung của học phần chủ yếu đề cập đến những vấn đề cơ bản về phần mềm kế toán, trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ..., hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập.	3	Kỳ 6	Thực hành
34	Hệ thống thông tin kế toán 1 Accounting Information Systems 1	Nội dung học phần bao gồm: Nghiên cứu đại cương và các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin kế toán. Nghiên cứu phương thức tổ chức dữ liệu và mã hóa đối tượng kế toán. Nghiên cứu phương pháp tổ chức và kiểm soát các chu trình doanh thu, cung ứng, chuyển đổi, tài chính.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, bao gồm: Hệ thống tài khoản kế toán, Hệ thống báo cáo tài	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên

	Accounting for medium and small enterprises	chính, chế độ chứng từ kế toán, chế độ sổ kế toán.			Thi viết cuối kỳ
36	Kế toán thuế Tax Accounting	Học phần kế toán thuế trình bày các vấn đề tổng quan chung và cách hạch toán các loại thuế bao gồm thuế Giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Kế toán chi phí Cost Accounting	Nội dung của học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, nội dung và phương pháp của kế toán chi phí, về phân loại chi phí, qui trình kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các mô hình kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế; chi phí thực tế kết hợp với chi phí ước tính; chi phí định mức	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Phân tích báo cáo tài chính Financial statement analysis	Tổng quan về báo cáo tài chính; Các nội dung phân tích tài chính, bao gồm các cách thức cơ bản phân tích báo cáo tài chính, phân tích tỷ số tài chính theo các nhóm,... Ngoài ra học phần còn trang bị kiến thức ứng dụng phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
39	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư Investment Project Design and Management	Học phần gồm các nội dung sau: Một số vấn đề chung về đầu tư và dự án đầu tư; Giá trị theo thời gian của tiền; Phương pháp lập dự án đầu tư; Báo cáo ngân lưu của một dự án đầu tư; Các chỉ tiêu phân tích các phương án đầu tư; Phân tích kinh tế - xã hội và môi trường của dự án đầu tư. Ngoài ra, nội dung học phần còn cung cấp cho sinh viên quy trình lập dự án cũng như thẩm định một dự án đầu tư	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Chuẩn mực kế toán quốc tế International Accounting	Nội dung học phần được thể hiện trong 11 chương với các nội dung cơ bản sau: Nghiên cứu khái quát về kế toán quốc tế, Hội đồng chuẩn mực kế toán quốc tế và lịch sử hình thành, phát triển, cơ cấu tổ chức và quy trình ban hành	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

	Standards	chuẩn mực. Nghiên cứu một số chuẩn mực kế toán quốc tế cụ thể như IAS 2, 16, 38, 36, 17, 37, 18, 12 và IAS 7.			
41	Thị trường chứng khoán Stock Market	Nội dung chủ yếu của học phần nhằm giới thiệu tổng quan về thị trường tài chính và thị trường chứng khoán; Hàng hóa của thị trường chứng khoán; Nghiệp vụ phát hành chứng khoán; Thực hành giao dịch chứng khoán trên Sở giao dịch chứng khoán. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu về thị trường phi tập trung, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ...	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Kinh tế phát triển Development Economics	Học phần Kinh tế phát triển có nhiệm vụ chủ yếu là trang bị các kiến thức cơ bản về kinh tế học phát triển trong điều kiện cụ thể của các nước đang phát triển, tổng kết và nghiên cứu những cách thức để tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững với mục đích chuyển nền kinh tế từ trình độ phát triển thấp lên trình độ phát triển cao hơn gắn với sự công bằng xã hội. Học phần đề cập nội dung phân tích ba khía cạnh cơ bản của phát triển kinh tế là tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; các nguồn lực cho tăng trưởng và phát triển; chiến lược và sách lược phát triển kinh tế của các nước đang phát triển.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
43	Thực tập tổng hợp General Internship	Nhằm nhằm rèn luyện cho sinh viên phương pháp phân tích, tổng hợp toàn bộ hoạt động của một đơn vị Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan quản lý kinh tế, lãnh thổ,...	4	Kỳ 6	Chăm báo cáo, vấn đáp
44	Thực tập tốt nghiệp Graduation Internship	Mục tiêu nhằm tiếp cận thực tiễn công tác kế toán tại các doanh nghiệp, trên cơ sở đó rèn luyện cho sinh viên phương pháp nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực một phần hành kế toán cụ thể và rèn luyện kỹ năng phương pháp làm việc thực tiễn trong công tác kế toán.	6	Kỳ 8	Chăm báo cáo, vấn đáp
45	Khóa luận TN	Mục tiêu nhằm rèn luyện cho sinh viên phương pháp phân tích, tổng hợp	7	Kỳ 8	Bảo vệ KLTN

	Graduation Thesis hoặc các học phần thay thế KLTN	toàn bộ hoạt động của một đơn vị doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan quản lý kinh tế,... Trên cơ sở đó nghiên cứu chuyên sâu một phần hành kế toán cụ thể trong một đơn vị.			
46	Chuyên đề kế toán Themes in Accounting	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong nghiên cứu và viết một chuyên đề kế toán về các lĩnh vực: Kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán bán hàng, xác định kết quả kinh doanh...	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
47	Hệ thống thông tin kế toán 2 Accounting Information Systems 2	Giới thiệu lý thuyết và thực hành các phần mềm kế toán hiện hành nhằm trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ..., hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

1.2 Đại học Kế toán K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	5	Kỳ 1, 2	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Tư tưởng Hồ Chí	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường

	Minh	khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh			xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Toán cao cấp C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Tin học đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành cuối kỳ
7	Phương pháp NCKH-Sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp	Giới thiệu những vấn đề cơ bản như: khái niệm về nghiên cứu khoa học và đề tài NCKH, đặc điểm của NCKH, cấu trúc một công trình khoa học, các giai đoạn, các bước tiến hành và phương pháp NCKH của một đề tài khoa học. Kỹ năng truyền đạt thông tin và trình bày seminar. Sinh viên vận dụng để làm bài tập nghiên cứu, đề tài khoa học, tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Xác suất thống kê	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xác suất – Thống kê để phục vụ trong học tập và nghiên cứu chuyên môn và ứng dụng giải quyết	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên

		các bài toán thực tế về chuyên môn.			Thi viết cuối kỳ
9	Kinh tế học đại cương	Nhận thức các lý thuyết cung cầu hàng hoá và giá cả thị trường, nguyên lý về hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất; tiếp cận các phương pháp tính toán các chỉ tiêu kinh tế cơ bản liên quan đến sản lượng và thu nhập ở phạm vi doanh nghiệp và phạm vi quốc gia; mô tả mối quan hệ giữa các chỉ tiêu kinh tế; nguyên lý xây dựng phương trình, đồ thị cung - cầu, tổng cung - tổng cầu. Phân tích quan hệ cung cầu hàng hoá và xác định giá cân bằng; phân tích hành vi người tiêu dùng và hành vi nhà sản xuất trong cơ chế thị trường; giải thích sự biến động của nền kinh tế cũng như tác động của các chính sách đối với nền kinh tế; phân tích các thông tin kinh tế thị trường	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Kinh tế vi mô	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô; Những khuyết tật của kinh tế thị trường và vai trò điều tiết của Chính phủ thông qua các nội dung như: Cung và cầu về hàng hóa; Cung và cầu về lao động; Sản xuất, chi phí và lợi nhuận; Cạnh tranh và độc quyền; Hạn chế của thị trường và vai trò của chính phủ...	3	Kỳ 1	
11	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm tỉ giá hối đoái, cán cân thanh toán và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính Phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì.			
12	Tài chính – Tiền tệ	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đại cương tiền tệ và tài chính; ngân sách nhà nước; tài chính doanh nghiệp; thị trường tài chính; các tổ chức tài chính trung gian; ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Luật kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và hiểu biết cơ bản về: Hệ thống pháp luật về kế toán doanh nghiệp Việt Nam, những nội dung cơ bản của luật kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành, các nguyên tắc và nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán Việt Nam, các nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và nội dung cơ bản của 26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Nguyên lý thống kê	Học phần trang bị các kiến thức về thống kê học, các đặc trưng thống kê; các phương pháp thống kê như phương pháp chỉ số, dãy số thời gian.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Marketing căn bản	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quan niệm, định nghĩa, hệ thống thông tin, lập kế hoạch, chiến lược, tổ chức Marketing, quá trình phân đoạn thị trường, các hành vi khách hàng, hành vi mua của người tiêu dùng và doanh nghiệp; các khái niệm, vai trò và thuộc tính của sản phẩm, hệ thống định vị, phân phối sản phẩm	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị; nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức như: Tổ chức, môi trường hoạt động của tổ chức, nhà quản trị, các quyết định của nhà quản trị và các chức năng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

17	Tài chính doanh nghiệp	Học phần Tài chính doanh nghiệp trình bày những nội dung cơ bản sau: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp, khái niệm giá trị theo thời gian của tiền và các dạng toán ứng dụng; Vốn kinh doanh của doanh nghiệp và lượng giá cổ phiếu và trái phiếu; Chi phí sử dụng vốn: trình bày cách tính chi phí để sử dụng các loại vốn trong doanh nghiệp; Phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán như: Khái niệm, đối tượng và lịch sử hình thành và phát triển của kế toán; đặc điểm của kế toán; các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận; các phương pháp kế toán như chứng từ, tính giá, tài khoản và ghi kép, phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán, phương pháp kế toán một số quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 2	
19	Kinh tế lượng Econometrics	- Khả năng thiết kế các bước phân tích, ước lượng một vấn đề kinh tế thông qua mối quan hệ các biến số liên quan cả khía cạnh định tính và định lượng. - Phân tích mô hình hồi quy thông qua các biến số kinh tế gồm nhiều dạng khác nhau: mô hình tuyến tính, mô hình phi tuyến... - Nhận dạng các khuyết tật của mô hình hồi quy gồm các hiện tượng đa cộng tuyến, tự tương quan, phương sai sai số thay đổi... - Khả năng vận dụng các công cụ toán kinh tế để phân tích, thống kê các vấn đề trong kinh tế.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
20	Tiếng Anh chuyên ngành 1 English for Accounting 1	Sinh viên hiểu được một lượng từ vựng, thuật ngữ liên quan đến chuyên ngành kế toán, thông qua các bài học có các chủ điểm như: Kế toán, Kiểm toán, Kế toán thuế, Kế toán quản trị, Báo cáo tài chính... Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết Tiếng Anh thông qua việc thực hiện các bài tập cụ thể. Giúp sinh viên	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		vận dụng kiến thức đã học để thực hành thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là chuyên ngành tài chính, kế toán			
21	Tiếng Anh chuyên ngành 2 English for Accounting 2	Sinh viên hiểu một lượng từ vựng, thuật ngữ liên quan đến chuyên ngành kế toán, thông qua các bài học có các chủ điểm như: Kế toán, Các giả định và nguyên lý kế toán, Khấu hao, Bảng cân đối kế toán, Kế toán chi phí, Tỷ giá hối đoái, Chỉ số tài chính. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết Tiếng Anh thông qua việc thực hiện các bài tập cụ thể. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học để thực hành thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là chuyên ngành tài chính, kế toán.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Thuế Taxation System	Học phần nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về thuế, tầm quan trọng, tác động của việc đánh thuế đến nền kinh tế, nguyên tắc xác lập các loại thuế khác nhau. Trên cơ sở lý luận chung, môn học đi sâu nghiên cứu nội dung cơ bản của một số sắc thuế chủ yếu hiện hành ở Việt nam như: Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt,, thuế xuất nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	Học phần kế toán tài chính 1 trình bày các vấn đề liên quan đến những vấn đề chung của kế toán tài chính bao gồm nhiệm vụ, yêu cầu của kế toán, các nguyên tắc kế toán, các chuẩn mực và luật kế toán có liên quan. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức từ tổng quan đến chi tiết các phần hành kế toán liên quan như kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.	4	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Kế toán quản trị Management	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán quản trị, bao gồm: Lịch sử hình thành, phát triển của kế toán quản trị; Phân loại chi phí trong	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên

	Accounting	doanh nghiệp; Phân tích mối quan hệ chi phí – sản lượng – lợi nhuận; Lập dự toán sản xuất kinh doanh; Lựa chọn thông tin trong việc ra quyết định ngắn hạn; Lựa chọn thông tin trong việc ra quyết định dài hạn.			Thi viết cuối kỳ
25	Tin học ứng dụng kế toán Informtics in Accounting	Nội dung học phần được thể hiện trong 07 chương với các nội dung cơ bản nghiên cứu khái quát về hệ thống thông tin kế toán, nghiên cứu công tác tổ chức dữ liệu kế toán trong điều kiện ứng dụng Excel, nghiên cứu phương pháp lập các bảng biểu, sổ, báo cáo kế toán tài chính bằng phần mềm bảng tính Excel trong điều kiện áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.	3	Kỳ 5	Thực hành
26	Kiểm toán Auditing	Nội dung học phần được thể hiện với các nội dung cơ bản sau: Nghiên cứu đại cương và các vấn đề cơ bản về kiểm toán; Nghiên cứu các nội dung quan trọng trong công tác kiểm toán; Nghiên cứu các phương pháp và kỹ thuật kiểm toán và quy trình kiểm toán.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Phân tích hoạt động kinh doanh Business Performance Analysis	Học phần thực hiện các nội dung cơ bản về lý luận chung phân tích kinh doanh và các phương pháp sử dụng, phân tích tình hình sản xuất, các yếu tố sản xuất, giá thành sản phẩm, các yếu tố sản xuất, tình hình tài chính.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	Kế toán tài chính 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Lưu chuyển hàng hóa nội thương (khái niệm, phương thức lưu chuyển hàng hóa, kế toán quá trình mua hàng, kế toán quá trình bán hàng); Lưu chuyển hàng hóa ngoại thương (khái niệm, phương thức xuất nhập khẩu, kế toán mua hàng để xuất khẩu và xuất khẩu hàng, kế toán nhập khẩu hàng và bán hàng nhập khẩu); Kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ; Kế toán trong doanh nghiệp xây lắp.	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
29	Kế toán tài chính 3 Financial	Học phần trang bị kiến thức tổng hợp về kế toán tài chính doanh nghiệp, bao gồm: Chứng từ kế toán; Hình thức kế toán và sổ kế toán; Lập và	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên

	Accounting 3	trình bày báo cáo tài chính; Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần này chú trọng các kỹ năng thực hành kế toán nhằm hỗ trợ sinh viên xử lý nghiệp vụ thuần thực			Thi viết cuối kỳ
30	Kế toán hành chính sự nghiệp Business Administrative Accounting	Kế toán hành chính sự nghiệp cung cấp cho sinh viên kiến thức về các vấn đề về kế toán tài chính trong các đơn vị hành chính sự nghiệp bao gồm: Nhiệm vụ và tổ chức công tác kế toán trong đơn vị sự nghiệp; Kế toán nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa; Kế toán tài sản cố định; Kế toán các khoản thanh toán; Kế toán các nguồn kinh phí và các khoản thu chi trong đơn vị công; Báo cáo tài chính trong đơn vị sự nghiệp.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Kế toán ngân hàng Accounting for Banking	Học phần nhằm trang bị kiến thức tổng quan về kế toán ngân hàng; Hoạt động ngân quỹ; Hoạt động kinh doanh và đầu tư chứng khoán; Hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng; Hoạt động thanh toán qua ngân hàng.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Tổ chức công tác kế toán Accounting organizations	Tổ chức công tác kế toán cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản bao gồm: Tổ chức bộ máy và người làm kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ chứng từ kế toán; Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản và xây dựng quy trình hạch toán; Tổ chức thực hiện chế độ sổ kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ kiểm tra kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ kiểm kê tài sản; Tổ chức thực hiện chế độ lưu trữ tài liệu kế toán;	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Phần mềm kế toán Accounting Software	Nội dung của học phần chủ yếu đề cập đến những vấn đề cơ bản về phần mềm kế toán, trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ..., hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi	3	Kỳ 6	Thực hành

		mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập.			
34	Hệ thống thông tin kế toán 1 Accounting Information Systems 1	Nội dung học phần bao gồm: Nghiên cứu đại cương và các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin kế toán. Nghiên cứu phương thức tổ chức dữ liệu và mã hóa đối tượng kế toán. Nghiên cứu phương pháp tổ chức và kiểm soát các chu trình doanh thu, cung ứng, chuyển đổi, tài chính.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ Accounting for medium and small enterprises	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, bao gồm: Hệ thống tài khoản kế toán, Hệ thống báo cáo tài chính, chế độ chứng từ kế toán, chế độ sổ kế toán.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Kế toán thuế Tax Accounting	Học phần kế toán thuế trình bày các vấn đề tổng quan chung và cách hạch toán các loại thuế bao gồm thuế Giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Kế toán chi phí Cost Accounting	Nội dung của học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, nội dung và phương pháp của kế toán chi phí, về phân loại chi phí, qui trình kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các mô hình kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế; chi phí thực tế kết hợp với chi phí ước tính; chi phí định mức	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Phân tích báo cáo tài chính Financial statement analysis	Tổng quan về báo cáo tài chính; Các nội dung phân tích tài chính, bao gồm các cách thức cơ bản phân tích báo cáo tài chính, phân tích tỷ số tài chính theo các nhóm,... Ngoài ra học phần còn trang bị kiến thức ứng dụng phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

39	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư Investment Project Design and Management	Học phần gồm các nội dung sau: Một số vấn đề chung về đầu tư và dự án đầu tư; Giá trị theo thời gian của tiền; Phương pháp lập dự án đầu tư; Báo cáo ngân lưu của một dự án đầu tư; Các chỉ tiêu phân tích các phương án đầu tư; Phân tích kinh tế - xã hội và môi trường của dự án đầu tư. Ngoài ra, nội dung học phần còn cung cấp cho sinh viên quy trình lập dự án cũng như thẩm định một dự án đầu tư	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Chuẩn mực kế toán quốc tế International Accounting Standards	Nội dung học phần được thể hiện trong 11 chương với các nội dung cơ bản sau: Nghiên cứu khái quát về kế toán quốc tế, Hội đồng chuẩn mực kế toán quốc tế và lịch sử hình thành, phát triển, cơ cấu tổ chức và quy trình ban hành chuẩn mực. Nghiên cứu một số chuẩn mực kế toán quốc tế cụ thể như IAS 2, 16, 38, 36, 17, 37, 18, 12 và IAS 7.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
41	Thị trường chứng khoán Stock Market	Nội dung chủ yếu của học phần nhằm giới thiệu tổng quan về thị trường tài chính và thị trường chứng khoán; Hàng hóa của thị trường chứng khoán; Nghiệp vụ phát hành chứng khoán; Thực hành giao dịch chứng khoán trên Sở giao dịch chứng khoán. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu về thị trường phi tập trung, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ...	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Kinh tế phát triển Development Economics	Học phần Kinh tế phát triển có nhiệm vụ chủ yếu là trang bị các kiến thức cơ bản về kinh tế học phát triển trong điều kiện cụ thể của các nước đang phát triển, tổng kết và nghiên cứu những cách thức để tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững với mục đích chuyển nền kinh tế từ trình độ phát triển thấp lên trình độ phát triển cao hơn gắn với sự công bằng xã hội. Học phần đề cập nội dung phân tích ba khía cạnh cơ bản của phát triển kinh tế là tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; các nguồn lực	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		cho tăng trưởng và phát triển; chiến lược và sách lược phát triển kinh tế của các nước đang phát triển.			
43	Thực tập tổng hợp General Internship	Nhằm nhằm rèn luyện cho sinh viên phương pháp phân tích, tổng hợp toàn bộ hoạt động của một đơn vị Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan quản lý kinh tế, lãnh thổ,...	4	Kỳ 6	Chăm báo cáo, vấn đáp
44	Thực tập tốt nghiệp Graduation Internship	Mục tiêu nhằm tiếp cận thực tiễn công tác kế toán tại các doanh nghiệp, trên cơ sở đó rèn luyện cho sinh viên phương pháp nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực một phần hành kế toán cụ thể và rèn luyện kỹ năng phương pháp làm việc thực tiễn trong công tác kế toán.	6	Kỳ 8	Chăm báo cáo, vấn đáp
45	Khóa luận TN Graduation Thesis hoặc các học phần thay thế KLTN	Mục tiêu nhằm rèn luyện cho sinh viên phương pháp phân tích, tổng hợp toàn bộ hoạt động của một đơn vị doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan quản lý kinh tế,... Trên cơ sở đó nghiên cứu chuyên sâu một phần hành kế toán cụ thể trong một đơn vị.	7	Kỳ 8	Bảo vệ KLTN
46	Chuyên đề kế toán Themes in Accounting	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong nghiên cứu và viết một chuyên đề kế toán về các lĩnh vực: Kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán bán hàng, xác định kết quả kinh doanh...	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
47	Hệ thống thông tin kế toán 2 Accounting Information Systems 2	Giới thiệu lý thuyết và thực hành các phần mềm kế toán hiện hành nhằm trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ..., hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

1.3 Đại học Kế toán K63 (dự kiến triển khai)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác-Lênin (Marxist-Leninist philosophy)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử. Từ đó giúp sinh viên hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng nhằm đáp ứng nhu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế chính trị Mác – Lênin (Political economy Marxism Leninism)	Học phần trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, sáng tạo, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lặp, tăng cường tích hợp nội dung phù hợp với đối tượng sinh viên không chuyên lý luận chính trị bậc đại học. Góp phần hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học (Science socialism)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội liên quan đến CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Đồng thời hình thành và phát triển thái độ tích cực, năng lực tự chủ và trách nhiệm đối với các hoạt động của cộng đồng xã hội.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

4	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh; Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam History of the Communist Party of Vietnam	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Pháp luật đại cương General Law	Học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
7	Toán cao cấp C Advanced Mathematics C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Tin học Informatics	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Xác suất thống kê Theory of	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xác suất – Thống kê để phục vụ trong học tập và nghiên cứu chuyên môn và ứng dụng giải quyết	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên

	Probability and Statistics	các bài toán thực tế về chuyên môn.			Thi viết cuối kỳ
10	Tiếng Anh 1 English 1	Kết thúc học phần Tiếng Anh 1, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về ngôn ngữ như từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu) với các chủ đề thường gặp trong đời sống hằng ngày của sinh viên như: giới thiệu thông tin về cá nhân, học tập, các loại sách, nghiên cứu, thói quen hằng ngày, nghề nghiệp và các kỳ nghỉ đặc biệt.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
11	Tiếng Anh 2 English 2	Kết thúc học phần Tiếng Anh 2, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 với các chủ đề, chủ điểm như: gia đình và những người thân yêu, đi du lịch, thành thị và nông thôn, mua sắm.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
12	Tiếng Anh 3 English 3	Kết thúc học phần Tiếng Anh, có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thế giới tự nhiên. Sinh viên có khả năng tự học, tự thực hành để đạt được năng lực giao tiếp tiếng Anh ở trình độ B1.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Kinh tế học đại cương Principles of Economics	Nhận thức các lý thuyết cung cầu hàng hoá và giá cả thị trường, nguyên lý về hành vi tiêu dùng, hành vi sản xuất; tiếp cận các phương pháp tính toán các chỉ tiêu kinh tế cơ bản liên quan đến sản lượng và thu nhập ở phạm vi doanh nghiệp và phạm vi quốc gia; mô tả mối quan hệ giữa các chỉ tiêu kinh tế; nguyên lý xây dựng phương trình, đồ thị cung - cầu, tổng cung - tổng cầu. Phân tích quan hệ cung cầu hàng hoá và xác định giá cân bằng; phân tích hành vi người tiêu dùng và hành vi nhà sản xuất trong cơ chế thị trường;	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		giải thích sự biến động của nền kinh tế cũng như tác động của các chính sách đối với nền kinh tế; phân tích các thông tin kinh tế thị trường			
14	Thuế Taxation System	Học phần nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về thuế, tầm quan trọng, tác động của việc đánh thuế đến nền kinh tế, nguyên tắc xác lập các loại thuế khác nhau. Trên cơ sở lý luận chung, môn học đi sâu nghiên cứu nội dung cơ bản của một số sắc thuế chủ yếu hiện hành ở Việt nam như: Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt,, thuế xuất nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân.	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Kinh tế vi mô Microeconomics	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô; Những khuyết tật của kinh tế thị trường và vai trò điều tiết của Chính phủ thông qua các nội dung như: Cung và cầu về hàng hóa; Cung và cầu về lao động; Sản xuất, chi phí và lợi nhuận; Cạnh tranh và độc quyền; Hạn chế của thị trường và vai trò của chính phủ...	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Kinh tế vĩ mô Macroeconomics	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm tỉ giá hối đoái, cán cân thanh toán và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính Phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

17	Tài chính - Tiền tệ Monetary Finance	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đại cương tiền tệ và tài chính; ngân sách nhà nước; tài chính doanh nghiệp; thị trường tài chính; các tổ chức tài chính trung gian; ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Luật kế toán Accounting Laws	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và hiểu biết cơ bản về: Hệ thống pháp luật về kế toán doanh nghiệp Việt Nam, những nội dung cơ bản của luật kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành, các nguyên tắc và nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán Việt Nam, các nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và nội dung cơ bản của 26 chuẩn mực Kế toán Việt Nam.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
19	Quản trị học Adminstration	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị; nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức như: Tổ chức, môi trường hoạt động của tổ chức, nhà quản trị, các quyết định của nhà quản trị và các chức năng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
20	Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance	Học phần Tài chính doanh nghiệp trình bày những nội dung cơ bản sau: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp, khái niệm giá trị theo thời gian của tiền và các dạng toán ứng dụng; Vốn kinh doanh của doanh nghiệp và lượng giá cổ phiếu và trái phiếu; Chi phí sử dụng vốn: trình bày cách tính chi phí để sử dụng các loại vốn trong doanh nghiệp; Phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Nguyên lý kế toán Principles of Accounting	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán như: Khái niệm, đối tượng và lịch sử hình thành và phát triển của kế toán; đặc điểm của kế toán; các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận; các phương pháp kế toán như chứng từ, tính giá, tài khoản và ghi kép, phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán, phương pháp kế toán một số	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.			
22	Kinh tế lượng Econometrics	- Khả năng thiết kế các bước phân tích, ước lượng một vấn đề kinh tế thông qua mối quan hệ các biến số liên quan cả khía cạnh định tính và định lượng. - Phân tích mô hình hồi quy thông qua các biến số kinh tế gồm nhiều dạng khác nhau: mô hình tuyến tính, mô hình phi tuyến... - Nhận dạng các khuyết tật của mô hình hồi quy gồm các hiện tượng đa cộng tuyến, tự tương quan, phương sai sai số thay đổi... - Khả năng vận dụng các công cụ toán kinh tế để phân tích, thống kê các vấn đề trong kinh tế.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
23	Thị trường chứng khoán Stock Market	Nội dung chủ yếu của học phần nhằm giới thiệu tổng quan về thị trường tài chính và thị trường chứng khoán; Hàng hóa của thị trường chứng khoán; Nghiệp vụ phát hành chứng khoán; Thực hành giao dịch chứng khoán trên Sở giao dịch chứng khoán. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu về thị trường phi tập trung, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ...	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Kinh tế phát triển Development Economics	Học phần Kinh tế phát triển có nhiệm vụ chủ yếu là trang bị các kiến thức cơ bản về kinh tế học phát triển trong điều kiện cụ thể của các nước đang phát triển, tổng kết và nghiên cứu những cách thức để tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững với mục đích chuyển nền kinh tế từ trình độ phát triển thấp lên trình độ phát triển cao hơn gắn với sự công bằng xã hội. Học phần đề cập nội dung phân tích ba khía cạnh cơ bản của phát triển kinh tế là tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; các nguồn lực cho tăng trưởng và phát triển; chiến lược và sách lược phát triển kinh tế của các nước đang phát triển.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Marketing căn bản	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường

	Principles in Marketing	quan niệm, định nghĩa, hệ thống thông tin, lập kế hoạch, chiến lược, tổ chức Marketing, quá trình phân đoạn thị trường, các hành vi khách hàng, hành vi mua của người tiêu dùng và doanh nghiệp; các khái niệm, vai trò và thuộc tính của sản phẩm, hệ thống định vị, phân phối sản phẩm			xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Kinh tế quốc tế International Economics	Học phần cung cấp các kiến thức về kinh tế cơ sở về nền kinh tế thế giới và các bộ phận cấu thành nền kinh tế thế giới; các học thuyết về mậu dịch quốc tế như học thuyết lợi thế tuyệt đối Adam Smith, học thuyết chi phí cơ hội Haberler, học thuyết lợi thế tương đối David Ricardo...; sự di chuyển quốc tế các yếu tố sản xuất; cán cân thanh toán và thị trường tiền tệ quốc tế; liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế giúp sinh viên có cách nhìn tổng quan về thương mại quốc tế và vai trò của nó đối với các quốc gia trên thế giới.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Nguyên lý thống kê Principles of Economic Statistics	Học phần trang bị các kiến thức về thống kê học, các đặc trưng thống kê; các phương pháp thống kê như phương pháp chỉ số, dãy số thời gian.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Quản lý nhà nước về kinh tế State Management of Economic	Học phần cung cấp các kiến thức về nền kinh tế thị trường có nhiều ưu việt nhưng cũng có nhiều khuyết tật. Phát huy những ưu điểm, khắc phục các khuyết tật của cơ chế thị trường là chức năng của nhà nước. Để quản lý nền kinh tế có hiệu quả, cần phải làm rõ phạm vi và mức độ can thiệp của nhà nước. Đồng thời, nhà nước phải sử dụng các công cụ: hành chính, pháp luật, kinh tế. Mức độ hoàn thiện những công cụ này, khả năng phối hợp trong việc sử dụng các công cụ này quyết định hiệu quả quản lý nền kinh tế của nhà nước.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
29	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	Học phần kế toán tài chính 1 trình bày các vấn đề liên quan đến những vấn đề chung của kế toán tài chính bao gồm nhiệm vụ, yêu cầu của kế toán, các nguyên tắc kế toán, các chuẩn mực và luật kế toán có liên quan.	4	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức từ tổng quan đến chi tiết các phần hành kế toán liên quan như kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.			
30	Kế toán quản trị Management Accounting	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán quản trị, bao gồm: Lịch sử hình thành, phát triển của kế toán quản trị; Phân loại chi phí trong doanh nghiệp; Phân tích mối quan hệ chi phí – sản lượng – lợi nhuận; Lập dự toán sản xuất kinh doanh; Lựa chọn thông tin trong việc ra quyết định ngắn hạn; Lựa chọn thông tin trong việc ra quyết định dài hạn.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Tin học ứng dụng trong kế toán Informtics in Accounting	Nội dung học phần được thể hiện trong 07 chương với các nội dung cơ bản nghiên cứu khái quát về hệ thống thông tin kế toán, nghiên cứu công tác tổ chức dữ liệu kế toán trong điều kiện ứng dụng Excel, nghiên cứu phương pháp lập các bảng biểu, sổ, báo cáo kế toán tài chính bằng phần mềm bảng tính Excel trong điều kiện áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Kiểm toán Auditing	Nội dung học phần được thể hiện với các nội dung cơ bản sau: Nghiên cứu đại cương và các vấn đề cơ bản về kiểm toán; Nghiên cứu các nội dung quan trọng trong công tác kiểm toán; Nghiên cứu các phương pháp và kỹ thuật kiểm toán và quy trình kiểm toán.	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Phân tích hoạt động kinh doanh Business Performance Analysis	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp. Trên cơ sở đó sinh viên rèn luyện kỹ năng tính toán và giải quyết các vấn đề trong quá trình phân tích kinh doanh đồng thời vận dụng các phương pháp phân tích để phân tích những nội dung cụ thể trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
34	Nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp	Học phần cung cấp các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên sâu cho lĩnh vực kinh doanh. Cung cấp thông tin về quy trình	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên

	Research methods for Accounting and entrepreneurship	nghiên cứu khoa học và phương pháp phân tích dữ liệu. Học phần giới thiệu về các loại hình doanh nghiệp khởi nghiệp và một số bài học sáng tạo từ một số doanh nghiệp thành công trên thế giới. Cung cấp các nội dung về khởi nghiệp tinh gọn và các bước khởi nghiệp nhằm giúp sinh viên có khả năng tự khởi nghiệp sau khi ra trường.			Thi viết cuối kỳ
35	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	Kế toán tài chính 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Lưu chuyển hàng hóa nội thương (khái niệm, phương thức lưu chuyển hàng hóa, kế toán quá trình mua hàng, kế toán quá trình bán hàng); Lưu chuyển hàng hóa ngoại thương (khái niệm, phương thức xuất nhập khẩu, kế toán mua hàng để xuất khẩu và xuất khẩu hàng, kế toán nhập khẩu hàng và bán hàng nhập khẩu); Kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ; Kế toán trong doanh nghiệp xây lắp.	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Kế toán tài chính 3 Financial Accounting 3	Học phần trang bị kiến thức tổng hợp về kế toán tài chính doanh nghiệp, bao gồm: Chứng từ kế toán; Hình thức kế toán và sổ kế toán; Lập và trình bày báo cáo tài chính; Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần này chú trọng các kỹ năng thực hành kế toán nhằm hỗ trợ sinh viên xử lý nghiệp vụ thuần thực	4	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Kế toán hành chính sự nghiệp Business Administrative Accounting	Kế toán hành chính sự nghiệp cung cấp cho sinh viên kiến thức về các vấn đề về kế toán tài chính trong các đơn vị hành chính sự nghiệp bao gồm: Nhiệm vụ và tổ chức công tác kế toán trong đơn vị sự nghiệp; Kế toán nguyên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa; Kế toán tài sản cố định; Kế toán các khoản thanh toán; Kế toán các nguồn kinh phí và các khoản thu chi trong đơn vị công; Báo cáo tài chính trong đơn vị sự nghiệp.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Kế toán ngân hàng Accounting for Banking	Học phần nhằm trang bị kiến thức tổng quan về kế toán ngân hàng; Hoạt động ngân quỹ; Hoạt động kinh doanh và đầu tư chứng khoán; Hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng; Hoạt động thanh toán qua ngân	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		hàng.			
39	Tổ chức công tác kế toán Accounting organizations	Tổ chức công tác kế toán cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản bao gồm: Tổ chức bộ máy và người làm kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ chứng từ kế toán; Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản và xây dựng quy trình hạch toán; Tổ chức thực hiện chế độ sổ kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ kiểm tra kế toán; Tổ chức thực hiện chế độ kiểm kê tài sản; Tổ chức thực hiện chế độ lưu trữ tài liệu kế toán;	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Phần mềm kế toán Accounting Software	Nội dung của học phần chủ yếu đề cập đến những vấn đề cơ bản về phần mềm kế toán, trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ..., hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
41	Hệ thống thông tin kế toán 1 Accounting Information Systems 1	Nội dung học phần bao gồm: Nghiên cứu đại cương và các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin kế toán. Nghiên cứu phương thức tổ chức dữ liệu và mã hóa đối tượng kế toán. Nghiên cứu phương pháp tổ chức và kiểm soát các chu trình doanh thu, cung ứng, chuyển đổi, tài chính.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Kế toán thuế Tax Accounting	Học phần kế toán thuế trình bày các vấn đề tổng quan chung và cách hạch toán các loại thuế bao gồm thuế Giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
43	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần gồm các nội dung sau: Một số vấn đề chung về đầu tư và dự án đầu tư; Giá trị theo thời gian của tiền; Phương pháp lập dự án đầu tư;	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên

	Establishment and evaluation of project	Báo cáo ngân lưu của một dự án đầu tư; Các chỉ tiêu phân tích các phương án đầu tư; Phân tích kinh tế - xã hội và môi trường của dự án đầu tư. Ngoài ra, nội dung học phần còn cung cấp cho sinh viên quy trình lập dự án cũng như thẩm định một dự án đầu tư			Thi viết cuối kỳ
44	Thị trường tài chính Financial market	Học phần thị trường tài chính cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản sau: tổng quan về thị trường tài chính; thị trường tiền tệ; thị trường ngoại hối; những vấn đề cơ bản về thị trường chứng khoán; thị trường sơ cấp; thị trường thứ cấp; phân tích chứng khoán và đầu tư.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
45	Phân tích báo cáo tài chính Financial statement analysis	Tổng quan về báo cáo tài chính; Các nội dung phân tích tài chính, bao gồm các cách thức cơ bản phân tích báo cáo tài chính, phân tích tỷ số tài chính theo các nhóm,... Ngoài ra học phần còn trang bị kiến thức ứng dụng phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
46	Chuẩn mực kế toán quốc tế International Accounting Standards	Nội dung học phần được thể hiện trong 11 chương với các nội dung cơ bản sau: Nghiên cứu khái quát về kế toán quốc tế, Hội đồng chuẩn mực kế toán quốc tế và lịch sử hình thành, phát triển, cơ cấu tổ chức và quy trình ban hành chuẩn mực. Nghiên cứu một số chuẩn mực kế toán quốc tế cụ thể như IAS 2, 16, 38, 36, 17, 37, 18, 12 và IAS 7.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
47	Tiếng Anh chuyên ngành English for Accounting	Sinh viên hiểu được một lượng từ vựng, thuật ngữ liên quan đến chuyên ngành kế toán, thông qua các bài học có các chủ điểm như: Kế toán, Kiểm toán, Kế toán thuế, Kế toán quản trị, Báo cáo tài chính... Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết Tiếng Anh thông qua việc thực hiện các bài tập cụ thể. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học để thực hành thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là chuyên ngành tài chính, kế toán	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

48	Tiếng Việt chuyên ngành Vietnamese for Economics	Sinh viên hiểu một lượng từ vựng, thuật ngữ liên quan đến chuyên ngành kế toán, thông qua các bài học có các chủ điểm như: Kế toán, Các giả định và nguyên lý kế toán, Khấu hao, Bảng cân đối kế toán, Kế toán chi phí, Tỷ giá hối đoái, Chỉ số tài chính. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết Tiếng Anh thông qua việc thực hiện các bài tập cụ thể. Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học để thực hành thảo luận, chia sẻ thông tin, tiếp cận các lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là chuyên ngành tài chính, kế toán.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
49	Hệ thống thông tin kế toán 2 Accounting Information Systems 2	Giới thiệu lý thuyết và thực hành các phần mềm kế toán hiện hành nhằm trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ..., hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
50	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ Accounting for medium and small enterprises	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về kế toán trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, bao gồm: Hệ thống tài khoản kế toán, Hệ thống báo cáo tài chính, chế độ chứng từ kế toán, chế độ sổ kế toán.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
51	Thực tập tổng hợp General Internship	Nhằm nhằm rèn luyện cho sinh viên phương pháp phân tích, tổng hợp toàn bộ hoạt động của một đơn vị Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan quản lý kinh tế, lãnh thổ,...	4	Kỳ 6	Chấm báo cáo, vấn đáp
52	Thực tập tốt nghiệp Graduation	Mục tiêu nhằm tiếp cận thực tiễn công tác kế toán tại các doanh nghiệp, trên cơ sở đó rèn luyện cho sinh viên phương pháp nghiên cứu chuyên	6	Kỳ 8	Chấm báo cáo, vấn đáp

	Internship	sâu về lĩnh vực một phần hành kế toán cụ thể và rèn luyện kỹ năng phương pháp làm việc thực tiễn trong công tác kế toán.			
53	Khóa luận TN Graduation Thesis hoặc các học phần thay thế KLTN	Mục tiêu nhằm rèn luyện cho sinh viên phương pháp phân tích, tổng hợp toàn bộ hoạt động của một đơn vị doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ quan quản lý kinh tế,... Trên cơ sở đó nghiên cứu chuyên sâu một phần hành kế toán cụ thể trong một đơn vị.	7	Kỳ 8	Bảo vệ KLTN
54	Chuyên đề kế toán Themes in Accounting	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong nghiên cứu và viết một chuyên đề kế toán về các lĩnh vực: Kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán bán hàng, xác định kết quả kinh doanh...	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
55	Kế toán chi phí Cost Accounting	Nội dung của học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, nội dung và phương pháp của kế toán chi phí, về phân loại chi phí, qui trình kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các mô hình kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế; chi phí thực tế kết hợp với chi phí ước tính; chi phí định mức	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

TS. Trương Thùy Vân

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Trần Tự Lực

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

2. Ngành: Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

2.1 Đại học Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Pháp luật đại cương	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Tin học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vi mô	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

5	Marketing căn bản	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quan niệm, định nghĩa, hệ thống thông tin, lập kế hoạch, chiến lược, tổ chức Marketing, quá trình phân đoạn thị trường, các hành vi khách hàng, hành vi mua của người tiêu dùng và doanh nghiệp	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Toán cao cấp C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành cuối kỳ
7	Tiếng Anh 1		2	Kỳ 1	
8	Giáo dục thể chất 1		3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Nhập môn khoa học du lịch	Học phần cung cấp các nội dung về khái niệm chung về du lịch (du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch, chương trình du lịch); Lịch sử hình thành và phát triển du lịch trên thế giới và Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Thống kê trong khoa học xã hội	Nội dung học phần Thống kê trong khoa học xã hội trang bị những kiến thức cơ bản bao gồm: Khái quát về thống kê trong khoa học xã hội (Biến số và các loại thang đo, thống kê mô tả, thống kê suy diễn, các loại kiểm định, đo lường độ phân tán của dữ liệu); Ứng dụng phần mềm tin học SPSS vào thống kê trong khoa học xã hội.	2	Kỳ 1	
11	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		chính trị - xã hội liên quan đến CNXH			
13	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị; nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần này gồm hai phần chính: phần một bao gồm các kiến thức đại cương về văn hóa và văn hóa Việt Nam; phần hai đi sâu vào tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam qua một số lĩnh vực cơ bản: văn hóa nhận thức,	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Tiếng Anh 2	Kết thúc học phần Tiếng Anh 2, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 với các chủ đề	2	Kỳ 2	
17	Giáo dục thể chất 2		2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Quy hoạch du lịch	Cung cấp kiến thức lý thuyết về quy hoạch du lịch (khái niệm, tầm quan trọng, các loại quy hoạch du lịch, các nguyên tắc trong quy hoạch du lịch, nội dung và quy trình quy hoạch du lịch); - Cung cấp nội dung trong quy hoạch tổng thể du lịch cấp quốc gia (phân tích, đánh giá nguồn lực, phân tích thực trạng hoạt động du lịch, phân tích định hướng và giải pháp, phương pháp đánh giá cụm, điểm, tuyến du lịch)	2	Kỳ 2	
19	Quản trị bán hàng	Quản trị bán hàng là môn học nghiên cứu các hoạt động tổ chức, xây dựng, và quản lý hoạt động của lực lượng bán hàng trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên

		Đây là môn học giúp cho học viên hiểu được kiến thức và vận dụng tốt các kỹ năng cơ bản về quản trị bán hàng			Thi thực hành
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Tin học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Văn hóa du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tổng quan văn hóa du lịch, văn hóa của các thành phần tạo nên văn hóa du lịch, bao gồm: chủ thể du lịch, khách thể du lịch và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Nghiep vụ lễ tân	Học phần này sẽ trang bị cho học viên những hiểu biết cơ bản về: vai trò, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của bộ phận lễ tân khách sạn và nhà hàng, các nghiệp vụ lễ tân	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Nghiep vụ buồng phòng	Học phần này cung cấp cho sinh viên những khái niệm, chức năng và nhiệm vụ của bộ phận buồng trong khách sạn	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Marketing du lịch	Môn học cung cấp cung cấp các kiến thức cơ bản về marketing du lịch trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh mang tính toàn cầu như: chiến lược, kế hoạch marketing, thực hiện và kiểm soát hoạt động marketing cũng như các chính sách marketing du lịch	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tiếng Anh 3	Kết thúc học phần Tiếng Anh, có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thế giới tự nhiên. Sinh viên có khả năng tự học			
27	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975)	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Nghiên cứu khoa học và Khởi nghiệp	Học phần cung cấp các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên sâu cho lĩnh vực kinh doanh. Cung cấp thông tin về quy trình nghiên cứu khoa học và phương pháp phân tích dữ liệu	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
29	Tiếng Anh lữ hành - hướng dẫn du lịch	Học phần này cung cấp những kiến thức ngoại ngữ cơ bản về chuyên ngành du lịch như các loại hình vận tải Thủ tục sân bay, Khuyến mãi và Tiếp thị trong du lịch	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Tâm lý du khách	Học phần giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về cơ sở tâm lý của du khách, đặc điểm tâm lý khách du lịch; những vấn đề chung của giao tiếp trong du lịch, những kỹ năng giao tiếp du lịch	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Quản trị thương hiệu	Môn học cung cấp những kiến thức tổng quát về thương hiệu; Tài sản thương hiệu; Định vị thương hiệu; Kiến trúc thương hiệu; Hệ thống nhận diện thương hiệu; Thiết kế thương hiệu; truyền thông thương hiệu.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Tài nguyên và môi trường du lịch	Học phần Tài nguyên và môi trường du lịch cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Tài nguyên du lịch và môi trường du lịch; Tác động qua lại giữa hoạt động du lịch và tài nguyên – môi trường	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Tin học ứng dụng trong kinh doanh du lịch	Học phần giới thiệu chương trình EXCEL ứng dụng trong chuyên ngành du lịch, tổng hợp và xử lý các số liệu điều tra trong ngành du lịch lữ hành, các loại phân tích số liệu, giải bài toán quy hoạch tuyến tính	3	Kỳ 4	

34	Quản trị nhân lực du lịch	Trang bị cho sinh viên hiểu được thế nào là quản trị nhân sự, sự cần thiết của nó trong một tổ chức, doanh nghiệp; thấy được sự cần thiết phải xây dựng một tiêu chuẩn quản trị nhân sự một tổ chức, doanh nghiệp qua đó hiểu được trách nhiệm và các vấn đề ảnh hưởng đối với quản lý nguồn nhân lực ở một tổ chức doanh nghiệp	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Giáo dục thể chất 4		3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Kinh tế du lịch	Học phần giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về du lịch và kinh tế du lịch; các vấn đề cơ bản của thị trường du lịch, sản phẩm du lịch; các điều kiện để phát triển du lịch ở một điểm đến; tính thời vụ trong du lịch và các tác động của nó đến hoạt động kinh doanh du lịch; mối tương tác qua lại giữa du lịch và các hiện tượng kinh tế - xã hội.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Địa lý du lịch	- Phần 1 sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản về địa lý du lịch: đối tượng, nhiệm vụ, vai trò và các phương pháp nghiên cứu. - Phần 2 cung cấp kiến thức lịch sử và xu hướng phát triển du lịch thế giới, các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch và lý luận về tổ chức lãnh thổ du lịch. - Phần 3 cung cấp kiến thức về địa lý du lịch thế giới, địa lý các khu vực trên thế giới và Việt Nam	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Tổ chức sự kiện	Học phần giới thiệu tổng quan về tổ chức sự kiện, một số văn bản sử dụng trong tổ chức sự kiện, một số kỹ năng trong tổ chức sự kiện, tổ chức một số sự kiện cụ thể (tiệc, hội nghị - hội thảo, tổ chức giới thiệu – quảng bá sản phẩm, ...); Tổ chức một sự kiện du lịch.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
39	Tiếng Anh nhà hàng -khách sạn	Học phần này cung cấp cho sinh viên các bài học bao gồm các hoạt động đóng vai để học sinh có thể thực hành sử dụng ngôn ngữ trong các tình	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên

		huống mà họ có khả năng gặp phải khi làm việc trong lĩnh vực nhà hàng khách sạn. Các chủ đề thảo luận để cung cấp cho sinh viên có nhiều cơ hội để thực hành trong lĩnh vực khách sạn theo các mô-đun cụ thể.			Thi viết cuối kỳ
40	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp như: Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược, các mô hình quản trị chiến lược, nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
41	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro, nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro; kiểm soát rủi ro; kỹ thuật tài trợ rủi ro; các phương pháp xử lý rủi ro, những kiến thức hiện đại về rủi ro và quản trị rủi ro	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Du lịch sinh thái	Học phần Du lịch sinh thái cung cấp cho sinh viên những vấn đề lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái trên thế giới và ở Việt Nam; điều kiện và hiện trạng phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam. Qua đó, sinh viên có cách nhìn tổng quan về du lịch sinh thái và có thể vận dụng những kiến thức vào phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
43	Nghệp vụ hướng dẫn du lịch	Môn học cung cấp hệ thống các kỹ năng nghiệp vụ cần phải có của một hướng dẫn viên du lịch, bao gồm các kỹ năng chuẩn bị trước chuyến đi, các nghiệp vụ phát sinh trong chuyến đi, các công việc hướng dẫn viên phải làm sau chuyến đi. Tạo môi trường thuận lợi cho khách du lịch có điều kiện để cảm nhận đầy đủ và sâu sắc giá trị của tài nguyên du lịch.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
44	Nghệp vụ lữ hành	Khái quát về hoạt động lữ hành, hoạt động trung gian và mối quan hệ giữa hãng lữ hành và nhà cung cấp sản phẩm – dịch vụ du lịch; Thiết kế chương trình du lịch; Tổ chức thực hiện các chương trình du lịch; Tham quan thực tế.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

45	Thực tập tổng hợp	Học phần thực tập tổng hợp giúp sinh viên có thể biết được các vấn đề tổng quan tại một doanh nghiệp, khái quát về tổ chức bộ máy tổ chức, tình hình tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí lợi nhuận của một đơn vị kinh doanh qua 3 đến 5 năm	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
46	Quản trị văn phòng	Cung cấp cho sinh viên một cách tổng quát những vấn đề về quản trị văn phòng; Phương pháp và cách thức hoạch định, lập kế hoạch, tổ chức, quản trị con người, quản trị thông tin, văn bản và các hoạt động trong phạm vi văn phòng; Cách thức tổ chức các cuộc họp, hội nghị	3	Kỳ 6	Thi kết thúc học phần hình thức thi Vấn đáp
47	Quản trị du lịch	Học phần Quản trị du lịch giới thiệu các kiến thức cơ bản về du lịch, các kiến thức nghiệp vụ cần thiết của từng chuyên ngành cũng như các kiến thức chung cần thiết đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ năng nghề trong nước và quốc tế. Trang bị cho sinh viên những kiến thức về quản trị	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
48	Tuyến - điểm du lịch	Học phần tuyến, điểm du lịch bao gồm những nội dung cơ bản: Khái niệm về tuyến điểm du lịch (khái niệm về tuyến, điểm du lịch, đặc điểm về cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch trên các tuyến	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
49	Pháp luật về du lịch	Học phần Pháp luật về du lịch giới thiệu kiến thức đại cương về pháp luật du lịch tài nguyên, phát triển sản phẩm, quy hoạch du lịch, khu - điểm du lịch, khách du lịch, kinh doanh du lịch, hướng dẫn viên du lịch, quản lý nhà nước về du lịch	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
50	Thương mại điện tử	Cung cấp kiến thức cơ bản về tổng quan các hoạt động thương mại điện tử, cách thức tiến hành hoạt động kinh doanh trên mạng. Xác định được và biết cách tiếp cận các đối tượng khách hàng trên Internet. Ngoài ra, sinh viên cũng được cung cấp quy trình xây dựng website, các yếu tố cần có cho một website, các phương thức thanh toán và hình thức quảng cáo hiệu quả	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
51	Quản trị quan hệ	Môn học nghiên cứu một cách tổng thể toàn bộ các khía cạnh của quản	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường

	khách hàng	trị quan hệ khách hàng (CRM) bao gồm chiến lược, tổ chức, marketing và công nghệ thông tin			xuyên Thi viết cuối kỳ
52	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng dịch vụ du lịch như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức, doanh nghiệp du lịch	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
53	Kỹ năng nghề du lịch	Giới thiệu và thực hành các kỹ năng chung và các kỹ năng đặc thù trong từng chuyên ngành kinh doanh dịch vụ du lịch.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
54	Thiết kế và Điều hành tour Du lịch	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và cơ sở thực tiễn về công việc của một nhà kinh doanh lữ hành trong đó có các nội dung chính về thiết kế và định giá tour, các vấn đề liên quan đến tổ chức	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
55	Quản trị khách sạn	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh khách sạn, bao gồm tổng quan về kinh doanh khách sạn, cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành khách sạn, các chức năng quản trị kinh doanh trong khách sạn, tổ chức bộ máy và quản lý nhân lực trong khách sạn, .kinh doanh lưu trú và ăn uống trong khách sạn, quản lý chất lượng dịch vụ, quản trị tài chính của khách sạn.	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
56	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này sinh viên thực tập tốt nghiệp; sinh viên thử nghiệm tìm định hướng KLTN dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Các chủ đề định hướng của Thực tập tốt nghiệp được giảng viên công bố và trao đổi với sinh viên. Sinh viên lập báo cáo trình bày theo tiến độ hàng tuần và thực hiện báo cáo cho giảng viên và sinh viên trong nhóm.	8	Kỳ 8	Báo cáo

2.2 Đại học Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Pháp luật đại cương	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Tin học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vi mô	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Marketing căn bản	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quan niệm, định nghĩa, hệ thống thông tin, lập kế hoạch, chiến lược, tổ chức Marketing, quá trình phân đoạn thị trường, các hành vi khách hàng, hành vi mua của người tiêu dùng và doanh nghiệp	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Toán cao cấp C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành cuối kỳ

7	Tiếng Anh 1		2	Kỳ 1	
8	Giáo dục thể chất 1		3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Nhập môn khoa học du lịch	Học phần cung cấp các nội dung về khái niệm chung về du lịch (du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch, chương trình du lịch); Lịch sử hình thành và phát triển du lịch trên thế giới và Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Thống kê trong khoa học xã hội	Nội dung học phần Thống kê trong khoa học xã hội trang bị những kiến thức cơ bản bao gồm: Khái quát về thống kê trong khoa học xã hội (Biến số và các loại thang đo, thống kê mô tả, thống kê suy diễn, các loại kiểm định, đo lường độ phân tán của dữ liệu); Ứng dụng phần mềm tin học SPSS vào thống kê trong khoa học xã hội.	2	Kỳ 1	
11	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội liên quan đến CNXH	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị;	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức			
15	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần này gồm hai phần chính: phần một bao gồm các kiến thức đại cương về văn hóa và văn hóa Việt Nam; phần hai đi sâu vào tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam qua một số lĩnh vực cơ bản: văn hóa nhận thức,	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Tiếng Anh 2	Kết thúc học phần Tiếng Anh 2, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 với các chủ đề	2	Kỳ 2	
17	Giáo dục thể chất 2		2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Quy hoạch du lịch	Cung cấp kiến thức lý thuyết về quy hoạch du lịch (khái niệm, tầm quan trọng, các loại quy hoạch du lịch, các nguyên tắc trong quy hoạch du lịch, nội dung và quy trình quy hoạch du lịch); - Cung cấp nội dung trong quy hoạch tổng thể du lịch cấp quốc gia (phân tích, đánh giá nguồn lực, phân tích thực trạng hoạt động du lịch, phân tích định hướng và giải pháp, phương pháp đánh giá cụm, điểm, tuyến du lịch)	2	Kỳ 2	
19	Quản trị bán hàng	Quản trị bán hàng là môn học nghiên cứu các hoạt động tổ chức, xây dựng, và quản lý hoạt động của lực lượng bán hàng trong doanh nghiệp. Đây là môn học giúp cho học viên hiểu được kiến thức và vận dụng tốt các kỹ năng cơ bản về quản trị bán hàng	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Tin học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

22	Văn hóa du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tổng quan văn hóa du lịch, văn hóa của các thành phần tạo nên văn hóa du lịch, bao gồm: chủ thể du lịch, khách thể du lịch và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Ngh nghiệp vụ lễ tân	Học phần này sẽ trang bị cho học viên những hiểu biết cơ bản về: vai trò, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của bộ phận lễ tân khách sạn và nhà hàng, các nghiệp vụ lễ tân	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Ngh nghiệp vụ buồng phòng	Học phần này cung cấp cho sinh viên những khái niệm, chức năng và nhiệm vụ của bộ phận buồng trong khách sạn	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Marketing du lịch	Môn học cung cấp cung cấp các kiến thức cơ bản về marketing du lịch trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh mang tính toàn cầu như: chiến lược, kế hoạch marketing, thực hiện và kiểm soát hoạt động marketing cũng như các chính sách marketing du lịch	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tiếng Anh 3	Kết thúc học phần Tiếng Anh, có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thế giới tự nhiên. Sinh viên có khả năng tự học	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975)	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Nghiên cứu khoa học và Khởi nghiệp	Học phần cung cấp các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên sâu cho lĩnh vực kinh doanh. Cung cấp thông tin về quy trình nghiên cứu khoa học và phương pháp phân tích dữ liệu	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

29	Tiếng Anh lữ hành - hướng dẫn du lịch	Học phần này cung cấp những kiến thức ngoại ngữ cơ bản về chuyên ngành du lịch như các loại hình vận tải Thủ tục sân bay, Khuyến mãi và Tiếp thị trong du lịch	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Tâm lý du khách	Học phần giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về cơ sở tâm lý của du khách, đặc điểm tâm lý khách du lịch; những vấn đề chung của giao tiếp trong du lịch, những kỹ năng giao tiếp du lịch	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Quản trị thương hiệu	Môn học cung cấp những kiến thức tổng quát về thương hiệu; Tài sản thương hiệu; Định vị thương hiệu; Kiến trúc thương hiệu; Hệ thống nhận diện thương hiệu; Thiết kế thương hiệu; truyền thông thương hiệu.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Tài nguyên và môi trường du lịch	Học phần Tài nguyên và môi trường du lịch cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Tài nguyên du lịch và môi trường du lịch; Tác động qua lại giữa hoạt động du lịch và tài nguyên – môi trường	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Tin học ứng dụng trong kinh doanh du lịch	Học phần giới thiệu chương trình EXCEL ứng dụng trong chuyên ngành du lịch, tổng hợp và xử lý các số liệu điều tra trong ngành du lịch lữ hành, các loại phân tích số liệu, giải bài toán quy hoạch tuyến tính	3	Kỳ 4	
34	Quản trị nhân lực du lịch	Trang bị cho sinh viên hiểu được thế nào là quản trị nhân sự, sự cần thiết của nó trong một tổ chức, doanh nghiệp; thấy được sự cần thiết phải xây dựng một tiêu chuẩn quản trị nhân sự một tổ chức, doanh nghiệp qua đó hiểu được trách nhiệm và các vấn đề ảnh hưởng đối với quản lý nguồn nhân lực ở một tổ chức doanh nghiệp	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Giáo dục thể chất 4		3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Kinh tế du lịch	Học phần giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về du lịch và kinh tế du lịch; các vấn đề cơ bản của thị trường du lịch, sản phẩm du lịch; các điều kiện để phát triển du lịch ở một điểm đến; tính thời vụ	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên

		trong du lịch và các tác động của nó đến hoạt động kinh doanh du lịch; mối tương tác qua lại giữa du lịch và các hiện tượng kinh tế - xã hội.			Thi viết cuối kỳ
37	Địa lý du lịch	- Phần 1 sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản về địa lý du lịch: đối tượng, nhiệm vụ, vai trò và các phương pháp nghiên cứu. - Phần 2 cung cấp kiến thức lịch sử và xu hướng phát triển du lịch thế giới, các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch và lý luận về tổ chức lãnh thổ du lịch. - Phần 3 cung cấp kiến thức về địa lý du lịch thế giới, địa lý các khu vực trên thế giới và Việt Nam	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Tổ chức sự kiện	Học phần giới thiệu tổng quan về tổ chức sự kiện, một số văn bản sử dụng trong tổ chức sự kiện, một số kỹ năng trong tổ chức sự kiện, tổ chức một số sự kiện cụ thể (tiệc, hội nghị - hội thảo, tổ chức giới thiệu – quảng bá sản phẩm, ...); Tổ chức một sự kiện du lịch.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
39	Tiếng Anh nhà hàng -khách sạn	Học phần này cung cấp cho sinh viên các bài học bao gồm các hoạt động đóng vai để học sinh có thể thực hành sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống mà họ có khả năng gặp phải khi làm việc trong lĩnh vực nhà hàng khách sạn. Các chủ đề thảo luận để cung cấp cho sinh viên có nhiều cơ hội để thực hành trong lĩnh vực khách sạn theo các mô-đun cụ thể.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp như: Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược, các mô hình quản trị chiến lược, nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
41	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro, nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro; kiểm soát rủi ro; kỹ thuật tài trợ rủi ro; các phương pháp xử lý rủi ro, những kiến thức hiện đại về rủi ro và quản trị rủi ro	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Du lịch sinh thái	Học phần Du lịch sinh thái cung cấp cho sinh viên những vấn đề lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái trên thế giới và ở Việt Nam; điều kiện và	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên

		hiện trạng phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam. Qua đó, sinh viên có cách nhìn tổng quan về du lịch sinh thái và có thể vận dụng những kiến thức vào phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam			Thi viết cuối kỳ
43	Nghệp vụ hướng dẫn du lịch	Môn học cung cấp hệ thống các kỹ năng nghiệp vụ cần phải có của một hướng dẫn viên du lịch, bao gồm các kỹ năng chuẩn bị trước chuyến đi, các nghiệp vụ phát sinh trong chuyến đi, các công việc hướng dẫn viên phải làm sau chuyến đi. Tạo môi trường thuận lợi cho khách du lịch có điều kiện để cảm nhận đầy đủ và sâu sắc giá trị của tài nguyên du lịch.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
44	Nghệp vụ lữ hành	Khái quát về hoạt động lữ hành, hoạt động trung gian và mối quan hệ giữa hãng lữ hành và nhà cung cấp sản phẩm – dịch vụ du lịch; Thiết kế chương trình du lịch; Tổ chức thực hiện các chương trình du lịch; Tham quan thực tế.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
45	Thực tập tổng hợp	Học phần thực tập tổng hợp giúp sinh viên có thể biết được các vấn đề tổng quan tại một doanh nghiệp, khái quát về tổ chức bộ máy tổ chức, tình hình tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí lợi nhuận của một đơn vị kinh doanh qua 3 đến 5 năm	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
46	Quản trị văn phòng	Cung cấp cho sinh viên một cách tổng quát những vấn đề về quản trị văn phòng; Phương pháp và cách thức hoạch định, lập kế hoạch, tổ chức, quản trị con người, quản trị thông tin, văn bản và các hoạt động trong phạm vi văn phòng; Cách thức tổ chức các cuộc họp, hội nghị	3	Kỳ 6	Thi kết thúc học phần hình thức thi Vấn đáp
47	Quản trị du lịch	Học phần Quản trị du lịch giới thiệu các kiến thức cơ bản về du lịch, các kiến thức nghiệp vụ cần thiết của từng chuyên ngành cũng như các kiến thức chung cần thiết đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ năng nghề trong nước và quốc tế. Trang bị cho sinh viên những kiến thức về quản trị	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
48	Tuyến - điểm du lịch	Học phần tuyến, điểm du lịch bao gồm những nội dung cơ bản: Khái niệm về tuyến điểm du lịch (khái niệm về tuyến, điểm du lịch, đặc điểm về cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch trên các tuyến	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
49	Pháp luật về du lịch	Học phần Pháp luật về du lịch giới thiệu kiến thức đại cương về pháp luật du lịch tài nguyên, phát triển sản phẩm, quy hoạch du lịch, khu - điểm du lịch, khách du lịch, kinh doanh du lịch, hướng dẫn viên du lịch, quản lý	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên

		nhà nước về du lịch			Thi viết cuối kỳ
50	Thương mại điện tử	Cung cấp kiến thức cơ bản về tổng quan các hoạt động thương mại điện tử, cách thức tiến hành hoạt động kinh doanh trên mạng. Xác định được và biết cách tiếp cận các đối tượng khách hàng trên Internet. Ngoài ra, sinh viên cũng được cung cấp quy trình xây dựng website, các yếu tố cần có cho một website, các phương thức thanh toán và hình thức quảng cáo hiệu quả	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
51	Quản trị quan hệ khách hàng	Môn học nghiên cứu một cách tổng thể toàn bộ các khía cạnh của quản trị quan hệ khách hàng (CRM) bao gồm chiến lược, tổ chức, marketing và công nghệ thông tin	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
52	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng dịch vụ du lịch như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức, doanh nghiệp du lịch	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
53	Kỹ năng nghề du lịch	Giới thiệu và thực hành các kỹ năng chung và các kỹ năng đặc thù trong từng chuyên ngành kinh doanh dịch vụ du lịch.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
54	Thiết kế và Điều hành tour Du lịch	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và cơ sở thực tiễn về công việc của một nhà kinh doanh lữ hành trong đó có các nội dung chính về thiết kế và định giá tour, các vấn đề liên quan đến tổ chức	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
55	Quản trị khách sạn	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh khách sạn, bao gồm tổng quan về kinh doanh khách sạn, cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành khách sạn, các chức năng quản trị kinh doanh trong khách sạn, tổ chức bộ máy và quản lý nhân lực trong khách sạn, .kinh doanh lưu trú và ăn uống trong khách sạn, quản lý chất lượng dịch vụ, quản trị tài chính của khách sạn.	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
56	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này sinh viên thực tập tốt nghiệp; sinh viên thử nghiệm tìm định hướng KLTN dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Các chủ đề định hướng của Thực tập tốt nghiệp được giảng viên công bố và trao đổi với sinh viên. Sinh viên lập báo cáo trình bày theo tiến độ hàng tuần và thực	8	Kỳ 8	Báo cáo

		hiện báo cáo cho giảng viên và sinh viên trong nhóm.			
--	--	--	--	--	--

2.3 Đại học Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành K63 (dự kiến triển khai)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Pháp luật đại cương	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Tin học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vi mô	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Marketing căn bản	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quan niệm, định nghĩa, hệ thống thông tin, lập kế hoạch, chiến lược, tổ chức Marketing, quá trình phân đoạn thị trường, các hành vi khách hàng, hành vi mua của người tiêu dùng và doanh nghiệp	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Toán cao cấp C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên

					Thi thực hành cuối kỳ
7	Tiếng Anh 1		2	Kỳ 1	
8	Giáo dục thể chất 1		3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Nhập môn khoa học du lịch	Học phần cung cấp các nội dung về khái niệm chung về du lịch (du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch, chương trình du lịch); Lịch sử hình thành và phát triển du lịch trên thế giới và Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Thống kê trong khoa học xã hội	Nội dung học phần Thống kê trong khoa học xã hội trang bị những kiến thức cơ bản bao gồm: Khái quát về thống kê trong khoa học xã hội (Biến số và các loại thang đo, thống kê mô tả, thống kê suy diễn, các loại kiểm định, đo lường độ phân tán của dữ liệu); Ứng dụng phần mềm tin học SPSS vào thống kê trong khoa học xã hội.	2	Kỳ 1	
11	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội liên quan đến CNXH	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường

		giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị; nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức			xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần này gồm hai phần chính: phần một bao gồm các kiến thức đại cương về văn hóa và văn hóa Việt Nam; phần hai đi sâu vào tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam qua một số lĩnh vực cơ bản: văn hóa nhận thức,	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Tiếng Anh 2	Kết thúc học phần Tiếng Anh 2, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 với các chủ đề	2	Kỳ 2	
17	Giáo dục thể chất 2		2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Quy hoạch du lịch	Cung cấp kiến thức lý thuyết về quy hoạch du lịch (khái niệm, tầm quan trọng, các loại quy hoạch du lịch, các nguyên tắc trong quy hoạch du lịch, nội dung và quy trình quy hoạch du lịch); - Cung cấp nội dung trong quy hoạch tổng thể du lịch cấp quốc gia (phân tích, đánh giá nguồn lực, phân tích thực trạng hoạt động du lịch, phân tích định hướng và giải pháp, phương pháp đánh giá cụm, điểm, tuyến du lịch)	2	Kỳ 2	
19	Quản trị bán hàng	Quản trị bán hàng là môn học nghiên cứu các hoạt động tổ chức, xây dựng, và quản lý hoạt động của lực lượng bán hàng trong doanh nghiệp. Đây là môn học giúp cho học viên hiểu được kiến thức và vận dụng tốt các kỹ năng cơ bản về quản trị bán hàng	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Tin học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên

		liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch.			xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Văn hóa du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tổng quan văn hóa du lịch, văn hóa của các thành phần tạo nên văn hóa du lịch, bao gồm: chủ thể du lịch, khách thể du lịch và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Nghiep vụ lễ tân	Học phần này sẽ trang bị cho học viên những hiểu biết cơ bản về: vai trò, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của bộ phận lễ tân khách sạn và nhà hàng, các nghiệp vụ lễ tân	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Nghiep vụ buồng phòng	Học phần này cung cấp cho sinh viên những khái niệm, chức năng và nhiệm vụ của bộ phận buồng trong khách sạn	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Marketing du lịch	Môn học cung cấp cung cấp các kiến thức cơ bản về marketing du lịch trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh mang tính toàn cầu như: chiến lược, kế hoạch marketing, thực hiện và kiểm soát hoạt động marketing cũng như các chính sách marketing du lịch	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tiếng Anh 3	Kết thúc học phần Tiếng Anh, có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thế giới tự nhiên. Sinh viên có khả tự học	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		xâm lược (1945-1975)			
28	Nghiên cứu khoa học và Khởi nghiệp	Học phần cung cấp các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên sâu cho lĩnh vực kinh doanh. Cung cấp thông tin về quy trình nghiên cứu khoa học và phương pháp phân tích dữ liệu	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
29	Tiếng Anh lữ hành - hướng dẫn du lịch	Học phần này cung cấp những kiến thức ngoại ngữ cơ bản về chuyên ngành du lịch như các loại hình vận tải Thủ tục sân bay, Khuyến mãi và Tiếp thị trong du lịch	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Tâm lý du khách	Học phần giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về cơ sở tâm lý của du khách, đặc điểm tâm lý khách du lịch; những vấn đề chung của giao tiếp trong du lịch, những kỹ năng giao tiếp du lịch	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Quản trị thương hiệu	Môn học cung cấp những kiến thức tổng quát về thương hiệu; Tài sản thương hiệu; Định vị thương hiệu; Kiến trúc thương hiệu; Hệ thống nhận diện thương hiệu; Thiết kế thương hiệu; truyền thông thương hiệu.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Tài nguyên và môi trường du lịch	Học phần Tài nguyên và môi trường du lịch cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Tài nguyên du lịch và môi trường du lịch; Tác động qua lại giữa hoạt động du lịch và tài nguyên – môi trường	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Tin học ứng dụng trong kinh doanh du lịch	Học phần giới thiệu chương trình EXCEL ứng dụng trong chuyên ngành du lịch, tổng hợp và xử lý các số liệu điều tra trong ngành du lịch lữ hành, các loại phân tích số liệu, giải bài toán quy hoạch tuyến tính	3	Kỳ 4	
34	Quản trị nhân lực du lịch	Trang bị cho sinh viên hiểu được thế nào là quản trị nhân sự, sự cần thiết của nó trong một tổ chức, doanh nghiệp; thấy được sự cần thiết phải xây dựng một tiêu chuẩn quản trị nhân sự một tổ chức, doanh nghiệp qua đó hiểu được trách nhiệm và các vấn đề ảnh hưởng đối với quản lý nguồn nhân lực ở một tổ chức doanh nghiệp	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Giáo dục thể chất 4		3	Kỳ 4	Kiểm tra thường

					xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Kinh tế du lịch	Học phần giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về du lịch và kinh tế du lịch; các vấn đề cơ bản của thị trường du lịch, sản phẩm du lịch; các điều kiện để phát triển du lịch ở một điểm đến; tính thời vụ trong du lịch và các tác động của nó đến hoạt động kinh doanh du lịch; mối tương tác qua lại giữa du lịch và các hiện tượng kinh tế - xã hội.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Địa lý du lịch	- Phần 1 sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản về địa lý du lịch: đối tượng, nhiệm vụ, vai trò và các phương pháp nghiên cứu. - Phần 2 cung cấp kiến thức lịch sử và xu hướng phát triển du lịch thế giới, các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch và lý luận về tổ chức lãnh thổ du lịch. - Phần 3 cung cấp kiến thức về địa lý du lịch thế giới, địa lý các khu vực trên thế giới và Việt Nam	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Tổ chức sự kiện	Học phần giới thiệu tổng quan về tổ chức sự kiện, một số văn bản sử dụng trong tổ chức sự kiện, một số kỹ năng trong tổ chức sự kiện, tổ chức một số sự kiện cụ thể (tiệc, hội nghị - hội thảo, tổ chức giới thiệu – quảng bá sản phẩm, ...); Tổ chức một sự kiện du lịch.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
39	Tiếng Anh nhà hàng -khách sạn	Học phần này cung cấp cho sinh viên các bài học bao gồm các hoạt động đóng vai để học sinh có thể thực hành sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống mà họ có khả năng gặp phải khi làm việc trong lĩnh vực nhà hàng khách sạn. Các chủ đề thảo luận để cung cấp cho sinh viên có nhiều cơ hội để thực hành trong lĩnh vực khách sạn theo các mô-đun cụ thể.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp như: Những khái niệm cơ	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên

		bản về chiến lược và quản trị chiến lược, các mô hình quản trị chiến lược, nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp			Thi viết cuối kỳ
41	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro, nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro; kiểm soát rủi ro; kỹ thuật tài trợ rủi ro; các phương pháp xử lý rủi ro, những kiến thức hiện đại về rủi ro và quản trị rủi ro	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Du lịch sinh thái	Học phần Du lịch sinh thái cung cấp cho sinh viên những vấn đề lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái trên thế giới và ở Việt Nam; điều kiện và hiện trạng phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam. Qua đó, sinh viên có cách nhìn tổng quan về du lịch sinh thái và có thể vận dụng những kiến thức vào phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
43	Nghệp vụ hướng dẫn du lịch	Môn học cung cấp hệ thống các kỹ năng nghiệp vụ cần phải có của một hướng dẫn viên du lịch, bao gồm các kỹ năng chuẩn bị trước chuyến đi, các nghiệp vụ phát sinh trong chuyến đi, các công việc hướng dẫn viên phải làm sau chuyến đi. Tạo môi trường thuận lợi cho khách du lịch có điều kiện để cảm nhận đầy đủ và sâu sắc giá trị của tài nguyên du lịch.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
44	Nghệp vụ lữ hành	Khái quát về hoạt động lữ hành, hoạt động trung gian và mối quan hệ giữa hãng lữ hành và nhà cung cấp sản phẩm – dịch vụ du lịch; Thiết kế chương trình du lịch; Tổ chức thực hiện các chương trình du lịch; Tham quan thực tế.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
45	Thực tập tổng hợp	Học phần thực tập tổng hợp giúp sinh viên có thể biết được các vấn đề tổng quan tại một doanh nghiệp, khái quát về tổ chức bộ máy tổ chức, tình hình tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí lợi nhuận của một đơn vị kinh doanh qua 3 đến 5 năm	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
46	Quản trị văn phòng	Cung cấp cho sinh viên một cách tổng quát những vấn đề về quản trị văn phòng; Phương pháp và cách thức hoạch định, lập kế hoạch, tổ chức,	3	Kỳ 6	Thi kết thúc học phần hình thức thi

		quản trị con người, quản trị thông tin, văn bản và các hoạt động trong phạm vi văn phòng; Cách thức tổ chức các cuộc họp, hội nghị			Vấn đáp
47	Quản trị du lịch	Học phần Quản trị du lịch giới thiệu các kiến thức cơ bản về du lịch, các kiến thức nghiệp vụ cần thiết của từng chuyên ngành cũng như các kiến thức chung cần thiết đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ năng nghề trong nước và quốc tế. Trang bị cho sinh viên những kiến thức về quản trị	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
48	Tuyến - điểm du lịch	Học phần tuyến, điểm du lịch bao gồm những nội dung cơ bản: Khái niệm về tuyến điểm du lịch (khái niệm về tuyến, điểm du lịch, đặc điểm về cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch trên các tuyến	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
49	Pháp luật về du lịch	Học phần Pháp luật về du lịch giới thiệu kiến thức đại cương về pháp luật du lịch tài nguyên, phát triển sản phẩm, quy hoạch du lịch, khu - điểm du lịch, khách du lịch, kinh doanh du lịch, hướng dẫn viên du lịch, quản lý nhà nước về du lịch	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
50	Thương mại điện tử	Cung cấp kiến thức cơ bản về tổng quan các hoạt động thương mại điện tử, cách thức tiến hành hoạt động kinh doanh trên mạng. Xác định được và biết cách tiếp cận các đối tượng khách hàng trên Internet. Ngoài ra, sinh viên cũng được cung cấp quy trình xây dựng website, các yếu tố cần có cho một website, các phương thức thanh toán và hình thức quảng cáo hiệu quả	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
51	Quản trị quan hệ khách hàng	Môn học nghiên cứu một cách tổng thể toàn bộ các khía cạnh của quản trị quan hệ khách hàng (CRM) bao gồm chiến lược, tổ chức, marketing và công nghệ thông tin	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
52	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng dịch vụ du lịch như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức, doanh nghiệp du lịch	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
53	Kỹ năng nghề du	Giới thiệu và thực hành các kỹ năng chung và các kỹ năng đặc thù trong	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường

	lịch	từng chuyên ngành kinh doanh dịch vụ du lịch.			xuyên Thi viết cuối kỳ
54	Thiết kế và Điều hành tour Du lịch	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và cơ sở thực tiễn về công việc của một nhà kinh doanh lữ hành trong đó có các nội dung chính về thiết kế và định giá tour, các vấn đề liên quan đến tổ chức	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
55	Quản trị khách sạn	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh khách sạn, bao gồm tổng quan về kinh doanh khách sạn, cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành khách sạn, các chức năng quản trị kinh doanh trong khách sạn, tổ chức bộ máy và quản lý nhân lực trong khách sạn, .kinh doanh lưu trú và ăn uống trong khách sạn, quản lý chất lượng dịch vụ, quản trị tài chính của khách sạn.	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
56	Thực tập tốt nghiệp	Học phần này sinh viên thực tập tốt nghiệp; sinh viên thử nghiệm tìm định hướng KLTN dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Các chủ đề định hướng của Thực tập tốt nghiệp được giảng viên công bố và trao đổi với sinh viên. Sinh viên lập báo cáo trình bày theo tiến độ hàng tuần và thực hiện báo cáo cho giảng viên và sinh viên trong nhóm.	8	Kỳ 8	Báo cáo

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

TS. Nguyễn Văn Chung

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Trần Tự Lực

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

3. Ngành: Quản trị kinh doanh

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

3.1 Đại học Quản trị kinh doanh K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế học đại cương	Học phần giới thiệu các khái niệm, nguyên lý và vấn đề cơ bản nhất của kinh tế học; các học thuyết kinh tế; các ý tưởng lớn làm nền tảng cho việc nghiên cứu kinh tế học và cách tiếp cận vấn đề của các nhà kinh tế	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Kinh tế vi mô	Học phần cung cấp những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ...	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Kinh tế phát triển	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường

		tăng trưởng và phát triển kinh tế của các nước đang phát triển; đặc điểm, nội dung biểu hiện sự tiến bộ của các mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế.			xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
7	Nguyên lý kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán như đối tượng, nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán và các nội dung liên quan đến Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Tin học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
9	Thuế	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất, nội dung của từng luật thuế và bổ trợ kiến thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành..	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Quản trị sản xuất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất trong doanh nghiệp. Học phần này giúp cho sinh viên hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm soát trong sản xuất.	4	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
11	Thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về máy tính, internet, mạng viễn thông, và kiến thức chung về kinh doanh theo thương mại điện tử. Ứng dụng thương mại điện tử để chia sẻ thông tin một cách hiệu quả, Tiếp cận được với thành tựu mới của khu vực và thế giới trong lĩnh vực thương mại điện tử	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
12	Kinh tế lượng	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc quản trị doanh nghiệp như: Quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị sản	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên

		xuất, hàng tồn kho.			Thi viết cuối kỳ
13	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật thiết lập, thẩm định và đánh giá một dự án đầu tư	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Kinh tế quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế quốc tế; chính sách chuyển dịch nguồn lực kinh tế quốc tế.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Tài chính – Tín dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về mối quan hệ kinh tế giữa các thực thể tài chính phát sinh trong quá trình hình thành, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Thống kê kinh doanh	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê, các phương pháp thống kê nghiệp vụ kinh doanh và những kỹ năng vận dụng vào thực tiễn ở các doanh nghiệp	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
17	Luật kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên các lý luận cơ bản về luật kinh doanh, pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật về hợp đồng trong thương mại và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Quản trị nhân lực	Học phần giúp người học hiểu biết những vấn đề chung trong quản trị nhân lực như vai trò, nguyên tắc, chức năng và chiến lược quản trị nhân lực; đồng thời hiểu rõ những nội dung cụ thể trong công tác quản trị nguồn nhân lực	4	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
19	Quản trị chất lượng	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
20	Quản trị bán hàng	Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

21	Quản trị tài chính	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp như: Phân tích yếu tố lãi suất trong các quyết định tài chính; quản lý vốn cố định và vốn lưu động; định giá cổ phiếu và trái phiếu.	4	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Quản trị văn phòng	Quản trị văn phòng giúp sinh viên giải quyết các vấn đề cơ bản trong phạm vi hoạt động của văn thư: như phương pháp lên kế hoạch, tổ chức sắp xếp, chuẩn bị cho tổ chức các hội nghị, cuộc họp trong phạm vi văn phòng.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
23	Quản trị Marketing	Học phần cung cấp cho người học những nội dung về quản trị marketing như: Bản chất Marketing, phân tích đối thủ cạnh tranh, chiến lược khác biệt hóa và định vị, chiến lược phát triển sản phẩm mới và chiến lược marketing theo hu kỳ sống của sản phẩm, quản trị marketing hỗn hợp	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Tiếng Anh Chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức và thực hành tiếng anh dùng trong môi trường kinh doanh thương mại, kinh tế, có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành kinh doanh.	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Quản lý nhà nước về kinh tế	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ quản lý kinh tế của nhà nước như vai trò, chức năng và nội quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp,...	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tâm lý học quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học trong kinh doanh nhằm hiểu được tâm lý học kinh doanh, vấn đề con người trong kinh doanh, các đặc điểm xã hội – tâm lý của giới doanh nhân	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Hệ thống thông tin quản lý	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin trong tổ chức và giới thiệu một số hệ thống thông tin quản lý trong doanh nghiệp	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Thực tập tổng hợp	Thực tập tổng hợp là giai đoạn đầu tiên sinh viên được tiếp cận với	4	Kỳ 6	Thi kết thúc học

		doanh nghiệp để bước đầu vận dụng các kiến thức được học trên ghế nhà trường, đồng thời tiếp tục bổ sung thêm các kiến thức, kỹ năng từ thực tế hoạt động của các doanh nghiệp/tổ chức theo hướng dẫn của các khoa chuyên ngành.			phần hình thức thi Văn đáp
29	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro , nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Thị trường chứng khoán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán và cách thức tiến hành giao dịch trên thị trường chứng khoán chính thức.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Quản trị thương hiệu	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý thương hiệu như quan điểm, chức năng, vai trò, quy trình xây dựng thương hiệu; Tài sản thương hiệu; phương pháp định vị thương hiệu.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp bao gồm tình hình sản xuất của doanh nghiệp, giá thành sản phẩm, tình hình sử dụng lao động và các vấn đề tài chính của doanh nghiệp.	4	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp .	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
34	Chuyên đề QTKD	Học phần này giúp sinh viên vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng đề cương và viết một chuyên đề về lĩnh vực quản trị doanh nghiệp.	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Quản trị doanh	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về môn học Quản trị doanh	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường

	ngành	ngành với các môn học bổ trợ ngành khác như: Quản trị sản xuất, Quản trị nhân lực, Quản trị marketing.			xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Thực tập tốt nghiệp	Hệ thống hóa các kiến thức đã học đồng thời vận dụng vào thực tiễn	6	Kỳ 8	Báo cáo

3.2 Đại học Quản trị kinh doanh K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế học đại cương	Học phần giới thiệu các khái niệm, nguyên lý và vấn đề cơ bản nhất của kinh tế học; các học thuyết kinh tế; các ý tưởng lớn làm nền tảng cho việc nghiên cứu kinh tế học và cách tiếp cận vấn đề của các nhà kinh tế	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Kinh tế vi mô	Học phần cung cấp những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ...	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Kinh tế phát triển	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về tăng trưởng và phát triển kinh tế của các nước đang phát triển; đặc điểm, nội dung biểu hiện sự tiến bộ của các mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường

		giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị.			xuyên Thi viết cuối kỳ
7	Nguyên lý kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán như đối tượng, nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán và các nội dung liên quan đến Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Tin học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
9	Thuế	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất, nội dung của từng luật thuế và bổ trợ kiến thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành..	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Quản trị sản xuất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất trong doanh nghiệp. Học phần này giúp cho sinh viên hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm soát trong sản xuất.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
11	Thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về máy tính, internet, mạng viễn thông, và kiến thức chung về kinh doanh theo thương mại điện tử. Ứng dụng thương mại điện tử để chia sẻ thông tin một cách hiệu quả, Tiếp cận được với thành tựu mới của khu vực và thế giới trong lĩnh vực thương mại điện tử	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
12	Kinh tế lượng	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc quản trị doanh nghiệp như: Quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị sản xuất, hàng tồn kho.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật thiết lập, thẩm định và đánh giá một dự án đầu tư	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

14	Kinh tế quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế quốc tế; chính sách chuyển dịch nguồn lực kinh tế quốc tế.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Tài chính – Tín dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về mối quan hệ kinh tế giữa các thực thể tài chính phát sinh trong quá trình hình thành, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Thống kê kinh doanh	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê, các phương pháp thống kê nghiệp vụ kinh doanh và những kỹ năng vận dụng vào thực tiễn ở các doanh nghiệp	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
17	Luật kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên các lý luận cơ bản về luật kinh doanh, pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật về hợp đồng trong thương mại và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Quản trị nhân lực	Học phần giúp người học hiểu biết những vấn đề chung trong quản trị nhân lực như vai trò, nguyên tắc, chức năng và chiến lược quản trị nhân lực; đồng thời hiểu rõ những nội dung cụ thể trong công tác quản trị nguồn nhân lực	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
19	Quản trị chất lượng	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
20	Quản trị bán hàng	Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Quản trị tài chính	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp như: Phân tích yếu tố lãi suất trong các quyết định tài chính; quản lý vốn cố định và vốn lưu động; định giá cổ phiếu và trái phiếu.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

22	Quản trị văn phòng	Quản trị văn phòng giúp sinh viên giải quyết các vấn đề cơ bản trong phạm vi hoạt động của văn thư: như phương pháp lên kế hoạch, tổ chức sắp xếp, chuẩn bị cho tổ chức các hội nghị, cuộc họp trong phạm vi văn phòng.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
23	Quản trị Marketing	Học phần cung cấp cho người học những nội dung về quản trị marketing như: Bản chất Marketing, phân tích đối thủ cạnh tranh, chiến lược khác biệt hóa và định vị, chiến lược phát triển sản phẩm mới và chiến lược marketing theo hu kỳ sống của sản phẩm, quản trị marketing hỗn hợp	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Tiếng Anh Chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức và thực hành tiếng anh dùng trong môi trường kinh doanh thương mại, kinh tế, có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành kinh doanh.	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Quản lý nhà nước về kinh tế	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ quản lý kinh tế của nhà nước như vai trò, chức năng và nội quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp,...	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tâm lý học quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học trong kinh doanh nhằm hiểu được tâm lý học kinh doanh, vấn đề con người trong kinh doanh, các đặc điểm xã hội – tâm lý của giới doanh nhân	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Hệ thống thông tin quản lý	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin trong tổ chức và giới thiệu một số hệ thống thông tin quản lý trong doanh nghiệp	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Thực tập tổng hợp	Thực tập tổng hợp là giai đoạn đầu tiên sinh viên được tiếp cận với doanh nghiệp để bước đầu vận dụng các kiến thức được học trên ghế nhà trường, đồng thời tiếp tục bổ sung thêm các kiến thức, kỹ năng từ thực tế hoạt động của các doanh nghiệp/tổ chức theo hướng dẫn của các khoa chuyên ngành.	4	Kỳ 6	Thi kết thúc học phần hình thức thi Vấn đáp

29	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro , nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Thị trường chứng khoán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán và cách thức tiến hành giao dịch trên thị trường chứng khoán chính thức.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Quản trị thương hiệu	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý thương hiệu như quan điểm, chức năng, vai trò, quy trình xây dựng thương hiệu; Tài sản thương hiệu; phương pháp định vị thương hiệu.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp bao gồm tình hình sản xuất của doanh nghiệp, giá thành sản phẩm, tình hình sử dụng lao động và các vấn đề tài chính của doanh nghiệp.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp .	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
34	Chuyên đề QTKD	Học phần này giúp sinh viên vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng đề cương và viết một chuyên đề về lĩnh vực quản trị doanh nghiệp.	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về môn học Quản trị doanh nghiệp với các môn học bổ trợ ngành khác như: Quản trị sản xuất, Quản trị nhân lực, Quản trị marketing.	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Thực tập tốt nghiệp	Hệ thống hóa các kiến thức đã học đồng thời vận dụng vào thực tiễn		Kỳ 8	Báo cáo

3.3 Đại học Quản trị kinh doanh K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế học đại cương	Học phần giới thiệu các khái niệm, nguyên lý và vấn đề cơ bản nhất của kinh tế học; các học thuyết kinh tế; các ý tưởng lớn làm nền tảng cho việc nghiên cứu kinh tế học và cách tiếp cận vấn đề của các nhà kinh tế	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Kinh tế vi mô	Học phần cung cấp những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ...	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Kinh tế phát triển	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về tăng trưởng và phát triển kinh tế của các nước đang phát triển; đặc điểm, nội dung biểu hiện sự tiến bộ của các mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
7	Nguyên lý kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán như đối	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường

		tượng, nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán và các nội dung liên quan đến Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.			xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Tin học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
9	Thuế	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất, nội dung của từng luật thuế và bổ trợ kiến thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành..	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Quản trị sản xuất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất trong doanh nghiệp. Học phần này giúp cho sinh viên hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm soát trong sản xuất.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
11	Thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về máy tính, internet, mạng viễn thông, và kiến thức chung về kinh doanh theo thương mại điện tử. Ứng dụng thương mại điện tử để chia sẻ thông tin một cách hiệu quả, Tiếp cận được với thành tựu mới của khu vực và thế giới trong lĩnh vực thương mại điện tử	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
12	Kinh tế lượng	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc quản trị doanh nghiệp như: Quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị sản xuất, hàng tồn kho.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật thiết lập, thẩm định và đánh giá một dự án đầu tư	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Kinh tế quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế quốc tế; chính sách chuyển dịch nguồn lực kinh tế quốc tế.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

15	Tài chính – Tín dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về mối quan hệ kinh tế giữa các thực thể tài chính phát sinh trong quá trình hình thành, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Thống kê kinh doanh	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê, các phương pháp thống kê nghiệp vụ kinh doanh và những kỹ năng vận dụng vào thực tiễn ở các doanh nghiệp	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
17	Luật kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên các lý luận cơ bản về luật kinh doanh, pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật về hợp đồng trong thương mại và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Quản trị nhân lực	Học phần giúp người học hiểu biết những vấn đề chung trong quản trị nhân lực như vai trò, nguyên tắc, chức năng và chiến lược quản trị nhân lực; đồng thời hiểu rõ những nội dung cụ thể trong công tác quản trị nguồn nhân lực	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
19	Quản trị chất lượng	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
20	Quản trị bán hàng	Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Quản trị tài chính	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp như: Phân tích yếu tố lãi suất trong các quyết định tài chính; quản lý vốn cố định và vốn lưu động; định giá cổ phiếu và trái phiếu.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Quản trị văn phòng	Quản trị văn phòng giúp sinh viên giải quyết các vấn đề cơ bản trong phạm vi hoạt động của văn thư: như phương pháp lên kế hoạch, tổ chức sắp xếp, chuẩn bị cho tổ chức các hội nghị, cuộc họp trong phạm vi văn	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		phòng.			
23	Quản trị Marketing	Học phần cung cấp cho người học những nội dung về quản trị marketing như: Bản chất Marketing, phân tích đối thủ cạnh tranh, chiến lược khác biệt hóa và định vị, chiến lược phát triển sản phẩm mới và chiến lược marketing theo hu kỳ sống của sản phẩm, quản trị marketing hỗn hợp	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Tiếng Anh Chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức và thực hành tiếng anh dùng trong môi trường kinh doanh thương mại, kinh tế, có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành kinh doanh.	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Quản lý nhà nước về kinh tế	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ quản lý kinh tế của nhà nước như vai trò, chức năng và nội quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp,...	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tâm lý học quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học trong kinh doanh nhằm hiểu được tâm lý học kinh doanh, vấn đề con người trong kinh doanh, các đặc điểm xã hội – tâm lý của giới doanh nhân	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo để có thể tự phát triển kinh doanh trong tương lai	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Thực tập tổng hợp	Thực tập tổng hợp là giai đoạn đầu tiên sinh viên được tiếp cận với doanh nghiệp để bước đầu vận dụng các kiến thức được học trên ghế nhà trường, đồng thời tiếp tục bổ sung thêm các kiến thức, kỹ năng từ thực tế hoạt động của các doanh nghiệp/tổ chức theo hướng dẫn của các khoa chuyên ngành.	3	Kỳ 6	Thi kết thúc học phần hình thức thi Vấn đáp
29	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro , nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên

					Thi viết cuối kỳ
30	Thị trường chứng khoán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán và cách thức tiến hành giao dịch trên thị trường chứng khoán chính thức.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Quản trị thương hiệu	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý thương hiệu như quan điểm, chức năng, vai trò, quy trình xây dựng thương hiệu; Tài sản thương hiệu; phương pháp định vị thương hiệu.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp bao gồm tình hình sản xuất của doanh nghiệp, giá thành sản phẩm, tình hình sử dụng lao động và các vấn đề tài chính của doanh nghiệp.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
33	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp .	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
34	Chuyên đề QTKD	Học phần này giúp sinh viên vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng đề cương và viết một chuyên đề về lĩnh vực quản trị doanh nghiệp.	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về môn học Quản trị doanh nghiệp với các môn học bổ trợ ngành khác như: Quản trị sản xuất, Quản trị nhân lực, Quản trị marketing.	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Thực tập tốt nghiệp	Hệ thống hóa các kiến thức đã học đồng thời vận dụng vào thực tiễn	6	Kỳ 8	Báo cáo

3.4 Đại học Quản trị kinh doanh K63

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế học đại cương	Học phần giới thiệu các khái niệm, nguyên lý và vấn đề cơ bản nhất của kinh tế học; các học thuyết kinh tế; các ý tưởng lớn làm nền tảng cho việc nghiên cứu kinh tế học và cách tiếp cận vấn đề của các nhà kinh tế	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Kinh tế vi mô	Học phần cung cấp những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ...	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Triết học Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Tin học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành cuối kỳ

7	Toán cao cấp C	Cung cấp các kiến thức về giới hạn, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; phương trình vi phân; ma trận, định thức.	3	Kỳ 2	
8	Xác suất thống kê	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xác suất – Thống kê để phục vụ trong học tập và nghiên cứu chuyên môn và ứng dụng giải quyết các bài toán thực tế về chuyên môn.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Tiếng Anh 1	sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về ngôn ngữ như từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu) với các chủ đề thường gặp trong đời sống hằng ngày	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Giáo dục thể chất 1			Kỳ 2	
11	Kinh tế phát triển	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về tăng trưởng và phát triển kinh tế của các nước đang phát triển; đặc điểm, nội dung biểu hiện sự tiến bộ của các mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
12	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Nguyên lý kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán như đối tượng, nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán và các nội dung liên quan đến Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay	2	2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Chủ nghĩa xã hội khoa học	trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội	2	2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		liên quan đến CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam			
16	Marketing căn bản	trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về marketing		2	
17	Tiếng Anh 2	Kết thúc học phần Tiếng Anh 2, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiên B1 với các chủ đề, chủ điểm như: gia đình và những người thân yêu, đi du lịch, thành thị và nông thôn, mua sắm		2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
18	Giáo dục thể chất 2			2	
19	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
20	Thuế	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất, nội dung của từng luật thuế và bổ trợ kiến thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành..	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Quản trị sản xuất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất trong doanh nghiệp. Học phần này giúp cho sinh viên hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm soát trong sản xuất.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về máy tính, internet, mạng viễn thông, và kiến thức chung về kinh doanh theo thương mại điện tử. Ứng dụng thương mại điện tử để chia sẻ thông tin một cách hiệu quả, Tiếp cận được với thành tựu mới của khu vực và thế giới trong lĩnh vực thương mại điện tử	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Kinh tế lượng	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc quản trị doanh nghiệp như: Quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị sản xuất, hàng tồn kho.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Thiết lập và thẩm	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật thiết lập,	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường

	định dự án đầu tư	thẩm định và đánh giá một dự án đầu tư			xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Kinh tế quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế quốc tế; chính sách chuyển dịch nguồn lực kinh tế quốc tế.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Tài chính – Tín dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về mối quan hệ kinh tế giữa các thực thể tài chính phát sinh trong quá trình hình thành, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Thống kê kinh doanh	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê, các phương pháp thống kê nghiệp vụ kinh doanh và những kỹ năng vận dụng vào thực tiễn ở các doanh nghiệp	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Luật kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên các lý luận cơ bản về luật kinh doanh, pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật về hợp đồng trong thương mại và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
29	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
30	Luật kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên các lý luận cơ bản về luật kinh doanh, pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật về hợp đồng trong thương mại và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Thị trường tài chính	cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản sau: tổng quan về thị trường tài chính; thị trường tiền tệ; thị trường ngoại hối; những vấn đề cơ bản về thị trường chứng khoán; thị trường sơ cấp; thị trường thứ cấp; phân tích chứng khoán và đầu tư.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
32	Phân tích báo cáo tài chính	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phân tích phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp, tình hình kinh doanh và	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên

		vấn đề tài chính trong doanh nghiệp			Thi viết cuối kỳ
33	Giáo dục thể chất 3			Kỳ 3	
34	Quản trị nhân lực	Học phần giúp người học hiểu biết những vấn đề chung trong quản trị nhân lực như vai trò, nguyên tắc, chức năng và chiến lược quản trị nhân lực; đồng thời hiểu rõ những nội dung cụ thể trong công tác quản trị nguồn nhân lực	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
35	Quản trị chất lượng	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Quản trị bán hàng	Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Quản trị tài chính	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp như: Phân tích yếu tố lãi suất trong các quyết định tài chính; quản lý vốn cố định và vốn lưu động; định giá cổ phiếu và trái phiếu.	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Quản trị văn phòng	Quản trị văn phòng giúp sinh viên giải quyết các vấn đề cơ bản trong phạm vi hoạt động của văn thư: như phương pháp lên kế hoạch, tổ chức sắp xếp, chuẩn bị cho tổ chức các hội nghị, cuộc họp trong phạm vi văn phòng.	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
39	Quản trị Marketing	Học phần cung cấp cho người học những nội dung về quản trị marketing như: Bản chất Marketing, phân tích đối thủ cạnh tranh, chiến lược khác biệt hóa và định vị, chiến lược phát triển sản phẩm mới và chiến lược marketing theo hu kỳ sống của sản phẩm, quản trị marketing hỗn hợp	3	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Tiếng Anh Chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức và thực hành tiếng anh dùng trong môi trường kinh doanh thương mại, kinh tế, có khả năng đọc hiểu các tài liệu	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên

		chuyên ngành kinh doanh.			Thi viết cuối kỳ
41	Quản lý nhà nước về kinh tế	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ quản lý kinh tế của nhà nước như vai trò, chức năng và nội quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp,...	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Tâm lý học quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học trong kinh doanh nhằm hiểu được tâm lý học kinh doanh, vấn đề con người trong kinh doanh, các đặc điểm xã hội – tâm lý của giới doanh nhân	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
43	Nghiên cứu khoa học và Khởi nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo để có thể tự phát triển kinh doanh trong tương lai	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
44	Hệ thống thông tin quản lý	trang bị những kiến thức cơ bản và toàn diện về hệ thống thông tin quản lý. Giúp sinh viên nhận thức được vai trò chiến lược của các hệ thống thông tin quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh bằng cách hỗ trợ ra quyết định và tạo ra lợi thế cạnh tranh cho tổ chức	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
45	Tín dụng và thanh toán quốc tế	Học phần nghiên cứu những vấn đề thuộc lĩnh vực thanh toán quốc tế, tiền tệ và tín dụng quốc tế. Trong đó, thanh toán quốc tế	3	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
46	Thực tập tổng hợp	Thực tập tổng hợp là giai đoạn đầu tiên sinh viên được tiếp cận với doanh nghiệp để bước đầu vận dụng các kiến thức được học trên ghế nhà trường, đồng thời tiếp tục bổ sung thêm các kiến thức, kỹ năng từ thực tế hoạt động của các doanh nghiệp/tổ chức theo hướng dẫn của các khoa chuyên ngành.	3	Kỳ 6	Thi kết thúc học phần hình thức thi Văn đáp
47	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro , nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên

					Thi viết cuối kỳ
48	Thị trường chứng khoán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán và cách thức tiến hành giao dịch trên thị trường chứng khoán chính thức.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
49	Quản trị thương hiệu	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý thương hiệu như quan điểm, chức năng, vai trò, quy trình xây dựng thương hiệu; Tài sản thương hiệu; phương pháp định vị thương hiệu.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
50	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp bao gồm tình hình sản xuất của doanh nghiệp, giá thành sản phẩm, tình hình sử dụng lao động và các vấn đề tài chính của doanh nghiệp.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
51	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp .	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
52	Đạo đức kinh doanh	giới thiệu tổng quan về các khái niệm và vấn đề đạo đức kinh doanh, các triết lý đạo đức trong kinh doanh và các nghĩa vụ trong trách nhiệm xã hội của công ty, các phương pháp và công cụ phân tích hành vi đạo đức trong kinh doanh, một số tình huống điển hình về đạo đức kinh doanh	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
53	Tài chính tiền tệ	trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản có tính hệ thống như Lý luận cơ bản về tài chính và cấu trúc hệ thống tài chính; Lý luận cơ bản về tiền tệ	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
54	Chiến lược giá	cung cấp cho người các kiến thức để xác định giá của một sản phẩm hay dịch vụ định giá thông qua kênh tiếp thị và dựa trên 3C	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
55	Chuyên đề QTKD	Học phần này giúp sinh viên vận dụng những kiến thức đã học để xây	3	Kỳ 8	Kiểm tra thường

		dựng đề cương và viết một chuyên đề về lĩnh vực quản trị doanh nghiệp.			xuyên Thi viết cuối kỳ
56	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về môn học Quản trị doanh nghiệp với các môn học bổ trợ ngành khác như: Quản trị sản xuất, Quản trị nhân lực, Quản trị marketing.	4	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
57	Thực tập tốt nghiệp	Hệ thống hóa các kiến thức đã học đồng thời vận dụng vào thực tiễn	6	Kỳ 8	Báo cáo

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

TS. Nguyễn Văn Chung

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Trần Tự Lực

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

4. Ngành: Sư phạm Ngữ văn

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

4.1 Đại học Sư phạm Ngữ văn K61, hệ chính quy

STT	Tên môn học	Mục tiêu môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tâm lý học	Nội dung học phần bao gồm kiến thức khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người; Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm cung cấp những kiến thức lý luận chung về sự phát triển tâm lý người theo các giai đoạn lứa tuổi, trong đó đi sâu vào đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh phổ thông; cơ sở tâm lý học của các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục và nhân cách người giáo viên ở trường phổ thông.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
2	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

		các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa.			
3	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức chung về văn hoá và văn hoá Việt Nam, hệ thống các thành tố, những đặc trưng và quy luật phát triển của văn hoá Việt Nam, các vùng văn hoá Việt Nam; phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hoá Việt Nam.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
4	Tin học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
5	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự ra đời và tiến trình phát triển của các nền văn minh tiêu biểu trong lịch sử loài người như: văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa, Đông Nam Á, Hy Lạp, La Mã và Phương Tây trên các lĩnh vực khoa học- kĩ thuật, văn hoá- nghệ thuật, tôn giáo...	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
6	Dẫn luận ngôn ngữ	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản, đại cương và hệ thống về ngôn ngữ và ngôn ngữ học, như bản chất, chức năng, quan hệ nguồn gốc và quan hệ loại hình của ngôn ngữ, hệ thống và cấu trúc của ngôn ngữ, chữ viết, các phân ngành nghiên cứu của ngôn ngữ học; những kiến thức khái quát về tiếng Việt như quan hệ nguồn gốc, quan hệ loại hình, chữ viết tiếng Việt...	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
7	Mỹ học đại cương	Học phần bao gồm những kiến thức về các phạm trù cơ bản của	2	Học kỳ I	Thái độ CC,

		mỹ học như khách thể thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, các mối quan hệ thẩm mỹ và sự thể hiện của mỹ học trong đời sống như văn học nghệ thuật... từ đó có nền tảng tri thức nhất định về mỹ học để có thể đi sâu học những môn chuyên ngành khác có liên quan.			KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
8	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Được ban hành theo Quyết định số 2/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
9	Giáo dục học	Nội dung học phần bao gồm những vấn đề cơ bản, đại cương về khoa học giáo dục, vai trò của giáo dục và các yếu tố đối với sự hình thành và phát triển nhân cách; mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên trung học và những kiến thức cơ bản về lý luận dạy học và lý luận giáo dục; các đặc điểm của quá trình dạy học và giáo dục ở trường phổ thông, vận dụng vào việc rèn kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học cũng như triển khai, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
10	Văn học dân gian Việt Nam	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát về văn học dân gian trong mối quan hệ với văn hoá, những đặc trưng và giá trị cơ bản của văn học dân gian; các thể loại chủ yếu, các vùng và các thời kì phát triển của văn học dân gian Việt Nam; rèn kỹ năng tiếp cận và phân tích các tác phẩm văn học dân gian, sưu tầm, điền dã văn học dân gian, ngoại khóa văn học dân gian.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

11	Phương pháp nghiên cứu khoa học - sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp. Qua học phần giúp sinh viên có năng lực nghiên cứu khoa học, kỹ năng bảo vệ quyền tác giả, năng lực khởi nghiệp.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
12	Nguyên lý lý luận văn học	Học phần bao gồm những kiến thức tổng quát, cơ bản về lý luận văn học (đặc trưng của văn học, quan hệ của văn học với hiện thực, chức năng và tính khuynh hướng của văn học, quá trình tiếp nhận văn học...); rèn kỹ năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào phân tích tác phẩm văn học cụ thể.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
13	Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, kết cấu hình thể, cách thể hiện chữ Hán và chữ Nôm, hệ thống và quy tắc viết chữ Hán và chữ Nôm; cấu tạo, cách đọc chữ Nôm qua các thời kỳ.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
14	Ngữ âm tiếng Việt	Học phần bao gồm những kiến thức về ngữ âm tiếng Việt: hệ thống ngữ âm tiếng Việt, cấu trúc âm tiết, hệ thống âm vị, các giải pháp âm vị học; vấn đề chính âm và chính tả tiếng Việt, rèn luyện thao tác phân tích, nghiên cứu, xử lý các vấn đề của thực tiễn ngữ âm tiếng Việt.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
15	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Được ban hành theo Quyết định số 2/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
16	Văn học Việt Nam Trung đại I	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát về sự phát triển	3	Học kỳ III	Thái độ CC,

		của văn học trung đại Việt Nam: các bộ phận văn học, các giai đoạn phát triển, những thể loại chính, những nội dung chính, những tư tưởng thẩm mỹ chủ đạo; các hiện tượng văn học, sự kiện văn học, các tác giả tiêu biểu của văn học trung đại Việt Nam giai đoạn thế kỷ X đến hết thế kỷ XVII; rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học trung đại Việt Nam			KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
17	Văn học Phương Đông I	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Trung Quốc từ cổ đại đến hiện đại trên các phương diện đặc trưng thể loại, các mô típ nhân vật, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những ảnh hưởng của văn học Trung Quốc đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Trung Quốc.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
18	Văn bản Hán Nôm	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản Hán văn Việt Nam, văn bản Nôm Việt Nam, các biện pháp tu từ chủ yếu, minh giải, mở rộng vốn từ Hán Việt; tìm hiểu những văn bản Hán văn và văn bản Nôm có trong chương trình phổ thông.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
19	Từ vựng - Ngữ nghĩa tiếng Việt	Nội dung học phần bao gồm những kiến từ vựng học tiếng Việt như: đơn vị từ vựng, cấu tạo từ, nghĩa của từ, các quan hệ trong trường nghĩa, các lớp từ tiếng Việt... và khuynh hướng phát triển của từ vựng tiếng Việt hiện nay.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
20	Tác phẩm văn học và thể loại văn học	Học phần bao gồm những kiến thức về tác phẩm văn học với các thành tố cơ bản như chủ đề, đề tài, nhân vật, tính cách, kết cấu, cốt truyện, giọng điệu, ngôn từ, thi pháp ...; những kiến	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi

		thức lý luận về ba phương thức biểu đạt chính của văn học (tự sự, trữ tình, kịch), nguồn gốc, quá trình hình thành của các thể loại văn học qua các thời kì lịch sử; rèn kỹ năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào phân tích tác phẩm văn học cụ thể.			viết hoặc tiểu luận
21	Giao tiếp sư phạm		2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
22	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Được ban hành theo Quyết định số 2/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
23	Tiến trình văn học	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về tiến trình văn học, các trào lưu, trường phái, phương pháp sáng tác...	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
24	Văn học Việt Nam Trung đại II	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX: trào lưu nhân đạo chủ nghĩa, những thành tựu lớn ở cả sáng tác chữ Hán và chữ Nôm, thành tựu nghệ thuật rực rỡ ở thể loại văn học dân tộc viết bằng ngôn ngữ dân tộc, các tác giả, tác phẩm tiêu biểu; tiếp tục rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học trung đại Việt Nam.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

25	Văn học Việt Nam hiện đại I	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về hoàn cảnh lịch sử, đặc điểm văn học, các bộ phận và khuynh hướng văn học, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến 1945 thuộc ba khuynh hướng: văn học cách mạng, văn học hiện thực và văn học lãng mạn. Rèn kỹ năng phân tích và cảm nhận các tác giả, tác phẩm văn học Việt Nam trong giai đoạn này.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
26	Văn học phương Tây 1	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về thành tựu văn học các nước Châu Âu và Bắc Mỹ từ cổ đại đến thế kỷ XVIII, được trình bày theo trình tự: khái quát hoàn cảnh lịch sử; tình hình, đặc điểm văn học; các tác giả và tác phẩm tiêu biểu...	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
27	<i>Tự chọn 1</i>		2	Học kỳ IV	
28	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Được ban hành theo Quyết định số 2/2008/QĐ+BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
29	Văn học Việt Nam hiện đại II	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975: Những đặc điểm và quy luật của tiến trình văn học, những thể loại chính, những thành tựu và hạn chế, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975; tiếp tục rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
30	Ngữ pháp tiếng Việt	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức về ngữ pháp và ngữ pháp tiếng Việt, hệ thống từ loại tiếng Việt, cấu tạo cụm từ	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường

		và câu tiếng Việt; rèn luyện kỹ năng nhận diện, phân tích và tạo lập các đơn vị ngữ pháp.			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
31	Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn I	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản và kỹ năng về phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản văn học: Lý luận dạy học Văn, phương pháp dạy học Văn trong nhà trường phổ thông, phương pháp thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
32	<i>Tự chọn 2</i>		2	Học kỳ V	
33	Kiến tập sư phạm	Củng cố và khắc sâu lý thuyết các học phần tâm lý học, giáo dục học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các tình huống sư phạm trong kiến tập sư phạm: tìm hiểu tình hình thực tiễn địa phương, thực tiễn giáo dục ở THPT, tập làm công tác dạy học, công tác chủ nhiệm lớp, triển khai bài tập thực hành Tâm lý – Giáo dục.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
34	Văn học Phương Đông 2	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Ấn Độ và văn học Nhật Bản nhằm giúp cho người học có nền tảng tri thức khái quát về lịch sử văn học và các tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Ấn Độ, Nhật Bản; rèn kỹ năng phân tích, tiếp cận, giảng dạy các tác phẩm văn học này trong trường phổ thông.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
35	Văn học phương Tây 2	Nội dung học phần bao gồm những nội dung kiến thức cơ bản về thành tựu văn học nước Châu Âu và Bắc Mỹ từ thế kỷ XIX - XX, được trình bày theo trình tự: khái quát hoàn cảnh lịch sử; tình hình, đặc điểm văn học; các tác giả và tác phẩm tiêu biểu...	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

36	Văn học Việt Nam hiện đại III	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam sau 1975: những xu hướng, phong cách, thể loại, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những thành tựu và hạn chế của văn học Việt Nam trong giai đoạn đất nước hòa bình, thống nhất, những triển vọng phát triển.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
37	Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn II	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về lý luận, phương pháp dạy học phân môn Tiếng Việt, Tập làm văn trong nhà trường phổ thông, phương pháp thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
38	Văn học Nga	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Nga thế kỷ XIX, XX trên các phương diện hệ vấn đề, các môtip nhân vật, những khuynh hướng, phong cách, thể loại của những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những ảnh hưởng qua lại của văn học Nga đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Nga.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
39	<i>Tự chọn 3</i>		2	Học kỳ VI	
40	Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Ngữ văn	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản, tổng quan về hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học trải nghiệm sáng tạo, cách thức tổ chức và đánh giá hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Ngữ văn... Học phần còn bao gồm nội dung thực tế chuyên môn giúp cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn thực hành trải nghiệm sáng tạo thực tế ở các trung tâm văn hóa, văn học, ngôn ngữ đa dạng khắp cả nước.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
41	Phong cách học tiếng Việt	Nội dung học phần bao gồm những vấn đề cơ bản về phong cách học tiếng Việt các kiểu phong cách ngôn ngữ chức năng,	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường

		các phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt; rèn luyện cho người học nắm vững phương pháp và thao tác phân tích những hiện tượng cụ thể của phong cách học tiếng Việt.			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
42	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Nội dung học phần bao gồm những vấn đề công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0. Từ đó, giúp sinh viên hiểu rõ về các phương tiện kỹ thuật dạy học và các khái niệm cơ bản về mạng máy tính, internet; cách khai thác thông tin từ internet. Sinh viên biết cách sử dụng các phần mềm trình diễn thông tin.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thực hành
43	Ngữ dụng học	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về dụng học như chiếu vật chỉ xuất, lập luận và hội thoại, lý thuyết giao tiếp và nghĩa tường minh - hàm ẩn...	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
44	Thực hành dạy học	Học phần nhằm củng cố và rèn luyện kỹ năng thực hành dạy học cho sinh viên như: tìm hiểu dạy học môn Ngữ văn, thiết kế giáo án và tổ chức dạy học các nội dung Ngữ văn ở trường THPT, thực hành tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo...	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thực hành, Tiểu luận
45	Phát triển chương trình môn Ngữ văn ở trường phổ thông	Nội dung môn học bao gồm kiến thức cơ bản về vấn đề phân tích và phát triển chương trình môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Từ đó, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức trên vào việc xác định mục tiêu, nguyên tắc và thực hành việc lựa chọn văn bản ngữ liệu dạy học, thiết kế kế hoạch dạy học và kế hoạch bài học Ngữ văn theo định hướng tiếp cận năng lực.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
46	Đánh giá trong dạy học Ngữ văn	Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng về kiểm tra, đánh giá nói chung và đánh giá trong dạy học Ngữ văn nói riêng, từ đó	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường

		rèn luyện kỹ năng đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn của học sinh ở phổ thông cho người học.			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
47	<i>Tự chọn 4</i>		2	Học kỳ VII	
48	Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành GD-ĐT	Nội dung học phần được ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ VIII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
49	Thực tập sư phạm	Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện các kỹ năng dạy học.	6	Học kỳ VIII	
50	<i>Tự chọn 5:</i> Khóa luận TN hoặc các học phần thay thế KLTN		7	Học kỳ VIII	
	Dạy học phát triển năng lực môn Ngữ văn ở phổ thông (học phần thay thế KLTN)	Học phần bao gồm các tri thức lý thuyết về năng lực, phát triển năng lực, tiếp cận năng lực, phương pháp tổ chức dạy học phát triển năng lực, kiểm tra đánh giá trong dạy học môn Ngữ văn ở phổ thông theo định hướng năng lực.			Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
	Ngôn ngữ với văn chương (học phần thay thế KLTN)	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn chương, từ đó hình thành và rèn luyện cho người học phương pháp cảm thụ, phân tích, đánh giá, giảng dạy tác phẩm văn học từ góc độ ngôn ngữ.			Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc

					tiểu luận
	Lịch sử lý luận phê bình văn học Việt Nam (học phần thay thế KLTN)	Học phần cung cấp những tri thức tổng quan về lịch sử lý luận phê bình văn học Việt Nam, bao gồm những quan niệm văn học và lối phê bình thi học thời trung đại, lí luận, phê bình hiện đại, bắt đầu từ giai đoạn 1900 – 1945, khu vực văn học miền Bắc và miền Nam trong giai đoạn 1945 – 1985 và đặc điểm, vai trò của nền lí luận, phê bình giai đoạn từ sau 1986 đến nay.			Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

4.2 Đại học Sư phạm Ngữ văn K63, hệ chính quy

STT	Tên môn học	Mục tiêu môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác – Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử. Từ đó giúp sinh viên hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng nhằm đáp ứng nhu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
2	Tâm lý học	Tâm lý học đại cương trình bày khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người. Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm cung cấp những kiến thức cơ bản về: lý luận chung về sự phát triển tâm lý người theo các giai đoạn lứa tuổi, trong đó đi sâu vào đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS THPT; cơ sở tâm lý	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận

		của hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục và nhân cách người giáo viên ở trường phổ thông			
3	Pháp luật đại cương	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
4	Tin học	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về khái niệm về thông tin, xử lý thông tin; Hệ điều hành Windows; Các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; Sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán. Thông qua các bài lý thuyết và thực hành sinh viên nắm chắc và thấy rõ sự cần thiết của công nghệ thông tin trong cuộc sống.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, thực hành hoặc tiểu luận
5	Văn học dân gian Việt Nam	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát về văn học dân gian trong mối quan hệ với văn hoá, những đặc trưng và giá trị cơ bản của văn học dân gian; các thể loại chủ yếu, các vùng và các thời kì phát triển của văn học dân gian Việt Nam; rèn kỹ năng tiếp cận và phân tích các tác phẩm văn học dân gian, sưu tầm, điền dã văn học dân gian, ngoại khóa văn học dân gian.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận
6	Tiếng Anh 1/ Tiếng Trung 1	Một số kiến thức tiếng Anh/ tiếng Trung cơ bản tổng quát, giúp họ rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Môn học này là nền tảng để học lên Tiếng Anh 2/ Tiếng Trung 2.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp.
	<i>Tự chọn 4 trong 8 tín chỉ:</i>			Học kỳ I	
7	Lịch sử văn minh thế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự ra đời và	2	Học kỳ I	Thái độ CC,

	giới	tiến trình phát triển của các nền văn minh tiêu biểu trong lịch sử loài người như: văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa, Đông Nam Á, Hy Lạp, La Mã và Phương Tây trên các lĩnh vực khoa học- kĩ thuật, văn hoá- nghệ thuật, tôn giáo...			KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
8	Dẫn luận ngôn ngữ	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản, đại cương và hệ thống về ngôn ngữ và ngôn ngữ học, như bản chất, chức năng, quan hệ nguồn gốc và quan hệ loại hình của ngôn ngữ, hệ thống và cấu trúc của ngôn ngữ, chữ viết, các phân ngành nghiên cứu của ngôn ngữ học; những kiến thức khái quát về tiếng Việt như quan hệ nguồn gốc, quan hệ loại hình, chữ viết tiếng Việt...	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
9	Mỹ học đại cương	Học phần bao gồm những kiến thức về các phạm trù cơ bản của mỹ học như khách thể thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, các mối quan hệ thẩm mỹ và sự thể hiện của mỹ học trong đời sống như văn học nghệ thuật... từ đó có nền tảng tri thức nhất định về mỹ học để có thể đi sâu học những môn chuyên ngành khác có liên quan.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
10	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức chung về văn hoá và văn hoá Việt Nam, hệ thống các thành tố, những đặc trưng và quy luật phát triển của văn hoá Việt Nam, các vùng văn hoá Việt Nam; phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hoá Việt Nam.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận
11	<i>Giáo dục thể chất 1</i>		1	Học kỳ I	
12	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Học phần trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, sáng tạo, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lặp, tăng cường tích hợp nội dung phù hợp với đối tượng sinh viên không chuyên lý luận chính trị bậc đại học. Góp phần hình thành kỹ năng	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận

		phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin.			
13	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội liên quan đến CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Đồng thời hình thành và phát triển thái độ tích cực, năng lực tự chủ và trách nhiệm đối với các hoạt động của cộng đồng xã hội.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
14	Giáo dục học	Những vấn đề cơ bản, đại cương về khoa học giáo dục: Đối tượng, nhiệm vụ, PPNC và các phạm trù cơ bản của giáo dục học; Vai trò của giáo dục và các yếu tố đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên THPT. Những kiến thức cơ bản về lý luận DH và lý luận giáo dục; các đặc điểm của quá trình DH và giáo dục ở trường PT, vận dụng vào việc rèn kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động DH và hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
15	Văn học Việt Nam Trung đại I	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát về sự phát triển của văn học trung đại Việt Nam: các bộ phận văn học, các giai đoạn phát triển, những thể loại chính, những nội dung chính, những tư tưởng thẩm mỹ chủ đạo; các hiện tượng văn học, sự kiện văn học, các tác giả tiêu biểu của văn học trung đại Việt Nam giai đoạn thế kỷ X đến hết thế kỷ XVII; rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học trung đại Việt Nam.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
16	Nguyên lý lý luận văn học	Học phần bao gồm những kiến thức tổng quát, cơ bản về lý luận văn học (đặc trưng của văn học, quan hệ của văn học với hiện thực, chức năng và	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường

		tính khuynh hướng của văn học, quá trình tiếp nhận văn học...); rèn kỹ năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào phân tích tác phẩm văn học cụ thể.			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
17	Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, kết cấu hình thể, cách thể hiện chữ Hán và chữ Nôm, hệ thống và quy tắc viết chữ Hán và chữ Nôm; cấu tạo, cách đọc chữ Nôm qua các thời kỳ.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
18	Ngữ âm tiếng Việt	Học phần bao gồm những kiến thức về ngữ âm tiếng Việt: hệ thống ngữ âm tiếng Việt, cấu trúc âm tiết, hệ thống âm vị, các giải pháp âm vị học; vấn đề chính âm và chính tả tiếng Việt, rèn luyện thao tác phân tích, nghiên cứu, xử lý các vấn đề của thực tiễn ngữ âm tiếng Việt.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
19	Tiếng Anh 2/ Tiếng Trung 2	Một số kiến thức tổng quát cơ bản, giúp họ rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Môn học này là nền tảng để học lên Tiếng Anh 3/ Tiếng Trung 3.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp
20	<i>Giáo dục thể chất 2</i>		1	Học kỳ II	
21	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh; Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
22	Văn học Việt Nam trung đại II	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX: trào lưu nhân đạo chủ nghĩa, những thành tựu lớn ở cả sáng tác chữ Hán và chữ Nôm, thành tựu nghệ thuật rực rỡ ở thể	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi

		loại văn học dân tộc viết bằng ngôn ngữ dân tộc, các tác giả, tác phẩm tiêu biểu; tiếp tục rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học trung đại Việt Nam.			viết hoặc tiểu luận
23	Văn học Phương Đông I	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Trung Quốc từ cổ đại đến hiện đại trên các phương diện đặc trưng thể loại, các mô típ nhân vật, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những ảnh hưởng của văn học Trung Quốc đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Trung Quốc.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
24	Từ vựng - Ngữ nghĩa tiếng Việt	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức từ vựng học tiếng Việt như: đơn vị từ vựng, cấu tạo từ, nghĩa của từ, các quan hệ trong trường nghĩa, các lớp từ tiếng Việt... và khuynh hướng phát triển của từ vựng tiếng Việt hiện nay.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
25	Giao tiếp sư phạm	Học phần cung cấp những vấn đề chung về giao tiếp và giao tiếp sư phạm; nội dung, hình thức, nguyên tắc, phong cách và các kỹ năng cơ bản trong quá trình giao tiếp sư phạm.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
26	Tiếng Anh 3/ Tiếng Trung 3	Qua môn học này sinh viên được củng cố và cung cấp thêm một số vấn đề ngữ pháp cơ bản. Sinh viên có thể sử dụng ngôn ngữ một cách thành thạo hơn nhờ các kiến thức về từ vựng. Các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết của sinh viên đạt tới cấp độ cơ bản.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp
	<i>Tự chọn 3 trong 6 tín chỉ:</i>			Học kỳ III	
27	<i>Văn bản Hán Nôm</i>	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản Hán văn Việt Nam, văn bản Nôm Việt Nam, các biện pháp tu từ chủ yếu, minh giải, mở rộng	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường

		vốn từ Hán Việt; tìm hiểu những văn bản Hán văn và văn bản Nôm có trong chương trình phổ thông.			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
28	<i>Ngữ pháp chức năng</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về ngữ pháp tiếng Việt theo quan điểm chức năng như đặc điểm về câu, ngữ đoạn và từ loại nhằm giúp cho sinh viên có hiểu biết cơ bản về quan điểm ngữ pháp chức năng của tiếng Việt.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
29	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2021).	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
30	Tác phẩm văn học và thể loại văn học	Học phần bao gồm những kiến thức về tác phẩm văn học với các thành tố cơ bản như chủ đề, đề tài, nhân vật, tính cách, kết cấu, cốt truyện, giọng điệu, ngôn từ, thi pháp ...; những kiến thức lý luận về ba phương thức biểu đạt chính của văn học (tự sự, trữ tình, kịch), nguồn gốc, quá trình hình thành của các thể loại văn học qua các thời kì lịch sử; rèn kỹ năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào phân tích tác phẩm văn học cụ thể.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
31	Tiến trình văn học	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về tiến trình văn học, các trào lưu, trường phái, phương pháp sáng tác...	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
32	Phương pháp nghiên	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiên cứu	3	Học kỳ IV	Thái độ CC,

	cứu khoa học và khởi nghiệp	khoa học và khởi nghiệp. Qua học phần giúp sinh viên có năng lực nghiên cứu khoa học, kỹ năng bảo vệ quyền tác giả, năng lực khởi nghiệp.			KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
33	Văn học Việt Nam hiện đại I	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về hoàn cảnh lịch sử, đặc điểm văn học, các bộ phận và khuynh hướng văn học, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến 1945 thuộc ba khuynh hướng: văn học cách mạng, văn học hiện thực và văn học lãng mạn. Rèn kỹ năng phân tích và cảm nhận các tác giả, tác phẩm văn học Việt Nam trong giai đoạn này.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
34	Văn học phương Tây 1	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về thành tựu văn học các nước Châu Âu và Bắc Mỹ từ cổ đại đến thế kỷ XVIII, được trình bày theo trình tự: khái quát hoàn cảnh lịch sử; tình hình, đặc điểm văn học; các tác giả và tác phẩm tiêu biểu...	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
	<i>Tự chọn 2 trong 4 tín chỉ:</i>			Học kỳ IV	
35	<i>Phong cách học Tiếng Việt</i>	Nội dung học phần bao gồm những vấn đề cơ bản về phong cách học tiếng Việt các kiểu phong cách ngôn ngữ chức năng, các phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt; rèn luyện cho người học nắm vững phương pháp và thao tác phân tích những hiện tượng cụ thể của phong cách học tiếng Việt.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
36	<i>Thi pháp văn học trung đại</i>	Nội dung học phần bao gồm những tri thức cơ bản về thi pháp văn học Việt Nam trung đại và đặc điểm chung của một số thể loại tiêu biểu của văn học trung đại Việt Nam như: các thể thơ trữ tình, thể loại truyện chữ Hán, diễn ca lịch sử và truyện thơ Nôm.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

					luận
37	<i>Giáo dục thể chất 4</i>		1	Học kỳ V	
38	Văn học Việt Nam hiện đại II	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975: Những đặc điểm và quy luật của tiến trình văn học, những thể loại chính, những thành tựu và hạn chế, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975; tiếp tục rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
39	Ngữ pháp tiếng Việt	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức về ngữ pháp và ngữ pháp tiếng Việt, hệ thống từ loại tiếng Việt, cấu tạo cụm từ và câu tiếng Việt; rèn luyện kỹ năng nhận diện, phân tích và tạo lập các đơn vị ngữ pháp.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
40	Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn I	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản và kỹ năng về phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản văn học: Lý luận dạy học Văn, phương pháp dạy học Văn trong nhà trường phổ thông, phương pháp thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
41	Kiến tập sư phạm	Củng cố và khắc sâu lý thuyết các học phần tâm lý học, giáo dục học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các tình huống sư phạm trong kiến tập sư phạm: tìm hiểu tình hình thực tiễn địa phương, thực tiễn giáo dục ở THPT, tập làm công tác dạy học, công tác chủ nhiệm lớp, triển khai bài tập thực hành Tâm lý – Giáo dục.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
	<i>Tự chọn 6 trong 8 tín chỉ:</i>			Học kỳ V	
42	<i>Ngữ dụng học</i>	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về dụng học như chiếu vật chỉ xuất, lập luận và hội thoại, lý thuyết giao tiếp và nghĩa tường		Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường

		minh - hàm ản...			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
43	<i>Từ Hán Việt với việc giảng dạy Ngữ văn ở trường phổ thông</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về nội dung từ Hán Việt trong chương trình THPT từ đó có định hướng và phương pháp giảng dạy phù hợp nhằm phát triển vốn từ và nâng cao năng lực sử dụng từ Hán Việt cho học sinh.		Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
44	<i>Thi pháp học</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về thi pháp như: quan niệm nghệ thuật về con người, không gian nghệ thuật, thời gian nghệ thuật, ngôn ngữ...giúp người học có thể đi sâu nghiên cứu và cảm thụ tác phẩm văn học từ các bình diện của thi pháp.		Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
45	<i>Văn học nước ngoài ở trường phổ thông</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về vai trò, vị trí, kết cấu chương trình văn học nước ngoài ở nhà trường phổ thông và hướng dẫn cách cảm nhận, giảng dạy các tác phẩm văn học nước ngoài trong chương trình phổ thông.		Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
46	Văn học Phương Đông 2	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Ấn Độ và văn học Nhật Bản nhằm giúp cho người học có nền tảng tri thức khái quát về lịch sử văn học và các tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Ấn Độ, Nhật Bản; rèn kỹ năng phân tích, tiếp cận, giảng dạy các tác phẩm văn học này trong trường phổ thông.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
47	Văn học phương Tây 2	Nội dung học phần bao gồm những nội dung kiến thức cơ bản về thành tựu văn học nước Châu Âu và Bắc Mỹ từ thế kỷ XIX - XX, được trình bày	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường

		theo trình tự: khái quát hoàn cảnh lịch sử; tình hình, đặc điểm văn học; các tác giả và tác phẩm tiêu biểu...			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
48	Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn II	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về lý luận, phương pháp dạy học phân môn Tiếng Việt, Tập làm văn trong nhà trường phổ thông, phương pháp thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
	<i>Tự chọn 8 trong 12 tín chỉ</i>			Học kỳ VI	
49	<i>Văn học Nga</i>	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Nga thế kỷ XIX, XX trên các phương diện hệ vấn đề, các môtip nhân vật, những khuynh hướng, phong cách, thể loại của những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những ảnh hưởng qua lại của văn học Nga đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Nga.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
50	<i>Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Ngữ văn</i>	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản, tổng quan về hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học trải nghiệm sáng tạo, cách thức tổ chức và đánh giá hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Ngữ văn... Học phần còn bao gồm nội dung thực tế chuyên môn giúp cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn thực hành trải nghiệm sáng tạo thực tế ở các trung tâm văn hóa, văn học, ngôn ngữ đa dạng khắp cả nước.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
51	<i>Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức và phương pháp cơ bản để trang bị cho người học năng lực dạy học tích hợp các môn khoa học xã hội ở nhà trường phổ thông.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi

					viết hoặc tiểu luận
52	<i>Thi pháp văn học dân gian</i>	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản và hệ thống về thi pháp văn học dân gian, đặc điểm thi pháp của các thể loại văn học dân gian như truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện cười, tục ngữ, ca dao, sử thi...	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
53	<i>Tiếp nhận văn học</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về bạn đọc, chủ thể tiếp nhận văn học như quan niệm về sự tiếp nhận của người đọc; vai trò của người đọc trong hoạt động văn học; các loại người đọc; vận dụng lý thuyết tiếp nhận trong dạy học Văn ở trường phổ thông.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
54	<i>Phương pháp luận nghiên cứu văn học</i>	Nội dung học phần cung cấp tri thức về phương pháp luận khoa học trong nghiên cứu văn học, cụ thể là phương pháp luận văn học, phương pháp luận văn học sử, phương pháp luận phê bình văn học và phương pháp nghiên cứu văn học phương Tây hiện nay; làm nền tảng để nghiên cứu và giải mã văn chương.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
55	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Giúp sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản về lĩnh vực công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0, các phương tiện kỹ thuật dạy học, cũng như các khái niệm cơ bản về mạng máy tính, internet; cách khai thác thông tin từ internet. Sinh viên biết cách sử dụng các phần mềm trình diễn thông tin trong dạy học và cuộc sống.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, thực hành hoặc tiểu luận
56	Văn học Việt Nam hiện đại III	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam sau 1975: những xu hướng, phong cách, thể loại, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những thành tựu và hạn chế của văn học Việt Nam trong giai đoạn đất	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi

		nước hòa bình, thống nhất, những triển vọng phát triển.			viết hoặc tiểu luận
57	Thực hành dạy học	Học phần nhằm củng cố và rèn luyện kỹ năng thực hành dạy học cho sinh viên như: tìm hiểu dạy học môn Ngữ văn, thiết kế giáo án và tổ chức dạy học các nội dung Ngữ văn ở trường THPT, thực hành tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo...	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, thực hành hoặc tiểu luận
	<i>Tự chọn 6 trong 8 tín chỉ:</i>			Học kỳ VII	
58	<i>Phát triển chương trình môn Ngữ văn ở trường phổ thông</i>	Nội dung môn học bao gồm kiến thức cơ bản về vấn đề phân tích và phát triển chương trình môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Từ đó, giúp sinh viên vận dụng những kiến thức trên vào việc xác định mục tiêu, nguyên tắc và thực hành việc lựa chọn văn bản ngữ liệu dạy học, thiết kế kế hoạch dạy học và kế hoạch bài học Ngữ văn theo định hướng tiếp cận năng lực.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
59	<i>Đánh giá trong dạy học Ngữ văn</i>	Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng về kiểm tra, đánh giá nói chung và đánh giá trong dạy học Ngữ văn nói riêng, từ đó rèn luyện kỹ năng đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn của học sinh ở phổ thông cho người học.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
60	<i>Tiếng Việt ở trường phổ thông</i>	Học phần cung cấp cho sinh viên tri thức và phương pháp giảng dạy các nội dung Tiếng Việt ở trường phổ thông, từ đó sinh viên có thể vận dụng chúng vào việc giảng dạy các nội dung có liên quan ở chương trình Ngữ văn ở phổ thông.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
61	<i>Thi pháp thơ Đường</i>	Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về thi pháp học và các	2	Học kỳ VII	Thái độ CC,

		bình diện thi pháp đặc trưng của thơ Đường như thời gian, không gian nghệ thuật, quan niệm nghệ thuật về con người, ngôn ngữ thơ...			KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
62	Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành GD-ĐT	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước, quản lý ngành giáo dục và đào tạo, Luật viên chức, Luật giáo dục, Điều lệ và một số quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với giáo dục Trung học. Trên cơ sở đó hướng dẫn sinh viên vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của một viên chức ngành giáo dục và đào tạo.	2	Học kỳ VIII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
63	Thực tập sư phạm	Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện các kỹ năng dạy học.	6	Học kỳ VIII	
	<i>Khóa luận tốt nghiệp hoặc các chuyên đề thay thế:</i>		7	Học kỳ VIII	
64	Khóa luận tốt nghiệp	Sinh viên đáp ứng các yêu cầu về số tín chỉ, điểm tích lũy, kết quả rèn luyện theo quy chế đào tạo và có nguyện vọng được xét duyệt làm khóa luận tốt nghiệp. Đây là một bài luận phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, được viết dựa trên việc tổng hợp các kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo trong toàn khóa học.		Học kỳ VIII	
65	Dạy học PTNL môn Ngữ văn ở trường PT	Học phần bao gồm các tri thức lý thuyết về năng lực, phát triển năng lực, tiếp cận năng lực, phương pháp tổ chức dạy học phát triển năng lực, kiểm	3	Học kỳ VIII	Thái độ CC, KT thường

	(Thay thế KLTN)	tra đánh giá trong dạy học môn Ngữ văn ở phổ thông theo định hướng năng lực.			xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
66	Ngôn ngữ với văn chương (Thay thế KLTN)	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn chương, từ đó hình thành và rèn luyện cho người học phương pháp cảm thụ, phân tích, đánh giá, giảng dạy tác phẩm văn học từ góc độ ngôn ngữ.	2	Học kỳ VIII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận
67	Lịch sử lý luận phê bình văn học Việt Nam (Thay thế KLTN)	Học phần cung cấp những tri thức tổng quan về lịch sử lý luận phê bình văn học Việt Nam, bao gồm những quan niệm văn học và lối phê bình thi học thời trung đại, lý luận, phê bình hiện đại, bắt đầu từ giai đoạn 1900 – 1945, khu vực văn học miền Bắc và miền Nam trong giai đoạn 1945 – 1985 và đặc điểm, vai trò của nền lý luận, phê bình giai đoạn từ sau 1986 đến nay.	2	Học kỳ VIII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

ThS. Trần Thị Mỹ Hồng

**KT. TRƯỞNG KHOA
P. TRƯỞNG KHOA**

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quang Hòe

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022

5. Ngành: Tiếng Trung Quốc

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

5.1 Đại học Tiếng Trung Quốc K63

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Ngữ âm – Văn tự tiếng Trung	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
2	Tiếng Trung Quốc TH 1	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 1	Viết
3	Kỹ năng Nghe 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết
4	Kỹ năng Đọc 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết
5	Kỹ năng Nói 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Vấn đáp
6	Tiếng Trung TH 2	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 2	Viết
7	Kỹ năng Nghe 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết
8	Kỹ năng Nói 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Vấn đáp
9	Kỹ năng Đọc 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết
10	Kỹ năng Viết 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết
11	Tiếng Trung TH 3	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 3	Viết
12	Kỹ năng Nghe 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết
13	Kỹ năng Nói 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Vấn đáp

14	Kỹ năng Đọc 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết
15	Kỹ năng Viết 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết
16	Tiếng Trung TH 4	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 4	Viết
17	Phương pháp NCKH và Khởi nghiệp	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết
18	Kỹ năng Nghe 4	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 5	Viết
19	Kỹ năng Nói 4	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 5	Vấn đáp
20	Kỹ năng Đọc 4	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 5	Viết
21	Kỹ năng Viết 3	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 5	Viết
22	Tiếng Trung Quốc TH 5	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 5	Viết
23	Ngữ pháp Hán ngữ hiện đại 1	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 5	Viết
24	Tiếng Trung Quốc văn phòng	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 5	Viết
25	Tiếng Trung Quốc du lịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 5	Vấn đáp
26	Từ pháp tiếng Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 5	Viết
27	Cú pháp tiếng Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 5	Viết
28	Tiếng Trung Quốc TH 6	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 6	Viết
29	Kỹ năng Viết 4	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 6	Viết
30	Thực hành phiên dịch	Phát triển kiến thức chuyên	3	HỌC KỲ 6	Vấn đáp

		ngành			
31	Khảo sát trình độ Hán ngữ HSK	Phát triển kiến thức chuyên ngành	3	HỌC KỲ 6	Viết
32	Tiếng Trung Quốc Thương mại	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 6	Viết
33	Ngữ pháp Hán ngữ hiện đại 2	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 6	Viết
34	Ngữ pháp HSK	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 6	Viết
35	Kỹ năng Viết thương mại cao cấp	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 6	Viết
36	Thực hành biên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành	3	HỌC KỲ 7	Viết
37	Đất nước học Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
38	Từ vựng học tiếng Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
39	Tiếng Trung Quốc cổ đại	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
40	Trích giảng văn học Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
41	Văn bản Hán Nôm	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
42	Tiếng Trung Quốc giao tiếp thương mại	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Vấn đáp

43	Dẫn luận văn hóa Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
44	Lịch sử văn hóa Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết
45	Thực tập tốt nghiệp	Củng cố và hoàn thiện kỹ năng làm việc chuyên ngành trong môi trường thực tiễn.	4	HỌC KỲ 8	Báo cáo, phỏng vấn
46	Khóa luận TN hoặc các học phần thay thế KLTN 1. Giao thoa văn hoá ngôn ngữ Trung-Việt 2. Văn hoá giao tiếp thương mại Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	6	HỌC KỲ 8	Báo cáo, phỏng vấn (Viết, vấn đáp)

5.2 Cao đẳng Tiếng Trung Quốc K63

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Ngữ âm tiếng Trung	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
2	Tiếng Trung Tổng hợp 1	Phát triển kiến thức nền tảng	4	HỌC KỲ 1	Viết
3	Kỹ năng Nghe 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết
4	Kỹ năng Nói 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp
5	Hán Tự	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết
6	Tiếng Trung Tổng Hợp 2	Phát triển kiến thức nền tảng	4	HỌC KỲ 2	Viết
7	Kỹ năng Nghe 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết
8	Kỹ năng Nói 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Vấn đáp
9	Kỹ năng Đọc 1	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 2	Viết

10	Từ pháp tiếng Trung	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 2	Viết
11	Tiếng Trung Tổng Hợp 3	Phát triển kiến thức nền tảng	4	HỌC KỲ 3	Viết
12	Kỹ năng Nghe 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết
13	Kỹ năng Nói 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Vấn đáp
14	Kỹ năng Đọc 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết
15	Kỹ năng Đọc 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết
16	Cú pháp tiếng Trung	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 3	Viết
17	Tiếng Trung Tổng Hợp 4	Phát triển kiến thức nền tảng	4	HỌC KỲ 4	Viết
18	Kỹ năng Viết 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết
19	Kỹ năng Viết 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết
20	Đất nước học Trung Quốc	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 4	Viết
21	Ngôn ngữ học đối chiếu	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 4	Viết
22	Phiên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành	3	HỌC KỲ 5	Vấn đáp
23	Biên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành	3	HỌC KỲ 5	Viết
24	Từ vựng tiếng Trung	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 5	Viết
25	Tiếng Trung Tổng hợp 5	Phát triển kiến thức nền tảng	4	HỌC KỲ 5	Viết
26	<i>Chọn 1 học phần 3 TC trong 12 TC sau</i>	Phát triển kiến thức chuyên ngành	3	HỌC KỲ 5	Viết

	Tiếng Trung thương mại Tiếng Trung khách sạn Tiếng Trung du lịch Văn học Trung Quốc				
27	Thực tập tốt nghiệp	Củng cố và hoàn thiện kỹ năng làm việc chuyên ngành trong môi trường thực tiễn.	3	HỌC KỲ 6	Báo cáo, phỏng vấn
28	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp Luyện thi HSK Tiếng Trung Hành chính- Văn phòng	Phát triển kiến thức chuyên ngành	5	HỌC KỲ 6	Báo cáo, phỏng vấn (Viết, vấn đáp)

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Lê Thị Như Thúy

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Đình Hùng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

6. Ngành: Ngôn Ngữ Anh

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

6.1 Đại học Ngôn ngữ Anh K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tiếng Việt thực hành	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
2	Cơ sở văn hóa Việt nam	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
3	Pháp luật	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
4	Luyện âm	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
5	Tiếng Anh 1 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
6	Tiếng Anh 1 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
7	Tiếng Anh 1 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
8	Tiếng Anh 1 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
9	Tin học cơ bản	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết

10	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
11	Dẫn luận ngôn ngữ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
12	Tin học ứng dụng	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
13	Tiếng Anh 2 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
14	Tiếng Anh 2 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
15	Tiếng Anh 2 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
16	Tiếng Anh 2 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
17	Từ vựng thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
18	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
19	Tiếng Trung 1 / Tiếng Pháp 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
20	Tiếng Anh 3 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
21	Tiếng Anh 3 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp

22	Tiếng Anh 3 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
23	Tiếng Anh 3 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
24	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
25	Ngữ pháp thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
26	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
27	Tiếng Trung 2 / Tiếng Pháp 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
28	Tiếng Anh 4 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
29	Tiếng Anh 4 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
30	Tiếng Anh 4 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
31	Tiếng Anh 4 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
32	Ngữ âm – Âm vị	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
33	Nói trước công chúng	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
34	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp

	Nam				
35	Tiếng Trung 3 / Tiếng Pháp 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
36	Tiếng Anh 5 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
37	Tiếng Anh 5 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
38	Tiếng Anh 5 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
39	Tiếng Anh 5 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
40	Ngữ nghĩa học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
41	Cú pháp học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
42	Văn hóa Anh - Mỹ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
43	Tiếng Anh 6 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
44	Tiếng Anh 6 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
45	Tiếng Anh 6 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
46	Tiếng Anh 6 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp

47	Tiếng Anh Giao tiếp thương mại	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
48	Văn học Anh - Mỹ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
49	Ngôn ngữ học Anh	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
50	Ngôn ngữ học đối chiếu	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
51	Văn hóa các nước ASEAN	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
52	Ngữ dụng học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
53	Tiếng Anh Hành chính – Văn phòng	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
54	Tiếng Anh Du lịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
55	Phân tích diễn ngôn	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
56	Tiếng Anh Nhà hàng - Khách sạn	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
57	Thực hành Biên	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
58	Thực hành Phiên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
59	Tiếng Anh cho hướng	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp

	dẫn viên du lịch	Ngôn ngữ Anh			
60	Thực tập tốt nghiệp	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	8	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
61	Khóa luận TN hoặc các học phần thay thế KLTN (8 TC)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	8	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
62	Tiếng Anh nâng cao 1 (Reading, Writing + Use of English - CAE Practice)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	4	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
63	Tiếng Anh nâng cao 2 (Listening & Speaking - CAE Practice)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	4	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp

6.2 Đại học Ngôn ngữ Anh K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tiếng Việt thực hành	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
2	Cơ sở văn hóa Việt nam	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
3	Pháp luật	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
4	Luyện âm	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
5	Tiếng Anh 1 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
6	Tiếng Anh 1 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết

7	Tiếng Anh 1 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
8	Tiếng Anh 1 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
9	Tin học cơ bản	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Vấn đáp, viết
10	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 1	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
11	Dẫn luận ngôn ngữ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
12	Tin học ứng dụng	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
13	Tiếng Anh 2 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
14	Tiếng Anh 2 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
15	Tiếng Anh 2 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
16	Tiếng Anh 2 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
17	Từ vựng thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
18	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
19	Tiếng Trung 1 / Tiếng	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp

	Pháp 1				
20	Tiếng Anh 3 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
21	Tiếng Anh 3 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
22	Tiếng Anh 3 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
23	Tiếng Anh 3 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
24	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
25	Ngữ pháp thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
26	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
27	Tiếng Trung 2 / Tiếng Pháp 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
28	Tiếng Anh 4 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
29	Tiếng Anh 4 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
30	Tiếng Anh 4 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
31	Tiếng Anh 4 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
32	Ngữ âm – Âm vị	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp

		Ngôn ngữ Anh			
33	Nói trước công chúng	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
34	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
35	Tiếng Trung 3 / Tiếng Pháp 3	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
36	Tiếng Anh 5 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
37	Tiếng Anh 5 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
38	Tiếng Anh 5 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
39	Tiếng Anh 5 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
40	Ngữ nghĩa học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
41	Cú pháp học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
42	Văn hóa Anh - Mỹ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
43	Tiếng Anh 6 Reading	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
44	Tiếng Anh 6 Writing	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp

45	Tiếng Anh 6 Listening	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
46	Tiếng Anh 6 Speaking	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
47	Tiếng Anh Giao tiếp thương mại	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
48	Văn học Anh - Mỹ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
49	Ngôn ngữ học Anh	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
50	Ngôn ngữ học đối chiếu	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
51	Văn hóa các nước ASEAN	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
52	Ngữ dụng học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
53	Tiếng Anh Hành chính – Văn phòng	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
54	Tiếng Anh Du lịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
55	Phân tích diễn ngôn	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
56	Tiếng Anh Nhà hàng - Khách sạn	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
57	Thực hành Biên	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp

		Ngôn ngữ Anh			
58	Thực hành Phiên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
59	Tiếng Anh cho hướng dẫn viên du lịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
60	Thực tập tốt nghiệp	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	8	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
61	Khóa luận TN hoặc các học phần thay thế KLTN (8 TC)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	8	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
62	Tiếng Anh nâng cao 1 (Reading, Writing + Use of English - CAE Practice)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	4	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
63	Tiếng Anh nâng cao 2 (Listening & Speaking - CAE Practice)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	4	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp

6.3 Đại học Ngôn ngữ Anh K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tiếng Việt thực hành	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
2	Cơ sở văn hóa Việt nam	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
3	Pháp luật	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
4	Luyện âm	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp

5	Kỹ năng đọc B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
6	Kỹ năng nghe B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
7	Kỹ năng nói B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
8	Kỹ năng viết B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
9	Tin học cơ bản	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
10	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
11	Dẫn luận ngôn ngữ	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
12	Tin học ứng dụng	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
13	Kỹ năng đọc B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
14	Kỹ năng nghe B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
15	Kỹ năng nói B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
16	Kỹ năng viết B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
17	Từ vựng thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
18	Những nguyên lý cơ bản	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp

	của chủ nghĩa Mác-Lênin 2				
19	Tiếng Trung 1 / Tiếng Pháp 1	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
20	Kỹ năng đọc B2.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
21	Kỹ năng nghe B2.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
22	Kỹ năng nói B2.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
23	Kỹ năng viết B2.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
24	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
25	Ngữ pháp thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 3	Viết, vấn đáp
26	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
27	Tiếng Trung 2 / Tiếng Pháp 2	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
28	Kỹ năng đọc B2.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
29	Kỹ năng nghe B2.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
30	Kỹ năng nói B2.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp

31	Kỹ năng viết B2.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
32	Ngữ âm – Âm vị (hoặc Phát âm và phong cách diễn ngôn)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
33	Nói trước công chúng	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 4	Viết, vấn đáp
34	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
35	Tiếng Trung 3 / Tiếng Pháp 3	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
36	Kỹ năng đọc C1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
37	Kỹ năng nghe C1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
38	Kỹ năng nói C1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
39	Kỹ năng viết C1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
40	Ngữ nghĩa học (hoặc từ vựng và ngữ nghĩa học)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
41	Cú pháp học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp
42	Văn hóa Anh - Mỹ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 5	Viết, vấn đáp

43	Kỹ năng đọc C1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
44	Kỹ năng nghe C1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
45	Kỹ năng nói C1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
46	Kỹ năng viết C1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
47	Tiếng Anh Giao tiếp thương mại	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
48	Văn học Anh - Mỹ	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
49	Ngôn ngữ học Anh	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
50	Ngôn ngữ học đối chiếu	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
51	Giao tiếp liên văn hoá (hoặc Văn hóa các nước ASEAN)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 6	Viết, vấn đáp
52	Ngữ dụng học	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	3	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
53	Tiếng Anh Hành chính – Văn phòng	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
54	Tiếng Anh Du lịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp

55	Phân tích diễn ngôn (hoặc Ngữ pháp thực hành C1)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
56	Tiếng Anh Nhà hàng - Khách sạn	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
57	Thực hành Biên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
58	Thực hành Phiên dịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
59	Tiếng Anh cho hướng dẫn viên du lịch	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 7	Viết, vấn đáp
60	Thực tập tốt nghiệp	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	8	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
61	Khóa luận TN hoặc các học phần thay thế KLTN (8 TC)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	8	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
62	Kỹ năng Đọc – Viết nâng cao (Advanced Reading & Writing)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	4	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp
63	Kỹ năng Nghe-Nói nâng cao (Advanced Listening and Speaking)	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	4	HỌC KỲ 8	Viết, vấn đáp

6.4 Đại học Ngôn ngữ Anh K63

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
------------	--------------------	-------------------------	-------------------	-----------------------------	---------------------------------------

1	Tiếng Việt thực hành	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
2	Cơ sở văn hóa Việt nam	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
3	Pháp luật	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
4	Luyện âm	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
5	Kỹ năng đọc B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
6	Kỹ năng nghe B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
7	Kỹ năng nói B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
8	Kỹ năng viết B1.1	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
9	Tin học cơ bản	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 1	Viết, vấn đáp
10	Triết học Mác - Lênin	Phát triển kiến thức nền tảng	3	HỌC KỲ1	Viết, vấn đáp
11	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
12	Tin học ứng dụng	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
13	Kỹ năng đọc B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
14	Kỹ năng nghe B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
15	Kỹ năng nói B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
16	Kỹ năng viết B1.2	Phát triển kiến thức chuyên ngành	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp

		Ngôn ngữ Anh			
17	Từ vựng thực hành	Phát triển kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp
18	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển kiến thức nền tảng	2	HỌC KỲ 2	Viết, vấn đáp

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Lê Thị Hằng

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Đình Hùng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022

7. Ngành: Giáo dục Thể Chất

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

7.1 Đại học Giáo dục Thể chất K63

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết
2	Tâm lý học	- Tâm lý học đại cương trình bày khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người. - Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm cung cấp những kiến thức cơ bản về: lý luận chung về sự phát triển tâm lý người theo các giai đoạn lứa tuổi, trong đó đi sâu vào đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh THPT; cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục và nhân cách người giáo viên ở trường phổ thông.	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết hoặc trắc nghiệm

3	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 1	Trang bị những kiến thức về lịch sử môn học, vị trí tác dụng của nội dung môn học chạy ngắn, tiếp sức và nhảy xa trong hệ thống GDTC, nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy ngắn, tiếp sức và nhảy xa, tổ chức huấn luyện, giảng dạy môn học, cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
4	Thể dục và phương pháp giảng dạy 1	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục cơ bản; các động tác về đội ngũ và cách biến hóa các đội hình; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục cơ bản và đội hình đội ngũ	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp + thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
5	Pháp luật đại cương	Cung cấp những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, về quy phạm pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật và các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam.	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết
6	Tiếng Anh 1	Củng cố và cung cấp kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh và các kỹ năng cơ bản cho sinh viên ở trình độ sơ cấp A2 (theo Khung tham chiếu Châu Âu), bao gồm từ loại, các cấu trúc ngữ pháp cơ bản như thì tương lai đơn, thì hiện tại tiếp diễn, thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn... Thông qua các chủ đề gần gũi, thường gặp hằng ngày như nơi chốn, con người, thói quen hằng ngày, thức ăn và đồ uống, giao thông, nghề nghiệp; giúp sinh viên hình thành 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm
7	Giải phẫu học TĐTT	Giải phẫu học là môn khoa học nghiên cứu về cấu trúc cơ thể con người: nghiên cứu về hình dạng và kích thước của xương...; Nghiên cứu cấu trúc từng cơ quan và mối liên quan giữa giải phẫu và chức năng của cơ quan bộ phận đó. Giải phẫu học là một môn khoa học cơ sở, không những cho y học mà còn cho các ngành khoa học khác: sinh học, TĐTT, mỹ thuật...	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết hoặc vấn đáp

8	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết
9	Sinh lý học thể dục thể thao	Cung cấp những vấn đề chung về sinh lý học TĐTT; sinh lý hệ thần kinh trung ương, sinh lý máu và bạch huyết, sinh lý hệ tuần hoàn, sinh lý hô hấp, sinh lý tiêu hóa, chuyển hóa chất, chuyển hóa năng lượng và điều hòa thân nhiệt; cơ sở hình thành của quá trình hình thành kỹ năng vận động; cơ sở sinh lý của trình độ tập luyện	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Vấn đáp
10	Giáo dục học	Những vấn đề cơ bản, đại cương về khoa học giáo dục: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và các phạm trù cơ bản của giáo dục học; Vai trò của giáo dục và các yếu tố đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên THPT. Những kiến thức cơ bản về lý luận dạy học và lý luận giáo dục; các đặc điểm của quá trình dạy học và giáo dục ở trường phổ thông, vận dụng vào việc rèn kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học cũng như triển khai, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết hoặc bài tập Thi kết thúc học phần: Viết hoặc vấn đáp, thực hành kết hợp vấn đáp , tiểu luận
11	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 2	Trang bị những kiến thức về lịch sử môn học, vị trí tác dụng của môn học chạy cự ly trung bình, việt dã và nhảy cao trong hệ thống GDTC, nguyên lý kỹ thuật của chạy cự ly trung bình, việt dã và nhảy cao, tổ chức huấn luyện, giảng dạy môn học, cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
12	Thể dục và	Trang bị những kiến thức về khái niệm và ý nghĩa của thể dục	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp

	phương pháp giảng dạy 2	đồng diễn - nhịp điệu; các nội dung cơ bản của thể dục đồng diễn; cách biên soạn, thiết kế các đội hình đồng diễn. Ý nghĩa, tác dụng của thể dục nhịp điệu			+ thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
13	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết
14	Tiếng Anh 2	Cung cấp kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh và các kỹ năng ở trình độ tiền Trung cấp B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu). Sinh viên được trang bị về từ vựng, các cấu trúc ngữ pháp, thì động từ, câu so sánh, các văn bản chuẩn, nhận thức được các quy tắc giao tiếp lịch sự chính để có thể giao tiếp theo bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với mức độ tự tin nhất định về những đề tài phổ thông như miêu tả người, sự vật, các trải nghiệm, thành thị và nông thôn, quà tặng ...vv.	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm
15	Sinh hóa	Cung cấp những kiến thức cơ bản về thành phần hóa học, quá trình chuyển hóa của chất và năng lượng trong cơ thể sống, cũng như mối tương quan giữa quá trình chuyển hóa và chức năng trong cơ thể; Xúc tác sinh học, vai trò của xúc tác sinh học đối với quá trình chuyển hóa các chất trong cơ thể và đặc điểm vai trò của enzim, vitamin, hormone; Đặc điểm, vai trò sinh học, phân loại và chuyển hóa glucid, lipid, protein trong cơ thể; Tái tổng hợp ATP trong hoạt động cơ với cường độ và thời gian khác nhau; Các quy luật sinh hóa của quá trình GDTC; Cơ sở sinh hóa của sự phát triển các tổ chức thể lực – sức mạnh tốc độ và sức bền	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Vấn đáp
16	Công tác Đoàn - Đội	Trang bị những kiến thức về ngành công tác Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Kỹ năng thực hành nghi thức Đội, nghi lễ	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành

		Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh			Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
17	Quản lý thể dục thể thao	Trang bị những kiến thức cơ bản và cần thiết về khoa học quản lý, quản lý nhà nước nói chung và quản lý trong hoạt động TDTT để góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo cán bộ khoa học TDTT; những kiến thức cơ bản về cơ sở tư tưởng, quá trình hình thành và phát triển và nội dung cơ bản Đường lối TDTT của Đảng cộng sản Việt Nam trong các thời kì	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi kết thúc học phần: Viết hoặc vấn đáp
18	Âm nhạc vũ đạo	Cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm âm nhạc, múa; các thuộc tính âm thanh trong âm nhạc, Nốt nhạc - Khuông nhạc - Khóa nhạc, quãng; vai trò của âm nhạc vũ đạo với sự phát triển đức, trí, thể, mỹ học sinh phổ thông; Phương pháp biên soạn những động tác vũ đạo phù hợp với tác phẩm âm nhạc. Thực hành các tư thế cơ bản của tay và chân, kỹ thuật múa đồng bằng bắc bộ, kỹ thuật múa dân tộc miền núi phía bắc, kỹ thuật múa Tây nguyên và điệu nhảy phổ thông	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
19	Sinh cơ học thể dục thể thao	Trang bị những kiến thức cơ bản về động học, một số khái niệm về cơ học, tĩnh học và chuyển động quay quanh trục. Biết được đặc tính sinh cơ học của bộ máy vận động, ngoại lực trong các chuyển động thể thao, tương tác giữa nội lực và ngoại lực, kỹ thuật thể thao và cấu trúc động tác. Nắm được các nguyên tắc sinh cơ học	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi kết thúc học phần: Viết hoặc vấn đáp
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết
21	Tin học	Trang bị các kiến thức về khái niệm về thông tin, xử lý thông tin;	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn

		Hệ điều hành Windows; Các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; Sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán. Thông qua các bài lý thuyết và thực hành sinh viên nắm chắc và thấy rõ sự cần thiết của công nghệ thông tin trong cuộc sống.			đáp, thực hành Thi kết thúc học phần: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành
22	Bóng chuyền và phương pháp giảng dạy	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể; phương pháp giảng dạy kỹ thuật bóng chuyền; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Trang bị cho sinh viên phương pháp giảng dạy và kỹ năng thực hiện các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
23	Vệ sinh học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản về vệ sinh học TDTT, vệ sinh môi trường, bệnh truyền nhiễm và phòng ngừa bệnh truyền nhiễm, vệ sinh cá nhân, vệ sinh dinh dưỡng, nguyên tắc và phương pháp rèn luyện cơ thể và vệ sinh trong tập luyện, huấn luyện thi đấu thể thao	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi kết thúc học phần: Viết hoặc vấn đáp
24	Tiếng Anh 3	Cung cấp kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh và các kỹ năng ở trình độ tiền Trung cấp B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu). Sinh viên được trang bị về từ vựng, các cấu trúc ngữ pháp, thì động từ, câu so sánh, các văn bản chuẩn, nhận thức được các quy tắc giao tiếp lịch sự chính để có thể giao tiếp theo bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với mức độ tự tin nhất định về những đề tài phổ thông như miêu tả người, sự vật, các trải nghiệm, thành thị và nông thôn, quà tặng ...vv.	3	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm
25	Lịch sử Đảng CSVN	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi kết thúc học phần: Viết

26	Toán học thống kê	Cung cấp những kiến thức cơ bản về phép thử ngẫu nhiên, xác suất, công thức tính xác suất, biến ngẫu nhiên, phân phối xác suất của biến ngẫu nhiên, một số phân phối xác suất quan trọng, bài toán ước lượng điểm, ước lượng khoảng, kiểm định giả thiết thống kê.	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi kết thúc học phần: Viết, trắc nghiệm
27	Y học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản trong kiểm tra - tự kiểm tra y học TDTT, các chấn thương thể thao thường gặp và cách phòng tránh chấn thương; cấp cứu và các trạng thái bệnh lý thường gặp, các phương pháp xoa bóp thể thao	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành, bài tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
28	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Giúp sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản về lĩnh vực công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0, các phương tiện kỹ thuật dạy học, cũng như các khái niệm cơ bản về mạng máy tính, internet; cách khai thác thông tin từ internet. Sinh viên biết cách sử dụng các phần mềm trình diễn thông tin trong dạy học và cuộc sống.	3	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp, thực hành Thi kết thúc học phần: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành
29	Cầu lông và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông, nguyên lý kỹ thuật câu lông cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác cơ bản của cầu lông, những điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài	4	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
30	Bóng rổ và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của môn Bóng rổ, hình thành một số kỹ - chiến thuật cơ bản của bóng rổ; Luật và phương pháp giảng dạy bóng rổ; phương pháp tổ chức thi đấu và làm trọng tài bóng rổ ở cơ sở	3	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
31	Giao tiếp sư phạm	Học phần cung cấp những vấn đề chung về giao tiếp và giao tiếp sư phạm; nội dung, hình thức, nguyên tắc, phong cách và các kỹ	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, bài tập, thực hành

		năng cơ bản trong quá trình giao tiếp sư phạm.			Thi kết thúc học phần: Viết, vấn đáp hoặc tiểu luận
32	Chuyên sâu Bóng chuyền 1	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng thực hiện các kỹ thuật bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu Cầu lông 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; trang bị lý thuyết về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; thực hành các kỹ thuật mới như: kỹ thuật đánh phải - trái cao tay, kỹ thuật bỏ nhỏ cao - thấp tay, kỹ thuật đánh cầu trên lưới, kỹ thuật bạt cầu và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu Bóng đá 1	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn Bóng đá trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bóng đá, phương pháp giảng dạy và tập luyện môn Bóng đá; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng đá 5, 7, 11 người	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu quần vợt 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; phần lý thuyết sẽ trang bị về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: kỹ thuật vô lê bên phải – trái; kỹ thuật lớp bóng phải- trái; kỹ thuật đập bóng; kỹ thuật xoáy xuống thuận tay; kỹ thuật xoáy xuống trái tay và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu bóng bàn 1	Trang bị về chiến thuật thi đấu trong bóng bàn. Khả năng tuyển chọn và huấn luyện vận động viên bóng bàn. Xây dựng một số kỹ	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành

		thuật cơ bản của bóng bàn: kỹ thuật phòng thủ và kỹ thuật tấn công, kỹ thuật lúp bóng, kỹ thuật vụt bóng, kỹ thuật gò bóng và kỹ thuật giao bóng. Phát triển thể lực: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khả năng phối hợp vận động. Bồi dưỡng phương pháp trọng tài, thi đấu và năng lực sư phạm thông qua phân tích kỹ thuật			Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu bơi lội 1	Trang bị những kiến thức về kỹ thuật bơi ngửa và bơi Bướm. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
33	Bóng đá và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn Bóng đá trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bóng đá, phương pháp giảng dạy và tập luyện môn Bóng đá; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng đá 11 người	3	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
34	Bóng bàn và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn Bóng bàn trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong bóng bàn; phương pháp giảng dạy, phương pháp tập luyện và thi đấu	3	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
35	Bơi lội và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn bơi lội trong đời sống xã hội. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội; Phương pháp cứu đuối. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội, Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	4	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
36	Tâm lý học thể dục thể thao	Cung cấp những vấn đề chung về tâm lý TDTT; cơ sở tâm lý học trong GDTC, cơ sở tâm lý hình thành kỹ năng vận động, những yêu cầu tâm lý khi luyện tập động tác; cơ sở tâm lý trong huấn	2	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Viết Thi kết thúc học phần: Vấn đáp hoặc viết

		luyện thể thao, đặc điểm tâm lý trong tập luyện và thi đấu thể thao			
37	Trò chơi vận động, ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn trò chơi vận động và ném bóng trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong trò chơi vận động, ném bóng; phương pháp giảng dạy, phương pháp tập luyện và thi đấu. Biết sáng tạo ra những trò chơi mới phù hợp với yêu cầu của thực tiễn	2	Học kì 5	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
38	Chuyên sâu Bóng chuyền 2	Cung cấp kiến thức về luật bóng chuyền, một số phương pháp giảng dạy và huấn luyện. củng cố một số kỹ thuật cơ bản và nâng cao sự biến hóa kỹ - chiến thuật	4	Học kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu Cầu lông 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: phối hợp trong phát cầu thấp – gần – lao cao – lao xa, các bài phối hợp trong đập cầu (thẳng, chéo, điểm rơi, chính diện), các bài tập bật cầu – hất cầu kết hợp phòng thủ, các bài tập phối hợp chiến thuật thi đấu đơn - đôi	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu Bóng đá 2	Củng cố, hoàn thiện và nắm bắt một số nguyên lý kỹ - chiến thuật thực hành cơ bản. Về lý thuyết hiểu được khái niệm, nguyên lý chiến thuật và biết phân tích đội hình chiến thuật, giáo án giảng dạy và huấn luyện	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu quần vợt 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp +

		pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: đánh bỏ nhỏ; đánh bóng nửa nảy; các nhóm bài tập phối hợp di chuyển ngang – di chuyển lên xuống để đánh bóng vô lê - bóng ngắn- dài, xoáy lên - xoáy xuống, lớp bóng; các bài tập với chiến thuật thi đấu đơn			thực hành
	Chuyên sâu bóng bàn 2	Trang bị những kiến thức về nghiên cứu khoa học môn bóng bàn. Cách thức tổ chức thi đấu và trọng tài. Xây dựng một số kỹ thuật cơ bản của bóng bàn: kỹ thuật phòng thủ và kỹ thuật tấn công, kỹ thuật giạt bóng, kỹ thuật cắt bóng và chiến thuật trong đánh đôi. Phát triển thể lực: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khả năng phối hợp vận động	4	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu bơi lội 2	Trang bị những kiến thức về phương pháp huấn luyện và kế hoạch huấn luyện môn Bơi lội. Hoàn thiện kỹ thuật 4 kiểu bơi và bơi hỗn hợp. Chuyên sâu hóa môn chính và nâng cao thành tích môn chính. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội	4	Học kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
39	Đo lường thể thao	Cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản về xử lý số liệu của các phép đo, khái niệm về test. Giới thiệu kỹ thuật lập test và các test sự phạm. Cách xây dựng thang điểm và thang đánh giá về thành tích thể thao. Nắm được phương pháp đánh giá về các chỉ số hình thái cơ thể. Xác định tiêu chuẩn và tuyển chọn VĐV	2	Học kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên: Viết Thi kết thúc học phần: Thực hành trên máy tính
40	Đá cầu và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản về nguồn gốc và sự phát triển môn đá cầu; thực trạng và xu hướng phát triển môn đá cầu ở Việt Nam; các nguyên lý cơ bản của kỹ thuật đá cầu; các chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu; phương pháp giảng dạy và tập luyện môn đá cầu; Luật đá cầu, phương pháp tổ	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành

		chức thi đấu và trọng tài đá cầu			
41	Cờ vua và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về các giai đoạn của ván đấu. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu, Phương pháp giảng dạy và tập luyện; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
42	Kiến tập sư phạm	Nhằm củng cố và khắc sâu lý thuyết các học phần tâm lý học, giáo dục học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các tình huống sư phạm trong kiến tập sư phạm: tìm hiểu tình hình thực tiễn địa phương, thực tiễn giáo dục ở trường phổ thông, tập làm công tác dạy học, công tác chủ nhiệm lớp, triển khai bài tập thực hành Tâm lý - Giáo dục	2	Học kỳ 6	Báo cáo thu hoạch
43	Lý luận và PP thể thao trường học	Nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy, huấn luyện thể thao phát triển thể lực của học sinh phổ thông theo các nhóm lứa tuổi; mục đích và nhiệm vụ của GDTC trong nhà trường phổ thông; đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh các cấp học; cách biên soạn giáo án theo yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy ở nhà trường phổ thông; phương pháp xây dựng kế hoạch giảng dạy và sử dụng phương tiện GDTC trong trường học; GDTC đối với sinh viên đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp	2	Học kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên: Viết, bài tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp
44	Thể thao giải trí	Trang bị các nội dung về lý luận hình thành thể thao giải trí; cơ sở của thể thao giải trí; các phương tiện và phương pháp TDTT giải trí; các nhóm ngành TDTT giải trí dân gian và hiện đại đang sử dụng	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
45	Quần vợt và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Quần vợt, nguyên lý kỹ thuật cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác; các bước di chuyển; những	2	Học kì 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp +

		điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài			thực hành
46	Vovinam	Lý luận chung về chấn thương TDTT và lý thuyết môn Vovinam - Việt võ đạo. Giúp cho sinh viên hiểu nguồn gốc, sự hình thành và phát triển môn phái Vovinam - Việt võ đạo. Các nguyên lý cơ bản về võ thuật. Võ đạo, tâm đức của người học võ và ý nghĩa của sự tôn sư trọng đạo	2	Học kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
47	Xã hội học thể dục thể thao	Cung cấp kiến thức cơ bản và có hệ thống về xã hội học TDTT; giúp cho sinh viên có năng lực nghiên cứu những ngành khoa học cụ thể và vận dụng tri thức xã hội học vào các lĩnh vực hoạt động TDTT. Nội dung học phần bao gồm ba phần: xã hội học TDTT; cấu trúc xã hội của TDTT; xã hội hóa TDTT	2	Học kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên: Viết, bài tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp hoặc viết
48	Chuyên sâu Bóng chuyền 3	Học phần nhằm hoàn thiện và nâng cao kỹ năng các bài tập kỹ - chiến thuật, xây dựng phương pháp nghiên cứu khoa học, giảng dạy, huấn luyện tổ chức thi đấu, trọng tài	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu Cầu lông 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu câu lông 1, 2; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật phối hợp phát cầu –chém cầu, phát cầu – đánh trái tay, lùi đập cầu – đánh gần lưới, phát cầu tấn công – phòng thủ, các nhóm chiến thuật trong đánh đôi-đánh đôi nam nữ, đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu, tổ chức thi đấu đồng đội nam, nữ và đôi nam-nữ	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu Bóng đá 3	Củng cố, hoàn thiện và nắm bắt một số nguyên lý kỹ - chiến thuật thực hành cơ bản. Về lý thuyết hiểu được khái niệm, nguyên lý	4	Học kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành

		chiến thuật và biết phân tích đội hình chiến thuật, giáo án giảng dạy và huấn luyện			Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu quần vợt 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1, 2 ; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật giao bóng, đỡ giao bóng, các loại di chuyển đánh bóng, đánh bóng chéo sân, đánh dọc biên; đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu	4	Học kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu bóng bàn 3	Hoàn thiện kỹ thuật bóng bàn ở mức độ chuyên sâu hóa. Phát triển thể lực: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khả năng phối hợp vận động. Bồi dưỡng phương pháp trọng tài, thi đấu và năng lực sư phạm thông qua phân tích kỹ thuật	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
	Chuyên sâu bơi lội 3	Trang bị những kiến thức về kỹ thuật bơi ngửa và bơi bướm. Hoàn thiện kỹ thuật bơi hỗn hợp. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	4	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
49	Phương pháp nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp	Trang bị những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp. Qua học phần giúp sinh viên có năng lực nghiên cứu, kỹ năng bảo vệ quyền tác giả, năng lực khởi nghiệp	3	Học kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: làm bài tập lớn
50	Lý luận và PP giáo dục thể chất	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp GDTC, bản chất khoa học của TDTT; phương tiện và nguyên tắc về phương pháp GDTC; đặc điểm giảng dạy TDTT; nguyên tắc và phương pháp giảng dạy TDTT; các phương pháp giảng dạy TDTT và giáo dục	4	Học kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi giữa kì: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp

		tổ chất vận động			
51	Thực hành chuyên môn	Biết cách giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa và xây dựng phong trào tập luyện TDTT trong nhà trường. Hiểu rõ các yếu tố cần thiết hợp thành năng lực sư phạm của người giáo viên GDTC. Biết cách học tập, rèn luyện để từng bước nâng cao năng lực sư phạm và tính chuyên nghiệp của người giáo viên GDTC. Tham quan các trung tâm đào tạo, huấn luyện TDTT lớn của khu vực, quốc gia nhằm giúp sinh viên có khả năng tiếp cận thực tế về công tác giảng dạy, huấn luyện các đội tuyển ở các lứa tuổi khác nhau, từ đó đúc rút được những kinh nghiệm cho bản thân sau khi tốt nghiệp ra trường để làm tốt công tác TDTT phong trào	3	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành, bài thu hoạch Thi học phần: vấn đáp, thực hành
52	Đánh giá môn học giáo dục thể chất	Cung cấp về khái niệm, vị trí, ý nghĩa và yêu cầu của đánh giá môn học; cấu trúc giờ học thể dục ở trường phổ thông; các loại hình đánh giá giờ học; trình tự và phương pháp tự đánh giá; cách đánh giá lượng vận động của một giờ học; phương pháp theo dõi mạch đập trong giờ học và phương pháp nâng cao mật độ giờ học	2	Học kì 7	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
53	Quản lý hành chính Nhà nước	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước, Luật viên chức, Luật giáo dục, Điều lệ và một số quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với bậc Trung học. Trên cơ sở đó hướng dẫn sinh viên vận dụng tri thức, kỹ năng, thái độ để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của một viên chức ngành giáo dục và đào tạo.	2	Học kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên: Viết, chấm bài tập Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp
54	Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao, cơ sở khoa học của tuyển chọn vận động viên, những yêu cầu và quy trình tuyển chọn, hệ thống các chỉ tiêu ứng dụng trong tuyển chọn tài năng thể thao; các phương pháp cơ bản của tuyển	4	Học kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên: Viết, vấn đáp Thi giữa kì: Viết hoặc vấn đáp Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp

	nâng cao	chọn vận động viên và phương pháp tuyển chọn vận động viên ở một số môn thể thao			
55	Lịch sử TDTT và Phong trào Olympic	Lịch sử TDTT thế giới và sự hình thành và phát triển của phong trào Olympic hiện đại. Lịch sử TDTT Việt Nam, gồm những kiến thức về sự hình thành và phát triển của các hoạt động TDTT ở Việt Nam qua các thời kỳ và phần kiến thức về sự thành lập Ủy ban Olympic quốc gia, các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao Việt Nam. Từ đó, sinh viên sẽ có nhận thức đúng đắn về vai trò và vị trí to lớn của TDTT trong đời sống con người, hình thành ở họ thế giới quan khoa học, nhìn nhận khách quan các sự kiện, hiện tượng của TDTT trong sự vận động, phát triển và đổi mới	4	Học kì 8	Kiểm tra thường xuyên: Viết, vấn đáp Thi giữa kì: Viết hoặc vấn đáp Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp
56	Điền kinh và phương pháp giảng dạy nâng cao	Trang bị nâng cao những kiến thức về lý thuyết chuyên ngành. Các nguyên tắc giảng dạy, phương pháp giảng dạy. Phương pháp biên soạn bài giảng... Nâng cao kỹ năng kỹ xảo vận động các nội dung sở trường (chạy, nhảy cao, nhảy xa). Cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 8	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp, thực hành Thi học phần: Vấn đáp + thực hành
57	Thể dục và phương pháp giảng dạy nâng cao	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục. Các động tác của thể dục tự do, thể dục với dụng cụ đơn giản	3	Học kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp, thực hành Thi học phần: Vấn đáp + thực hành
58	Thực tập sư phạm	Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện kỹ năng dạy học, giáo dục, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục	6	Học kỳ 8	Báo cáo thu hoạch

7.2 Đại học Giáo dục Thể chất K62 liên thông vừa làm vừa học

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Đá cầu và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản về nguồn gốc và sự phát triển môn đá cầu; thực trạng và xu hướng phát triển môn đá cầu ở Việt Nam; các nguyên lý cơ bản của kỹ thuật đá cầu; các chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu; phương pháp giảng dạy và tập luyện môn đá cầu; Luật đá cầu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài đá cầu	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
2	Quần vợt và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Quần vợt, nguyên lý kỹ thuật cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác; các bước di chuyển; những điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
3	Thể thao giải trí	Trang bị các nội dung về lý luận hình thành thể thao giải trí; cơ sở của thể thao giải trí; các phương tiện và phương pháp TDDT giải trí; các nhóm ngành TDDT giải trí dân gian và hiện đại đang sử dụng	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
4	Chuyên sâu Bóng chuyền 1	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng thực hiện các kỹ thuật bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
5	Chuyên sâu Cầu lông 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; trang bị lý thuyết về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; thực hành các kỹ thuật mới như: kỹ thuật đánh phải - trái cao tay, kỹ thuật bỏ nhỏ cao - thấp tay, kỹ	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành

		thuật đánh cầu trên lưới, kỹ thuật bật cầu và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn			
6	Chuyên sâu quần vợt 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; phần lý thuyết sẽ trang bị về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: kỹ thuật vô lê bên phải – trái; kỹ thuật lớp bóng phải- trái; kỹ thuật đập bóng; kỹ thuật xoáy xuống thuận tay; kỹ thuật xoáy xuống trái tay và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
7	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 2	Trang bị những kiến thức về lịch sử môn học, vị trí tác dụng của môn học chạy cự ly trung bình, việt dã và nhảy cao trong hệ thống GDTC, nguyên lý kỹ thuật của chạy cự ly trung bình, việt dã và nhảy cao, tổ chức huấn luyện, giảng dạy môn học, cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
8	Cầu lông và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông, nguyên lý kỹ thuật cầu lông cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác cơ bản của cầu lông, những điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
9	Bóng chuyền và phương pháp giảng dạy	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể; phương pháp giảng dạy kỹ thuật bóng chuyền; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Trang bị cho sinh viên phương pháp giảng dạy và kỹ năng thực hiện các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
10	Lý luận và	Nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy, huấn luyện thể	2	Học kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên: Viết, bài

	PP thể thao trường học	thao phát triển thể lực của học sinh phổ thông theo các nhóm lứa tuổi; mục đích và nhiệm vụ của GDTC trong nhà trường phổ thông; đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh các cấp học; cách biên soạn giáo án theo yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy ở nhà trường phổ thông; phương pháp xây dựng kế hoạch giảng dạy và sử dụng phương tiện GDTC trong trường học; GDTC đối với sinh viên đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp			tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp
11	Đo lường thể thao	Cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản về xử lý số liệu của các phép đo, khái niệm về test. Giới thiệu kỹ thuật lập test và các test sự phạm. Cách xây dựng thang điểm và thang đánh giá về thành tích thể thao. Nắm được phương pháp đánh giá về các chỉ số hình thái cơ thể. Xác định tiêu chuẩn và tuyển chọn VĐV	2	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Viết Thi kết thúc học phần: Thực hành trên máy tính
12	Xã hội học thể dục thể thao	Cung cấp kiến thức cơ bản và có hệ thống về xã hội học TDTT; giúp cho sinh viên có năng lực nghiên cứu những ngành khoa học cụ thể và vận dụng tri thức xã hội học vào các lĩnh vực hoạt động TDTT. Nội dung học phần bao gồm ba phần: xã hội học TDTT; cấu trúc xã hội của TDTT; xã hội hóa TDTT	2	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Viết, bài tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp hoặc viết
13	Thể dục và phương pháp giảng dạy 2	Trang bị những kiến thức về khái niệm và ý nghĩa của thể dục đồng diễn - nhịp điệu; các nội dung cơ bản của thể dục đồng diễn; cách biên soạn, thiết kế các đội hình đồng diễn. Ý nghĩa, tác dụng của thể dục nhịp điệu	3	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp + thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
14	Bơi lội và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn bơi lội trong đời sống xã hội. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội; Phương pháp cứu đuối. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội, Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	4	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành

15	Chuyên sâu Bóng chuyền 2	Cung cấp kiến thức về luật bóng chuyền, một số phương pháp giảng dạy và huấn luyện. củng cố một số kỹ thuật cơ bản và nâng cao sự biến hóa kỹ - chiến thuật	4	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
16	Chuyên sâu Cầu lông 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: phối hợp trong phát cầu thấp – gần – lao cao – lao xa, các bài phối hợp trong đập cầu (thẳng, chéo, điểm rơi, chính diện), các bài tập bật cầu – hất cầu kết hợp phòng thủ, các bài tập phối hợp chiến thuật thi đấu đơn - đôi	4	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
17	Chuyên sâu quần vợt 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: đánh bả nhỏ; đánh bóng nửa nảy; các nhóm bài tập phối hợp di chuyển ngang – di chuyển lên xuống để đánh bóng vô lê - bóng ngắn- dài, xoáy lên - xoáy xuống, lốp bóng; các bài tập với chiến thuật thi đấu đơn	4	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
18	Y học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản trong kiểm tra - tự kiểm tra y học TDTT, các chấn thương thể thao thường gặp và cách phòng tránh chấn thương; cấp cứu và các trạng thái bệnh lý thường gặp, các phương pháp xoa bóp thể thao	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành, bài tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
19	Quản lý thể dục thể thao	Trang bị những kiến thức cơ bản và cần thiết về khoa học quản lý, quản lý nhà nước nói chung và quản lý trong hoạt động TDTT để	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi kết thúc học phần: Viết hoặc

		góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo cán bộ khoa học TDTT; những kiến thức cơ bản về cơ sở tư tưởng, quá trình hình thành và phát triển và nội dung cơ bản Đường lối TDTT của Đảng cộng sản Việt Nam trong các thời kì			vấn đáp
20	Bóng rổ và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của môn Bóng rổ, hình thành một số kỹ - chiến thuật cơ bản của bóng rổ; Luật và phương pháp giảng dạy bóng rổ; phương pháp tổ chức thi đấu và làm trọng tài bóng rổ ở cơ sở	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
21	Thực hành chuyên môn	Biết cách giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa và xây dựng phong trào tập luyện TDTT trong nhà trường. Hiểu rõ các yếu tố cần thiết hợp thành năng lực sư phạm của người giáo viên GDTC. Biết cách học tập, rèn luyện để từng bước nâng cao năng lực sư phạm và tính chuyên nghiệp của người giáo viên GDTC. Tham quan các trung tâm đào tạo, huấn luyện TDTT lớn của khu vực, quốc gia nhằm giúp sinh viên có khả năng tiếp cận thực tế về công tác giảng dạy, huấn luyện các đội tuyển ở các lứa tuổi khác nhau, từ đó đúc rút được những kinh nghiệm cho bản thân sau khi tốt nghiệp ra trường để làm tốt công tác TDTT phong trào	3	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành, bài thu hoạch Thi học phần: vấn đáp, thực hành
22	Đánh giá môn học giáo dục thể chất	Cung cấp về khái niệm, vị trí, ý nghĩa và yêu cầu của đánh giá môn học; cấu trúc giờ học thể dục ở trường phổ thông; các loại hình đánh giá giờ học; trình tự và phương pháp tự đánh giá; cách đánh giá lượng vận động của một giờ học; phương pháp theo dõi mạch đập trong giờ học và phương pháp nâng cao mật độ giờ học	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
23	Chuyên sâu Bóng chuyền 3	Học phần nhằm hoàn thiện và nâng cao kỹ năng các bài tập kỹ - chiến thuật, xây dựng phương pháp nghiên cứu khoa học, giảng dạy, huấn luyện tổ chức thi đấu, trọng tài	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp +

					thực hành
24	Chuyên sâu Cầu lông 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1, 2; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật phối hợp phát cầu –chém cầu, phát cầu – đánh trái tay, lùi đập cầu – đánh gần lưới, phát cầu tấn công – phòng thủ, các nhóm chiến thuật trong đánh đôi-đánh đôi nam nữ, đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu, tổ chức thi đấu đồng đội nam, nữ và đôi nam-nữ	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
25	Chuyên sâu quần vợt 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1, 2 ; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật giao bóng, đỡ giao bóng, các loại di chuyển đánh bóng, đánh bóng chéo sân, đánh dọc biên; đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu	4	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
26	Thực tập sư phạm	Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện kỹ năng dạy học, giáo dục, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục	6	Học kỳ 3	Báo cáo thu hoạch
27	Lý luận và phương pháp huấn luyện	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao, cơ sở khoa học của tuyển chọn vận động viên, những yêu cầu và quy trình tuyển chọn, hệ thống các chỉ tiêu ứng dụng trong	4	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: Viết, vấn đáp Thi giữa kì: Viết hoặc vấn đáp

	thể thao nâng cao	tuyển chọn tài năng thể thao; các phương pháp cơ bản của tuyển chọn vận động viên và phương pháp tuyển chọn vận động viên ở một số môn thể thao			Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp
28	Lịch sử TDTT và Phong trào Olympic	Lịch sử TDTT thế giới và sự hình thành và phát triển của phong trào Olympic hiện đại. Lịch sử TDTT Việt Nam, gồm những kiến thức về sự hình thành và phát triển của các hoạt động TDTT ở Việt Nam qua các thời kỳ và phần kiến thức về sự thành lập Ủy ban Olympic quốc gia, các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao Việt Nam. Từ đó, sinh viên sẽ có nhận thức đúng đắn về vai trò và vị trí to lớn của TDTT trong đời sống con người, hình thành ở họ thế giới quan khoa học, nhìn nhận khách quan các sự kiện, hiện tượng của TDTT trong sự vận động, phát triển và đổi mới	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Viết, vấn đáp Thi giữa kì: Viết hoặc vấn đáp Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp
29	Điền kinh và phương pháp giảng dạy nâng cao	Trang bị nâng cao những kiến thức về lý thuyết chuyên ngành. Các nguyên tắc giảng dạy, phương pháp giảng dạy. Phương pháp biên soạn bài giảng... Nâng cao kỹ năng kỹ xảo vận động các nội dung sở trường (chạy, nhảy cao, nhảy xa). Cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp, thực hành Thi học phần: Vấn đáp + thực hành
30	Thể dục và phương pháp giảng dạy nâng cao	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục. Các động tác của thể dục tự do, thể dục với dụng cụ đơn giản	3	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp, thực hành Thi học phần: Vấn đáp + thực hành
31	Lý luận và PP giáo dục thể chất	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp GDTC, bản chất khoa học của TDTT; phương tiện và nguyên tắc về phương pháp GDTC; đặc điểm giảng dạy TDTT; nguyên tắc và phương pháp giảng dạy TDTT; các phương pháp giảng dạy TDTT và giáo dục tổ chức vận động	4	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi giữa kì: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp

7.3 Đại học Giáo dục thể chất K62 văn bằng 2

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Điền kinh và phương pháp giảng dạy 1	Trang bị những kiến thức về lịch sử môn học, vị trí tác dụng của nội dung môn học chạy ngắn, tiếp sức và nhảy xa trong hệ thống GDTC, nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy ngắn, tiếp sức và nhảy xa, tổ chức huấn luyện, giảng dạy môn học, cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
2	Thể dục và phương pháp giảng dạy 1	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục cơ bản; các động tác về đội ngũ và cách biến hóa các đội hình; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục cơ bản và đội hình đội ngũ	3	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp + thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
3	Đá cầu và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản về nguồn gốc và sự phát triển môn đá cầu; thực trạng và xu hướng phát triển môn đá cầu ở Việt Nam; các nguyên lý cơ bản của kỹ thuật đá cầu; các chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu; phương pháp giảng dạy và tập luyện môn đá cầu; Luật đá cầu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài đá cầu	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
4	Cầu lông và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông, nguyên lý kỹ thuật cầu lông cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác cơ bản của cầu lông, những điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
5	Bóng chuyền và	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành

	phương pháp giảng dạy	cơ thể; phương pháp giảng dạy kỹ thuật bóng chuyền; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Trang bị cho sinh viên phương pháp giảng dạy và kỹ năng thực hiện các kỹ thuật thi đấu bóng chuyền cơ bản			Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
6	Quần vợt và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển môn Quần vợt, nguyên lý kỹ thuật cơ bản; phương pháp giảng dạy và hình thành kỹ năng thực hiện động tác; các bước di chuyển; những điều luật cơ bản và thực hành công tác tổ chức thi đấu - trọng tài	2	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
7	Chuyên sâu Bóng chuyền 1	Cung cấp kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển của môn Bóng chuyền; ảnh hưởng và tác dụng của tập luyện bóng chuyền đối với cơ thể. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng thực hiện các kỹ thuật bóng chuyền cơ bản	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
8	Chuyên sâu Cầu lông 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; trang bị lý thuyết về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; thực hành các kỹ thuật mới như: kỹ thuật đánh phải - trái cao tay, kỹ thuật bỏ nhỏ cao - thấp tay, kỹ thuật đánh cầu trên lưới, kỹ thuật bật cầu và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
9	Chuyên sâu quần vợt 1	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc; phần lý thuyết sẽ trang bị về phương pháp tổ chức thi đấu và điều hành giải đấu; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: kỹ thuật vô lê bên phải – trái; kỹ thuật lớp bóng phải- trái; kỹ thuật đập bóng; kỹ thuật xoáy xuống thuận tay; kỹ thuật xoáy xuống trái tay và các bài tập phát triển thể lực chung, thể lực chuyên môn	4	Học kì 1	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
10	Sinh lý học	Cung cấp những vấn đề chung về sinh lý học TDTT; sinh lý hệ	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết,

	thể dục thể thao	thần kinh trung ương, sinh lý máu và bạch huyết, sinh lý hệ tuần hoàn, sinh lý hô hấp, sinh lý tiêu hóa, chuyển hóa chất, chuyển hóa năng lượng và điều hòa thân nhiệt; cơ sở hình thành của quá trình hình thành kỹ năng vận động; cơ sở sinh lý của trình độ tập luyện			vấn đáp Thi kết thúc học phần: Vấn đáp
11	Y học thể dục thể thao	Trang bị các nội dung cơ bản trong kiểm tra - tự kiểm tra y học TDTT, các chấn thương thể thao thường gặp và cách phòng tránh chấn thương; cấp cứu và các trạng thái bệnh lý thường gặp, các phương pháp xoa bóp thể thao	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành, bài tập Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
12	Đo lường thể thao	Cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản về xử lý số liệu của các phép đo, khái niệm về test. Giới thiệu kỹ thuật lập test và các test sự phạm. Cách xây dựng thang điểm và thang đánh giá về thành tích thể thao. Nắm được phương pháp đánh giá về các chỉ số hình thái cơ thể. Xác định tiêu chuẩn và tuyển chọn VĐV	2	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Viết Thi kết thúc học phần: Thực hành trên máy tính
13	Tâm lý học thể dục thể thao	Cung cấp những vấn đề chung về tâm lý TDTT; cơ sở tâm lý học trong GDTC, cơ sở tâm lý hình thành kỹ năng vận động, những yêu cầu tâm lý khi luyện tập động tác; cơ sở tâm lý trong huấn luyện thể thao, đặc điểm tâm lý trong tập luyện và thi đấu thể thao	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Viết Thi kết thúc học phần: Vấn đáp hoặc viết
14	Quản lý thể dục thể thao	Trang bị những kiến thức cơ bản và cần thiết về khoa học quản lý, quản lý nhà nước nói chung và quản lý trong hoạt động TDTT để góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo cán bộ khoa học TDTT; những kiến thức cơ bản về cơ sở tư tưởng, quá trình hình thành và phát triển và nội dung cơ bản Đường lối TDTT của Đảng cộng sản Việt Nam trong các thời kì	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: viết Thi kết thúc học phần: Viết hoặc vấn đáp
15	Bóng rổ và phương pháp	Trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của môn Bóng rổ, hình thành một số kỹ - chiến thuật cơ bản của bóng	3	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành

	giảng dạy	rõ; Luật và phương pháp giảng dạy bóng rổ; phương pháp tổ chức thi đấu và làm trọng tài bóng rổ ở cơ sở			Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
16	Thể thao giải trí	Trang bị các nội dung về lý luận hình thành thể thao giải trí; cơ sở của thể thao giải trí; các phương tiện và phương pháp TDTT giải trí; các nhóm ngành TDTT giải trí dân gian và hiện đại đang sử dụng	2	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
17	Chuyên sâu Bóng chuyền 2	Cung cấp kiến thức về luật bóng chuyền, một số phương pháp giảng dạy và huấn luyện. củng cố một số kỹ thuật cơ bản và nâng cao sự biến hóa kỹ - chiến thuật	4	Học kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
18	Chuyên sâu Cầu lông 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: phối hợp trong phát cầu thấp – gần – lao cao – lao xa, các bài phối hợp trong đập cầu (thẳng, chéo, điểm rơi, chính diện), các bài tập bật cầu – hất cầu kết hợp phòng thủ, các bài tập phối hợp chiến thuật thi đấu đơn - đôi	4	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
19	Chuyên sâu quần vợt 2	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1; phần lý thuyết trang bị về phương pháp biên soạn giáo án thực hành, phương pháp huấn luyện cho vận động viên và các nhóm lứa tuổi; phần thực hành học các kỹ thuật mới như: đánh bỏ nhỏ; đánh bóng nửa nảy; các nhóm bài tập phối hợp di chuyển ngang – di chuyển lên xuống để đánh bóng vô lê - bóng ngắn- dài, xoáy lên - xoáy xuống, lốp bóng; các bài tập với chiến thuật thi đấu đơn	4	Học kì 2	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành

20	Phương pháp nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp	Trang bị những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, sở hữu trí tuệ và khởi nghiệp. Qua học phần giúp sinh viên có năng lực nghiên cứu, kỹ năng bảo vệ quyền tác giả, năng lực khởi nghiệp	3	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: làm bài tập lớn
21	Bơi lội và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn bơi lội trong đời sống xã hội. Phương pháp giảng dạy và tập luyện môn bơi lội; Phương pháp cứu đuối. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu bơi lội, Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
22	Trò chơi vận động, ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn trò chơi vận động và ném bóng trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong trò chơi vận động, ném bóng; phương pháp giảng dạy, phương pháp tập luyện và thi đấu. Biết sáng tạo ra những trò chơi mới phù hợp với yêu cầu của thực tiễn	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
23	Cờ vua và phương pháp giảng dạy	Trang bị những kiến thức về các giai đoạn của ván đấu. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong thi đấu, Phương pháp giảng dạy và tập luyện; Luật - phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài	2	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Viết, thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
24	Lý luận và PP giáo dục thể chất	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp GDTC, bản chất khoa học của TDTT; phương tiện và nguyên tắc về phương pháp GDTC; đặc điểm giảng dạy TDTT; nguyên tắc và phương pháp giảng dạy TDTT; các phương pháp giảng dạy TDTT và giáo dục tổ chức vận động	4	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi giữa kì: viết hoặc vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
25	Thực hành	Biết cách giảng dạy, tổ chức các hoạt động ngoại khóa và xây	3	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: viết,

	chuyên môn	dựng phong trào tập luyện TDTT trong nhà trường. Hiểu rõ các yếu tố cần thiết hợp thành năng lực sư phạm của người giáo viên GDTC. Biết cách học tập, rèn luyện để từng bước nâng cao năng lực sư phạm và tính chuyên nghiệp của người giáo viên GDTC. Tham quan các trung tâm đào tạo, huấn luyện TDTT lớn của khu vực, quốc gia nhằm giúp sinh viên có khả năng tiếp cận thực tế về công tác giảng dạy, huấn luyện các đội tuyển ở các lứa tuổi khác nhau, từ đó đúc rút được những kinh nghiệm cho bản thân sau khi tốt nghiệp ra trường để làm tốt công tác TDTT phong trào			thực hành, bài thu hoạch Thi học phần: vấn đáp, thực hành
26	Chuyên sâu Bóng chuyền 3	Học phần nhằm hoàn thiện và nâng cao kỹ năng các bài tập kỹ - chiến thuật, xây dựng phương pháp nghiên cứu khoa học, giảng dạy, huấn luyện tổ chức thi đấu, trọng tài	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
27	Chuyên sâu Cầu lông 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và chuyên sâu cầu lông 1, 2; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật phối hợp phát cầu –chém cầu, phát cầu – đánh trái tay, lùi đập cầu – đánh gần lưới, phát cầu tấn công – phòng thủ, các nhóm chiến thuật trong đánh đôi-đánh đôi nam nữ, đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu, tổ chức thi đấu đồng đội nam, nữ và đôi nam-nữ	4	Học kì 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành
28	Chuyên sâu quần vợt 3	Củng cố các nội dung kỹ thuật đã được học trong học phần kiến thức ngành bắt buộc và Chuyên sâu quần vợt 1, 2 ; phần lý thuyết trang bị về chiến thuật thi đấu đơn, thi đấu đôi và đôi nam nữ phối hợp; phần thực hành học các nội dung mới như: chiến thuật giao	4	Học kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên: Thực hành Thi kết thúc học phần: Vấn đáp + thực hành

		bóng, đỡ giao bóng, các loại di chuyển đánh bóng, đánh bóng chéo sân, đánh dọc biên; đồng thời nâng cao độ khó của các kỹ thuật cơ bản để thích nghi với các điều kiện thi đấu			
29	Đánh giá môn học giáo dục thể chất	Cung cấp về khái niệm, vị trí, ý nghĩa và yêu cầu của đánh giá môn học; cấu trúc giờ học thể dục ở trường phổ thông; các loại hình đánh giá giờ học; trình tự và phương pháp tự đánh giá; cách đánh giá lượng vận động của một giờ học; phương pháp theo dõi mạch đập trong giờ học và phương pháp nâng cao mật độ giờ học	2	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: viết, vấn đáp Thi học phần: viết hoặc vấn đáp
30	Thực tập sư phạm	Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện kỹ năng dạy học, giáo dục, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục	6	Học kỳ 4	Báo cáo thu hoạch
31	Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao nâng cao	Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao, cơ sở khoa học của tuyển chọn vận động viên, những yêu cầu và quy trình tuyển chọn, hệ thống các chỉ tiêu ứng dụng trong tuyển chọn tài năng thể thao; các phương pháp cơ bản của tuyển chọn vận động viên và phương pháp tuyển chọn vận động viên ở một số môn thể thao	4	Học kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên: Viết, vấn đáp Thi giữa kì: Viết hoặc vấn đáp Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp
32	Lịch sử TDTT và Phong trào Olympic	Lịch sử TDTT thế giới và sự hình thành và phát triển của phong trào Olympic hiện đại. Lịch sử TDTT Việt Nam, gồm những kiến thức về sự hình thành và phát triển của các hoạt động TDTT ở Việt Nam qua các thời kỳ và phần kiến thức về sự thành lập Ủy ban Olympic quốc gia, các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao Việt Nam. Từ đó, sinh viên sẽ có nhận thức đúng đắn về vai trò và vị	4	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: Viết, vấn đáp Thi giữa kì: Viết hoặc vấn đáp Thi học phần: Viết hoặc vấn đáp

		trí to lớn của TDTT trong đời sống con người, hình thành ở họ thể giới quan khoa học, nhìn nhận khách quan các sự kiện, hiện tượng của TDTT trong sự vận động, phát triển và đổi mới			
33	Điền kinh và phương pháp giảng dạy nâng cao	Trang bị nâng cao những kiến thức về lý thuyết chuyên ngành. Các nguyên tắc giảng dạy, phương pháp giảng dạy. Phương pháp biên soạn bài giảng... Nâng cao kỹ năng kỹ xảo vận động các nội dung sở trường (chạy, nhảy cao, nhảy xa). Cách thức tổ chức và trọng tài thi đấu	3	Học kì 4	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp, thực hành Thi học phần: Vấn đáp + thực hành
34	Thể dục và phương pháp giảng dạy nâng cao	Cung cấp những vấn đề cơ bản về vị trí, nhiệm vụ của thể dục; nguyên tắc biên soạn và phương pháp giảng dạy thể dục. Các động tác của thể dục tự do, thể dục với dụng cụ đơn giản	3	Học kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên: Vấn đáp, thực hành Thi học phần: Vấn đáp + thực hành

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

TS. Cao Phương

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Trần Thuỷ

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

8. Ngành: Sư phạm Toán

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

8.1 Đại học Sư phạm Toán K59

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Đại số tuyến tính 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
2	Giải tích 1	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
3	Giải tích 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	3	HK 1	Thi tự luận
4	Tập hợp và logic toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 1	Thi tự luận
5	Đại số tuyến tính 2	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
6	Hình học giải tích	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận
7	Lịch sử toán	Trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh viên	2	HK 2	Thi tự luận

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

TS. Phan Trọng Tiến

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quang Hòa

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

9. Ngành: Giáo dục Mầm non

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

9.1 Đại học Giáo dục Mầm non K63

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm)
2	Tin học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
3	Nghệ thuật tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
4	Tiếng Việt	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
5	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, trắc nghiệm)

6	Tâm lý học đại cương	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
7	Toán cơ sở	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
8	Tiếng Anh 1	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
9	Giáo dục thể chất 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
10	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm, Vấn đáp)
11	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm, Vấn đáp)
12	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
13	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
14	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

15	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	(Viết, Vấn đáp)
16	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
17	Âm nhạc 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
18	Tiếng Anh 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
19	Giáo dục thể chất 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
20	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp, Thực hành)
21	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp, Thực hành)
22	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm)
23	Âm nhạc 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
24	Tiếng Anh 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

					kết thúc học phần (Viết)
25	Giáo dục thể chất 3 (1TC)	Phát triển khối kiến chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
26	Văn học trẻ em	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
27	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
28	Nghề giáo viên mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	
29	Giao tiếp sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp)
30	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
31	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
32	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
33	Nghệ thuật đọc kể diễn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	cảm tác phẩm văn học cho trẻ mầm non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
34	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Tiểu luận)
35	Lý luận và phương pháp hình thành biểu tượng Toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
36	Giáo dục thể chất 4 (1TC)	Phát triển khối kiến chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
37	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
38	Lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
39	Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá môi trường xung quanh	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
40	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
41	Phương pháp chăm sóc và vệ sinh trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Viết/Vấn đáp/Thực hành)
42	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp)
43	Múa và phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
44	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp)
45	Chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
46	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
47	Phương pháp cho trẻ làm quen tác phẩm văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
48	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC+BC+ Phòng vấn
49	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
50	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

	non				(Viết/Vấn đáp/Thực hành)
51	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
52	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
53	Thế dục nhịp điệu dành cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp/Thực hành)
54	Quản lý giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp)
55	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
56	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
57	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp)
58	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
59	Dàn dựng và biểu diễn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	văn nghệ ở trường mầm non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Thực hành)
60	Giáo dục hòa nhập	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp)
61	Mỹ học và giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
62	Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
63	Thực tế chuyên môn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC+BC+ Phỏng vấn
64	Dạy học với sự phát triển tính sáng tạo cho trẻ trong hoạt động tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp/Thực hành)
65	Các chuyên đề đổi mới trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)
66	Thực tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	6	Học kì 8	TTGD+TTCS
67	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp/Thực hành)
68	Tâm bệnh học trẻ em lứa tuổi mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
69	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Thực hành)

9.2 Đại học Giáo dục Mầm non K62

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
2	Tin học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
3	Nghệ thuật tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
4	Tiếng Việt	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
5	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
6	Tâm lý học đại cương	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
7	Âm nhạc 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

		Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Thực hành)
8	Toán cơ sở	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
9	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
10	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
11	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Tiểu luận)
12	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
13	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
14	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
15	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)

16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức sơ phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Tiểu luận)
17	Thế dục nhịp điệu dành cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
18	Giáo dục thể chất 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
19	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sơ phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
20	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sơ phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết,Vấn đáp)
21	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sơ phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
22	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
23	Âm nhạc 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (ấn đáp- Thực hành)
24	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Phát triển khối kiến thức sơ phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Thực hành)
25	Văn học trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
26	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
27	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
28	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
29	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
30	Quản lý giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
31	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
32	LL và phương pháp hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
33	Nghệ thuật đọc kể diễn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	cảm TPVH cho trẻ mầm non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
34	Giáo dục thể chất 4	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
35	Đường lối Cách mạng của Đảng cộng Sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm, Tiểu luận)
36	Lý luận và PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
37	Múa và Phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
38	Giáo dục hòa nhập	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
39	Lý luận và PP hướng dẫn trẻ khám phá KH & MT xung quanh	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
40	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
41	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)

42	Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD và ĐT	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
43	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
44	Phương pháp cho trẻ làm quen văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
45	Phương pháp chăm sóc và vệ sinh trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
46	Dạy học với sự phát triển tính sáng tạo cho trẻ trong hoạt động tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
47	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
48	Chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
49	Thực tế chuyên môn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
50	Giao tiếp sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

		Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
51	LL và PP tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
52	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động Âm nhạc	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
53	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
54	Rèn luyện NVSPTH 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
55	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường Mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
56	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
57	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
58	Tâm bệnh học trẻ em lứa	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	tuổi mầm non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
59	Thực tập sự phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	6	Học kì 8	TTGD + TTCS

9.3 Đại học Giáo dục Mầm non K61

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
2	Tin học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
3	Nghệ thuật tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
4	Tiếng Việt	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
5	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
6	Tâm lý học đại cương	Phát triển khối kiến thức sự phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
7	Âm nhạc 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

		Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Thực hành)
8	Toán cơ sở	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
9	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
10	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Trắc nghiệm/Tiểu luận)
11	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Tiểu luận)
12	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
13	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)
14	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
15	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Vấn đáp/Tiểu luận)

16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết/Tiểu luận)
17	Thẻ dục nhịp điệu dành cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
18	Giáo dục thể chất 2 (1TC)	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
19	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
20	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
21	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
22	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
23	Âm nhạc 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp- Thực hành)
24	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Thực hành)
25	Văn học trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
26	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
27	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
28	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
29	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
30	Quản lý giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
31	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
32	LL và phương pháp hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
33	Nghệ thuật đọc kể diễn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	cảm TPVH cho trẻ mầm non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
34	Giáo dục thể chất 4	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
35	Đường lối Cách mạng của Đảng cộng Sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm, Tiểu luận)
36	Lý luận và PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
37	Múa và Phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
38	Phương pháp nghiên cứu trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
39	Lý luận và PP hướng dẫn trẻ khám phá KH & MT xung quanh	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
40	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
41	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)

42	Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD và ĐT	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
43	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
44	Phương pháp cho trẻ làm quen văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
45	Phương pháp chăm sóc và vệ sinh trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
46	Dạy học với sự phát triển tính sáng tạo cho trẻ trong hoạt động tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
47	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
48	Chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
49	Thực tế chuyên môn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
50	Giao tiếp sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

		Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
51	LL và PP tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
52	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động Âm nhạc	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
53	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
54	Rèn luyện NVSPTH 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
55	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường Mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
56	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
57	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
58	Tâm bệnh học trẻ em lứa	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	tuổi mầm non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
59	Thực tập sự phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	6	Học kì 8	TTGD + TTCS

9.4 Đại học Giáo dục Mầm non K60

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
60	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm, Thực hành)
61	Tin học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
62	Nghệ thuật tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
63	Tiếng Việt	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
64	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm, Tiểu luận, Thực hành)
65	Tâm lý học đại cương	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
66	Âm nhạc 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
67	Toán cơ bản	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
68	Giao dục thể chất 1	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
69	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
70	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
71	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần
72	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	(Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
73	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)

74	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
75	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
76	Thể dục nhịp điệu cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
77	Giáo dục thể chất 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
78	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
79	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
80	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
81	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)

82	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
83	Ứng dụng công nghệ thông tin trong Giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
84	Văn học trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
85	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
86	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
87	Rèn luyện nghiệp vụ su phạm thường xuyên 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Lấy bài thực hành thay thi)
88	LL và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
89	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
90	Quản lý giáo dục mầm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	non	Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
91	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
92	LL và phương pháp hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
93	Thơ, truyện trong chương trình giáo dục mầm non và đọc kể diễn cảm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
94	LL và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
95	LL và phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá môi trường xung quanh	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
96	LL và phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
97	Phương pháp cho trẻ làm quen văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
98	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Lấy bài thực hành thay thi)
99	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
100	LL và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
101	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
102	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
103	Giáo dục hòa nhập	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
104	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
105	Phương pháp chăm sóc sức khỏe và vệ sinh trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
106	Phương pháp nghiên cứu trẻ em	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)

107	Chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
108	Tâm bệnh học trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
109	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Bài tập thực hành thay thi
110	Thực tế chuyên môn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 7	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
111	Giao tiếp sư phạm	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
112	Âm nhạc 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp, Thực hành)
113	Tin học ứng dụng	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 7	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
114	Nghệ thuật chuyển thể TPVH sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
115	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực

					hành)
116	Dạy học với sự phát triển tính sáng tạo trong hoạt động tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 8	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
117	Thực tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	6	Học kì 8	TTGD + TTCS

9.5 Cao đẳng Giáo dục Mầm non K63

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
118	Triết học Mác - Lênin	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm)
1	Tin học	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
2	Nghệ thuật tạo hình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
3	Tiếng Việt	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Tiểu luận)
4	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm)

5	Tâm lý học đại cương	Phát triển khối kiến thức su phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
6	Tiếng Anh 1	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
7	Giáo dục thể chất 1	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
8	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm)
9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Trắc nghiệm)
10	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
11	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
12	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
13	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Viết, Vấn đáp, Thực hành)
14	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
15	Âm nhạc 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
16	Tiếng Anh 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
17	Giáo dục thể chất 2	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
18	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Trắc nghiệm)
19	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
20	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
21	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu

					luận)
22	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
23	Tiếng Anh 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
24	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
25	Múa và phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
26	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
27	Quản lý giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
28	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
29	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Viết, Vấn đáp, Trắc nghiệm)
30	Phương pháp cho trẻ làm quen tác phẩm văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
31	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
32	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
33	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
34	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
35	Nghệ thuật đọc, kể tác phẩm văn học cho trẻ ở trường mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
36	Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
37	Các chuyên đề đổi mới trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)

38	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
39	Lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
40	Lý luận và phương pháp hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
41	Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá môi trường xung quanh	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
42	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Vấn đáp, Thực hành)
43	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
44	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
45	Phương pháp chăm sóc và vệ sinh trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)

46	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 5	TĐCC+ Báo cáo + Phỏng vấn)
47	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
48	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
49	Thực tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	4	Học kì 6	TTGD + TTCS
50	Nghệ thuật chuyển thể tác phẩm văn học sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
51	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
52	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)

9.6 Cao đẳng Giáo dục Mầm non K62

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
----	-------------	------------------	-------	----------------------	--------------------------------

1	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Trắc nghiệm, Tiểu luận)
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)
3	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)
4	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
5	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
6	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
7	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
8	Giáo dục thể chất 2 (1TC)	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)

10	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
11	Múa và Phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
12	Ứng dụng CNTT trong giáo dục Mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
13	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
14	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
15	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Trắc nghiệm, Tiểu luận)
16	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)

17	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
18	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
19	Múa và phương pháp dạy múa	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
20	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
21	Ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
22	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
23	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)

24	Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
25	Phương pháp cho trẻ làm quen văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
26	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
27	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
28	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
29	LL và phương pháp hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
30	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
31	Lý luận và PP phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
32	Lý luận và PP hướng dẫn trẻ khám phá KH & MT	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

	xung quanh				(Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
33	Rèn luyện NVSP thường xuyên 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
34	LL và PP tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
35	LL và Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
36	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động Âm nhạc	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
37	LL và PP hình thành biểu tượng Toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
38	Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD và ĐT	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
39	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

	trường Mầm non				(Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
40	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
41	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
42	Thực tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	4	Học kì 6	TTCS + TTGD
43	Nghệ thuật chuyển thể tác phẩm văn học sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
44	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)

9.7 Cao đẳng Giáo dục Mầm non K61

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
45	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)

46	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)
47	Sinh lý trẻ em	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)
48	Tâm lý học trẻ em 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
49	Tâm lý học trẻ em 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
50	Làm đồ chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
51	Giáo dục học đại cương	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
52	Giáo dục thể chất 2 (1TC)	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non		Học kì 1	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
53	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, Tiểu luận)
54	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu

					luận)
55	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
56	Phương pháp nghiên cứu khoa học mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
57	Múa và Phương pháp dạy múa cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
58	Ứng dụng CNTT trong giáo dục Mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 2	Thi kết thúc học phần (Thực hành)
59	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
60	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 2	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
61	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Trắc nghiệm, Tiểu luận)
62	Giáo dục học mầm non 1	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
63	Giáo dục học mầm non 2	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
64	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
65	Múa và phương pháp dạy múa	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
66	Dinh dưỡng trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
67	Ứng dụng CNTT trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
68	Giáo dục gia đình	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
69	Giáo dục thể chất 3	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 3	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần

					(Thực hành)
70	Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chung của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
71	Phương pháp cho trẻ làm quen văn học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành)
72	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
73	Phát triển chương trình giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
74	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + Báo cáo + Phỏng vấn
75	LL và phương pháp hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
76	Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 4	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
77	Lý luận và PP phát triển	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi

	ngôn ngữ cho trẻ mầm non	nghề nghiệp của ngành Giáo dục mầm non			kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
78	Lý luận và PP hướng dẫn trẻ khám phá KH & MT xung quanh	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Thực hành, Tiểu luận)
79	Rèn luyện NVSP thường xuyên 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
80	LL và PP tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
81	LL và Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
82	Lý luận và phương pháp tổ chức hoạt động Âm nhạc	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
83	LL và PP hình thành biểu tượng Toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 5	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)

84	Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành GD và ĐT	Phát triển khối kiến thức sư phạm chung của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
85	Thiết kế và sử dụng môi trường giáo dục trong trường Mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
86	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	1	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
87	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
88	Thực tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	4	Học kì 6	TTCS + TTGD
89	Nghệ thuật chuyển thể tác phẩm văn học sang kịch bản và tổ chức cho trẻ đóng kịch	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	3	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)

90	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành Giáo dục mầm non	2	Học kì 6	TĐCC + KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận, Thực hành)
----	------------------------------------	---	---	----------	---

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Phạm Thị Yên

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Dương Thị Ánh Tuyết

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

10. Ngành: Giáo dục Tiểu học

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

10.1 Đại học Giáo dục Tiểu học K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác – Lênin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	3	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
2	Kinh tế chính trị Mác -Lê nin	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
4	Tư tưởng HCM	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
5	Lịch sử ĐCSVN	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
6	Tâm lý học đại cương	Phát triển khối kiến thức giáo dục chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
7	Quản lý hành chính Nhà nước QLNGD - ĐT	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 6	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)

8	Phương pháp NCKH - Khởi nghiệp và sở hữu trí tuệ	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm chung của ngành GDTH	3	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
9	Tin học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
10	Giáo dục thể chất	Phát triển khối kiến thức giáo dục chung của ngành GDTH	4	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Thực hành)
11	Giáo dục quốc phòng	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	8	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Thực hành)
8	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
9	Giáo dục học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
10	Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
11	Giao tiếp sư phạm	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 6	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
12	Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)
13	Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của	2	Học kỳ 6	KT thường xuyên + Thi kết

	dục ở tiểu học	ngành GDTH			thức học phần (Viết, Tiểu luận)
14	Ứng dụng CNTT trong DHTH	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
15	Tiếng Việt 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
16	Tiếng Việt 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
17	Văn học 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
18	Văn học 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
19	Toán học 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 1	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
20	Toán học 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
21	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 7	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
22	Sinh lý học trẻ em	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp)

23	Cơ sở Tự nhiên và xã hội 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
24	Nhập môn lý thuyết xác suất thống kê	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 6	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
25	Giáo dục môi trường cho học sinh tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 7	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
26	Giáo dục học tiểu học	Phát triển khối kiến thức chung của ngành GDTH	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
27	Âm nhạc	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
28	Mỹ thuật	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
29	Hán Việt và dạy từ Hán việt ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 7	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
30	Giáo dục kỹ năng sống trong dạy học ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 7	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
31	Tiếng Việt thực hành	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 2	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
32	Phương pháp dạy học Tiếng	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết

	Việt ở Tiểu học 1	ngành GDTH			thức học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
33	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
34	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
35	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
36	Phương pháp dạy học TN và XH ở tiểu học 1	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
37	Phương pháp dạy học TN và XH ở tiểu học 2	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
38	Đạo đức và Phương pháp dạy học ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Tiểu luận)
39	Thủ công và phương pháp dạy học Thủ công - Kỹ thuật ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
40	Phương pháp dạy học Âm nhạc ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 6	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
41	Phương pháp dạy học Mỹ thuật ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
42	Phương pháp dạy học Thể dục	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết

	ở tiểu học	ngành GDTH			thúc học phần (Thực hành)
43	Thực hành giải toán ở tiểu học	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	3	Học kỳ 7	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết)
44	Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên 1	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm chung của ngành GDTH	1	Học kỳ 3	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
45	Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên 2	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm chung của ngành GDTH	1	Học kỳ 4	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
46	Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên 3	Phát triển khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm chung của ngành GDTH	1	Học kỳ 5	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Thực hành)
47	Thực tế chuyên môn	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	1	Học kỳ 7	Phỏng vấn + Báo cáo + Chuyên cần, Thái độ
48	Kiến tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	2	Học kỳ 7	Phỏng vấn + Báo cáo + Chuyên cần, Thái độ
49	Thực tập sư phạm	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	6	Học kỳ 8	Báo cáo + Chuyên cần, Thái độ
50	Khóa luận hoặc học phần thay thế	Phát triển khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp của ngành GDTH	7	Học kỳ 8	KT thường xuyên + Thi kết thúc học phần (Viết, Vấn đáp, Khóa luận TN)

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Hoàng Thị Tường Vi

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Dương Thị Ánh Tuyết

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

11. Ngành: Sư phạm Hóa học

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

11.1 Đại học Sư phạm Hóa học K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác	3	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
2	Pháp luật đại cương	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa	2	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
3	Sinh học đại cương	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những khái niệm, nguyên lý và quy luật cơ bản của Sinh học, bao gồm các kiến thức: Sinh học tế bào, quá trình trao đổi chất và năng lượng, Sinh trưởng và phát triển, Di truyền và Tiến hóa. Nội dung kiến thức làm cơ sở để giảng dạy tích hợp chuyên đề khoa học tự nhiên	2	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
4	Toán cao cấp	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đại số	3	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ;

		tuyến tính bao gồm không gian vector, ánh xạ tuyến tính, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính. Các kiến thức về hàm nhiều biến, đạo hàm riêng, cực trị hàm nhiều biến			Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
5	Vật lý đại cương	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quy luật chuyển động của các vật thể, các định luật bảo toàn trong chuyển động, sự tương tác của các vật chất, các vấn đề về điện từ học. Nội dung gồm 3 phần: - Cơ học: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ học cổ điển (cơ học Newton) và cơ sở của cơ học tương đối. Nội dung chính gồm: các định luật Newton, định luật hấp dẫn, các định luật bảo toàn trong chuyển động của chất điểm, hệ chất điểm và vật rắn, thuyết tương đối hẹp của Einstein và sơ lược về động lực học tương đối. - Nhiệt học: Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chuyển động nhiệt phân tử và các nguyên lý cơ bản của nhiệt động lực học. - Điện từ học: Phần này cung cấp cho sinh viên về các kiến thức về trường tĩnh điện, dòng điện không đổi, từ trường của dòng điện không đổi, cảm ứng điện từ	3	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
6	Tin học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học và máy tính điện tử, trang bị các kiến thức cơ bản về ứng dụng Tin học văn phòng. Rèn luyện kỹ năng quản lý, sử dụng máy tính, khai thác các ứng dụng Tin học văn phòng phục vụ học tập, giảng dạy và công tác trên các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Các nội dung chính: các kiến thức về tin học, máy tính điện tử, hệ điều hành; các kỹ thuật và kỹ năng soạn thảo văn bản; sử dụng bảng tính điện tử,...	2	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
7	Tâm lý học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Tâm lý học đại cương trình bày khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người. - Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm cung cấp những kiến thức cơ bản về: lý	2	Học kỳ 1	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;

		luyện chung về sự phát triển tâm lý người theo các giai đoạn lứa tuổi, trong đó đi sâu vào đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh THPT; cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục và nhân cách người giáo viên ở trường phổ thông			
8	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh kinh tế của đất nước và kinh tế ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học	2	Học kỳ 2	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
9	Giáo dục học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Những vấn đề cơ bản, đại cương về khoa học giáo dục: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và các phạm trù cơ bản của giáo dục học; Vai trò của giáo dục và các yếu tố đối với sự hình thành và phát triển nhân cách. Mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên THPT. - Những kiến thức cơ bản về lý luận dạy học và lý luận giáo dục; các đặc điểm của quá trình dạy học và giáo dục ở trường phổ thông, vận dụng vào việc rèn kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học cũng như triển khai, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	3	Học kỳ 2	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
10	Phương trình vi phân	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản về cơ bản về phương trình vi phân thường; các phương trình vi phân cấp 1 thường gặp, phương trình vi phân tuyến tính cấp 2 và phương trình vi phân tuyến tính cấp 2 hệ số hằng số	2	Học kỳ 2	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
11	Hoá học đại cương	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Một số vấn đề về Hóa học hạt nhân; một số vấn đề tiền cơ học lượng tử; cấu tạo nguyên tử; các khái niệm cơ bản (AO, Hàm mật độ xác suất; mây electron; spin electron); mối liên hệ giữa bảng hệ thống tuần hoàn với cấu tạo nguyên tử; phân tử và liên kết hoá học (Đại cương về liên kết hoá học; hình học phân tử; thuyết liên kết hoá	3	Học kỳ 2	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;

		trị (VB); thuyết obitan phân tử (MO); phương pháp gần đúng MO-Hucken); liên kết hoá học trong hợp chất phức; đại cương về hoá học tinh thể.			
12	Nhiệt động học hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quy luật về nhiệt động các quá trình hoá học. Xét các thông số nhiệt động, nội năng, entanpi, entropi, thế đẳng áp, thế đẳng nhiệt, hóa thế; khả năng và chiều hướng mức độ diễn ra quá trình hoá học. Đại cương về nhiệt động học dung dịch	3	Học kỳ 2	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
13	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản, cốt lõi nhất, mở rộng và chuyên sâu về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác – Lênin.		Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
14	Cơ sở lý thuyết hoá học vô cơ	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bảng Hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học, các quy luật biến đổi; các thuyết liên kết hóa học và đặc điểm của các loại liên kết hóa học. Lý thuyết các phản ứng hóa học vô cơ và các khái niệm ban đầu về phức chất	2	Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
15	Cơ sở lý thuyết hóa học hữu cơ	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Hoá học hữu cơ gồm: Đại cương về hoá học hữu cơ: các khái niệm về hoá học hữu cơ, cấu tạo phân tử các hợp chất hữu cơ, cấu trúc không gian và đồng phân, các loại liên kết trong hoá học hữu cơ, các loại hiệu ứng, phương pháp xác định cấu trúc phân tử hữu cơ, phân loại phản ứng hoá học. Cơ sở lý thuyết các loại phản ứng hữu cơ: cơ chế phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng phản ứng, từ đó vận dụng vào nghiên cứu tính chất của các loại hợp chất hữu cơ.	3	Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
16	Động hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tốc độ phản ứng, bậc phản ứng, cơ chế và động học của các phản ứng hoá học đơn giản và phức tạp: ảnh hưởng của nồng độ, nhiệt độ, chất xúc tác đến tốc độ phản ứng; phản ứng dây chuyền, quang hoá, xúc tác men (enzim)	2	Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
17	Điện hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Hoá	2	Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ;

		học với dòng điện (điện cực, thế điện cực, phương trình Nernst, cân bằng oxi hoá khử, sự điện phân). Một số cân bằng khác trong dung dịch chất điện li (cân bằng axit bazơ, cân bằng hoà tan, sự điện li, thuỷ phân, cân bằng tạo phức, dung dịch keo), thuyết axit bazơ			Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
18	Thực hành Hóa học đại cương	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các thí nghiệm đại cương minh hoạ một cách định lượng bằng thực nghiệm các kiến thức được đưa ra trong chương trình lý thuyết hóa học đại cương.	1	Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ; Báo cáo thực hành; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;
19	Phương pháp nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học	3	Học kỳ 3	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
21	Hidrocarbon	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Hidrocarbon no; Hidrocarbon không no; Hidrocarbon thơm và các nguồn hidrocarbon trong thiên nhiên	2	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
22	Lý luận dạy học môn Hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhiệm vụ môn học, phương pháp nghiên cứu khoa học và lý luận dạy học hoá học; các nhiệm vụ của việc dạy và học hoá học ở trường phổ thông bao gồm nhiệm vụ trí dục, phát triển và giáo dục; nội dung dạy học hoá học ở trường phổ thông; các phương pháp dạy học hoá học (Định nghĩa, cơ sở phân loại, hệ thống các phương pháp dạy học); vấn đề đổi mới phương pháp dạy học hoá học; các hình thức tổ	3	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;

		chức dạy học ở trường phổ thông nhằm đảm bảo tính giáo dục và tính phát triển của việc dạy và học hoá học			
23	Hoá học phân tích định tính	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cân bằng ion, các định luật cơ bản của Hóa học áp dụng cho hệ các chất điện li trong dung dịch, từ đó nắm được những quy luật về tương tác ion trong dung dịch và hiểu được bản chất của các phản ứng vô cơ xảy ra trong dung dịch nước	3	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
24	Hoá học về phi kim	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: các nguyên tố phi kim thuộc nhóm A bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hóa học: vị trí trong BTH, tính chất vật lý, tính chất hóa học của các đơn chất và hợp chất, điều chế và ứng dụng.	3	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
25	Hoá học Công nghệ - Môi trường	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ hóa học, qui trình sản xuất một số chất, cung cấp những kiến thức cơ bản về hóa học môi trường; đại cương về hóa học môi trường, môi trường khí quyển, môi trường thủy quyển, môi trường thạch quyển, xử lý chất thải chống ô nhiễm môi trường, giáo dục môi trường trong nhà trường	2	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
26	Thực hành phân tích định tính	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Thực hành về tính chất và phản ứng ion trong dung dịch nhằm giúp sinh viên vận dụng thành thạo các kiến thức đã học trong học phần phân tích định tính	2	Học kỳ 4	Chuyên cần thái độ; Báo cáo thực hành; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;
27	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
28	Hoá học về kim loại	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đại cương về kim loại, các nguyên tố kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ, đại cương về nguyên tố chuyển tiếp (các nguyên tố nhóm B) và các nguyên tố Lantan, actini	3	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
29	Thực hành hóa	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thí	2	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ;

	vô cơ	thực nghiệm chứng minh lý thuyết đã học về các nguyên tố kim loại và phi kim. Sinh viên tập làm quen với các thí nghiệm tổng hợp, điều chế các hợp chất vô cơ. Sinh viên phải mô tả và giải thích được các hiện tượng hóa học trong các thí nghiệm			Báo cáo thực hành; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;
30	Hợp chất hữu cơ đơn chức và đa chức	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chất hữu cơ đơn và đa chức; về tính chất, ứng dụng, điều chế các hợp chất hữu cơ; dẫn xuất halogen của hidrocarbon; hợp chất cơ nguyên tố; ancol - phenol - ete; andehit - xeton; axit cacboxylic; dẫn xuất của axit, lipid; hợp chất chứa nitơ; một số hợp chất dị vòng	3	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
31	Hóa học phức chất	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số khái niệm cơ bản của hóa học phức chất, cách gọi tên phức chất, cấu tạo của phức chất, dạng hình học của các phức chất thường gặp, đồng phân lập thể, liên kết hóa học trong phức chất, các phương pháp nghiên cứu phức chất	2	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
32	Thực hành hoá công nghệ - Thực tế chuyên môn	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ và môi trường như một số quá trình sản xuất, chế biến và xử lý chất thải (rắn, lỏng, khí), một số vấn đề về ô nhiễm môi trường trên cơ sở tham quan thực tế tại các nhà máy, xí nghiệp và các khu du lịch	1	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ; Báo cáo thực tế chuyên môn;
33	Phát triển chương trình môn Hóa học nhà trường	Nội dung học phần nhằm cung cấp những cơ sở lý luận của vấn đề phát triển chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình môn hóa học nói riêng. Trình bày cụ thể về các năng lực trong xây dựng chương trình giáo dục phổ thông; hệ thống năng lực chung, năng lực đặc thù bộ môn và mức độ thể hiện của hệ thống năng lực học sinh theo từng cấp học, khắc phục hạn chế của chương trình sách giáo khoa hiện hành	2	Học kỳ 5	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
34	Kiến tập sư phạm	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về trường trung học phổ thông, tập làm công tác chủ nhiệm lớp, công tác đoàn đội, dự giờ, thăm lớp giáo viên giảng dạy, tập giảng từ 1 đến 2 tiết và nghiên cứu khoa học giáo dục	2	Học kỳ 5	Thực tập chủ nhiệm; Chăm báo cáo và phỏng vấn;

35	Hoá học phân tích định lượng	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Đối tượng, nhiệm vụ của phân tích định lượng; Phân loại các phương pháp phân tích định lượng; Biểu diễn đánh giá kết quả phân tích; Các phương pháp phân tích định lượng gồm: phân tích khối lượng, thể tích, chuẩn độ axit – bazơ, chuẩn độ tạo phức, chuẩn độ kết tủa; chuẩn độ oxi hóa – khử	3	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
36	Thực hành hóa học phân tích định lượng	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pha chế dung dịch các loại nồng độ, sử dụng thành thạo các dụng cụ đo thể tích chính xác và kỹ năng chuẩn độ	2	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Báo cáo thực hành; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;
37	Hợp chất hữu cơ tạp chức – Polime	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số hợp chất tạp chức như: hidroxycacbonyl, hidroxiaxit, aminoaxit, cacbohidrat, protein và các hợp chất cao phân tử	2	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
38	Phương pháp dạy học môn Hoá học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Nghiên cứu cấu trúc, chương trình hoá học phổ thông, sự hình thành và phát triển các khái niệm cơ bản của hoá học. Học phần giúp sinh viên biết vận dụng các kiến thức của Lý luận dạy học hoá học vào các bài hoá học cụ thể trong chương trình hoá học THPT để chuẩn bị cho thực tập sư phạm	2	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
39	Thực hành dạy học hóa học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dạy học, rèn luyện các kỹ năng cụ thể của dạy học và giáo dục, kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng, góp phần hình thành trình độ nghiệp vụ sư phạm, chuẩn bị những kỹ năng cơ bản, cần thiết cho các hoạt động dạy học, giáo dục môn Hóa học trong trường phổ thông	3	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Thực hành giảng dạy; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;

40	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Nghiên cứu các ứng dụng của tin học trong dạy học nói chung và dạy học Hóa học ở trường phổ thông nói riêng; các phần mềm được sử dụng phổ biến trong dạy học cũng như trong nghiên cứu khoa học thực nghiệm hóa học như: Phân tích dữ liệu bằng Microsoft Excel; Chương trình MS Equation; Chương trình Chemwin; Chương trình Chemoffice; Chương trình Microsoft Power point; Chương trình Macromedia Flash...được áp dụng nhằm xây dựng bài giảng cũng như mô phỏng lại những hiện tượng hóa học thực nghiệm.	3	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
41	Phát triển năng lực dạy học hóa học ở phổ thông	Nội dung học phần nhằm cung cấp và rèn luyện cho sinh viên những năng lực đặc thù của dạy học hóa học như: năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học, năng lực nghiên cứu và thực hành hóa học, năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn hóa học, năng lực vận dụng kiến thức hóa học vào cuộc sống, năng lực sáng tạo	2	Học kỳ 6	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
42	Thực hành hóa học hữu cơ	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thí nghiệm chứng minh lý thuyết đã học về các hợp chất Hidrocacbon, hợp chất đơn chức, đa chức, tạp chức và pôlime. Sinh viên tập làm quen với các thí nghiệm tổng hợp, điều chế các hợp chất hữu cơ đơn giản. Sinh viên phải mô tả và giải thích được các hiện tượng hóa học trong các thí nghiệm	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Báo cáo thực hành; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;
43	Đánh giá kết quả học tập môn hóa học ở trường phổ thông	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên cơ sở để đánh giá kết quả dạy học hóa học. Trình bày những hình thức, nội dung và các phương pháp đánh giá kết quả học tập môn hóa học của học sinh ở trường phổ thông. Đánh giá kết quả học tập bằng trắc nghiệm và tự luận. Các phương pháp xử lý số liệu giúp cho quá trình đánh giá thu được kết quả chính xác đồng thời định hướng cho việc dạy học ở trường phổ thông có hiệu quả nhất	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
44	Bài tập hóa học phổ thông	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khả năng giải các dạng bài tập hóa học phổ thông và bài tập ôn thi học sinh giỏi các	3	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên;

		cấp, thi olympic cho sinh viên, cung cấp và phân tích các phương pháp giải nhanh trong bài toán hóa học: bảo toàn nguyên tố và khối lượng, bảo toàn electron, phương pháp quy đổi. Từ đó, yêu cầu sinh viên hiểu được bản chất của các bài toán hóa học và xây dựng được một số dạng toán hóa học			Thi kết thúc học phần;
45	Sử dụng TN và các phương tiện trực quan trong DHHH	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vị trí, vai trò và cách sử dụng một số loại thí nghiệm trong dạy học hóa học. Vai trò và cách sử dụng phương tiện trực quan như máy chiếu, hình vẽ, mô hình trong các bài dạy học hóa học phổ thông nhằm tăng cường rèn luyện kĩ năng và phương pháp giảng dạy hóa học ở trường phổ thông cho sinh viên	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Báo cáo thực hành; Lấy điểm trung bình cộng các bài thực hành;
46	Tiếng Anh chuyên ngành	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những khái niệm, thuật ngữ chuyên ngành Hóa học, giúp cho sinh viên trong việc tìm và đọc các tài liệu tiếng anh chuyên ngành trên tạp chí, internet, thư viện	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
47	Tổng hợp hữu cơ	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiên cứu cách đưa các nhóm chức vào phân tử hợp chất hữu cơ và sự chuyển hóa giữa chúng. Xây dựng phân tử hữu cơ bằng phương pháp tạo liên kết C- C, C- dị tố, phương pháp đóng vòng và phản ứng oxi hóa – khử, phản ứng tổng hợp H ₂ với CO. Các cách bảo vệ nhóm chức trong quá trình chuyển hóa hay tổng hợp hữu cơ	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
48	Hoá học lập thể	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khái niệm cơ bản về cấu trúc không gian của hợp chất hữu cơ; các loại đồng phân lập thể của hidrocarbon, hợp chất dị tố và pôlime và hóa lập thể của một số phản ứng hữu cơ	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
49	Hóa học hợp chất màu	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phẩm màu thiên nhiên, phẩm màu tổng hợp, ảnh hưởng của cấu trúc đến màu sắc của hợp chất, phương pháp chiết tách về phẩm màu thiên nhiên, các phản ứng tổng hợp và phương pháp tổng hợp hợp chất màu	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
50	Chuyên đề khoa	Chuyên đề cung cấp cho sinh viên những kiến thức về sự tích hợp các môn: Sinh	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ;

	học tự nhiên	học, Vật lý, Hóa học, với các nội dung cơ bản về vật chất, năng lượng, sự sống, trái đất; các quy luật chung của giới tự nhiên như tương tác, vận động, phát triển và tiến hóa; vai trò của khoa học đối với sự phát triển xã hội; vận dụng kiến thức khoa học trong sử dụng và khai thác thiên nhiên một cách bền vững			Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
51	Lịch sử hóa học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử ra đời, hình thành và phát triển của Hóa học từ thời cổ đại cho đến ngày nay. Trong từng thời kỳ, mô tả chi tiết và đầy đủ về sự phát hiện ra những di vật cổ làm bằng chứng cho sự xuất hiện của các nguyên tố Hóa học, trình bày theo trình tự và thuyết phục về sự ra đời của các học thuyết, cơ sở lý luận về lý thuyết và thực nghiệm để hình thành nên các định luật cơ sở về mặt định lượng làm nền tảng cho sự phát triển của Hóa học sau này	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
52	Hóa nông học	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hóa học dinh dưỡng của cây trồng, hóa học đất trồng, phương pháp nông hóa cải tạo đất, phân bón, thuốc hóa học bảo vệ thực vật	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
53	Các phương pháp phân tích hóa lý	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số phương pháp phân tích lý hóa như: phương pháp quang phổ hấp thụ phân tử, phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử, phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử, các phương pháp phân tích điện hóa, phân tích điện thế, phân tích điện phân	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
54	Xác suất thống kê và xử lý số liệu thực nghiệm	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Khái niệm, tính chất của xác suất; đối tượng và phương pháp nghiên cứu của thống kê toán học; các kết quả cơ bản của xác suất và thống kê; tính xác xuất của một số biến cố; lập bảng phân phối (hàm mật độ) và hàm phân phối; tìm các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên và ý nghĩa thực tiễn của chúng; các phân phối cơ bản; so sánh hai trung bình, hai tỉ lệ, hai phương sai, ...; tiêu chuẩn phù hợp khi bình phương (χ^2); tính hệ số tương quan, tìm đường hồi qui tuyến tính thực nghiệm giữa	2	Học kỳ 7	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;

		hai biến. - Phân loại sai số, các nguyên nhân xuất hiện sai số trong đo đạc hóa học phân tích; các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên và các lý thuyết phân bố các đại lượng ngẫu nhiên; đánh giá, xử lý kết quả thực nghiệm và biểu diễn kết quả thực nghiệm			
55	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành GD-ĐT	Nội dung học phần được ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành GD&ĐT	2	Học kỳ 8	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
56	Thực tập sư phạm	Nội dung học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thực hành giảng dạy, thực hành công tác chủ nhiệm lớp, tập nghiên cứu khoa học giáo dục	6	Học kỳ 8	Chuyên cần thái độ; Kiểm tra thường xuyên; Thi kết thúc học phần;
57	Khóa luận tốt nghiệp		7	Học kỳ 8	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Nguyễn Đức Minh

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

KT. TRƯỞNG KHOA

P. TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quang Hòe

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học

năm học 2021 -2022

12. Ngành: Luật

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

12.1 Đại học Luật K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức đại cương về văn hóa và văn hóa Việt Nam; về bản sắc văn hóa Việt Nam qua một số lĩnh vực cơ bản: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân và cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
2	Tâm lý học	Nội dung học phần: Tâm lý học trình bày khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người.	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
3	Xã hội học đại cương	Nội dung học phần: Trình bày các quan điểm về xã hội; trình bày bản chất, qui luật xã hội theo quan điểm mác xít; những quy luật xã hội ở Việt Nam trong lịch sử cũng như trong công cuộc đổi mới hiện nay	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
4	Kỹ năng mềm	Cung cấp cho người học những lý thuyết cơ bản về kỹ năng mềm và những kỹ năng cụ thể, cần thiết đối với sinh viên chuyên ngành Luật, bao gồm kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng hợp tác làm việc	3	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		nhóm, kỹ năng giao tiếp, trình bày và thuyết trình; kỹ năng giải quyết các tình huống pháp luật; Có kỹ năng tra cứu thông tin, nghiên cứu văn bản, tài liệu; soạn thảo văn bản và viết báo cáo phân tích; Có kỹ năng đàm phán, tư vấn và làm việc với đối tác; Có kỹ năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường công việc trong nước và quốc tế.			
5	Đạo đức học	Học phần Đạo đức học bao gồm những nội dung cơ bản là: Đối tượng, nhiệm vụ của Đạo đức học; nguồn gốc, bản chất và chức năng của đạo đức; các kiểu đạo đức trong lịch sử và quan hệ giữa đạo đức với các hình thái ý thức xã hội khác; một số phạm trù cơ bản của Đạo đức học; những nguyên tắc của đạo đức mới và tính quy luật của sự hình thành đạo đức mới; một số vấn đề đạo đức trong điều kiện hiện đại hóa xã hội hiện nay.	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
6	Lý luận về nhà nước và pháp luật 1	Học phần cung cấp những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung như hình thức, chức năng, bộ máy nhà nước, mối quan hệ nhà nước và cá nhân; mối quan hệ giữa nhà nước, pháp luật và kinh tế, văn hóa, xã hội; hệ thống các kiến thức cơ bản về pháp luật bao gồm: thuộc tính, chức năng, hình thức, nguồn và nguyên tắc pháp luật; mối quan hệ giữa pháp luật và nhà nước với các phương tiện điều chỉnh, thiết chế xã hội khác; nhà nước pháp quyền. Nội dung môn học đề cập các vấn đề cơ bản về cơ chế điều chỉnh pháp luật; hoạt động xây dựng và thực hiện, áp dụng pháp luật; ý thức pháp luật, văn hóa pháp luật.	3	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
7	Những NLCB của CN Mác–Lenin 1	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

8	Lý luận về nhà nước và pháp luật 2	Học phần cung cấp những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật chiếm hữu nô lệ, nhà nước và pháp luật phong kiến, nhà nước và pháp luật tư sản, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa, pháp chế xã hội chủ nghĩa, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhà nước trong hệ thống chính trị Việt Nam, pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	3	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
9	Phương pháp NCKH và khởi nghiệp	Học phần cung cấp những nội dung cơ bản của phương pháp luận NCKH, phương pháp luận NCKH chuyên ngành và các thao tác khi thực hiện NCKH thuộc chuyên ngành Luật; các khái niệm về Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ; các bộ công cụ quản lý doanh nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Nhận dạng cơ hội kinh doanh, bảo hộ sở hữu trí tuệ.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
10	Logic học	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản của logic học, bao gồm nguồn gốc, bản chất, chức năng và quan hệ giữa các hình thức tư duy các quy luật, các phương pháp suy luận và chứng minh lôgic.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
11	Tin học	Học phần cung cấp những kiến thức đại cương về Tin học, Hệ điều hành; Các kỹ thuật và kỹ năng soạn thảo văn bản; Các kỹ thuật và kỹ năng sử dụng bảng tính điện tử.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
12	Luật hiến pháp Việt Nam	Học phần cung cấp những vấn đề quan trọng về sự ra đời của Hiến pháp trong lịch sử; chế độ chính trị nước CHXHCNVN; chế độ kinh tế; chế độ văn hoá, giáo dục, khoa học và công nghệ; chính sách đối ngoại, quốc phòng và an ninh; quốc tịch Việt Nam; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; tổ chức, hoạt	4	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		động của bộ máy nhà nước, các cơ quan trong hệ thống bộ máy nhà nước từ trung ương đến địa phương.			
13	Những NLCB của CN Mác–Lenin 2	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
14	Luật dân sự Việt Nam 1	Học phần Luật dân sự Việt Nam 1 cung cấp cho sinh viên các vấn đề chung của Luật dân sự gồm hệ thống các khái niệm về đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự; đặc điểm, nguyên tắc của QHPL dân sự; chủ thể, khách thể, nội dung của các quan hệ tài sản và nhân thân; các căn cứ phát sinh, thay đổi, chấm dứt các QHPL dân sự cụ thể thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật dân sự. Nghiên cứu các chế định về giao dịch dân sự, thời hạn, thời hiệu, đại diện, quyền sở hữu, quyền thừa kế...	3	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
15	Tin học ứng dụng	Học phần cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0; Các phương tiện kỹ thuật đa phương tiện; Giới thiệu về mạng máy tính, internet; Cách tìm kiếm thông tin và sử dụng một số ứng dụng thông dụng trên internet; Phần mềm trình diễn thông tin.	2	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
16	Lịch sử các học thuyết chính trị pháp lí	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu lịch sử các học thuyết chính trị pháp lí và các học thuyết chính trị pháp lí tiêu biểu ở các thời kỳ: Cổ đại, phong kiến và cách mạng tư sản ở Tây Âu.	2	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
17	Lịch sử nhà nước và pháp luật	Cung cấp những vấn đề cơ bản của lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam và thế giới như quá trình ra đời của nhà nước và pháp luật, quá trình hình thành và phát triển của một số nhà nước điển hình qua các thời kỳ lịch sử, quá trình ra đời và những nội dung cơ	2	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		bản của pháp luật			
18	Luật hành chính Việt Nam	Bao gồm những chế định quan trọng của Luật hành chính: Hình thức và phương pháp quản lý hành chính Nhà nước; Thủ tục hành chính; Quyết định hành chính; Vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính; chế định pháp lý về khiếu nại tố cáo; quy chế pháp lý hành chính của cán bộ, công chức của các tổ chức xã hội và của cá nhân; quản lý nhà nước về một số lĩnh vực khác nhau trong đời sống xã hội.	4	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
19	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
20	Luật lao động Việt Nam	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về Luật Lao động như: Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, các nguyên tắc cơ bản của luật Lao động Việt Nam; Học và dạy nghề; Khái niệm, ý nghĩa, nội dung, hình thức và giao kết hợp đồng lao động; Hợp đồng lao động vô hiệu; Cho thuê lại lao động; Một số vấn đề pháp lý về tiền lương; Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi; An toàn và vệ sinh lao động; Trách nhiệm kỷ luật và trách nhiệm vật chất; Tranh chấp lao động và giải quyết tranh chấp lao động; Đình công và giải quyết các cuộc đình công.	3	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
21	Luật dân sự Việt Nam 2	Học phần Luật dân sự Việt Nam 2 cung cấp những kiến thức cơ bản về nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự. Học phần cũng giới thiệu các hợp đồng dân sự thông dụng đến người học như hợp đồng mua bán tài sản, hợp đồng mua bán nhà ở, hợp đồng trao đổi, tặng cho, vay, thuê tài sản... Ngoài ra, học phần Luật dân sự Việt Nam II còn bao gồm những kiến thức về trách nhiệm bồi thường thiệt hại	4	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		ngoài hợp đồng, về chuyển quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài.			
22	Luật thương mại Việt Nam 1	Học phần cung cấp cho người học những vấn đề lý luận cơ bản về luật thương mại và các nội dung cơ bản của luật thương mại hiện hành, như: hành vi thương mại và thương nhân, địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh, pháp luật về thành lập, giải thể và phá sản doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
23	Luật hình sự Việt Nam 1	Cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về tội phạm, trách nhiệm hình sự, hình phạt và các biện pháp tư pháp tại Phần chung của Bộ luật Hình sự Việt Nam, bao gồm: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc của Luật hình sự Việt Nam; nguồn của luật hình sự Việt Nam; tội phạm; các yếu tố của tội phạm và cấu thành tội phạm; khách thể, mặt khách quan, chủ thể, mặt chủ quan của tội phạm; các giai đoạn thực hiện tội phạm; đồng phạm; các căn cứ hợp pháp của hành vi gây thiệt hại; trách nhiệm hình sự và hình phạt; hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp; quyết định hình phạt; các chế định liên quan đến chấp hành hình phạt; trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội.	3	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
24	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
25	Kỹ thuật xây dựng văn bản pháp luật	Trang bị các kiến thức cơ bản về văn bản pháp luật; kỹ thuật xây dựng những văn bản pháp luật hiện nay. Cung cấp các kỹ năng để giúp sinh viên soạn thảo được văn bản pháp luật.	3	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
26	Luật hôn nhân	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và	3	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT

	và gia đình Việt Nam	những nguyên tắc cơ bản của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, sự phát triển của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam từ cách mạng Tháng Tám đến nay, kết hôn và hủy kết hôn trái pháp luật, quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con, quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình, chấm dứt hôn nhân, giám hộ và quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.			thường xuyên, thi vấn đáp, viết
27	Luật thương mại Việt Nam 2	Học phần cung cấp cho người học những vấn đề lý luận cơ bản về luật thương mại và các nội dung cơ bản của luật thương mại hiện hành như: giải quyết tranh chấp thương mại, mua bán hàng hóa, dịch vụ trung gian thương mại, xúc tiến thương mại, đấu giá và đấu thầu hàng hóa; vận chuyển, giao nhận và giám định hàng hóa; sở hữu công nghiệp trong hoạt động thương mại, quy chế pháp lý về các hoạt động thương mại cụ thể...	3	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
28	Luật hình sự Việt Nam 2	Cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về dấu hiệu pháp lý của các tội phạm cụ thể trong Bộ luật Hình sự Việt Nam và hình phạt tương ứng với các tội phạm đó. Qua đó, giúp người học vận dụng giải quyết các tình huống pháp lý hình sự cụ thể trong thực tiễn và nghiên cứu khoa học luật hình sự. Học phần gồm các nội dung như: Các tội xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người, quyền tự do của con người, quyền tự do, dân chủ của công dân, xâm phạm sở hữu, chế độ hôn nhân và gia đình, trật tự quản lý kinh tế, môi trường, ma túy, an toàn công cộng, trật tự công cộng.	4	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
29	Luật đất đai	Cung cấp cho người học các kiến thức lý luận cơ bản về ngành luật	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT

	Việt Nam	đất đai như đối tượng, phương pháp điều chỉnh và một số chế định cơ bản của luật đất đai như: địa vị pháp lý của người sử dụng đất, thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất, chế độ pháp lý về các loại đất, giải quyết tranh chấp đất đai.			thường xuyên, thi vấn đáp, viết
30	Luật tài chính Việt Nam	Học phần Luật tài chính VN được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ tài chính trong nền kinh tế, đặc biệt là các quan hệ Ngân sách nhà nước. Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: Những vấn đề chung về tài chính và luật tài chính, Pháp luật về quản lý Ngân sách nhà nước, Pháp luật về thu, chi Ngân sách nhà nước, Pháp luật về thuế, phí, lệ phí.	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
31	Luật tố tụng hình sự Việt Nam	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về Luật tố tụng hình sự Việt Nam, bao gồm: Khái quát về luật tố tụng hình sự Việt Nam; nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người tham gia tố tụng, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; chứng cứ và chứng minh; biện pháp ngăn chặn và biện pháp cưỡng chế khác; trình tự khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, giám đốc thẩm, tái thẩm. Qua đó, giúp người học cách nhìn nhận, đánh giá, xử lý các tình huống cụ thể trên thực tế.	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
31	Luật tố tụng dân sự Việt Nam	Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc dân sự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan và tổ chức tại Tòa án. Đối tượng nghiên cứu của môn học là những vấn đề lý luận về Luật Tố tụng dân sự và thực tiễn thực hiện tại các cơ quan tư pháp như: Khái niệm và nguyên tắc cơ bản của Luật Tố tụng dân sự; nhiệm vụ, quyền hạn	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng...			
33	Luật ngân hàng Việt Nam	Học phần Luật Ngân hàng Việt Nam được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống Ngân hàng. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Những vấn đề lý luận cơ bản về Ngân hàng Việt Nam; khái niệm và pháp luật về ngân hàng, tổ chức tín dụng, cho thuê tài chính, thanh toán, ngoại hối....	2	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
34	Luật tố tụng hành chính Việt Nam	Cung cấp cho người học các nội dung cơ bản về khoa học luật hành chính, thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân, thủ tục giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của tòa án.	2	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
35	Tham quan thực tế	Học phần bao gồm các hoạt động đi tham quan thực tế một số địa danh, cơ quan, tổ chức... nhằm tìm hiểu các hoạt động liên quan đến chuyên ngành luật. Những kiến thức có được từ kết quả của học phần nhằm bổ sung cứ liệu thực tế vào nội dung bài giảng của chương trình.	1	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
36	Luật sở hữu trí tuệ	Học phần cung cấp hệ thống kiến thức về cơ sở pháp lý nhằm bảo vệ các quan hệ sở hữu trí tuệ, chống lại hành vi vi phạm bản quyền và sở hữu công nghiệp. Học phần bao gồm các nội dung: quyền tác giả và các quyền liên quan; quyền sở hữu công nghiệp; quyền đối với giống cây trồng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
37	Công pháp quốc tế	Trang bị cho người học những kiến thức về các nguyên tắc cơ bản và các quy phạm pháp luật quốc tế, được xây dựng dựa trên sự nhất trí và tự nguyện của các quốc gia - chủ thể cơ bản của luật quốc tế và một số nội dung cơ bản của công pháp quốc tế như: Luật điều	3	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		ước quốc tế, luật biển quốc tế, vấn đề dân cư, vấn đề lãnh thổ trong công pháp quốc tế, luật ngoại giao và lãnh sự, vấn đề trách nhiệm pháp lý trong công pháp quốc tế.			
38	Tư pháp quốc tế	Trang bị cho người học những kiến thức như: Lý luận cơ bản về tư pháp quốc tế với tư cách là một bộ môn khoa học pháp lý và một lĩnh vực pháp luật đặc thù trong hệ thống pháp luật quốc gia; Vấn đề xung đột pháp luật và áp dụng pháp luật nước ngoài; Nguyên tắc cũng như các quy định thực định của Pháp luật Việt Nam về giải quyết xung đột pháp luật trong các lĩnh vực: năng lực pháp luật của cá nhân, pháp nhân; sở hữu; hợp đồng; Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Thừa kế; Hôn nhân và gia đình; Lao động. Nguyên tắc và các quy định thực chất của pháp luật Việt Nam điều chỉnh trực tiếp các quan hệ có tính chất dân sự có yếu tố nước ngoài.	3	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
39	Pháp luật cộng đồng ASEAN	Học phần Pháp luật Cộng đồng ASEAN được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống ASEAN. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của ASEAN, luật về cộng đồng an ninh – chính trị ASEAN, luật về cộng đồng kinh tế ASEAN, luật về cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN, điều chỉnh pháp lý về hợp tác ngoại khối của ASEAN, cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN, quan hệ Việt Nam- ASEAN.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
40	Công chứng, chứng thực	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về tổ chức, hoạt động công chứng, chứng thực. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện pháp luật trong tổ chức và hoạt	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		động công chứng, chứng thực, thông qua đó, đáp ứng các yêu cầu thiết yếu của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực công chứng, chứng thực và các vấn đề có liên quan bao gồm: Khái niệm và nguyên tắc hành nghề công chứng; công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng; quản lý nhà nước về công chứng; thủ tục chung về công chứng hợp đồng, giao dịch; quyền và nghĩa vụ của người yêu cầu công chứng; lưu trữ hồ sơ công chứng; văn bản công chứng, giá trị pháp lý của văn bản công chứng; giải quyết khiếu nại, tranh chấp và xử lý vi phạm về công chứng.			
41	Luật hiến pháp nước ngoài	Học phần cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về Hiến pháp tư sản, cụ thể là chế độ bầu cử, các mô hình chính thể và cấu trúc nhà nước, những Đảng phái chính trị tư sản và tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước tư sản.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
42	Kỹ năng tư vấn pháp luật	Giới thiệu và cung cấp cho người học kỹ năng tiếp xúc khách hàng và nhận yêu cầu tư vấn, kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề pháp lý, kỹ năng soạn thảo văn bản trong hoạt động tư vấn pháp luật và kỹ năng tư vấn một số loại việc cụ thể.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
43	Kỹ năng nghiên cứu và lập luận	Học phần trang bị cho người học các kỹ năng tư duy và ngôn ngữ như: kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập luận, tranh luận, phản biện, qua đó giúp người học biết nghĩ một cách sâu sắc, viết một cách chính xác, nói một cách thuyết phục.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
44	Luật thương mại quốc tế	Học phần Luật thương mại quốc tế được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong lĩnh vực thương mại giữa các nước trên thế giới. Học phần bao gồm những nội dung cơ	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		bản như: Khái niệm thương mại quốc tế và luật thương mại quốc tế, nguyên tắc thương mại, các thiết chế thương mại quốc tế, quy định cơ bản về thương mại, vấn đề môi trường trong GATT, giải quyết tranh chấp, thương mại giữa các quốc gia, hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, phương tiện thanh toán quốc tế, hợp đồng vận tải, bảo hiểm hàng hóa trong vận tải, khiếu nại, giải quyết tranh chấp.			
45	Luật đầu tư	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về <i>khái quát về pháp luật đầu tư, khái quát phân loại về dự án đầu tư, các biện pháp bảo đảm và khuyến khích đầu tư nội dung cơ bản của các hiệp định đầu tư quốc tế, pháp luật về đầu tư ra nước ngoài nội dung về đầu tư kinh doanh vốn nhà nước, khái niệm và đặc trưng của các khu kinh tế đặc biệt.</i>	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
46	Luật cạnh tranh	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về <i>lí luận về pháp luật cạnh tranh thị trường liên quan, thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền, tập trung kinh tế theo luật cạnh tranh Việt Nam, khái quát về cạnh tranh không lành mạnh, miễn trừ đối với hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm.</i>	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
47	Pháp luật cộng đồng ASEAN	Học phần Pháp luật Cộng đồng ASEAN được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống ASEAN. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của ASEAN, luật về cộng đồng an ninh – chính trị ASEAN, luật về cộng đồng kinh tế ASEAN, luật về cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN, điều chỉnh pháp lý về hợp tác ngoại khối của ASEAN, cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN,	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		quan hệ Việt Nam- ASEAN.			
48	Quản trị kinh doanh	Học phần Quản trị kinh doanh tổng hợp nghiên cứu tổng quan về khái lược về quản trị kinh doanh, nhà quản trị, tạo lập doanh nghiệp, quản trị sản xuất, quản trị nhân lực, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị cung ứng nguyên vật liệu, quản trị tiêu thụ, quản trị các tài chính, quản trị sự thay đổi, tính toán kết quả và chi phí hiệu quả kinh doanh.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
49	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần cung cấp những kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành luật, giúp sinh viên có khả năng sử dụng tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
50	Pháp luật về phòng chống tham nhũng	Môn học gồm những kiến thức cơ bản về pháp luật và kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng; hệ thống pháp luật Việt Nam về phòng, chống tham nhũng; phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; thu hồi tài sản tham nhũng; vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và xã hội trong phòng, chống tham nhũng.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
51	Kỹ năng tuyên truyền, giáo dục pháp luật	Học phần cung cấp những kiến thức và kỹ năng tiến hành các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, bao gồm những vấn đề lý luận về phổ biến, giáo dục pháp luật, kỹ năng tiến hành hoạt động phổ biến pháp luật, kỹ năng tiến hành hoạt động giáo dục pháp luật thông qua các hình thức khác nhau.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
52	Lý luận và pháp luật về quyền con người	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quyền con người, học phần được thiết kế bao gồm những nội dung: Khái quát về quyền con người, khái quát pháp luật quốc tế về quyền con người, các quyền dân sự và chính trị trong luật quốc tế; các quyền về kinh tế, xã hội, văn hóa trong luật quốc tế; cơ chế bảo vệ, thúc đẩy quyền con người; lịch sử phát triển và quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		Nam về quyền con người; pháp luật và cơ chế thúc đẩy thực hiện quyền con người ở Việt Nam.			
53	Luật chứng khoán	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về chứng khoán và thị trường chứng khoán, chào bán chứng khoán, thị trường giao dịch chứng khoán, kí, lưu, kí bù trừ và thanh toán chứng khoán, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán, công ty quản lí quỹ đầu tư chứng khoán, ngân hàng giám sát quỹ đầu tư chứng khoán, hoạt động kinh doanh chứng khoán, quản lí nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, xử lí vi phạm và tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
54	Luật kinh doanh bảo hiểm	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về vấn đề <i>đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của kinh tế bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thương mại bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển, bảo hiểm tàu thủy, bảo hiểm con người, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm hỏa hoạn, bảo hiểm xe cơ giới.</i>	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
55	Lễ tân ngoại giao	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về vấn đề chung về lễ tân trong hoạt động ngoại giao, một số quy định cụ thể trong lễ tân, quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao tiếp xúc và đàm phán với người nước ngoài, công tác lãnh sự quản lí người nước ngoài ở Việt Nam, công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
56	Thực tập nghề nghiệp	Học phần này tổ chức cho sinh viên ngành luật học, sau khi đã tích lũy các kiến thức cơ bản và cơ sở ngành, được tìm hiểu và tham gia	5	HỌC KỲ 8	Báo cáo, phỏng vấn

		vào các hoạt động thực tiễn liên quan đến công tác xây dựng, thực hiện pháp luật. Sinh viên sẽ lựa chọn nội dung thực tập, xây dựng đề cương sau đó đến cơ sở thực tập thực hiện các nội dung của đề cương. Tại cơ sở thực tập sinh viên sẽ được các cán bộ của cơ sở hướng dẫn thực hiện các nội dung theo đề cương hoặc thực hiện các nội dung khác tùy theo tình hình thực tế của đơn vị, sinh viên còn được tham gia các hoạt động thực tế của đơn vị, tiếp xúc với các cán bộ chuyên trách để nâng cao các kỹ năng của nghề nghiệp.			
57	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp		6	HỌC KỲ 8	Báo cáo, phỏng vấn (Viết, vấn đáp)

12.2 Đại học Luật K61

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin.	3	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức đại cương về văn hóa và văn hóa Việt Nam; về bản sắc văn hóa Việt Nam qua một số lĩnh vực cơ bản: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân và cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
3	Tâm lý học	Nội dung học phần: Tâm lý học trình bày khái quát về khoa học	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT

		tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người.			thường xuyên, thi vấn đáp, viết
4	Xã hội học đại cương	Nội dung học phần: Trình bày các quan điểm về xã hội; trình bày bản chất, qui luật xã hội theo quan điểm mác xít; những quy luật xã hội ở Việt Nam trong lịch sử cũng như trong công cuộc đổi mới hiện nay	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
5	Kỹ năng mềm	Cung cấp cho người học những lý thuyết cơ bản về kỹ năng mềm và những kỹ năng cụ thể, cần thiết đối với sinh viên chuyên ngành Luật, bao gồm kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng hợp tác làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, trình bày và thuyết trình; kỹ năng giải quyết các tình huống pháp luật; Có kỹ năng tra cứu thông tin, nghiên cứu văn bản, tài liệu; soạn thảo văn bản và viết báo cáo phân tích; Có kỹ năng đàm phán, tư vấn và làm việc với đối tác; Có kỹ năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường công việc trong nước và quốc tế.	3	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
6	Đạo đức học	Học phần Đạo đức học bao gồm những nội dung cơ bản là: Đối tượng, nhiệm vụ của Đạo đức học; nguồn gốc, bản chất và chức năng của đạo đức; các kiểu đạo đức trong lịch sử và quan hệ giữa đạo đức với các hình thái ý thức xã hội khác; một số phạm trù cơ bản của Đạo đức học; những nguyên tắc của đạo đức mới và tính quy luật của sự hình thành đạo đức mới; một số vấn đề đạo đức trong điều kiện hiện đại hóa xã hội hiện nay.	2	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
7	Lý luận về nhà nước và pháp luật 1	Học phần cung cấp những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung như hình thức, chức năng, bộ máy nhà nước, mối quan hệ nhà nước và cá nhân; mối quan hệ giữa nhà nước, pháp luật và kinh tế, văn hóa, xã hội; hệ thống các kiến thức cơ bản	3	HỌC KỲ 1	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		về pháp luật bao gồm: thuộc tính, chức năng, hình thức, nguồn và nguyên tắc pháp luật; mối quan hệ giữa pháp luật và nhà nước với các phương tiện điều chỉnh, thiết chế xã hội khác; nhà nước pháp quyền. Nội dung môn học đề cập các vấn đề cơ bản về cơ chế điều chỉnh pháp luật; hoạt động xây dựng và thực hiện, áp dụng pháp luật; ý thức pháp luật, văn hóa pháp luật.			
8	Kinh tế chính trị	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh kinh tế của đất nước và kinh tế ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản, cốt lõi nhất, mở rộng và chuyên sâu về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác – Lênin	2		Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
10	Lý luận về nhà nước và pháp luật 2	Học phần cung cấp những vấn đề lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật chiếm hữu nô lệ, nhà nước và pháp luật phong kiến, nhà nước và pháp luật tư sản, nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa, pháp chế xã hội chủ nghĩa, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhà nước trong hệ thống chính trị Việt Nam, pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	3	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
11	Phương pháp luận NCKH và khởi nghiệp	Học phần cung cấp những nội dung cơ bản của phương pháp luận NCKH, phương pháp luận NCKH chuyên ngành và các thao tác khi thực hiện NCKH thuộc chuyên ngành Luật; các khái niệm về Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ; các bộ công cụ quản lý	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		doanh nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Nhận dạng cơ hội kinh doanh, bảo hộ sở hữu trí tuệ.			
12	Logic học	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản của logic học, bao gồm nguồn gốc, bản chất, chức năng và quan hệ giữa các hình thức tư duy các quy luật, các phương pháp suy luận và chứng minh lôgic.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
13	Tin học	Học phần cung cấp những kiến thức đại cương về Tin học, Hệ điều hành; Các kỹ thuật và kỹ năng soạn thảo văn bản; Các kỹ thuật và kỹ năng sử dụng bảng tính điện tử.	2	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
14	Luật hiến pháp Việt Nam	Học phần cung cấp những vấn đề quan trọng về sự ra đời của Hiến pháp trong lịch sử; chế độ chính trị nước CHXHCNVN; chế độ kinh tế; chế độ văn hoá, giáo dục, khoa học và công nghệ; chính sách đối ngoại, quốc phòng và an ninh; quốc tịch Việt Nam; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước, các cơ quan trong hệ thống bộ máy nhà nước từ trung ương đến địa phương.	4	HỌC KỲ 2	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
15	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung học phần: Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	3	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
16	Luật dân sự Việt Nam 1	Học phần Luật dân sự Việt Nam 1 cung cấp cho sinh viên các vấn đề chung của Luật dân sự gồm hệ thống các khái niệm về đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự; đặc điểm, nguyên tắc của QHPL dân sự; chủ thể, khách thể, nội dung của các quan hệ tài sản và nhân thân; các căn cứ phát sinh, thay đổi, chấm dứt các QHPL dân sự cụ thể thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật dân sự. Nghiên cứu các chế định về giao dịch dân sự, thời hạn, thời hiệu,	3	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		đại diện, quyền sở hữu, quyền thừa kế...			
17	Tin học ứng dụng	Học phần cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0; Các phương tiện kỹ thuật đa phương tiện; Giới thiệu về mạng máy tính, internet; Cách tìm kiếm thông tin và sử dụng một số ứng dụng thông dụng trên internet; Phần mềm trình diễn thông tin.	2	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
18	Lịch sử các học thuyết chính trị pháp lí	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu lịch sử các học thuyết chính trị pháp lí và các học thuyết chính trị pháp lí tiêu biểu ở các thời kỳ: Cổ đại, phong kiến và cách mạng tư sản ở Tây Âu.	2	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
19	Lịch sử nhà nước và pháp luật	Cung cấp những vấn đề cơ bản của lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam và thế giới như quá trình ra đời của nhà nước và pháp luật, quá trình hình thành và phát triển của một số nhà nước điển hình qua các thời kỳ lịch sử, quá trình ra đời và những nội dung cơ bản của pháp luật	2	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
20	Luật hành chính Việt Nam	Bao gồm những chế định quan trọng của Luật hành chính: Hình thức và phương pháp quản lý hành chính Nhà nước; Thủ tục hành chính; Quyết định hành chính; Vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính; chế định pháp lý về khiếu nại tố cáo; quy chế pháp lý hành chính của cán bộ, công chức của các tổ chức xã hội và của cá nhân; quản lý nhà nước về một số lĩnh vực khác nhau trong đời sống xã hội.	4	HỌC KỲ 3	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
21	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân	3	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975- 2018)			
22	Luật lao động Việt Nam	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về Luật Lao động như: Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, các nguyên tắc cơ bản của luật Lao động Việt Nam; Học và dạy nghề; Khái niệm, ý nghĩa, nội dung, hình thức và giao kết hợp đồng lao động; Hợp đồng lao động vô hiệu; Cho thuê lại lao động; Một số vấn đề pháp lý về tiền lương; Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi; An toàn và vệ sinh lao động; Trách nhiệm kỷ luật và trách nhiệm vật chất; Tranh chấp lao động và giải quyết tranh chấp lao động; Đình công và giải quyết các cuộc đình công.	3	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
23	Luật dân sự Việt Nam 2	Học phần Luật dân sự Việt Nam 2 cung cấp những kiến thức cơ bản về nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự. Học phần cũng giới thiệu các hợp đồng dân sự thông dụng đến người học như hợp đồng mua bán tài sản, hợp đồng mua bán nhà ở, hợp đồng trao đổi, tặng cho, vay, thuê tài sản... Ngoài ra, học phần Luật dân sự Việt Nam II còn bao gồm những kiến thức về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, về chuyển quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ, về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài.	4	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
24	Luật thương mại Việt Nam 1	Học phần cung cấp cho người học những vấn đề lý luận cơ bản về luật thương mại và các nội dung cơ bản của luật thương mại hiện hành, như: hành vi thương mại và thương nhân, địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh, pháp luật về thành lập, giải thể và phá sản doanh nghiệp.	2	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

25	Luật hình sự Việt Nam 1	Cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về tội phạm, trách nhiệm hình sự, hình phạt và các biện pháp tư pháp tại Phần chung của Bộ luật Hình sự Việt Nam, bao gồm: Khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc của Luật hình sự Việt Nam; nguồn của luật hình sự Việt Nam; tội phạm; các yếu tố của tội phạm và cấu thành tội phạm; khách thể, mặt khách quan, chủ thể, mặt chủ quan của tội phạm; các giai đoạn thực hiện tội phạm; đồng phạm; các căn cứ hợp pháp của hành vi gây thiệt hại; trách nhiệm hình sự và hình phạt; hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp; quyết định hình phạt; các chế định liên quan đến chấp hành hình phạt; trách nhiệm hình sự của người dưới 18 tuổi phạm tội.	3	HỌC KỲ 4	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
26	Kỹ thuật xây dựng văn bản pháp luật	Trang bị các kiến thức cơ bản về văn bản pháp luật; kỹ thuật xây dựng những văn bản pháp luật hiện nay. Cung cấp các kỹ năng để giúp sinh viên soạn thảo được văn bản pháp luật.	3	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
27	Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, sự phát triển của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam từ cách mạng Tháng Tám đến nay, kết hôn và hủy kết hôn trái pháp luật, quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con, quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình, chấm dứt hôn nhân, giám hộ và quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.	3	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
28	Luật thương mại Việt Nam 2	Học phần cung cấp cho người học những vấn đề lý luận cơ bản về luật thương mại và các nội dung cơ bản của luật thương mại hiện hành như: giải quyết tranh chấp thương mại, mua bán hàng hóa, dịch vụ trung gian thương mại, xúc tiến thương mại, đấu giá và đấu	3	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		thầu hàng hóa; vận chuyển, giao nhận và giám định hàng hóa; sở hữu công nghiệp trong hoạt động thương mại, quy chế pháp lý về các hoạt động thương mại cụ thể...			
29	Luật hình sự Việt Nam 2	Cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về dấu hiệu pháp lý của các tội phạm cụ thể trong Bộ luật Hình sự Việt Nam và hình phạt tương ứng với các tội phạm đó. Qua đó, giúp người học vận dụng giải quyết các tình huống pháp lý hình sự cụ thể trong thực tiễn và nghiên cứu khoa học luật hình sự. Học phần gồm các nội dung như: Các tội xâm phạm an ninh quốc gia, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người, quyền tự do của con người, quyền tự do, dân chủ của công dân, xâm phạm sở hữu, chế độ hôn nhân và gia đình, trật tự quản lý kinh tế, môi trường, ma túy, an toàn công cộng, trật tự công cộng.	4	HỌC KỲ 5	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
30	Luật đất đai Việt Nam	Cung cấp cho người học các kiến thức lý luận cơ bản về ngành luật đất đai như đối tượng, phương pháp điều chỉnh và một số chế định cơ bản của luật đất đai như: địa vị pháp lý của người sử dụng đất, thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất, chế độ pháp lý về các loại đất, giải quyết tranh chấp đất đai.	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
31	Luật tài chính Việt Nam	Học phần Luật tài chính VN được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ tài chính trong nền kinh tế, đặc biệt là các quan hệ Ngân sách nhà nước. Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: Những vấn đề chung về tài chính và luật tài chính, Pháp luật về quản lý Ngân sách nhà nước, Pháp luật về thu, chi Ngân sách nhà nước, Pháp luật về thuế, phí, lệ phí.	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

32	Luật tố tụng hình sự Việt Nam	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về Luật tố tụng hình sự Việt Nam, bao gồm: Khái quát về luật tố tụng hình sự Việt Nam; nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người tham gia tố tụng, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; chứng cứ và chứng minh; biện pháp ngăn chặn và biện pháp cưỡng chế khác; trình tự khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, giám đốc thẩm, tái thẩm. Qua đó, giúp người học cách nhìn nhận, đánh giá, xử lý các tình huống cụ thể trên thực tế.	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
33	Luật tố tụng dân sự Việt Nam	Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc dân sự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan và tổ chức tại Tòa án. Đối tượng nghiên cứu của môn học là những vấn đề lý luận về Luật Tố tụng dân sự và thực tiễn thực hiện tại các cơ quan tư pháp như: Khái niệm và nguyên tắc cơ bản của Luật Tố tụng dân sự; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng...	3	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
34	Luật ngân hàng Việt Nam	Học phần Luật Ngân hàng Việt Nam được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống Ngân hàng. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Những vấn đề lý luận cơ bản về Ngân hàng Việt Nam; khái niệm và pháp luật về ngân hàng, tổ chức tín dụng, cho thuê tài chính, thanh toán, ngoại hối....	2	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
35	Luật tố tụng hành chính Việt Nam	Cung cấp cho người học các nội dung cơ bản về khoa học luật hành chính, thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân, thủ tục giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của	2	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		tòa án.			
36	Tham quan thực tế	Học phần bao gồm các hoạt động đi tham quan thực tế một số địa danh, cơ quan, tổ chức... nhằm tìm hiểu các hoạt động liên quan đến chuyên ngành luật. Những kiến thức có được từ kết quả của học phần nhằm bổ sung cứ liệu thực tế vào nội dung bài giảng của chương trình.	1	HỌC KỲ 6	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
37	Luật sở hữu trí tuệ	Học phần cung cấp hệ thống kiến thức về cơ sở pháp lý nhằm bảo vệ các quan hệ sở hữu trí tuệ, chống lại hành vi vi phạm bản quyền và sở hữu công nghiệp. Học phần bao gồm các nội dung: quyền tác giả và các quyền liên quan; quyền sở hữu công nghiệp; quyền đối với giống cây trồng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
38	Công pháp quốc tế	Trang bị cho người học những kiến thức về các nguyên tắc cơ bản và các quy phạm pháp luật quốc tế, được xây dựng dựa trên sự nhất trí và tự nguyện của các quốc gia - chủ thể cơ bản của luật quốc tế và một số nội dung cơ bản của công pháp quốc tế như: Luật điều ước quốc tế, luật biển quốc tế, vấn đề dân cư, vấn đề lãnh thổ trong công pháp quốc tế, luật ngoại giao và lãnh sự, vấn đề trách nhiệm pháp lý trong công pháp quốc tế.	3	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
39	Tư pháp quốc tế	Trang bị cho người học những kiến thức như: Lý luận cơ bản về tư pháp quốc tế với tư cách là một bộ môn khoa học pháp lý và một lĩnh vực pháp luật đặc thù trong hệ thống pháp luật quốc gia; Vấn đề xung đột pháp luật và áp dụng pháp luật nước ngoài; Nguyên tắc cũng như các quy định thực định của Pháp luật Việt Nam về giải quyết xung đột pháp luật trong các lĩnh vực: năng lực pháp luật của cá nhân, pháp nhân; sở hữu; hợp đồng; Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Thừa kế; Hôn nhân và gia đình; Lao	3	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		động. Nguyên tắc và các quy định thực chất của pháp luật Việt Nam điều chỉnh trực tiếp các quan hệ có tính chất dân sự có yếu tố nước ngoài.			
40	Pháp luật cộng đồng ASEAN	Học phần Pháp luật Cộng đồng ASEAN được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống ASEAN. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của ASEAN, luật về cộng đồng an ninh – chính trị ASEAN, luật về cộng đồng kinh tế ASEAN, luật về cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN, điều chỉnh pháp lý về hợp tác ngoại khối của ASEAN, cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN, quan hệ Việt Nam- ASEAN.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
41	Công chứng, chứng thực	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về tổ chức, hoạt động công chứng, chứng thực. Những kiến thức này cần thiết cho việc xây dựng, tổ chức thực hiện và hoàn thiện pháp luật trong tổ chức và hoạt động công chứng, chứng thực, thông qua đó, đáp ứng các yêu cầu thiết yếu của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực công chứng, chứng thực và các vấn đề có liên quan bao gồm: Khái niệm và nguyên tắc hành nghề công chứng; công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng; quản lý nhà nước về công chứng; thủ tục chung về công chứng hợp đồng, giao dịch; quyền và nghĩa vụ của người yêu cầu công chứng; lưu trữ hồ sơ công chứng; văn bản công chứng, giá trị pháp lý của văn bản công chứng; giải quyết khiếu nại, tranh chấp và xử lý vi phạm về công chứng.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
42	Luật hiến pháp nước ngoài	Học phần cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về Hiến pháp tư sản, cụ thể là chế độ bầu cử, các mô hình chính thể và cấu	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi

		trúc nhà nước, những Đảng phái chính trị tư sản và tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước tư sản.			vấn đáp, viết
43	Kỹ năng tư vấn pháp luật	Giới thiệu và cung cấp cho người học kỹ năng tiếp xúc khách hàng và nhận yêu cầu tư vấn, kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề pháp lý, kỹ năng soạn thảo văn bản trong hoạt động tư vấn pháp luật và kỹ năng tư vấn một số loại việc cụ thể.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
44	Kỹ năng nghiên cứu và lập luận	Học phần trang bị cho người học các kỹ năng tư duy và ngôn ngữ như: kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập luận, tranh luận, phản biện, qua đó giúp người học biết nghĩ một cách sâu sắc, viết một cách chính xác, nói một cách thuyết phục.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
45	Luật thương mại quốc tế	Học phần Luật thương mại quốc tế được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong lĩnh vực thương mại giữa các nước trên thế giới. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm thương mại quốc tế và luật thương mại quốc tế, nguyên tắc thương mại, các thiết chế thương mại quốc tế, quy định cơ bản về thương mại, vấn đề môi trường trong GATT, giải quyết tranh chấp, thương mại giữa các quốc gia, hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, phương tiện thanh toán quốc tế, hợp đồng vận tải, bảo hiểm hàng hóa trong vận tải, khiếu nại, giải quyết tranh chấp.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
46	Luật đầu tư	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về <i>khái quát về pháp luật đầu tư, khái quát phân loại về dự án đầu tư, các biện pháp bảo đảm và khuyến khích đầu tư nội dung cơ bản của các hiệp định đầu tư quốc tế, pháp luật về đầu tư ra nước ngoài nội dung về đầu tư kinh doanh vốn nhà nước, khái niệm và đặc trưng</i>	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

		<i>của các khu kinh tế đặc biệt.</i>			
47	Luật cạnh tranh	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về <i>lí luận về pháp luật cạnh tranh thị trường liên quan, thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền, tập trung kinh tế theo luật cạnh tranh Việt Nam, khái quát về cạnh tranh không lành mạnh, miễn trừ đối với hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm.</i>	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
48	Pháp luật cộng đồng ASEAN	Học phần Pháp luật Cộng đồng ASEAN được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống ASEAN. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của ASEAN, luật về cộng đồng an ninh – chính trị ASEAN, luật về cộng đồng kinh tế ASEAN, luật về cộng đồng văn hóa – xã hội ASEAN, điều chỉnh pháp lý về hợp tác ngoại khối của ASEAN, cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN, quan hệ Việt Nam- ASEAN.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
49	Quản trị kinh doanh	Học phần Quản trị kinh doanh tổng hợp nghiên cứu tổng quan về khái lược về quản trị kinh doanh, nhà quản trị, tạo lập doanh nghiệp, quản trị sản xuất, quản trị nhân lực, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị cung ứng nguyên vật liệu, quản trị tiêu thụ, quản trị các tài chính, quản trị sự thay đổi, tính toán kết quả và chi phí hiệu quả kinh doanh.	2	HỌC KỲ 7	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
50	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần cung cấp những kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành luật, giúp sinh viên có khả năng sử dụng tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
51	Pháp luật về	Môn học gồm những kiến thức cơ bản về pháp luật và kinh nghiệm	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT

	phòng chống tham nhũng	quốc tế về phòng, chống tham nhũng; hệ thống pháp luật Việt Nam về phòng, chống tham nhũng; phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; thu hồi tài sản tham nhũng; vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và xã hội trong phòng, chống tham nhũng.			thường xuyên, thi vấn đáp, viết
52	Kỹ năng tuyên truyền, giáo dục pháp luật	Học phần cung cấp những kiến thức và kỹ năng tiến hành các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật, bao gồm những vấn đề lý luận về phổ biến, giáo dục pháp luật, kỹ năng tiến hành hoạt động phổ biến pháp luật, kỹ năng tiến hành hoạt động giáo dục pháp luật thông qua các hình thức khác nhau.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
53	Lý luận và pháp luật về quyền con người	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quyền con người, học phần được thiết kế bao gồm những nội dung: Khái quát về quyền con người, khái quát pháp luật quốc tế về quyền con người, các quyền dân sự và chính trị trong luật quốc tế; các quyền về kinh tế, xã hội, văn hóa trong luật quốc tế; cơ chế bảo vệ, thúc đẩy quyền con người; lịch sử phát triển và quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về quyền con người; pháp luật và cơ chế thúc đẩy thực hiện quyền con người ở Việt Nam.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
54	Luật chứng khoán	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về chứng khoán và thị trường chứng khoán, chào bán chứng khoán, thị trường giao dịch chứng khoán, kí, lưu, kí bù trừ và thanh toán chứng khoán, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán, công ty quản lí quỹ đầu tư chứng khoán, ngân hàng giám sát quỹ đầu tư chứng khoán, hoạt động kinh doanh chứng khoán, quản lí nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, xử lí vi phạm và tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết

55	Luật kinh doanh bảo hiểm	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về vấn đề <i>đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của kinh tế bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thương mại bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển, bảo hiểm tàu thủy, bảo hiểm con người, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm hỏa hoạn, bảo hiểm xe cơ giới.</i>	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
56	Lễ tân ngoại giao	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về vấn đề chung về lễ tân trong hoạt động ngoại giao, một số quy định cụ thể trong lễ tân, quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao tiếp xúc và đàm phán với người nước ngoài, công tác lãnh sự quản lý người nước ngoài ở Việt Nam, công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại.	2	HỌC KỲ 8	Thái độ CC, KT thường xuyên, thi vấn đáp, viết
57	Thực tập nghề nghiệp	Học phần này tổ chức cho sinh viên ngành luật học, sau khi đã tích lũy các kiến thức cơ bản và cơ sở ngành, được tìm hiểu và tham gia vào các hoạt động thực tiễn liên quan đến công tác xây dựng, thực hiện pháp luật. Sinh viên sẽ lựa chọn nội dung thực tập, xây dựng đề cương sau đó đến cơ sở thực tập thực hiện các nội dung của đề cương. Tại cơ sở thực tập sinh viên sẽ được các cán bộ của cơ sở hướng dẫn thực hiện các nội dung theo đề cương hoặc thực hiện các nội dung khác tùy theo tình hình thực tế của đơn vị, sinh viên còn được tham gia các hoạt động thực tế của đơn vị, tiếp xúc với các cán bộ chuyên trách để nâng cao các kỹ năng của nghề nghiệp.	5	HỌC KỲ 8	Báo cáo, phỏng vấn
58	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế khóa luận tốt		6	HỌC KỲ 8	Báo cáo, phỏng vấn (Viết, vấn đáp)

	nghiệp				
--	--------	--	--	--	--

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Phùng Thị Loan

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Văn Duy

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

13. Ngành: Nông Nghiệp

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

13.1 Đại học Nông Nghiệp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về triết học Mác – Lênin, trọng tâm là triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học phần trang bị hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXH KH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội liên quan đến CNXH	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Lịch sử Đảng	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên

		Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975)			xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Tiếng Anh 1 (English 1)	Kết thúc học phần Tiếng Anh 1, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ A với các chủ đề	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành cuối kỳ
7	Tiếng Anh 2 (English 2)	Kết thúc học phần Tiếng Anh 2, sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 với các chủ đề	2	Kỳ 2	
8	Tiếng Anh 3 (English 3)	Kết thúc học phần Tiếng Anh, có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thể giới tự nhiên. Sinh viên có khả tự học, tự thực hành để đạt được năng lực giao tiếp tiếng Anh ở trình độ B1.	3	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Pháp luật đại cương	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Tin học đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cơ bản tin học, công nghệ thông tin, máy tính điện tử, hệ điều hành và ngôn ngữ lập trình căn bản bao gồm các khái niệm cơ bản, hằng, biến, mảng, biểu thức, các toán tử điều khiển...để viết được một chương trình hoàn chỉnh.	2	Kỳ 1	
11	Xác suất và Thống kê Toán	Học phần cung cấp cho sinh viên Các kiến thức cơ bản về xác suất: biến cố, xác suất của biến cố, các tính chất của xác suất; đại lượng ngẫu nhiên rời rạc và đại lượng ngẫu nhiên liên tục; các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên: kỳ vọng, phương sai; các loại phân phối cơ bản: phân phối nhị thức, phân phối Poisson, phân phối mũ, phân phối chuẩn, phân phối đều,...; vectơ ngẫu nhiên và phân phối của vectơ ngẫu nhiên; luật số lớn và các định lý	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		giới hạn; lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết thống kê; hồi quy và tương quan.			
12	Hóa sinh	Học phần <i>Hóa sinh học</i> cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo và chức năng của sinh chất: Saccharit, lipit, Amino axit và Protein, Axit nucleic, Enzyme, Vitamin, Hormon. Quá trình trao đổi chất và trao đổi năng lượng trong cơ thể sống: Sự trao đổi của Saccharit, Sự trao đổi của Lipit, Sự trao đổi của aminoaxit và protein, Sự trao đổi của axit nucleic, Mối liên quan giữa các quá trình chuyển hóa các chất.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Vi sinh học	Nội dung học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Đặc điểm hình thái cấu tạo của các nhóm vi sinh vật, những hoạt động sinh lý học vi sinh vật, di truyền của vi sinh vật, ảnh hưởng của các nhân tố ngoại cảnh đối với vi sinh vật, sự phân bố của vi sinh vật trong tự nhiên, ứng dụng của vi sinh vật trong nông nghiệp,. Phần thực hành đề cập đến các phương pháp pha chế môi trường nuôi cấy, phương pháp nhuộm, làm tiêu bản để quan sát đặc điểm hình thái vi sinh vật, phân lập nuôi cấy vi sinh vật.	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
14	Nguyên lý kinh tế	Học phần Nguyên lý kinh tế trang bị kiến thức cơ bản liên quan đến lĩnh vực kinh tế bao gồm các khái niệm, các lý thuyết về kinh tế, các chỉ số đánh giá nền kinh tế và những vấn đề xã hội thường xảy ra trong một nền kinh tế. Hiểu cách người tiêu dùng sử dụng nguồn thu nhập hợp lý như thế nào cho việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ cũng như nhà sản xuất sử dụng các nguồn lực một cách tối ưu.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
15	Chăn nuôi đại cương	Học phần đề cập đến kiến thức cơ bản về tổng quát về cơ thể và sinh lý cơ bản của vật nuôi, giống và công tác giống vật nuôi, dinh dưỡng và thức ăn cho vật nuôi, kỹ thuật chăn nuôi lợn, trâu bò và gia cầm, công tác vệ sinh và phòng trừ các bệnh thường gặp ở vật nuôi.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
16	Trồng trọt đại cương	Nội dung học phần đề cập những kiến thức cơ bản nhất về trồng trọt, các biện pháp hợp lý trong quá trình sản xuất nông nghiệp.	2	Kỳ 2	
17	Tin học ứng dụng	- Một số kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và nền công nghiệp 4.0 - Các phương tiện kỹ thuật đa phương tiện - Giới thiệu về mạng máy tính, internet.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		- Cách tìm kiếm thông tin và sử dụng một số ứng dụng thông dụng trên internet. - Phần mềm trình diễn thông tin			
18	Nghiên cứu khoa học & khởi nghiệp	Giới thiệu những vấn đề cơ bản như: khái niệm về nghiên cứu khoa học và đề tài NCKH, đặc điểm của NCKH, cấu trúc một công trình khoa học, các giai đoạn, các bước tiến hành và phương pháp NCKH của một đề tài khoa học. Kỹ năng truyền đạt thông tin và trình bày seminar. Sinh viên vận dụng để làm bài tập nghiên cứu, đề tài khoa học, tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp.	3	Kỳ 2	
19	Sinh lý học thực vật	Sinh lý học thực vật là một khoa học nghiên cứu về các hoạt động sinh lý xảy ra trong cơ thể thực vật, mối quan hệ giữa các điều kiện sinh thái với các hoạt động sinh lý của cây để cho ta khả năng điều chỉnh thực vật theo hướng có lợi cho con người. Đề cập đến sinh lý tế bào, chế độ nước, dinh dưỡng khoáng, đồng hóa CO ₂ , hô hấp và lên men, sinh trưởng và phát triển của thực vật...	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
20	Chọn giống cây trồng	- Vị trí và vai trò của giống đối với sản xuất nông nghiệp. - Phương pháp chọn tạo giống cây trồng cơ bản. - Phương pháp và kỹ thuật duy trì giống, nhân giống và kiểm soát chất lượng hạt giống.	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
21	Thô nhưỡng - Nông hóa	- Tính chất của các loại phân bón đa lượng và vi lượng. - Biện pháp sử dụng đúng kỹ thuật các loại phân bón. - Mối quan hệ tương tác đất trồng - phân bón - cây trồng.	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
22	Sinh lý động vật	Học phần đề cập đến các vấn đề về: cấu tạo, chức năng sinh lý, cơ chế hoạt động của các hệ cơ quan xảy ra trong cơ thể động vật. Bao gồm: sinh lý máu và tuần hoàn, sinh lý tiêu hoá hấp thu; sinh lý hô hấp; sinh lý bài tiết, nội tiết; sinh lý trao đổi chất và năng lượng; sinh lý sinh sản và tiết sữa; sinh lý cơ và thần kinh; sinh lý hưng phấn, stress và thích nghi; sinh lý các cơ quan cảm giác và vận động. Từ những nội dung đó học phần cung cấp những hiểu biết về khả năng ứng dụng và tác động vào đối tượng nuôi những biện pháp kỹ thuật thích hợp nhằm mang lại hiệu quả kinh tế.	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi thực hành
23	Chọn và nhân	Nội dung trọng tâm của học phần là những kiến thức về nguồn gốc và đặc điểm chung các	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường

	giống vật nuôi	giống vật nuôi. Ngoại hình và thể chất của vật nuôi. Các phương pháp chọn giống vật nuôi. Các phương pháp nhân giống vật nuôi. Kiểm tra đánh giá vật nuôi. Chương trình giống và tổ chức công tác giống.			xuyên Thi viết cuối kỳ
24	Dinh dưỡng và thức ăn vật nuôi	Nội dung trọng tâm của học phần là những kiến thức về vai trò các chất dinh dưỡng trong thức ăn, các phương pháp đánh giá giá trị dinh dưỡng của thức ăn, đặc điểm một số loại thức ăn thường dùng trong chăn nuôi, một số phương pháp chế biến và dự trữ thức ăn, nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi, tiêu chuẩn và phương pháp phối hợp khẩu phần thức ăn đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của từng đối tượng vật nuôi.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
25	Dinh dưỡng và thức ăn thủy sản	Học phần tập trung vào vai trò của vật chất dinh dưỡng và nhu cầu dinh dưỡng của động vật thủy sản; quá trình tiêu hóa và hấp thụ thức ăn; thức ăn tự nhiên, thức ăn nhân tạo và quản lý cho ăn; công nghệ sản xuất thức ăn.	2	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
26	Ngư loại 1	Học phần cung cấp đặc điểm hình dạng, các cơ quan bên ngoài cũng như các bộ phận bên trong của các loài cá; Nguồn gốc phát sinh, vị trí và vai trò của các cơ quan cơ thể cá; Các đặc điểm về dinh dưỡng, sinh trưởng, sinh sản và di cư của cá. Cung cấp đặc điểm thường dùng trong phân loại cá; hệ thống phân loại cá; sự phân bố địa lý cá trên thế giới, khu hệ cá ở Việt Nam và những loài cá có giá trị kinh tế.	4	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
27	Quản lý chất lượng nước trong NTTS	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Các thông số đánh giá chất lượng nước của nguồn nước cung cấp cho nuôi trồng thủy sản và nước nuôi trồng thủy sản. - Chu trình chuyển hóa vật chất trong các hệ thống nuôi trồng thủy sản - Nguyên lý sinh thái quản lý tốt hệ thống nuôi trồng thủy sản. - Kỹ thuật quản lý chất lượng nước trước, trong và sau khi nuôi thủy sản. - Các phương pháp xác định các yếu tố thủy lý, thủy hóa.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
28	Khí tượng nông nghiệp	Học phần đề cập đến các nội dung: - Khái niệm về khí tượng học. Các khái niệm cơ bản trong khí tượng học, phương pháp nghiên cứu, tình hình phát triển của ngành khí tượng và khí tượng nông nghiệp trên thế	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		giới và ở Việt Nam. - Thành phần và cấu trúc của khí quyển, bức xạ trong khí quyển, các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng bức xạ Mặt Trời trong nông nghiệp. - Nhiệt độ đất và các nhân tố ảnh hưởng. Biến thiên của nhiệt độ đất và ảnh hưởng của nhiệt độ đất tới sản xuất nông nghiệp. Các biện pháp sử dụng, cải thiện nhiệt độ đất trong sản xuất nông nghiệp. - Nhiệt độ không khí; sự biến thiên của nhiệt độ không khí ở tầng đối lưu. Các chỉ tiêu thường dùng trong xác định và đánh giá chế độ nhiệt của không khí. Ảnh hưởng của nhiệt độ không khí tới sinh vật và các giải pháp sử dụng, khai thác hợp lý nhiệt độ không khí. - Hơi nước trong khí quyển, biến trình của chúng. Các hình thức ngưng kết. Mưa và ảnh hưởng của nó tới sản xuất nông nghiệp. Độ ẩm đất và các phương pháp cải thiện độ ẩm đất trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta. - Áp suất khí quyển – gió. Các loại gió và ảnh hưởng của gió tới sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam. - Thời tiết, các loại thời tiết đặc biệt ở Việt Nam. Dự báo thời tiết và dự báo khí tượng nông nghiệp phục vụ sản xuất nông nghiệp. - Khí hậu Việt Nam: Điều kiện hình thành khí hậu Việt Nam. Một số đặc trưng khí hậu ở các vùng khác nhau ở Việt Nam. Đánh giá tài nguyên khí hậu, tài nguyên nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.			
30	Thực vật học	- Cung cấp những kiến thức về cấu tạo tế bào thực vật. - Cấu tạo các loại mô trong cơ thể thực vật. - Cấu tạo các cơ quan sinh dưỡng và sinh sản của thực vật.	3	Kỳ	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
31	Bảo quản và chế biến sản phẩm nông nghiệp	- Tính chất vật lý, sinh lý, sinh hoá của nông sản - Những biến đổi của các hợp chất hóa học, những thay đổi về hình dáng, màu sắc, mùi vị của nông sản, các nguyên lý và phương pháp dùng trong quá trình chế biến. - Một số quy trình kỹ thuật chế biến nông sản tiên tiến đã và đang được áp dụng trong sản	2	Kỳ 3	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		xuất ở trong và ngoài nước. - Tồn thất sau thu hoạch, nguyên nhân gây ra tồn thất và các biện pháp hạn chế tồn thất sau thu hoạch.			
32	Công trình và thiết bị nuôi trồng thủy sản	Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các loại vật liệu được sử dụng trong xây dựng các công trình phục vụ cho nuôi trồng thủy sản, các loại hình trại sản xuất giống cũng như các công trình, thiết bị phụ trợ.	3	Kỳ 4	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
34	Ngư loại 2	Học phần này gồm những nội dung cơ bản sau: - Giới thiệu đại cương về ngành động vật thân mềm và lớp giáp xác, hệ thống phân loại đến loài của một số đối tượng tiêu biểu. - Đặc điểm chung (về hình thái, giải phẫu, sinh trưởng, dinh dưỡng, sinh sản, phân bố...) của động vật thân mềm và giáp xác.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
36	Tiếng anh chuyên ngành nông nghiệp	Tín chỉ 1: Gồm Unit 1, Unit 2, và một nửa Unit 3. Nội dung các bài học tập trung chủ đề nông nghiệp, phát triển nông thôn, biến đổi thời tiết và khí hậu, chính sách nông nghiệp... Tín chỉ 2: Unit 3, Unit 4 và Unit 5. Trong tín chỉ này, sinh viên sẽ tiếp tục được học các chủ điểm về chính sách nông nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm, đa dạng sinh học.... Các bài được biên soạn theo trình tự giới thiệu lý thuyết và các bài tập thực hành ngay sau mỗi bài để sinh viên có cơ hội vừa nắm vững lý thuyết vừa thực hành ngay để nắm vững nội dung. Ngoài ra, các bài tập luyện thêm như thiết kế bộ sưu tập, làm posters v.v... được cung cấp nhằm giúp cho sinh viên có cơ sở luyện tập và tự học thêm ngoài giờ lên lớp.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
37	Kỹ thuật trồng cây lương thực	Hiện trạng và xu hướng sản xuất các loại cây lương thực; đặc điểm sinh lý; sinh thái; dinh dưỡng của các loại cây lương thực; cơ sở khoa học để xây dựng quy trình kỹ thuật cho các loại cây lương thực chính như cây lúa, cây lấy hạt trên cạn (ngô, cao lương), cây lấy củ (cây khoai lang, cây sắn, môn sọ).	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
38	Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM)	Học phần đề cập đến các nội dung: Dịch hại con người và quản lý dịch hại; Cơ sở khoa học của Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); Hệ sinh thái và ảnh hưởng qua lại giữa các loài	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên

		dịch hại ; Những nguyên tắc cơ bản của IPM; Những biện pháp IPM; Phương pháp thiết lập và thực hiện IPM trên một số cây trồng chính.			Thi viết cuối kỳ
39	Quản lý kinh tế hộ và trang trại	Học phần Quản lý kinh tế hộ và trang trại trang bị kiến thức cơ bản liên quan đến lĩnh vực kinh tế hộ và trang trại bao gồm các khái niệm, các lý thuyết về kinh tế hộ và trang trại, các vấn đề về xu hướng phát triển của kinh tế hộ và trang trại. Hiểu cách chủ hộ và trang trại ra quyết định quản trị.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
40	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi giáp xác	Học phần đề cập đến các vấn đề: - Đặc điểm sinh học của các đối tượng giáp xác tiêu biểu (tôm he, cua biển). - Quy trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm tôm he. - Quy trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm cua biển.	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
41	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá nước ngọt	Học phần tập trung vào quá trình sinh sản nhân tạo các loài cá nuôi, kỹ thuật sản xuất giống các loài cá, sử dụng kích dục tố cho cá đẻ và kỹ thuật sử dụng kích dục tố trong cho cá đẻ, kỹ thuật ấp trứng, kỹ thuật ương nuôi cá nước bột, cá hương, cá giống và phương pháp vận chuyển cá giống; đặc điểm sinh học một số loài cá nuôi, nguyên lý và kỹ thuật nuôi cá ao nước tĩnh, nuôi cá ruộng, nuôi cá lồng/bè, nuôi cá mặt nước lớn và nuôi cá trong hệ thống VAC.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
42	Kỹ thuật nuôi rong biển	Học phần này gồm những nội dung cơ bản sau: - Đặc điểm sinh học cơ bản của rong biển và môi trường sống của chúng. - Kỹ thuật sản xuất giống và trồng rong thực phẩm. - Kỹ thuật sản xuất giống và trồng rong nguyên liệu.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
43	Bệnh học Thủy sản	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về bệnh học và bệnh học thủy sản, phương pháp quản lý sức khỏe động vật thủy sản, thuốc và nguyên tắc dùng thuốc trong nuôi trồng thủy sản, phương pháp chẩn đoán phòng và xử lý một số bệnh thường xảy ra trên một số đối tượng nuôi quan trọng, phương pháp nghiên cứu bệnh thủy sản.	3	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
44	Chăn nuôi lợn công nghệ cao	Học phần đề cập đến các vấn đề về: Kỹ thuật chăn nuôi lợn (bao gồm kỹ thuật chăm sóc, quản lý lợn sinh sản, lợn con, lợn thịt, chương trình vaccine cho lợn, cách ghi chép số liệu	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên

		của trang trại công nghiệp theo công nghệ cao.			Thi viết cuối kỳ
45	Chăn nuôi gia cầm	Học phần đề cập đến các vấn đề về: Tình hình chăn nuôi gia cầm trong nước và thế giới. Đặc điểm sinh lý của gia cầm, công tác giống gia cầm. Nhu cầu dinh dưỡng và các loại thức ăn thường dùng trong chăn nuôi gia cầm. Sản xuất của gia cầm. Kỹ thuật ấp trứng và kỹ thuật chăn nuôi các loại gia cầm.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
46	Côn trùng học nông nghiệp	Đặc điểm hình thái, đặc điểm gián phân, đặc điểm sinh trưởng và phát triển của côn trùng, phân loại đại cương về côn trùng và một số bộ côn trùng chủ yếu, sinh thái côn trùng, phương pháp phòng, chống sâu hại cây trồng và một số sâu hại cây trồng chủ yếu.	2	Kỳ 5	Thi kết thúc học phần hình thức thi Văn đáp
47	Bệnh truyền nhiễm	Môn học này sinh viên sẽ được cung cấp những kiến thức về các kiến thức cơ bản về đặc tính sinh học của vi sinh vật gây bệnh cho động vật. Các kiến thức về các nguyên nhân, triệu chứng và cách điều trị phòng chống các bệnh truyền nhiễm chủ yếu ở vật nuôi gồm cả các bệnh chung giữa vật nuôi và người.	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
48	Kỹ thuật trồng cây công nghiệp	Tình hình sản xuất tiêu thụ, nguồn gốc, phân loại, đặc điểm thực vật học, các giai đoạn sinh trưởng phát triển chung, kỹ thuật trồng đối với một số cây công nghiệp như: cây lạc; cây đậu tương; cây mía; cây thuốc lá; cây chè; cây cà phê; cây cao su.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
49	Bệnh cây trồng nông nghiệp	Trang bị những kiến thức cơ bản về bệnh cây liên quan đến nguyên nhân gây bệnh cây, quá trình phát sinh, phát triển bệnh, sinh thái và phân loại bệnh cây, về nguyên lý và các biện pháp phòng trừ bệnh hại, về các loài bệnh hại của các cây nông nghiệp và biện pháp phòng chống từng loài cụ thể.	2	Kỳ 5	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
51	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá biển	Học phần đề cập đến các nội dung: Tiềm năng, hiện trạng và xu thế phát triển của nghề nuôi cá biển; Đặc điểm sinh học của một số loài cá biển nuôi; Kỹ thuật sản xuất giống một số đối tượng cá biển nuôi; Kỹ thuật nuôi thương phẩm một số một số loài cá biển phổ biến; Một số bệnh thường gặp ở cá biển nuôi và phương pháp phòng trị.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
53	Chăn nuôi trâu bò	Học phần đề cập đến các kiến thức về: Tổng quan về chăn nuôi trâu bò. Giống và công tác giống trâu bò. Đặc điểm tiêu hoá và dinh dưỡng đối với gia súc nhai lại. Kỹ thuật xây	2	Kỳ 6	Kiểm tra thường xuyên

		dụng chuồng trại. Kỹ thuật chăn nuôi trâu bò đực giống, trâu bò cái sinh sản, bê nghé, bò sữa, trâu bò thịt và cày kéo.			Thi viết cuối kỳ
54	Marketing nông nghiệp	Học phần Marketing nông nghiệp cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về marketing nông nghiệp trong bối cảnh nền kinh tế đã và đang trong quá trình hội nhập với kinh tế thế giới. Cụ thể, học phần sẽ nghiên cứu một số nội dung chủ yếu sau: Tổng quan về marketing nông nghiệp; Thị trường trong kinh doanh nông nghiệp, môi trường Marketing kinh doanh nông nghiệp, các chính sách về sản phẩm, giá cả, phân phối, và xúc tiến trong kinh doanh nông nghiệp.	2	Kỳ 8	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
55	Khuyến nông	Học phần đề cập đến các nội dung: Khái niệm về khuyến nông, các chức năng và nguyên tắc của khuyến nông. Các phương pháp khuyến nông. Kỹ năng giao tiếp và thúc đẩy. Tổ chức đào tạo trong khuyến nông.	2	Kỳ 7	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
56	Thực tập cơ sở	Sinh viên được rèn nghề vào học kỳ 4 nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, tiếp cận kiến thức thực tế.	4	Kỳ 4	Báo cáo
57	Thực tập nghề	Sinh viên được thực tập nghề nghiệp vào học kỳ 6 nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, tiếp cận kiến thức thực tế.	8	Kỳ 6	Báo cáo
58	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên được thực tập tốt nghiệp vào cuối kỳ 8 nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, tiếp cận kiến thức thực tế.	8	Kỳ 8	Báo cáo
59	Khóa luận tốt nghiệp	Đây là một công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên, sinh viên tổng hợp các kiến thức trong toàn khóa học để viết ra một luận văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo của mình.	7	Kỳ 8	Báo cáo khóa luận

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Trần Thị Yên

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Trần thế Hùng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

14. Ngành: Sư phạm sinh học

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

14.1 Đại học Sư phạm Sinh học K61 (Liên thông - Văn bằng 2)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Sinh lý học thực vật	- Hệ thống hóa được những kiến thức cơ bản, thiết thực về các quá trình sinh lý của cây ở mức tế bào và cơ thể, bản chất của các quá trình sinh lý diễn ra trong cây và mối quan hệ giữa các quá trình này. Vận dụng cơ sở khoa học của các biện pháp tác động đến cây trồng nhằm điều chỉnh hoạt động sinh lý của cây để đạt năng suất cao, chất lượng tốt. Quan sát, mô tả, thu thập, phân tích một số chỉ tiêu sinh lý của cây trồng. kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, viết báo cáo, phân tích và tổng hợp thông tin. Biết quý trọng và bảo vệ tài nguyên thực vật, đa dạng sinh học và hệ sinh thái.	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
2	Sinh lý học người và động vật	Học xong học phần này sinh viên phải biết rõ chức	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm

		năng sinh lý, các cơ chế hoạt động, các quy luật sinh lý xảy ra trong cơ thể người và động vật. Các hoạt động sống của cơ thể người và động vật trong mối quan hệ giữa cơ thể với môi trường và trong nội bộ cơ thể. Phân tích được sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Giải thích được nguyên tắc vận động của con người và động vật, nguyên nhân của các bệnh tật và cơ sở khoa học các biện pháp bảo vệ sức khỏe, biện pháp kỹ thuật tác động lên cơ thể động vật nhằm đưa lại năng suất. Thông qua các hoạt động thảo luận và bài tập nhóm, sẽ rèn luyện cho sinh viên một số kỹ năng về nhận thức (phân tích, đánh giá vấn đề); kỹ năng làm việc theo nhóm (tự hoạch định công việc, tranh luận,..); kỹ năng viết và trình bày báo cáo; kỹ năng thực hiện thí nghiệm, quan sát hoạt động sinh lý các cơ quan trong cơ thể người và động vật. Có ý thức khoa học trong việc bảo vệ sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật, chăn nuôi động vật có hiệu quả cao.			chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
3	Lý luận và phương pháp dạy học Sinh học	Cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống lý luận dạy học sinh học, đồng thời có những phương pháp, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học. Sinh viên rèn luyện được kỹ	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của

		năng thực hành bộ môn cơ bản như: kỹ năng diễn đạt; kỹ năng viết bảng; kỹ năng soạn giảng bài Có khả năng vận dụng lý luận dạy học để giảng dạy bộ môn; thực hành thí nghiệm. Có khả năng sư phạm và truyền đạt diễn cảm. Có lòng yêu nghề và nghiêm túc với nghề.			Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
4	Công nghệ sinh học	- Hiểu được khái niệm cơ bản về công nghệ sinh học và vị trí của nó trong ngành Sinh học hiện đại. Nắm được các nguyên lý và phương pháp cơ bản của công nghệ DNA tái tổ hợp. Kiến thức về công nghệ sinh học vi sinh vật, thực vật, động vật. Các ứng dụng của CNSH trong nông nghiệp, y dược, môi trường. Nắm được một số vấn đề cần quan tâm về an toàn sinh học và biến đổi gen. - Vận dụng những hiểu biết về công nghệ sinh học trong giảng dạy môn Sinh học ở trường phổ thông, phân tích nội dung bài giảng, soạn giáo án. Ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn báo cáo, tìm kiếm tài liệu tham khảo, nghiên cứu khoa học. Rèn luyện phẩm chất cơ bản của người giáo viên, có ý thức trách nhiệm công dân, có ý thức kỷ luật và khả năng làm việc nhóm. Có tình yêu nghề và có ý thức trách nhiệm cao trong dạy học, có đạo đức tốt và tác phong mẫu mực của người giáo viên. Có phương pháp làm việc khoa học, thường xuyên phân tích các	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

		vấn đề mới trong sinh học và phương pháp dạy học Sinh học, đúc rút kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo. Có ý thức thường xuyên cập nhật thông tin khoa học Sinh học đặc biệt là Sinh học hiện đại, phục vụ giảng dạy và nghiên cứu Sinh học			
5	Thực hành phương pháp dạy học Sinh học	Củng cố và rèn luyện phương pháp dạy học sinh học, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học Sinh viên rèn luyện được kỹ năng thực hành bộ môn cơ bản như: kỹ năng diễn đạt; kỹ năng viết bảng; kỹ năng soạn giảng bài. Có khả năng giảng dạy bộ môn; thực hành thí nghiệm. Có khả năng sư phạm và truyền đạt diễn cảm. Có lòng yêu nghề và nghiêm túc với nghề.	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
6	Dạy học tích hợp và phân hóa môn Sinh học ở phổ thông	Tiếp cận và xác định đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng đổi mới giáo dục và chương trình SGK ở bậc phổ thông. Kịp thời đáp ứng những yêu cầu về chương trình và sách giáo khoa mới. Có khả năng tự rèn luyện và phát triển toàn diện nhân cách, tác phong, phẩm chất người giáo viên, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân. Giảng dạy tốt môn Sinh học ở trường phổ thông theo hướng tích hợp và phân hóa. Thực hiện tốt quy trình tổ chức giờ học	2	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng:

		môn Sinh học theo hướng tích hợp và phân hóa. Vận dụng kiến thức để xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp và phân hóa trong môn sinh học ở phổ thông. Có ý thức trách nhiệm, có thái độ đúng đắn theo quan điểm đổi mới giáo dục. Có niềm tin và cơ sở để tham gia vào công cuộc đổi mới việc dạy học, thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn Sinh học ở phổ thông.			chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
7	Ngoại ngữ chuyên ngành	Học phần tiếng Anh chuyên ngành Sinh học cung cấp cho sinh viên vốn ngôn ngữ, thuật ngữ, văn phong, và kiến thức chuyên ngành đặc trưng trong lĩnh vực sinh học thông qua các bài học có chủ điểm như <i>Khái quát về sự sống, Thực vật học, Động vật học, Cơ thể người</i>,.... . Đồng thời giúp sinh viên củng cố các quy tắc ngữ pháp để hỗ trợ cho phần tiếng Anh căn bản đã học ở các học phần trước. - Học phần này giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết bằng tiếng Anh, phát âm chuẩn và hiểu được các thuật ngữ Tiếng Anh chuyên ngành sinh học thông qua việc thực hành làm các bài tập cụ thể. Sinh viên có thể áp dụng được những kiến thức ngôn ngữ, từ vựng ngữ pháp chuyên ngành sinh học vào nghiên cứu các tài liệu chuyên ngành, học tập và làm việc. Sinh viên tham gia vào việc học một cách chủ động, tích cực, áp dụng các kiến thức đã học để phát triển năng lực đọc Tiếng Anh. Học phần này rèn luyện	2	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

		cho sinh viên thái độ nghiêm túc, chăm chỉ, có kỷ luật trong công việc, tâm lý vững vàng để có thể tự tin trong công việc trong tương lai.			
8	Sinh thái học - môi trường	Sinh viên biết và hiểu đặc điểm các cấp độ tổ chức sinh thái trên trái đất. Hiểu mối quan hệ của sinh thái học với môi trường. Biết các yếu tố môi trường, hiểu được tình hình môi trường trên thế giới và ở Việt Nam, về tác động của con người đối với môi trường, nguyên nhân và hậu quả của ô nhiễm môi trường, phương hướng và chương trình hành động bảo vệ môi trường. - Có năng lực sử dụng những kiến thức khoa học về sinh thái học vào việc đánh giá, giải thích các hiện tượng sinh học tự nhiên, thực tế đời sống xã hội, bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Vận dụng những hiểu biết này vào giáo án giảng dạy phần Sinh thái học ở PTTH sau này. Có năng lực truyền đạt, tổ chức các bài giảng về sinh thái học và môi trường cho học sinh. Sinh viên biết xây dựng kế hoạch giảng dạy và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy phần sinh thái học môi trường trong chương trình Sinh học PTTH. - Có ý thức và năng lực hành động trong việc bảo vệ môi trường sinh thái: tích cực bảo vệ môi trường, đồng thời vận động người khác cùng tham gia bảo vệ, phát triển môi trường bền vững.	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

9	Vi sinh vật học	- Sinh viên biết được lịch sử phát triển của ngành vi sinh vật. Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản cấu trúc chức năng và hoạt động sống của vi sinh vật, mối quan hệ giữa vi sinh vật với các yếu tố môi trường, vai trò của vi sinh vật trong môi trường đất và nước. Sinh viên biết và hiểu rõ hơn những ứng dụng cơ bản của vi sinh vật trong đời sống Vận dụng những hiểu biết về vi sinh vật trong giảng dạy môn Sinh học ở trường phổ thông, phân tích nội dung bài giảng, soạn giáo án. Giúp sinh viên có kỹ năng về các phương pháp cơ bản trong thực hành, thí nghiệm, phân tích nghiên cứu vi sinh vật dùng trong giảng dạy sinh học. Ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn báo cáo, tìm kiếm tài liệu tham khảo liên quan đến vi sinh vật Có tình yêu nghề và có ý thức trách nhiệm cao trong dạy học, có đạo đức tốt và tác phong mẫu mực của người giáo viên. Có phương pháp làm việc khoa học, thường xuyên phân tích các vấn đề mới trong sinh học và phương pháp dạy học Sinh học, đúc rút kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo. Có ý thức thường xuyên cập nhật thông tin khoa học Sinh học đặc biệt là Sinh học hiện đại, phục vụ giảng dạy và nghiên cứu Sinh học	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
10	Thực tập sư phạm	Thực tập sư phạm chủ yếu giúp sinh viên thực hiện với công việc của một giáo viên dạy chuyên ngành	6	4	Đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo Quy chế đào tạo đại học và cao

		Sinh học và làm công tác chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông. Sinh viên về các trường để tìm hiểu thực tế, thực hành giảng dạy, thực hành chủ nhiệm lớp, dự giờ, tham gia các hoạt động ở trường phổ thông.			đăng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đánh giá theo quyết định 2516/QĐ-ĐHQB năm 2016 về việc ban hành quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Quảng Bình; quy định về công tác thực hành thực tập số 821/QĐ-ĐHQB năm 2017 của trường Đại học Quảng Bình.
11	Khóa luận tốt nghiệp		7	4	
	Các học phần thay thế KLTN		7	4	
	1. Sinh học phát triển cá thể ĐV	- Học xong học phần này sinh viên phải có kiến thức toàn diện về các quá trình chính của sự phát triển phôi, làm sáng tỏ được các hiện tượng, cơ chế và điều khiển quá trình phát triển cá thể. Đồng thời, nắm được một số ứng dụng của lĩnh vực sinh học phát triển vào sản xuất và đời sống. Thông qua các hoạt động thảo luận và bài tập nhóm, sẽ rèn luyện cho sinh viên một số kỹ năng về nhận thức (phân tích, đánh giá vấn đề); kỹ năng làm việc theo nhóm (tự hoạch định công việc, tranh luận,..); kỹ năng viết và trình bày báo cáo. Kỹ năng phát hiện vấn đề & định hướng nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực sinh	3	4	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

		học phát triển cá thể động vật. Sinh viên có thái độ nghiêm túc trong học tập, nghiêm túc với nghề dạy học. Có ý thức khoa học trong việc bảo vệ sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật, chăn nuôi động vật có hiệu quả cao, ứng dụng hiểu biết vào y học và sản xuất.			
	2. Sinh học phát triển cá thể TV	Hiểu được quá trình phát sinh hình thái theo chu trình sống của cá thể thực vật, ở các cấp độ khác nhau: phân tử, tế bào, mô, cơ quan và toàn bộ cơ thể. Tất cả các quá trình đó được điều tiết nhịp nhàng dưới sự kiểm tra di truyền trong mối tương tác với các tác nhân ngoại cảnh. Vận dụng trong giải thích các hiện tượng thực vật, vận dụng vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp... Có khả năng giảng dạy tốt môn Sinh học (phần thực vật) ở trường phổ thông. Tham gia nghiên cứu về các vấn đề thực vật, sinh học, môi trường, sinh thái..	2	4	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
	3. Ứng dụng tiến bộ sinh học	Kiến thức: Học xong học phần này, sinh viên có khả năng giảng dạy tốt môn Sinh học ở trường phổ thông. Tiến hành nghiên cứu khoa học, ứng dụng và triển khai các đề tài nghiên cứu về các vấn đề giáo dục, sinh học, con người, nông nghiệp, môi trường sinh thái. Tiếp cận về kiến thức, công nghệ tiến bộ sinh học và kỹ năng sử dụng các thiết bị nghiên cứu, thí nghiệm trong sinh học.	2	4	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học

					phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
--	--	--	--	--	--

14.2 Đại học Sư phạm Sinh học K62 (Liên thông - Văn bằng 2)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Thực vật học 2	Hệ thống được giới thiệu thực vật theo trình tự tiến hóa từ thấp đến cao qua các bậc phân loại lớn (ngành, lớp), riêng với ngành Hạt kín giới thiệu đến một số họ, bộ chính. Phân tích được một số đặc điểm sinh học và ý nghĩa thực tiễn của các nhóm thực vật quan trọng, hình thành sự hiểu biết về sự đa dạng phong phú của thực vật nước ta.	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
2	Động vật học 2	Học xong học phần này sinh viên phải trình bày được các đặc điểm cơ bản về cấu tạo, hoạt động sống, sinh sản và phát triển của các lớp (Cá, lưỡng cư, bò sát, chim và thú) và hệ thống đặc trưng cho từng Ngành hoặc từng lớp động vật có xương sống. Hiểu và phân tích được các kiến thức liên quan như “Sinh thái học”, “phân loại”, “nguồn gốc và sự tiến hóa”... từ đó có cái nhìn tổng quát về giới động vật nói chung và ngành động vật có xương sống nói riêng Sinh viên có hành vi bảo vệ động vật có xương sống trong môi trường sống của mình, vận dụng kiến thức vào phát triển sản	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		xuất, đảm bảo thích ứng với môi trường làm việc và có ý thức phục vụ nhân dân			
3	Hoá sinh học	- Sinh viên biết kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của tế bào sinh vật - Hiểu được sự chuyển hóa của các chất trong cơ thể sống, quá trình trao đổi chất và trao đổi năng lượng trong tế bào động vật, thực vật. Vận dụng những hiểu biết về thành phần hóa học của cơ thể sống, tế bào, các quá trình chuyển hóa vật chất trong giảng dạy môn Sinh học ở trường phổ thông, phân tích nội dung bài giảng, soạn giáo án	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
4	Đấu tranh sinh học và ứng dụng	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và thực tiễn của đấu tranh sinh học, lịch sử phát triển và xu thế phát triển của đấu tranh sinh học, những thành tựu của biện pháp này đã được ứng dụng trong thực tế sản xuất và đời sống. Sinh viên nắm vững kiến thức và hiểu được vai trò của các nhóm sinh vật là thiên địch của các loài dịch hại và điều kiện nhân nuôi, sử dụng chúng trong thực tế sản xuất	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
5	Giống vật nuôi- cây trồng	Giới thiệu nguồn gốc, sự thuần hóa, thích nghi của vật nuôi và đặc điểm của các giống vật nuôi ở nước ta. Các khái niệm về ngoại hình, thể chất, sinh trưởng, phát dục, sức sản xuất của vật nuôi. Khái niệm về chọn lọc và nhân giống vật nuôi, các phương pháp chọn lọc, nhân giống. Đồng thời, giới thiệu vị trí và vai trò của giống đối với sản xuất nông nghiệp, các phương pháp chọn tạo giống cây trồng cơ bản, phương pháp và kỹ thuật duy trì giống, nhân giống và kiểm soát chất lượng hạt giống. Sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức của học	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		phần để giảng dạy phần Giống cây trồng và giống vật nuôi ở môn Sinh học và Công nghệ lớp 7 thuộc chương trình THCS.			
6	Tài nguyên thiên nhiên	Học phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên các khái niệm về tài nguyên thiên nhiên, mối liên hệ và các vấn đề liên quan giữa môi trường, tài nguyên thiên nhiên và sức khỏe cộng đồng. Các kiến thức về các vấn đề cần quan tâm hiện nay ảnh hưởng đến tài nguyên như đất, nước thực vật, biển, thách thức và giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường.	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
7	Nông hóa thổ nhưỡng		2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
8	Khoa học môi trường	Nghiên cứu đặc điểm của các thành phần môi trường tự nhiên, các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Các nguyên lý chung của sinh thái học và khoa học môi trường. Các vấn đề môi trường của Việt Nam và Thế giới và những nỗ lực của con người để cải thiện tình trạng môi trường nhằm tiến tới mục tiêu phát triển bền vững. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và các loại tài nguyên thiên nhiên cho sinh viên.	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
9	Di truyền học 2	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và thực tiễn của đấu tranh sinh học, lịch sử phát triển và xu thế phát triển của đấu tranh sinh học, những thành tựu của biện pháp này đã được ứng dụng trong thực tế sản xuất và đời sống. Sinh viên nắm vững kiến thức và hiểu được vai trò của các nhóm sinh vật là thiên địch của các loài dịch hại và điều kiện	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		nhân nuôi, sử dụng chúng trong thực tế sản xuất.			
10	Giải phẫu so sánh động vật	Học xong học phần này sinh viên phải so sánh được đặc điểm cấu tạo của các ngành động vật. Hiểu được ý nghĩa của sự khác nhau trong cấu tạo cơ thể của các ngành động vật đối với quá trình tiến hóa, thích nghi với môi trường sống. Giải thích được nguồn gốc tổ tiên, mối quan hệ họ hàng giữa các ngành động vật. Rút ra được các bước tiến hóa của động vật. Có tình yêu đối với các loài động vật, biết và hiểu cấu tạo các loài động vật và có cái nhìn theo xu hướng phát triển của giới động vật	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
11	Sinh lý học thực vật	Hệ thống hóa được những kiến thức cơ bản, thiết thực về các quá trình sinh lý của cây ở mức tế bào và cơ thể, bản chất của các quá trình sinh lý diễn ra trong cây và mối quan hệ giữa các quá trình này. Vận dụng cơ sở khoa học của các biện pháp tác động đến cây trồng nhằm điều chỉnh hoạt động sinh lý của cây để đạt năng suất cao, chất lượng tốt.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
12	Sinh lý học người và động vật	Học xong học phần này sinh viên phải biết rõ chức năng sinh lý, các cơ chế hoạt động, các quy luật sinh lý xảy ra trong cơ thể người và động vật. Các hoạt động sống của cơ thể người và động vật trong mối quan hệ giữa cơ thể với môi trường và trong nội bộ cơ thể. Phân tích được sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Giải thích được nguyên tắc vận động của con người và động vật, nguyên nhân của các bệnh tật và cơ sở khoa học các biện pháp bảo vệ sức khỏe, biện pháp kỹ thuật tác động lên cơ thể động vật nhằm đưa lại năng suất.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
13	Lý luận và phương pháp dạy	Cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống lý luận dạy học	3	3	Theo văn bản hợp nhất số

	học Sinh học	sinh học, đồng thời có những phương pháp, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học			17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
14	Công nghệ sinh học	Hiểu được khái niệm cơ bản về công nghệ sinh học và vị trí của nó trong ngành Sinh học hiện đại. Nắm được các nguyên lý và phương pháp cơ bản của công nghệ DNA tái tổ hợp. Kiến thức về công nghệ sinh học vi sinh vật, thực vật, động vật. Các ứng dụng của CNSH trong nông nghiệp, y dược, môi trường. Nắm được một số vấn đề cần quan tâm về an toàn sinh học và biến đổi gen.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
15	Thực hành phương pháp dạy học Sinh học	Củng cố và rèn luyện phương pháp dạy học sinh học, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
16	Dạy học tích hợp và phân hóa môn Sinh học ở phổ thông	Tiếp cận và xác định đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng đổi mới giáo dục và chương trình SGK ở bậc phổ thông. Kịp thời đáp ứng những yêu cầu về chương trình và sách giáo khoa mới. Có khả năng tự rèn luyện và phát triển toàn diện nhân cách, tác phong, phẩm chất người giáo viên, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân. Giảng dạy tốt môn Sinh học ở trường phổ thông theo hướng tích hợp và phân hóa.	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
17	Ngoại ngữ chuyên ngành	Học phần tiếng Anh chuyên ngành Sinh học cung cấp cho sinh viên vốn ngôn ngữ, thuật ngữ, văn phong, và kiến thức chuyên ngành đặc trưng trong lĩnh vực sinh học thông qua các bài học có chủ điểm như <i>Khái quát về sự sống, Thực vật học, Động vật học, Cơ thể người</i> ,.... . Đồng thời giúp sinh viên củng cố các	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		quy tắc ngữ pháp để hỗ trợ cho phần tiếng Anh căn bản đã học ở các học phần trước.			
--	--	--	--	--	--

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Trần Thị Yên

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Trần thế Hùng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

15. Ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

15.1 Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Quản lý rừng bền vững	+ Mục tiêu tổng quát Môn Quản lý rừng bền vững sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các biện pháp, cách tổ chức, cơ sở pháp lý để quản lý rừng bền vững. + Năng lực đạt được Sinh viên có đầy đủ những kiến thức cập nhật nhất liên quan đến chính sách, chủ trương, luật pháp của nhà nước, công ước quốc tế về quản lý rừng bền vững. Các biện pháp, giải pháp để khai thác và chăm sóc rừng một cách hợp lý, từ đó vận dụng và xây dựng các biện pháp quản lý theo từng đối tượng rừng cụ thể trên thực tế.	2	7	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN- BGDDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
2	Tiếng Anh chuyên ngành	+ Về kiến thức Sinh viên hiểu được với văn phong tiếng Anh khoa học kỹ thuật. Sinh viên có được vốn từ vựng căn bản về chuyên ngành. Sinh viên phân tích được ý chính của bài khóa có nội dung chuyên ngành.	4	7	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN- BGDDĐT ngày

		+ <i>Về kỹ năng</i> Sinh viên có kỹ năng đọc hiểu được bài khóa có nội dung chuyên ngành. Sinh viên có kỹ năng viết và dịch được bài khóa có nội dung chuyên ngành. + <i>Về thái độ</i> Sinh viên yêu thích môn tiếng Anh hơn thông qua các học kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh. Sinh viên mong muốn tìm hiểu sâu hơn về các kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh.			15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
3	Bảo tồn đa dạng sinh học	+ <i>Về kiến thức</i> Nắm được các nguyên tắc cơ bản của bảo tồn đa dạng sinh học, các phương thức bảo tồn chính, luật pháp liên quan đến công tác bảo tồn đa dạng sinh học. Biết được cơ sở tạo nên đa dạng sinh học ở Việt Nam, mức độ đa dạng sinh học ở Việt Nam, tính đa dạng trong các vùng địa lý sinh vật Việt Nam, thực trạng suy thoái đa dạng sinh học ở Việt Nam, nguyên nhân gây suy thoái đa dạng sinh học Việt Nam. Nắm được các bước Lập kế hoạch giám sát, đánh giá đa dạng sinh học . + <i>Về kỹ năng</i> - Giúp sinh viên có kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin về kiến thức liên quan đến học học phần. - Thông qua các buổi thảo luận, làm việc nhóm sẽ giúp cho sinh viên có các kỹ năng về làm việc theo nhóm học tập, kỹ năng thuyết trình trước đám đông + <i>Về thái độ</i> - Giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn về vấn đề suy thoái đa dạng sinh học, công tác bảo tồn đa dạng sinh học của Việt Nam và trên thế giới hiện nay; tầm quan trọng của bảo tồn đa dạng sinh học đối với phát triển bền vững; mức độ ảnh hưởng của sự suy thoái đa dạng sinh học mà Việt Nam phải hứng chịu	2	7	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		trong những năm gần đây. - Có ý thức giữ gìn, bảo vệ và duy trì nguồn đa dạng sinh học.			
4	Kinh tế tài nguyên	Sinh viên trình bày được đặc điểm, phương pháp áp dụng các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường. Sinh viên phân tích được mối quan hệ giữa kinh tế và môi trường. Sinh viên phân biệt được các công cụ kinh tế, giải được các bài toán về kinh tế môi trường. Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ môi trường tại địa phương.	3	8	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
5	Quan trắc môi trường	<i>* Về kiến thức:</i> - Sinh viên phân tích được các yếu tố quyết định đến việc xây dựng chương trình quan trắc môi trường. - Sinh viên đánh giá được quy trình quan trắc môi trường đất, nước, không khí. <i>* Về kỹ năng:</i> - Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và hoạt động nhóm. - Sinh viên thực hành được lấy mẫu nước, không khí. - Sinh viên thực hành phân tích được một số thông số chất lượng nước	2	7	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
6	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý môi trường	<i>* Về kiến thức</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về GIS và viễn thám ứng dụng <i>* Về kỹ năng</i> Tác nghiệp được trên các dữ liệu GIS và viễn thám. <i>* Về thái độ:</i> - Có ý thức trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên.	3	7	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT

					Theo đề cương chi tiết học phần
7	Du lịch sinh thái	+ <i>Về kiến thức</i> Có các kiến thức cơ bản về du lịch sinh thái (DLST), vấn đề ô nhiễm môi trường do hoạt động DLST, tài nguyên DLST, quy hoạch và thiết kế DLST, hoạt động DLST và những vấn đề liên quan, DLST ở Việt Nam + <i>Về kỹ năng</i> Phát triển kỹ năng về xây dựng các quy hoạch, lập kế hoạch quản lý, phát triển DLST, làm việc tại các khu du lịch, khu bảo tồn, Vườn quốc gia. - Tìm kiếm và xử lý thông tin về kiến thức liên quan đến học học phần. - Thông qua các buổi thảo luận, làm việc nhóm, sinh viên có các kỹ năng về làm việc theo nhóm học tập, kỹ năng thuyết trình trước đám đông - Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, khả năng quan sát, phân tích, đưa ra kết luận. + <i>Về thái độ</i> - Nhận thức được tầm quan trọng của môn học. - Xây dựng và phát huy tối đa tinh thần tự học thông qua đọc thêm sách, các tài liệu trên mạng internet..	2	7	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
8	Thực tập tốt nghiệp	Củng cố kiến thức lý thuyết, phát triển kỹ năng nghề nghiệp, vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn công việc. Rèn luyện năng lực làm việc, phẩm chất và tác phong trong công việc. Thích ứng và chuẩn bị tốt hành trang cho sau khi tốt nghiệp.	5	8	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương

					chi tiết học phần
9	Quản lý dự án (Thay thế KLTN)	+ Về kiến thức: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ năng phân tích, xây dựng, quản lý dự án trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường. + Về kỹ năng: Phân tích, xây dựng và đánh giá dự án phát triển, đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Thực hiện được các hiểu biết trên vào trong vấn đề thực tế cụ thể. Về thái độ: Sinh viên có ý thức học tập, tìm hiểu những phương pháp, kỹ năng, thành tựu, kinh nghiệm thực tiễn về quản lý dự án trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường.	3	8	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
10	Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững (thay thế KLTN)	+ Về kiến thức: - Nắm được những vấn đề cơ bản về môi trường toàn cầu và các vấn đề môi trường bức xúc ở Việt Nam hiện nay. Phân tích được mối quan hệ giữ môi trường và nghèo đói, dân số và môi trường. Khái niệm, nguyên tắc, mục tiêu của PTBV và các bộ chỉ thị đánh giá PTBV. Những khó khăn, thách thức đối với môi trường và PTBV. - Nắm được chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, chiến lược PTBV từ năm 2011 đến năm 2020 của Việt Nam. + Về kỹ năng: - Kỹ năng thuyết trình trước đám đông, kỹ năng giải quyết các vấn đề khoa học. Đồng thời giúp sinh viên có kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin về kiến thức liên quan đến học học phần. + Về thái độ: Sinh viên có ý thức cao hơn trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, không gây	2	8	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		ô nhiễm trong khu vực mà mình đang sinh sống. Đồng thời từ những kiến thức đã học sinh viên sẽ hoàn thiện các kỹ năng trong việc tuyên truyền, giáo dục cho cộng đồng về ý thức bảo vệ môi trường sinh thái tại các khu dân cư.			
11	Công nghệ xanh và năng lượng sạch (thay thế KLTN)	+Về kiến thức - Có năng lực quản lý môi trường các xí nghiệp, các khu công nghiệp, đô thị... - Nghiên cứu, tổ chức thực hiện được các giải pháp phù hợp trong quản lý năng lượng, vệ sinh môi trường, sản xuất sạch hơn. +Về kỹ năng - Có khả năng tổ chức thực hiện tiết kiệm năng lượng trong các đơn vị sản xuất và dịch vụ. Biết cách tiếp cận với các nhà doanh nghiệp và vận động thực hiện tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. + Về thái độ Làm việc chuyên nghiệp, tự nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ chất lượng môi trường tại địa phương	2	8	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

15.2 Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Quy hoạch sử dụng và quản lý tài nguyên đất	Giúp sinh viên hiểu được các khái niệm về tài nguyên đất, nắm được quan điểm bền vững trong sử dụng đất đai, phương pháp quy hoạch sử dụng đất đai trên quan điểm hợp lý và bền vững trong thực tế cụ thể. Sinh viên có thể lập quy hoạch cụ thể trong phân chia, sử dụng	2	5	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		đất đai trên cơ sở điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, và tác động môi trường.			
2	Quản lý chất thải rắn	<i>* Về kiến thức:</i> - Sinh viên trình bày được khái niệm, mục đích và yêu cầu của công tác quản lý chất thải rắn. - Sinh viên phân tích được quy trình thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn. <i>* Về kỹ năng:</i> - Sinh viên vẽ được sơ đồ thu gom, vận chuyển chất thải rắn cho một khu vực cụ thể. - Sinh viên phân biệt được hình thức và kiểu thu gom chất thải rắn. - Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.	3	5	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
3	Quy hoạch và quản lý tài nguyên nước	<i>+ Về kiến thức</i> - Sinh viên xây dựng được quy hoạch nguồn nước. - Sinh viên phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến việc quy hoạch và quản lý nguồn nước. <i>+ Về kỹ năng</i> - Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và hoạt động nhóm. - Sinh viên giải được bài toán tính toán nhu cầu dùng nước ở hiện tại và trong tương lai, - Sinh viên tính toán bài toán kinh tế trong quản lý tài nguyên nước. <i>+ Về thái độ</i> - Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. - Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ môi trường	2	5	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		nước tại địa phương			
4	Tai biến thiên nhiên	+ <i>Về kiến thức</i> Mục tiêu cụ thể của môn học là nhằm giúp các học viên nắm bắt các kiến thức cơ bản về BĐKH là gì, nguyên nhân gây ra BĐKH, các tác động của BĐKH đến hệ thống tài nguyên, nông nghiệp, công nghiệp, năng lượng, sức khỏe con người, ... từ đó đề xuất các giải pháp ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh phục vụ phát triển bền vững. Cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên nhân, các quá trình phát sinh, phát triển, mức độ nguy hiểm đối với con người và tác hại đối với môi trường của các loại tai biến chính, cũng như các hiểu biết cần thiết trong việc ứng xử đối với tai biến, góp phần giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Phân tích được mối quan hệ giữa biến đổi khí hậu và tai biến môi trường. + <i>Về kỹ năng</i> Rèn luyện kỹ năng và biết cách sống an toàn, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và ứng phó với BĐKH. Đồng thời nâng cao khả năng quan sát, phân tích, tổng hợp và đánh giá về thiên tai, các rủi ro và tác động của thiên tai và BĐKH, và các kỹ năng mềm phân tích, đánh giá vấn đề; kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng viết và trình bày báo cáo. + <i>Về thái độ</i> - Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. - Hiểu và ý thức về rủi ro thiên tai, biết cách và có khả năng để bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng khỏi tác động tiêu cực của	2	5	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		thiên tai và thích ứng với BĐKH.			
5	Hệ thống quản lý ISO	Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải có: - Kiến thức: Các kiến thức cơ bản, khái niệm và các yêu cầu về hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001, hiểu được lợi ích của việc áp dụng tiêu chuẩn này. Hiểu được mối quan hệ giữa ISO 14001 trong HTQL tích hợp với tiêu chuẩn ISO 9001, OHSAS 18001. Hiểu được phương pháp kiểm toán môi trường, qua đó có thể xây dựng một chương trình kiểm toán môi trường thực tế. Vận dụng kiến thức vào việc quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý hoạt động của doanh nghiệp một cách có hiệu quả, quản lý chất lượng trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Kỹ năng: Kỹ năng lập và đánh giá chương trình kiểm toán môi trường thực tế theo ISO 9001 và 14001. Kỹ năng liên hệ các nội dung lý thuyết với thực trạng đã và đang xảy ra. Qua đó tự đúc kết thành kỹ năng khi ra quyết định và giải quyết vấn đề về chất lượng. Kỹ năng tìm hiểu các sự kiện, phân tích – tổng hợp, diễn dịch – quy nạp, tư duy hệ thống và một phương pháp giải quyết vấn đề khoa học.	2	6	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
6	Độc học môi trường	<i>* Về kiến thức</i> Cung cấp cho học viên kiến thức cơ bản liên quan đến độc chất và ảnh hưởng của độc chất đối với môi trường sinh thái. Giới thiệu cho học viên các khái niệm về độc chất và các quá trình vận chuyển của độc chất trong môi trường và trong cơ thể sinh vật. Ảnh hưởng của độc chất lên các quá trình đồng hóa và chuyển hóa các chất. Ảnh hưởng của độc chất đến đời sống sinh	2	6	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		vật và đặc biệt là con người là một trong những mục tiêu quan trọng mà bài giảng này muốn nhấn đến. Qua những hiểu biết cơ bản về độc chất, chúng ta có thể tránh xa những nguy cơ phơi nhiễm và lây nhiễm, đồng thời kiểm soát việc sử dụng các hóa chất, các chất phụ gia trong thức ăn cũng như ngăn cản mọi hình thức thải độc chất vào môi trường sống.			
7	Đánh giá tác động môi trường	+ <i>Về kiến thức</i> Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về đánh giá tác động môi trường, kỹ thuật và phương pháp nhận dạng, đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường do các hoạt động của dự án phát triển mang lại. + <i>Về kỹ năng</i> - Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên không những có kiến thức về đánh giá tác động môi trường mà có cả kỹ năng thực hiện đánh giá tác động môi trường cũng như thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kỹ năng làm việc theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường. + <i>Về thái độ</i> - Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. - Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ môi trường tại địa phương.	3	6	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
8	Sử dụng hợp lý tài nguyên biển	+ <i>Về kiến thức</i> - Sinh viên hiểu được đặc điểm và hiện trạng những nguồn tài nguyên biển chủ yếu. - Sinh viên nắm được những nguồn tài nguyên biển trên thế giới	2	6	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		và Việt Nam. + <i>Về kỹ năng</i> - Rèn luyện kỹ năng phân tích, đưa ra kết luận. - Nắm được các biện pháp khai thác, sử dụng hợp lý và quản lý bền vững nguồn tài nguyên và môi trường biển. + <i>Về thái độ</i> - Có ý thức trong việc bảo vệ môi trường biển - Giáo dục cho sinh viên biết quý trọng tài nguyên biển.			
9	Thực tập nghề nghiệp 2	* <i>Về kiến thức:</i> - Củng cố kiến thức những học phần đã được học như: Khí tượng đại cương, Thủy văn đại cương, Sinh thái học, Cơ sở Viễn thám và GIS, Bản đồ học, Tài nguyên thiên nhiên,.... - Khái quát hóa những kiến thức đã học được, mặt khác cần hiểu rõ sự liên hệ của lý thuyết và thực tiễn.	4	6	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

15.3 Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Quy hoạch sử dụng và quản lý tài nguyên đất	Giúp sinh viên hiểu được các khái niệm về tài nguyên đất, nắm được quan điểm bền vững trong sử dụng đất đai, phương pháp quy hoạch sử dụng đất đai trên quan điểm hợp lý và bền vững trong thực tế cụ thể. Sinh viên có thể lập quy hoạch cụ thể trong phân chia, sử dụng đất đai trên cơ sở điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, và tác động môi trường.	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
2	Quản lý chất	* <i>Về kiến thức:</i>	3	3	Theo văn bản hợp nhất số

	thải rắn	- Sinh viên trình bày được khái niệm, mục đích và yêu cầu của công tác quản lý chất thải rắn. - Sinh viên phân tích được quy trình thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn. * Về kỹ năng: - Sinh viên vẽ được sơ đồ thu gom, vận chuyển chất thải rắn cho một khu vực cụ thể. - Sinh viên phân biệt được hình thức và kiểu thu gom chất thải rắn. - Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.			17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
3	Quy hoạch và quản lý tài nguyên nước	+ Về kiến thức - Sinh viên xây dựng được quy hoạch nguồn nước. - Sinh viên phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến việc quy hoạch và quản lý nguồn nước. + Về kỹ năng - Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và hoạt động nhóm. - Sinh viên giải được bài toán tính toán nhu cầu dùng nước ở hiện tại và trong tương lai, - Sinh viên tính toán bài toán kinh tế trong quản lý tài nguyên nước. + Về thái độ - Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. - Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ môi trường nước tại địa phương	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
4	Tai biến thiên nhiên	+ Về kiến thức Mục tiêu cụ thể của môn học là nhằm giúp các học viên nắm bắt các kiến thức cơ bản về BĐKH là gì, nguyên nhân gây ra BĐKH, các tác động của BĐKH đến hệ thống tài nguyên, nông nghiệp, công nghiệp, năng lượng, sức khỏe con	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học

		người, ... từ đó đề xuất các giải pháp ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh phục vụ phát triển bền vững. Cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên nhân, các quá trình phát sinh, phát triển, mức độ nguy hiểm đối với con người và tác hại đối với môi trường của các loại tai biến chính, cũng như các hiểu biết cần thiết trong việc ứng xử đối với tai biến, góp phần giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Phân tích được mối quan hệ giữa biến đổi khí hậu và tai biến môi trường. + Về kỹ năng Rèn luyện kỹ năng và biết cách sống an toàn, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và ứng phó với BĐKH. Đồng thời nâng cao khả năng quan sát, phân tích, tổng hợp và đánh giá về thiên tai, các rủi ro và tác động của thiên tai và BĐKH, và các kỹ năng mềm phân tích, đánh giá vấn đề; kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng viết và trình bày báo cáo. + Về thái độ - Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. - Hiểu và ý thức về rủi ro thiên tai, biết cách và có khả năng để bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng khỏi tác động tiêu cực của thiên tai và thích ứng với BĐKH.			phần
5	Hệ thống quản lý ISO	Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải có: - Kiến thức: Các kiến thức cơ bản, khái niệm và các yêu cầu về hệ thống quản lý môi trường theo ISO 14001, hiểu được lợi ích của việc áp dụng tiêu chuẩn này. Hiểu được mối quan hệ giữa ISO 14001 trong HTQL tích hợp với tiêu chuẩn ISO 9001, OHSAS 18001. Hiểu được phương pháp kiểm toán môi trường, qua đó có thể xây dựng một chương trình kiểm toán môi trường thực tế. Vận dụng kiến thức vào việc quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý hoạt động của doanh nghiệp một cách có hiệu quả, quản lý chất lượng	2	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. - Kỹ năng: Kỹ năng lập và đánh giá chương trình kiểm toán môi trường thực tế theo ISO 9001 và 14001. Kỹ năng liên hệ các nội dung lý thuyết với thực trạng đã và đang xảy ra. Qua đó tự đúc kết thành kỹ năng khi ra quyết định và giải quyết vấn đề về chất lượng. Kỹ năng tìm hiểu các sự kiện, phân tích – tổng hợp, diễn dịch – quy nạp, tư duy hệ thống và một phương pháp giải quyết vấn đề khoa học.			
6	Độc học môi trường	*Về kiến thức Cung cấp cho học viên kiến thức cơ bản liên quan đến độc chất và ảnh hưởng của độc chất đối với môi trường sinh thái. Giới thiệu cho học viên các khái niệm về độc chất và các quá trình vận chuyển của độc chất trong môi trường và trong cơ thể sinh vật. Ảnh hưởng của độc chất lên các quá trình đồng hóa và chuyển hóa các chất. Ảnh hưởng của độc chất đến đời sống sinh vật và đặc biệt là con người là một trong những mục tiêu quan trọng mà bài giảng này muốn nhấn đến. Qua những hiểu biết cơ bản về độc chất, chúng ta có thể tránh xa những nguy cơ phơi nhiễm và lây nhiễm, đồng thời kiểm soát việc sử dụng các hóa chất, các chất phụ gia trong thức ăn cũng như ngăn cản mọi hình thức thải độc chất vào môi trường sống.	2	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
7	Đánh giá tác động môi trường	+ Về kiến thức Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về đánh giá tác động môi trường, kỹ thuật và phương pháp nhận dạng, đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường do các hoạt động của dự án phát triển mang lại. + Về kỹ năng - Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên không những có kiến thức về đánh giá tác động môi trường mà có cả kỹ năng thực hiện đánh giá tác động	3	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		môi trường cũng như thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kỹ năng làm việc theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường. + Về thái độ - Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. - Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ môi trường tại địa phương.			
8	Sử dụng hợp lý tài nguyên biển	+ Về kiến thức - Sinh viên hiểu được đặc điểm và hiện trạng những nguồn tài nguyên biển chủ yếu. - Sinh viên nắm được những nguồn tài nguyên biển trên thế giới và Việt Nam. + Về kỹ năng - Rèn luyện kỹ năng phân tích, đưa ra kết luận. - Nắm được các biện pháp khai thác, sử dụng hợp lý và quản lý bền vững nguồn tài nguyên và môi trường biển. + Về thái độ - Có ý thức trong việc bảo vệ môi trường biển - Giáo dục cho sinh viên biết quý trọng tài nguyên biển.	2	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
9	Thực tập nghề nghiệp 2	<i>* Về kiến thức:</i> - củng cố kiến thức những học phần đã được học như: Khí tượng đại cương, Thủy văn đại cương, Sinh thái học, Cơ sở Viễn thám và GIS, Bản đồ học, Tài nguyên thiên nhiên,.... - Khái quát hóa những kiến thức đã học được, mặt khác cần hiểu rõ sự liên hệ của lý thuyết và thực tiễn.	4	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

15.4 Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường Liên thông K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Quản lý rừng bền vững	+ Mục tiêu tổng quát Môn Quản lý rừng bền vững sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các biện pháp, cách tổ chức, cơ sở pháp lý để quản lý rừng bền vững. + Năng lực đạt được Sinh viên có đầy đủ những kiến thức cập nhật nhất liên quan đến chính sách, chủ trương, luật pháp của nhà nước, công ước quốc tế về quản lý rừng bền vững. Các biện pháp, giải pháp để khai thác và chăm sóc rừng một cách hợp lý, từ đó vận dụng và xây dựng các biện pháp quản lý theo từng đối tượng rừng cụ thể trên thực tế.	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
2	Bảo tồn đa dạng sinh học	+ Về kiến thức Nắm được các nguyên tắc cơ bản của bảo tồn đa dạng sinh học, các phương thức bảo tồn chính, luật pháp liên quan đến công tác bảo tồn đa dạng sinh học. Biết được cơ sở tạo nên đa dạng sinh học ở Việt Nam, mức độ đa dạng sinh học ở Việt Nam, tính đa dạng trong các vùng địa lý sinh vật Việt Nam, thực trạng suy thoái đa dạng sinh học ở Việt Nam, nguyên nhân gây suy thoái đa dạng sinh học Việt Nam. Nắm được các bước Lập kế hoạch giám sát, đánh giá đa dạng sinh học . + Về kỹ năng - Giúp sinh viên có kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin về kiến thức liên quan đến học học phần. - Thông qua các buổi thảo luận, làm việc nhóm sẽ giúp cho sinh viên có các kỹ	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần

		năng về làm việc theo nhóm học tập, kỹ năng thuyết trình trước đám đông + Về thái độ - Giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn về vấn đề suy thoái đa dạng sinh học, công tác bảo tồn đa dạng sinh học của Việt Nam và trên thế giới hiện nay; tầm quan trọng của bảo tồn đa dạng sinh học đối với phát triển bền vững; mức độ ảnh hưởng của sự suy thoái đa dạng sinh học mà Việt Nam phải hứng chịu trong những năm gần đây. - Có ý thức giữ gìn, bảo vệ và duy trì nguồn đa dạng sinh học.			
3	Kinh tế tài nguyên	Sinh viên trình bày được đặc điểm, phương pháp áp dụng các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường. Sinh viên phân tích được mối quan hệ giữa kinh tế và môi trường. Sinh viên phân biệt được các công cụ kinh tế, giải được các bài toán về kinh tế môi trường. Sinh viên có thái độ tích cực, chủ động trong học tập. Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ môi trường tại địa phương.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
4	Quan trắc môi trường	<i>* Về kiến thức:</i> - Sinh viên phân tích được các yếu tố quyết định đến việc xây dựng chương trình quan trắc môi trường. - Sinh viên đánh giá được quy trình quan trắc môi trường đất, nước, không khí. <i>* Về kỹ năng:</i> - Sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và hoạt động nhóm. - Sinh viên thực hành được lấy mẫu nước, không khí. - Sinh viên thực hành phân tích được một số thông số chất lượng nước	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
5	Ứng dụng GIS và viễn thám	<i>*Về kiến thức</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về GIS và viễn thám ứng dụng <i>*Về kỹ năng</i>	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT

	trong quản lý môi trường	Tác nghiệp được trên các dữ liệu GIS và viễn thám. * Về thái độ: - Có ý thức trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên.			Theo đề cương chi tiết học phần
6	Du lịch sinh thái	+ Về kiến thức Có các kiến thức cơ bản về du lịch sinh thái (DLST), vấn đề ô nhiễm môi trường do hoạt động DLST, tài nguyên DLST, quy hoạch và thiết kế DLST, hoạt động DLST và những vấn đề liên quan, DLST ở Việt Nam + Về kỹ năng Phát triển kỹ năng về xây dựng các quy hoạch, lập kế hoạch quản lý, phát triển DLST, làm việc tại các khu du lịch, khu bảo tồn, Vườn quốc gia. - Tìm kiếm và xử lý thông tin về kiến thức liên quan đến học học phần. - Thông qua các buổi thảo luận, làm việc nhóm, sinh viên có các kỹ năng về làm việc theo nhóm học tập, kỹ năng thuyết trình trước đám đông - Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, khả năng quan sát, phân tích, đưa ra kết luận. + Về thái độ + Nhận thức được tầm quan trọng của môn học. + Xây dựng và phát huy tối đa tinh thần tự học thông qua đọc thêm sách, các tài liệu trên mạng internet..	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
7	Thực tập tốt nghiệp	Củng cố kiến thức lý thuyết, phát triển kỹ năng nghề nghiệp, vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn công việc. Rèn luyện năng lực làm việc, phẩm chất và tác phong trong công việc. Thích ứng và chuẩn bị tốt hành trang cho sau khi tốt nghiệp.	5	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
8	Quản lý	Về kiến thức: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ năng phân	3	4	Theo văn bản hợp nhất số

	dự án (Thay thế KLTN)	tích, xây dựng, quản lý dự án trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường. Về kỹ năng: Phân tích, xây dựng và đánh giá dự án phát triển, đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Thực hiện được các hiểu biết trên vào trong vấn đề thực tế cụ thể. Về thái độ: Sinh viên có ý thức học tập, tìm hiểu những phương pháp, kỹ năng, thành tựu, kinh nghiệm thực tiễn về quản lý dự án trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường.			17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
9	Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững (thay thế KLTN)	+ Về kiến thức: - Nắm được những vấn đề cơ bản về môi trường toàn cầu và các vấn đề môi trường bức xúc ở Việt Nam hiện nay. Phân tích được mối quan hệ giữa môi trường và nghèo đói, dân số và môi trường. Khái niệm, nguyên tắc, mục tiêu của PTBV và các bộ chỉ thị đánh giá PTBV. Những khó khăn, thách thức đối với môi trường và PTBV. - Nắm được chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, chiến lược PTBV từ năm 2011 đến năm 2020 của Việt Nam. + Về kỹ năng: - Kỹ năng thuyết trình trước đám đông, kỹ năng giải quyết các vấn đề khoa học. Đồng thời giúp sinh viên có kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin về kiến thức liên quan đến học học phần. + Về thái độ: Sinh viên có ý thức cao hơn trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, không gây ô nhiễm trong khu vực mà mình đang sinh sống. Đồng thời từ những kiến thức đã học sinh viên sẽ hoàn thiện các kỹ năng trong việc tuyên truyền, giáo dục cho cộng đồng về ý thức bảo vệ môi trường sinh thái tại các khu dân cư.	2	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
10	Công nghệ	+ Về kiến thức - Có năng lực quản lý môi trường các xí nghiệp, các khu công nghiệp, đô thị...	2	4	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày

	xanh và năng lượng sạch (thay thế KLTN) - Nghiên cứu, tổ chức thực hiện được các giải pháp phù hợp trong quản lý năng lượng, vệ sinh môi trường, sản xuất sạch hơn. + Về kỹ năng - Có khả năng tổ chức thực hiện tiết kiệm năng lượng trong các đơn vị sản xuất và dịch vụ. Biết cách tiếp cận với các nhà doanh nghiệp và vận động thực hiện tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. + Về thái độ Làm việc chuyên nghiệp, tự nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Sinh viên có những hành động tích cực để bảo vệ chất lượng môi trường tại địa phương			15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo đề cương chi tiết học phần
--	---	--	--	---

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Trần Thị Yên

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Trần thế Hùng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

16. Ngành: Sư phạm Lịch sử

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

16.1 Đại học ngành SP Lịch sử, hệ Liên thông từ Cao đẳng, K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy				Phương pháp đánh giá sinh viên
				Kỳ 1	Kỳ 2	Kỳ 3	Kỳ 4	
1	Kiểm tra đánh giá trong dạy học lịch sử		2					
2	Đông Nam Á lịch sử và hiện đại		3			2		
3	Lịch sử ngoại giao VN		2			3		
4	Lịch sử tư tưởng Việt Nam		2			2		
5	Hình thành tri thức lịch sử cho HS ở trường THPT		2	2				
6	Chuyên đề lịch sử thế giới tự chọn 1: Lịch sử ba tôn giáo lớn trên TG và tín ngưỡng ở VN. Hoặc: Quan hệ giữa P. Tây và các nước ĐNÁ từ TK XVI - XIX		2			2		
7	Chuyên đề lịch sử thế giới tự chọn 2: Một số tổ chức quốc tế và khu vực thời hiện đại.		2	2				

	Hoặc: Chủ nghĩa xã hội hiện thực						
8	Chuyên đề lịch sử thế giới tự chọn 3: Các nước NICs Đông Á sau CTTG2 đến nay. Hoặc: Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế thời hiện đại		2	2			
9	Chuyên đề lịch sử Việt Nam tự chọn 1: Làng xã Việt Nam trước CM T. T. 1945. Hoặc: Ruộng đất và PT nông dân VN trung đại		2	2			
10	Chuyên đề lịch sử Việt Nam tự chọn 2: Lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam cổ - trung đại. Hoặc: Những cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam từ TKX - TKXIX		2	2			
11	Chuyên đề lịch sử Việt Nam tự chọn 3: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CMDTDCND Việt Nam. Hoặc: Các khuynh hướng TT GPDT ở Việt Nam thời cận đại		2	2			
12	Một số vấn đề cơ bản và đổi mới của LS thế giới		2	2			
13	Một số vấn đề cơ bản và đổi mới của LS Việt Nam		2			2	
14	Phương pháp luận sử học		2			2	
15	Lịch sử Việt Nam hiện đại		4	2			
16	Lịch sử địa phương và PPNC lịch sử địa phương		2			4	
17	Phương thức sản xuất châu Á		2		2		
18	Thực tập tốt nghiệp		3	2			
19	Tốt nghiệp (<i>Khóa luận TN hoặc các HP thay thế</i>)		7			3	
20	- Học phần thay thế KLTN: Hậu phương trong chiến tranh Cách mạng Việt Nam (1945 – 1975)		2				

	- Học phần thay thế KLTN: Chủ nghĩa tư bản hiện đại		2		2			
	- Học phần thay thế KLTN: Một số biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông		3		2			
21	Lịch sử thế giới trung đại		3		3			
22	Chuyên đề Lịch sử quan hệ quốc tế		2		2			
23	Lịch sử thế giới cận đại		4		4			
24	Lịch sử thế giới hiện đại		4			4		
25	Nhân học đại cương		2		2			
26	Lịch sử Việt Nam trung đại		3		3			
27	Bài học lịch sử ở trường PT		2	2				
28	Cơ sở Khảo cổ học		2	2				
29	Phương pháp nghiên cứu khoa học		3	3				

16.2 Đại học ngành SP Lịch sử, hệ Văn bằng 2 - Vừa học vừa làm, K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy					Phương pháp đánh giá sinh viên
				Kỳ 1	Kỳ 2	Kỳ 3	Kỳ 4	Kỳ 5	
1	Nhân học đại cương		2		2				
2	Cơ sở khảo cổ học		2	2					
3	Nhập môn sử học và lịch sử sử học		3	3					
4	Lịch sử thế giới cổ đại		2		2				
5	Lịch sử thế giới trung đại		3		3				

6	Lịch sử thế giới cận đại		4		4				
7	Lịch sử thế giới hiện đại		4			4			
8	Lịch sử Việt Nam cổ đại (từ nguồn gốc - TK X)		2		2				
9	Lịch sử Việt Nam trung đại (từ thế kỷ X - 1858)		3		3				
10	Lịch sử Việt Nam cận đại (1858 - 1945)		4				4		
11	Lịch sử Việt Nam hiện đại (1945 - nay)		4				4		
12	Lý luận dạy học lịch sử		2			2			
13	Hệ thống PPDH lịch sử ở trường PT		4				4		
14	Kiểm tra, đánh giá trong DH lịch sử		2			2			
15	Hình thành kiến thức lịch sử cho HS THPT		2			2			
16	Chuyên đề các cuộc CMTS T. cận đại		2			2			
17	Chuyên đề lịch sử thế giới tự chọn 1: Lịch sử ba tôn giáo lớn trên TG và tín ngưỡng ở VN. Hoặc: Quan hệ giữa P. Tây và các nước ĐNÁ từ TK XVI - XIX		2	2					
18	Chuyên đề lịch sử thế giới tự chọn 2: Một số tổ chức quốc tế và khu vực thời hiện đại. Hoặc: Chủ nghĩa xã hội hiện thực		2	2					
19	Chuyên đề lịch sử thế giới tự chọn 3: Các nước NICs Đông Á sau CTTG2 đến nay. Hoặc: Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế thời hiện đại		2	2					
20	Chuyên đề lịch sử Việt Nam tự chọn 1: Làng xã Việt Nam trước CM T. Tám 1945. Hoặc: Ruộng đất và PT nông dân VN trung đại		2	2					
21	Chuyên đề lịch sử Việt Nam tự chọn 2: Lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam cổ -		2	2					

	trung đại. Hoặc: Những cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam từ TKX - TKXIX								
22	Chuyên đề lịch sử Việt Nam tự chọn 3: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam. Hoặc: Các khuynh hướng tư tưởng GPDT ở Việt Nam thời cận đại		2	2					
23	Đông Nam Á lịch sử và hiện đại		3			3			
24	Lịch sử ngoại giao VN		2			2			
25	Chuyên đề Lịch sử quan hệ quốc tế		2		2				
26	Lịch sử địa phương và PPNC lịch sử địa phương		2				2		
27	Lịch sử tư tưởng Việt Nam		2			2			
28	Thực tập sư phạm		6					6	
29	Tốt nghiệp (<i>Khóa luận tốt nghiệp hoặc các học phần thay thế</i>)		7						
	- Chuyên đề Lịch sử Việt Nam.		2					2	
	- Chuyên đề Lịch sử thế giới.		2					2	
	- Chuyên đề PPDH Lịch sử		3					3	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Lê Trọng Đại

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

KT. TRƯỞNG KHOA

P. TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quang Hòa

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

17. Ngành: Công nghệ thông tin

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

17.1 Đại học Công nghệ thông tin K63

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác – Lênin	Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
2	Giải tích	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về: Tập hợp số thực, dãy số, giới hạn dãy số, hàm số, giới hạn hàm số, hàm liên tục, đạo hàm vi phân, tích phân hàm số một biến số thực, hàm số nhiều biến số, phép tính tích phân (hai lớp, ba lớp), vi phân hàm nhiều biến.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
3	Tiếng Anh 1	Học phần giúp sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về ngôn ngữ như từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiên B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu) với các chủ đề thường gặp trong đời sống hằng ngày của sinh viên như: giới thiệu thông tin về cá nhân, học tập, các loại sách, nghiên cứu, thói quen hằng ngày, nghề nghiệp và các kỳ nghỉ đặc biệt.	2	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
4	Tin học đại	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức đại cương về tin học, thuật toán và	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường

	cương	phương pháp biểu diễn thuật toán bằng ngôn ngữ lập trình. Cung cấp kiến thức về ngôn ngữ lập trình pascal, phương pháp và kỹ năng lập trình có cấu trúc trong pascal, các kiểu dữ liệu cơ bản và có cấu trúc, các cấu trúc điều khiển, các câu lệnh và các giải thuật liên quan.			xuyên, Thi viết
5	Kiến trúc máy tính và quản lý hệ thống máy tính	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kiến trúc máy tính, giúp cho sinh viên nắm bắt được các khả năng và hoạt động của các dòng máy tính, các phương pháp truy nhập bộ nhớ, quản lý thiết bị và tài nguyên của máy tính, quy trình hoạt động của máy PC, trên cơ sở đó khai thác và sử dụng hiệu quả các loại máy tính hiện hành. Sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về hệ điều hành gồm: Các khái niệm cơ bản của hệ điều hành, các cơ chế giải pháp quản lý: bộ nhớ, các tiến trình, processor, sự phân phối tài nguyên – thiết bị trong máy tính. Học phần cũng đi sâu vào các vấn đề: quản lý bộ vi xử lý nhiều processor, chế độ đa nhiệm, đặc điểm của các hệ điều hành.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
6	Ngôn ngữ Lập trình C	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về thuật toán và phương pháp biểu diễn thuật toán bằng ngôn ngữ lập trình C. Cung cấp kiến thức cơ bản và nâng cao về ngôn ngữ lập trình C, phương pháp và kỹ năng lập trình có cấu trúc trong C, các kiểu dữ liệu cơ bản và có cấu trúc, các cấu trúc điều khiển, các câu lệnh và các giải thuật liên quan.	3	Học kỳ I	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
7	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh kinh tế của đất nước và kinh tế ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
8	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản, cốt lõi nhất, mở rộng và chuyên sâu về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác – Lênin.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

9	Pháp luật đại cương	Nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
10	Tiếng Anh 2	Học phần giúp sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 với các chủ đề, chủ điểm như: gia đình và những người thân yêu, đi du lịch, thành thị và nông thôn, mua sắm.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
11	Tập hợp & logic Toán	Học phần cung cấp các kiến thức về tập hợp, logic. Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về logic mệnh đề, logic lượng từ, lý thuyết tập mờ và logic mờ. Học phần góp phần quan trọng trong bồi dưỡng phát triển tư duy logic, sáng tạo cho sinh viên, cung cấp phương tiện, công nghệ xử lý thông tin, đặc biệt là xử lý tri thức.	2	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
12	Cấu trúc dữ liệu & giải thuật	Học phần cung cấp các cấu trúc dữ liệu quan trọng như danh sách, stack, queue, cây, đồ thị, các giải thuật tương ứng trên các cấu trúc dữ liệu đó, bồi dưỡng cho sinh viên kỹ năng sử dụng các cấu trúc dữ liệu và khả năng thiết kế thuật toán để xây dựng chương trình giải quyết các bài toán trên máy tính.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
13	Lập trình hướng đối tượng	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình C++, phương pháp lập trình hướng đối tượng, cách sử dụng lập trình hướng đối tượng trong việc phát triển các phần mềm trên C++. Qua môn học sinh viên có được cái nhìn sâu sắc về ứng dụng kỹ thuật hướng đối tượng trong công nghệ phần mềm và môi trường phát triển hiện nay.	3	Học kỳ II	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
14	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung học phần: Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
15	Tiếng Anh 3	Học phần giúp sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng			

		Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thể giới tự nhiên. Sinh viên có khả tự học, tự thực hành để đạt được năng lực giao tiếp tiếng Anh ở trình độ B1.			
16	Xác suất thống kê	Học phần trang bị cho sinh viên công cụ toán học, thuật toán quan trọng trong thu thập, phân tích số liệu, kiểm định giả thuyết, xây dựng khoảng tin cậy với độ tin cậy biết trước, xử lý thông tin và tri thức không chắc chắn.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
17	Marketing số	Học phần tập trung vào phân tích hoạt động truyền thông Marketing với các công cụ truyền thông mới như: marketing qua công cụ tìm kiếm, marketing qua mạng xã hội, email marketing, mobile marketing.... Sinh viên có khả năng nhận biết được các công cụ Digital marketing để vận dụng vào quá trình lập kế hoạch truyền thông marketing. Đồng thời có thể đọc và phân tích các số liệu tương ứng với từng công cụ trong việc đo lường hiệu quả của hoạt động Digital Marketing.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/thực hành/báo cáo
18	Đồ họa ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về hai phần mềm đồ họa ứng dụng phổ biến hiện nay là Corel Draw và Photoshop. Hệ thống lý thuyết và các bài tập cơ bản giúp sinh viên thực hiện được các nhiệm vụ học tập và ứng dụng thực tế.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi thực hành/báo cáo
19	Cơ sở dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu (CSDL), các mô hình quan hệ và kỹ thuật xây dựng và thiết kế CSDL theo mô hình quan hệ, các ngôn ngữ truy vấn dữ liệu như ngôn ngữ đại số quan hệ và ngôn ngữ thao tác dữ liệu SQL. Cung cấp kiến thức nền tảng về CSDL hướng đối tượng. Các mô hình dữ liệu mới.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
20	Ngôn ngữ lập trình Python	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về ngôn ngữ lập trình Python. Sinh viên nắm được các kiến thức về ngôn ngữ Python để có thể xây dựng các chương trình ứng dụng. Thông qua học phần này sinh viên có thể rèn	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/thực hành/báo cáo

		luyện và nâng cao kỹ năng lập trình.			
21	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
22	Phương pháp tính	Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp, các thuật toán giải gần đúng phương trình, hệ phương trình, đạo hàm, tích phân và phương trình vi phân.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
23	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần trang bị cho sinh viên các thuật ngữ Tiếng Anh được sử dụng trong tin học, một số phương pháp, kỹ năng đọc hiểu tài liệu về Công nghệ thông tin, xử lý các thông báo trong sử dụng máy tính và các phần mềm có trợ giúp.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
24	Toán rời rạc	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý thuyết tổ hợp, lý thuyết đồ thị, các phương pháp và các thuật toán hiệu quả để giải quyết các bài toán điển hình trong Công nghệ thông tin.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
25	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ quản trị CSDL nói chung, các nguyên tắc khai thác câu lệnh của hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Học phần cũng trang bị cho sinh viên một hệ quản trị CSDL cụ thể, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tạo lập hệ quản trị CSDL và khai thác hệ CSDL này trong cả hai chế độ hội thoại và lập trình của hệ quản trị CSDL tạo nên một hệ thống thông tin.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
26	Phân tích thiết kế hệ thống	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin, các kiến thức để phân tích, thiết kế một hệ thống thông tin quản lý. Xây dựng các mô hình dữ liệu và xử lý, mô hình thông tin và chuẩn hóa các mô hình	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo

		đó.			
27	Lập trình Java	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức từ cơ bản đến nâng cao của ngôn ngữ lập trình Java bao gồm: lập trình cơ bản, lập trình hướng đối tượng, lập trình giao diện, phương pháp xây dựng ứng dụng desktop, ứng dụng mạng bằng Java.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
28	Phương pháp nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học, logic tiến trình nghiên cứu khoa học từ đó áp dụng vào thực tiễn và các bài toán chuyên ngành.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
29	Mạng máy tính	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mạng máy tính, kiến trúc của mạng máy tính, các phương pháp truy nhập mạng cục bộ, giao diện kết nối mạng, các mô hình mạng theo chuẩn ISO, chuẩn của IEEE, các vấn đề gặp phải khi thiết kế và cài đặt mạng. Giới thiệu các công nghệ nổi kết mạng hiện tại và tương lai	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
30	Thiết kế và lập trình Web	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ thuật – công nghệ của ngôn ngữ lập trình Web để thiết kế và cài đặt Web bao gồm cả Web tĩnh và Web động.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
31	Thực tập cơ sở	Chương trình thực tập cơ sở thực hiện được các ứng dụng liên quan đến các học phần đã học. Chương trình thực tế chuyên môn nhằm giúp sinh viên tiếp cận được với các đơn vị nghiên cứu, đào tạo hoặc kinh doanh dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực tiễn, từ đó có định hướng trong học tập và nghiên cứu chuyên sâu.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi báo cáo
32	Chương trình dịch	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về nguyên lý của một chương trình dịch, tổng quan về các loại chương trình dịch, cấu trúc thành phần của một chương trình dịch và nắm vững về lý thuyết về xây dựng chương trình	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo

		dịch, tập trung vào phân tích từ vựng, phân tích cú pháp, phân tích ngữ nghĩa.			
33	Đồ họa máy tính	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về đồ họa, các thuật toán về đồ họa, các chế độ và môi trường lập trình liên quan đến đồ họa.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
34	Lập trình mạng	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về lập trình mạng bao gồm các kỹ thuật lập trình dựa trên Socket, RMI, Protocol, Corba và một số kỹ thuật lập trình phân tán để ứng dụng nó trong những ứng dụng mạng.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
35	Nguyên lý và kỹ thuật lập trình	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các nguyên lý và kỹ thuật lập trình, lập trình trên các cấu trúc ngăn xếp, hàng đợi, danh sách và đồ thị.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
36	Thương mại điện tử	Môn học này cung cấp kiến thức tổng quát về lĩnh vực kinh doanh và thực thi thương mại thông qua các phương tiện điện tử dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại như web, các ứng dụng di động, nền tảng số, thương mại điện tử (eCommerce). Giới thiệu các mô hình, cách thức quản lý và triển khai các ứng dụng thương mại trên nền tảng công nghệ hiện tại.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
37	Công nghệ phần mềm	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức, phương pháp, nguyên tắc liên quan tới quá trình triển khai, lập kế hoạch, phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm tra, bảo trì...một sản phẩm phần mềm theo quy trình công nghệ phần mềm chuyên nghiệp.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
38	Tương tác người - máy	Học phần này cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản về các hệ tương tác, yếu tố con người và yếu tố máy tính trong quá trình tương tác, các dạng tương tác, giao diện. Quy trình xây dựng hệ tương tác người – máy. Nguyên tắc, mô hình, phương thức và công cụ hỗ trợ việc thiết kế giao diện giao tiếp giữa máy tính với con người. Thiết kế giao diện cho các ứng dụng cụ thể. Xu hướng phát triển của các hệ tương tác.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
39	Đồ án I	Học phần đồ án 1 giúp sinh viên củng cố, mở rộng kiến thức đã học qua các học phần OOP, hệ quản trị CSDL, thiết kế và lập trình web, bằng cách phát	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi báo cáo

		triển một ứng dụng trên các nền tảng khác nhau: windows, web hoặc thiết bị di động.			
40	Lý thuyết mật mã & an toàn dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên những nguyên lý toán học của an toàn dữ liệu, chỉ ra các nguyên lý đó đã được áp dụng cho các hệ điều hành, các cơ sở dữ liệu và các mạng máy tính. Trang bị cho sinh viên kỹ thuật – công nghệ xây dựng các hệ mật đảm bảo an toàn dữ liệu, kỹ thuật xác thực thông tin và dữ liệu truyền thông.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
41	Các hệ thống thông minh	Nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về các chương trình cơ sở dữ liệu, phân tích thiết kế hệ thống, phát triển ứng dụng, Thiết kế & lập trình Web.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
42	Chuyên đề 1	Chuyên đề 1 cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng thuộc về chuyên ngành Công nghệ thông tin.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
43	Chuyên đề 2	Nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về lập trình nhúng hoặc lập trình di động, ...	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
44	Vi xử lý	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các bộ vi xử lý, cấu trúc lệnh trong bộ vi xử lý, tổ chức phần cứng và lập trình cho hệ vi xử lý. Trên cơ sở đó sinh viên có khả năng sử dụng, khai thác và thiết kế các ứng dụng cụ thể, cũng như việc tìm hiểu, khai thác cấu trúc bên trong của các máy vi tính để kết nối thiết bị ngoại vi nâng cao ứng dụng của máy tính.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết.
45	Quản trị mạng	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các hệ điều hành mạng máy tính, kỹ thuật quản lý hệ thống mạng máy tính, điều hành hoạt động của mạng máy tính, quản lý tài nguyên, an toàn hệ thống thông tin trên mạng, thiết kế và lắp đặt hệ thống mạng.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

46	Nhận dạng và xử lý ảnh	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản, kỹ thuật, công nghệ, thuật toán hiệu quả, trong nhận dạng và xử lý ảnh số nhằm tạo ra các hệ thống xử lý ảnh bằng phương pháp số, chiết xuất các thông tin cần thiết trong ảnh.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
47	Trí tuệ nhân tạo	Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp giải quyết vấn đề, kỹ thuật biểu diễn và xử lý tri thức nhằm tạo ra các hệ thống thông minh, cung cấp các kỹ thuật suy diễn, trang bị các thuật toán để xây dựng các hệ luật, bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
48	Đồ án 2	Học phần đồ án 2 giúp sinh viên mở rộng kiến thức đã học để phát triển một ứng dụng hoàn chỉnh.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi báo cáo
49	Hệ chuyên gia	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về biểu diễn tri thức, các kỹ thuật suy diễn, kỹ thuật – công nghệ xử lý tri thức chuyên gia, tạo lập hệ chuyên gia ứng dụng và phương pháp học máy.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
50	Chuyên đề 3	Chuyên đề 3 nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng thuộc về chuyên ngành Công nghệ thông tin.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
51	Chuyên đề 4	Chuyên đề 4 nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng thuộc về chuyên ngành Công nghệ thông tin.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
52	Học máy	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về khái niệm cơ sở và nâng cao về học máy. Sinh viên nắm được các kiến thức về học máy để có thể giải quyết những bài toán thực tế liên quan đến trí tuệ nhân tạo. Thông qua học phần này sinh viên có thể rèn luyện được kỹ năng xây dựng ứng dụng có áp dụng các kỹ thuật học máy và nâng cao kỹ năng lập trình.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
53	Hệ cơ sở tri thức	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan và chi tiết về Hệ cơ sở tri thức, một số kỹ thuật cơ bản trong Hệ cơ sở tri thức.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo

54	Hệ điều hành Linux	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về Hệ điều hành mã nguồn mở Linux. Sinh viên nắm được các kiến thức về hệ điều hành Linux để có thể sử dụng nó thay thế cho hệ điều hành Windows khi có nhu cầu. Thông qua học phần này sinh viên có thể rèn luyện và nâng cao kỹ năng sử dụng hệ điều hành Linux cũng như các thao tác trên dòng lệnh.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/thực hành/báo cáo
55	Thực tập cuối khóa		8	Học kỳ VIII	
56	Khóa luận TN		7	Học kỳ VIII	

17.2 Đại học Công nghệ thông tin K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Bảo trì hệ thống	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ thuật bảo trì gồm phần cứng và phần mềm, cung cấp kỹ thuật cài đặt bảo trì hệ điều hành và các phần mềm tiện ích, khắc phục sự cố, bảo trì phần cứng, nâng cấp máy tính.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
2	Tương tác người - máy	Học phần này cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản về các hệ tương tác, yếu tố con người và yếu tố máy tính trong quá trình tương tác, các dạng tương tác, giao diện. Quy trình xây dựng hệ tương tác người – máy. Nguyên tắc, mô hình, phương thức và công cụ hỗ trợ việc thiết kế giao diện giao tiếp giữa máy tính với con người. Thiết kế giao diện cho các ứng dụng cụ thể. Xu hướng phát triển của các hệ tương tác.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
3	Hệ chuyên gia	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về biểu diễn tri thức, các kỹ thuật suy diễn, kỹ thuật – công nghệ xử lý tri thức chuyên gia, tạo lập hệ chuyên gia ứng dụng và phương pháp học máy.	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
4	Lập trình Java	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức từ cơ bản đến nâng cao của ngôn ngữ lập trình Java bao gồm: lập trình cơ bản, lập trình hướng đối tượng,	3	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo

		lập trình giao diện, phương pháp xây dựng ứng dụng desktop, ứng dụng mạng bằng Java.			cáo/Thực hành
5	Chuyên đề 3	Chuyên đề 3 nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về về mạng xã hội (social network), web ngữ nghĩa, các ứng dụng và phát triển phần mềm.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
6	Lập trình mạng	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về lập trình mạng bao gồm các kỹ thuật lập trình dựa trên Socket, RMI, Protocol, Corba và một số kỹ thuật lập trình phân tán để ứng dụng nó trong những ứng dụng mạng.	2	Học kỳ VII	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
7	Thực tập cuối khóa		8	Học kỳ VIII	
8	Khóa luận TN		7	Học kỳ VIII	

17.3 Đại học Công nghệ thông tin K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Chuyên đề 1	Chuyên đề 1 cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng thuộc về chuyên ngành Công nghệ thông tin.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
2	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần trang bị cho sinh viên các thuật ngữ Tiếng Anh được sử dụng trong tin học, một số phương pháp, kỹ năng đọc hiểu tài liệu về Công nghệ thông tin, xử lý các thông báo trong sử dụng máy tính và các phần mềm có trợ giúp.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
3	Lập trình matlab	Cung cấp kiến thức cơ bản về sử dụng một số hàm, thư viện, cũng như các cấu trúc lệnh lập trình của Matlab, xử lý đồ thị, lập trình giao diện.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/thực hành/báo cáo
4	Quản trị mạng	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các hệ điều hành mạng máy tính, kỹ thuật quản lý hệ thống mạng máy tính, điều hành hoạt động của	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

		mạng máy tính, quản lý tài nguyên, an toàn hệ thống thông tin trên mạng, thiết kế và lắp đặt hệ thống mạng.			
5	Phân tích thiết kế hệ thống	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin, các kiến thức để phân tích, thiết kế một hệ thống thông tin quản lý. Xây dựng các mô hình dữ liệu và xử lý, mô hình thông tin và chuẩn hóa các mô hình đó.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
6	Công nghệ phần mềm	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức, phương pháp, nguyên tắc liên quan tới quá trình triển khai, lập kế hoạch, phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm tra, bảo trì...một sản phẩm phần mềm theo quy trình công nghệ phần mềm chuyên nghiệp.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
7	Thực tập cơ sở	Chương trình thực tập cơ sở thực hiện được các ứng dụng liên quan đến các học phần đã học. Chương trình thực tế chuyên môn nhằm giúp sinh viên tiếp cận được với các đơn vị nghiên cứu, đào tạo hoặc kinh doanh dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực tiễn, từ đó có định hướng trong học tập và nghiên cứu chuyên sâu.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi báo cáo
8	Trí tuệ nhân tạo	Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp giải quyết vấn đề, kỹ thuật biểu diễn và xử lý tri thức nhằm tạo ra các hệ thống thông minh, cung cấp các kỹ thuật suy diễn, trang bị các thuật toán để xây dựng các hệ luật, bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
9	Nhận dạng và xử lý ảnh	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản, kỹ thuật, công nghệ, thuật toán hiệu quả, trong nhận dạng và xử lý ảnh số nhằm tạo ra các hệ thống xử lý ảnh bằng phương pháp số, chiết xuất các thông tin cần thiết trong ảnh.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
10	Các hệ thống thông minh	Nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về các	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo

		chương trình cơ sở dữ liệu, phân tích thiết kế hệ thống, phát triển ứng dụng, Thiết kế & lập trình Web.			cáo/Thực hành
11	Chuyên đề 2	Nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về lập trình nhúng hoặc lập trình di động,...	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
12	Bảo trì hệ thống	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ thuật bảo trì gồm phần cứng và phần mềm, cung cấp kỹ thuật cài đặt bảo trì hệ điều hành và các phần mềm tiện ích, khắc phục sự cố, bảo trì phần cứng, nâng cấp máy tính.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành

17.4 Đại học Công nghệ thông tin K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung học phần: Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
2	Toán rời rạc	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý thuyết tổ hợp, lý thuyết đồ thị, các phương pháp và các thuật toán hiệu quả để giải quyết các bài toán điển hình trong Công nghệ thông tin.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
3	Cơ sở dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu (CSDL), các mô hình quan hệ và kỹ thuật xây dựng và thiết kế CSDL theo mô hình quan hệ, các ngôn ngữ truy vấn dữ liệu như ngôn ngữ đại số quan hệ và ngôn ngữ thao tác dữ liệu SQL. Cung cấp kiến thức nền tảng về CSDL hướng đối tượng. Các mô hình dữ liệu mới.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
4	Lập trình hướng đối tượng	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình C++, phương pháp lập trình hướng đối tượng, cách sử dụng lập trình hướng đối tượng trong việc phát triển các phần mềm trên C++. Qua môn học sinh viên có được cái nhìn sâu sắc về ứng dụng kỹ thuật hướng đối tượng trong	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

		công nghệ phần mềm và môi trường phát triển hiện nay.			
5	Mạng máy tính	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mạng máy tính, kiến trúc của mạng máy tính, các phương pháp truy nhập mạng cục bộ, giao diện kết nối mạng, các mô hình mạng theo chuẩn ISO, chuẩn của IEEE, các vấn đề gặp phải khi thiết kế và cài đặt mạng. Giới thiệu các công nghệ nối kết mạng hiện tại và tương lai	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
6	Nguyên lý và kỹ thuật lập trình	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các nguyên lý và kỹ thuật lập trình, lập trình trên các cấu trúc ngăn xếp, hàng đợi, danh sách và đồ thị.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
7	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
8	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ quản trị CSDL nói chung, các nguyên tắc khai thác câu lệnh của hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Học phần cũng trang bị cho sinh viên một hệ quản trị CSDL cụ thể, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tạo lập hệ quản trị CSDL và khai thác hệ CSDL này trong cả hai chế độ hội thoại và lập trình của hệ quản trị CSDL tạo nên một hệ thống thông tin.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
9	Đồ họa máy tính	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về đồ họa, các thuật toán về đồ họa, các chế độ và môi trường lập trình liên quan đến đồ họa.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
10	Phương pháp tính	Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp, các thuật toán giải gần đúng phương trình, hệ phương trình, đạo hàm, tích phân và phương trình vi phân.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
11	Thiết kế và lập	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ thuật – công nghệ của ngôn ngữ lập trình	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường

	trình Web	Web để thiết kế và cài đặt Web bao gồm cả Web tĩnh và Web động.			xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
12	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học, logic tiến trình nghiên cứu khoa học từ đó áp dụng vào thực tiễn và các bài toán chuyên ngành.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
13	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần trang bị cho sinh viên các thuật ngữ Tiếng Anh được sử dụng trong tin học, một số phương pháp, kỹ năng đọc hiểu tài liệu về Công nghệ thông tin, xử lý các thông báo trong sử dụng máy tính và các phần mềm có trợ giúp.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Hoàng Văn Thành

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

P. TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Trần Văn Cường

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

18. Ngành: Kỹ thuật phần mềm

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

18.1 Đại học Kỹ thuật phần mềm K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Chuyên đề 1	Chuyên đề 1 cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng thuộc về chuyên ngành Công nghệ thông tin.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
2	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần trang bị cho sinh viên các thuật ngữ Tiếng Anh được sử dụng trong tin học, một số phương pháp, kỹ năng đọc hiểu tài liệu về Công nghệ thông tin, xử lý các thông báo trong sử dụng máy tính và các phần mềm có trợ giúp.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
3	Lập trình matlab	Cung cấp kiến thức cơ bản về sử dụng một số hàm, thư viện, cũng như các cấu trúc lệnh lập trình của Matlab, xử lý đồ thị, lập trình giao diện.	2	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/thực hành/báo cáo
4	Quản trị mạng	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các hệ điều hành mạng máy tính, kỹ thuật quản lý hệ thống mạng máy tính, điều hành hoạt động của mạng máy tính, quản lý tài nguyên, an toàn hệ thống thông tin trên mạng, thiết kế và lắp đặt hệ thống mạng.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

5	Phân tích thiết kế hệ thống	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin, các kiến thức để phân tích, thiết kế một hệ thống thông tin quản lý. Xây dựng các mô hình dữ liệu và xử lý, mô hình thông tin và chuẩn hóa các mô hình đó.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
6	Công nghệ phần mềm	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức, phương pháp, nguyên tắc liên quan tới quá trình triển khai, lập kế hoạch, phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm tra, bảo trì... một sản phẩm phần mềm theo quy trình công nghệ phần mềm chuyên nghiệp.	3	Học kỳ V	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
7	Thực tập cơ sở	Chương trình thực tập cơ sở thực hiện được các ứng dụng liên quan đến các học phần đã học. Chương trình thực tế chuyên môn nhằm giúp sinh viên tiếp cận được với các đơn vị nghiên cứu, đào tạo hoặc kinh doanh dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực tiễn, từ đó có định hướng trong học tập và nghiên cứu chuyên sâu.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi báo cáo
8	Trí tuệ nhân tạo	Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp giải quyết vấn đề, kỹ thuật biểu diễn và xử lý tri thức nhằm tạo ra các hệ thống thông minh, cung cấp các kỹ thuật suy diễn, trang bị các thuật toán để xây dựng các hệ luật, bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
9	Phân tích yêu cầu phần mềm	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phân tích yêu cầu phần mềm như các kỹ thuật phát hiện và suy luận các yêu cầu, các ngôn ngữ và mô hình cho đặc tả yêu cầu người dùng.	3	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
10	Các hệ thống thông minh	Nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về các chương trình cơ sở dữ liệu, phân tích thiết kế hệ thống, phát triển ứng dụng,	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực

		Thiết kế & lập trình Web.			hành
11	Chuyên đề 2	Nhằm cập nhật vào nội dung chương trình các kỹ thuật công nghệ theo một hướng chuyên môn hoặc các hướng phát triển ứng dụng mới thuộc về lập trình nhúng hoặc lập trình di động,...	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
12	Bảo trì hệ thống	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ thuật bảo trì gồm phần cứng và phần mềm, cung cấp kỹ thuật cài đặt bảo trì hệ điều hành và các phần mềm tiện ích, khắc phục sự cố, bảo trì phần cứng, nâng cấp máy tính.	2	Học kỳ VI	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành

18.2 Đại học Kỹ thuật phần mềm K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nội dung học phần: Được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
2	Toán rời rạc	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý thuyết tổ hợp, lý thuyết đồ thị, các phương pháp và các thuật toán hiệu quả để giải quyết các bài toán điển hình trong Công nghệ thông tin.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
3	Cơ sở dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu (CSDL), các mô hình quan hệ và kỹ thuật xây dựng và thiết kế CSDL theo mô hình quan hệ, các ngôn ngữ truy vấn dữ liệu như ngôn ngữ đại số quan hệ và ngôn ngữ thao tác dữ liệu SQL. Cung cấp kiến thức nền tảng về CSDL hướng đối tượng. Các mô hình dữ liệu mới.	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
4	Lập trình hướng đối tượng	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình C++, phương pháp lập trình hướng đối tượng, cách sử dụng lập trình hướng	3	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi

		đối tượng trong việc phát triển các phần mềm trên C++. Qua môn học sinh viên có được cái nhìn sâu sắc về ứng dụng kỹ thuật hướng đối tượng trong công nghệ phần mềm và môi trường phát triển hiện nay.			viết
5	Mạng máy tính	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mạng máy tính, kiến trúc của mạng máy tính, các phương pháp truy nhập mạng cục bộ, giao diện kết nối mạng, các mô hình mạng theo chuẩn ISO, chuẩn của IEEE, các vấn đề gặp phải khi thiết kế và cài đặt mạng. Giới thiệu các công nghệ nối kết mạng hiện tại và tương lai	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
6	Nguyên lý và kỹ thuật lập trình	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các nguyên lý và kỹ thuật lập trình, lập trình trên các cấu trúc ngăn xếp, hàng đợi, danh sách và đồ thị.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
7	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
8	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ quản trị CSDL nói chung, các nguyên tắc khai thác câu lệnh của hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Học phần cũng trang bị cho sinh viên một hệ quản trị CSDL cụ thể, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tạo lập hệ quản trị CSDL và khai thác hệ CSDL này trong cả hai chế độ hội thoại và lập trình của hệ quản trị CSDL tạo nên một hệ thống thông tin.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
9	Đồ họa máy tính	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về đồ họa, các thuật toán về đồ họa, các chế độ và môi trường lập trình liên quan đến đồ họa.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo

10	Phương pháp tính	Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp, các thuật toán giải gần đúng phương trình, hệ phương trình, đạo hàm, tích phân và phương trình vi phân.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết
11	Thiết kế và lập trình Web	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ thuật – công nghệ của ngôn ngữ lập trình Web để thiết kế và cài đặt Web bao gồm cả Web tĩnh và Web động.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
12	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học, logic tiến trình nghiên cứu khoa học từ đó áp dụng vào thực tiễn và các bài toán chuyên ngành.	2	Học kỳ III	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo
13	Quản Lý Dự Án Phần mềm	Cung cấp kiến thức cơ bản về quản lý dự án phần mềm. Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có cái nhìn tổng quan về công việc của một nhà quản trị dự án phải thực hiện khi tham gia quản lý một dự án phần mềm.	3	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết/báo cáo/Thực hành
14	Tiếng Anh chuyên ngành	Học phần trang bị cho sinh viên các thuật ngữ Tiếng Anh được sử dụng trong tin học, một số phương pháp, kỹ năng đọc hiểu tài liệu về Công nghệ thông tin, xử lý các thông báo trong sử dụng máy tính và các phần mềm có trợ giúp.	2	Học kỳ IV	Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Hoàng Văn Thành

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

P. TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Trần Văn Cường

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

19. Ngành: Sư phạm Vật lý

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

19.1 Đại học Sư phạm Vật lý, Văn bằng 2, K60 & K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Cơ học	Học phần giới thiệu các kiến thức cơ bản về cơ học chất điểm, cơ học hệ chất điểm, cơ học vật rắn, cơ học chất lưu và thuyết tương đối hẹp Einstein trong đó chú trọng đầy đủ các định luật động lực học và các định luật bảo toàn, cơ học phi tương đối và cơ học tương đối tính.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
2	Vật lý phân tử và nhiệt học	Trang bị những vấn đề cơ bản về Vật lý phân tử và nhiệt học: thông số trạng thái và phương trình trạng thái khí lí tưởng; thuyết động học chất khí; nguyên lý thứ nhất nhiệt động lực học: các khái niệm công, nội năng, nhiệt lượng, nhiệt dung; nguyên lý thứ hai nhiệt động lực học: máy nhiệt, chu trình carnot, entropi, các hàm nhiệt động; pha lỏng, pha rắn và sự chuyển pha.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
3	Điện và từ	Trang bị những kiến thức về trường tĩnh điện, dòng điện không đổi, định luật Ohm tổng quát và dạng vi phân của định luật Ohm, từ trường, vector cảm ứng từ, tương tác từ của dòng điện, hiện tượng cảm ứng, dòng điện	4	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

		xoay chiều, trường điện từ, hệ phương trình Maxwell, hiện tượng cảm ứng điện từ, mô hình ampe, định luật ampe, từ hóa, thuận từ và nghịch từ, sắt từ....			
4	Dao động và sóng	Nghiên cứu hai loại dao động thường gặp trong vật lý: dao động cơ và dao động điện; cơ chế tạo thành và lan truyền của hai dao động khác hẳn nhau, nhưng quy luật biến đổi theo thời gian và trong không gian giống nhau. Trong mỗi phần sẽ xét dao động điều hòa, dao động tắt dần, dao động cưỡng bức, sự tổng hợp dao động.	3	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
5	Quang học	Trang bị những kiến thức về tính chất sóng và tính chất hạt của ánh sáng: thuyết điện từ ánh sáng, sự giao thoa, nhiễu xạ và phân cực ánh sáng, sự tán sắc, hấp thụ và tán xạ ánh sáng, một số tính chất của ánh sáng truyền trong các môi trường vật chất, lý thuyết về bức xạ nhiệt, lý thuyết photon, hiện tượng quang điện và quang hình học.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
6	Điện tử học	Học phần giới thiệu về nguyên lý cấu tạo của các linh kiện điện tử cơ bản trên cơ sở kết quả của các nghiên cứu cơ bản về vật lý bán dẫn và công nghệ. Giới thiệu các mạch cơ bản về khuếch đại, các mạch dao động điện từ. Các phương pháp tạo dao động, biến điệu và tách sóng....	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
7	Thí nghiệm vật lý đại cương 1	Thực hành thí nghiệm về Cơ học, bao gồm các bài thí nghiệm cơ bản: Sai số và cách xác định sai số; Một số dụng cụ cơ bản đo chiều dài và khối lượng; Khảo sát định luật I Niuton và định luật bảo toàn động lượng trên đệm không khí; Khảo sát chuyển động thẳng đều và thẳng nhanh dần đều; Xác định gia tốc trọng trường. Phần Nhiệt học, gồm các bài: Khảo sát nhiệt hỗn hợp; Nhiệt dung riêng của chất lỏng, chất rắn.; Chuyển động Braonơ của các phân tử khói thuốc.	1	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
8	Thí nghiệm vật lý đại cương 2	Thực hành thí nghiệm phần Điện và từ với các bài thí nghiệm cơ bản: Đo điện trở, cường độ dòng điện, hiệu điện thế, tần số của dòng điện; suất	1	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận

		điện động của nguồn điện; xác định hệ số tự cảm của cuộn dây và điện dung của tụ điện; Phần Quang học, gồm các bài: Xác định tiêu cự thấu kính hội tụ và phân kỳ; Kiểm nghiệm các định luật tạo ảnh với các thấu kính hội tụ.			- Chấm bài thực hành
9	Thí nghiệm vật lý đại cương 3	Trên cơ sở lý thuyết của các bài thực hành, sinh viên phải tiến hành thực hành, thí nghiệm các bài cơ bản: Khảo sát hiện tượng phản xạ ánh sáng qua gương cầu và gương phẳng; Khảo sát sự khúc xạ ánh sáng truyền qua thấu kính và lăng kính; hiện tượng giao thoa ánh sáng bằng gương Fresnel, sự nhiễu xạ ánh sáng.	1	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
10	Cơ học lý thuyết	Trang bị những kiến thức cơ bản nhất của Cơ học cổ điển bằng hai phương pháp: xuất phát từ các định luật thực nghiệm của Newton và xuất phát từ nguyên lý biến phân Hamilton. Nội dung trọng tâm nhất của học phần thể hiện qua phương pháp thứ hai, trình bày về hệ hình thức luận Lagrange, hệ hình thức luận Hamilton và vận dụng vào các bài toán cơ bản nhất.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
11	Điện kỹ thuật	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phần tử tạo nên mạch điện, các phương pháp giải mạch điện theo giản đồ véc tơ và số phức, cách phân tích mạch điện một pha và ba pha; nguyên lý hoạt động của các loại máy điện thông dụng như máy biến áp, máy điện đồng bộ, máy điện không đồng bộ, dây quấn máy điện.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
12	Vật lý chất rắn	Cung cấp những kiến thức cơ bản về vật rắn tinh thể như: cấu trúc mạng tinh thể, các loại liên kết trong vật rắn, dao động của mạng tinh thể và tính chất nhiệt của vật rắn, điện tử tự do và tính chất dẫn điện của vật rắn, lý thuyết vùng năng lượng của vật rắn, các tính chất bán dẫn điện của vật rắn, tính chất điện môi, tính chất từ, tính chất quang và tính chất siêu dẫn của vật rắn.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận 13- Bài kiểm tra14 viết

13	Thiên văn học đại cương	Cung cấp kiến thức và phương pháp luận nghiên cứu về: Tổng quan về vũ trụ trụ, các tinh vân, đại thiên hà; thiên hà, thiên thể, các sao, và cấu trúc của chúng; Hệ mặt trời: mặt trời và các hành tinh; cấu trúc của hệ và các thành viên, chuyển động và tương lai của hệ và các phương pháp nghiên cứu; Trái đất: cấu trúc, chuyển động và mối quan hệ Địa – Nhật – Nguyệt; Cách mô tả không gian và cơ sở tính thời gian.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
14	Laser và ứng dụng (tự chọn)	Trang bị kiến thức tổng quan về Laser bao gồm: Lịch sử ra đời và phát triển của laser; Các tính chất của chùm tia laser; Cấu tạo của một máy phát laser; Các quá trình truyền năng lượng trong các tâm phát laser; Lý thuyết của Anhtanh về bức xạ cảm ứng; khả năng ứng dụng và triển vọng của laser trong nghiên cứu khoa học; trong kỹ thuật và các ứng dụng trong đời sống hiện đại.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
15	Chuyên đề vật lý hiện đại (tự chọn)	Trang bị những kiến thức cơ bản về các thành tựu khoa học loài người nghiên cứu trong những năm gần đây ở tất cả các lĩnh vực từ vi mô đến vĩ mô (vật lý lượng tử- vật lý bán hiện đại); Lý thuyết và khái niệm các vấn đề trong vật lý hiện đại, Vật lý các hạt siêu nhỏ, Vật lý vũ trụ, kỹ thuật và công nghệ thế kỉ 21.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
16	Lý luận dạy học vật lý	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận dạy học vật lý ở THPT, giáo dục kỹ thuật tổng hợp cho học sinh trong dạy học vật lý và sử dụng phương tiện dạy học, thí nghiệm trong dạy học vật lý. Thông qua việc nắm vững kiến thức vật lý, giải bài toán vật lý, thí nghiệm vật lý...để nâng cao chất lượng học tập của học sinh trong quá trình dạy học.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
17	Phân tích chương trình vật lý phổ thông	Trang bị những kiến thức cơ bản bao gồm: phân tích nội dung, chương trình, SGK của vật lý nói chung và THPT nói riêng; phân tích nội dung và PP dạy học một số đề tài cụ thể; thiết kế tiến trình dạy học một số bài cụ thể (lớp 10, lớp 11 và lớp 12)	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

18	Phát triển năng lực trong dạy học vật lý	Trang bị kiến thức tổng quan về phát triển năng lực học sinh; thiết kế bài học theo định hướng phát triển năng lực; tổ chức dự giờ và phân tích giờ dạy theo hướng phát triển năng lực học sinh trong môn Vật lý.	2	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
19	Phát triển chương trình dạy học bộ môn	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận về vấn đề phát triển chương trình, những hiểu biết về phát triển chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình môn vật lý nói riêng. Nắm được hệ thống năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần hình thành cho học sinh phổ thông, cũng như mức độ năng lực đòi hỏi ở từng cấp học.	2	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
20	Thí nghiệm vật lý phổ thông	Khảo sát chuyển động và xác định gia tốc rơi tự do; tổng hợp lực; hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng; suất điện động và điện trở trong của một pin điện hóa; chiết suất của nước và tiêu cự của thấu kính phân kì; chu kì dao động của con lắc đơn và đo gia tốc trọng trường; tốc độ truyền âm trong không khí; bước sóng ánh sáng.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
21	Thiết kế hoạt động dạy học vật lý	Cung cấp kiến thức về Lý luận cơ bản về phương pháp dạy học vật lý; vận dụng các phương pháp dạy học vật lý: Phương pháp thực nghiệm, Phương pháp mô hình, Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề...vào việc thiết kế hoạt động dạy học và thực hành giảng dạy theo nhóm.	2	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
22	Cơ học lượng tử	Trang bị các kiến thức: cơ sở vật lý và cơ sở toán học cho sự ra đời của cơ học lượng tử, hàm sóng và toán tử; những tiên đề và nguyên lý cơ bản của cơ học lượng tử; các toán tử cơ bản trong cơ học lượng tử; phương trình Schrodinger và ứng dụng vào một số hệ đơn giản; trường thế xuyên tâm; nguyên tử trong trường ngoài; spin và hệ hạt đồng nhất.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
23	Điện động lực học	Trang bị kiến thức về điện động lực vĩ mô, thuyết electron, thuyết tương đối của Anhtanh. Đồng thời, vận dụng thuyết tương đối vào điện động lực để phân tích một cách sâu sắc nhất về bản chất của điện động lực.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
24	Nhiệt động lực học	Trang bị các khái niệm cơ bản bao gồm hệ nhiệt động, các quá trình cân	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh

		bằng, quá trình không cân bằng, quá trình thuận nghịch, quá trình không thuận nghịch, các nguyên lý nhiệt động lực học, các chu trình nhiệt động của một số thiết bị nhiệt trong đời sống và kỹ thuật như: Chu trình động cơ đốt trong, chu trình tuabin khí, chu trình động cơ phản lực, máy lạnh và bơm nhiệt; phương pháp hàm nhiệt động lực học và nhiệt động lực học về một số hệ vật lý			- Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
25	Vật lý thống kê	Cung cấp kiến thức về các khái niệm và nguyên lý cơ bản của vật lý thống kê; phương pháp Gibbs - phương pháp cơ bản của vật lý thống kê; các hàm phân bố cổ điển: phân bố vi chính tắc, phân bố chính tắc, phân bố chính tắc lớn; cơ sở của thống kê lượng tử và áp dụng thống kê lượng tử để nghiên cứu một số hệ thực.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
26	Thực hành giảng dạy bộ môn (Vật lý)	Rèn luyện một số kỹ năng cơ bản trong dạy học Vật lý: kỹ năng dùng lời, sử dụng bảng, bài tập, kỹ năng sử dụng thí nghiệm; kỹ năng sử dụng tranh ảnh hình vẽ; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học...; tập phong cách trình bày, diễn đạt, phân tích. Hướng dẫn sinh viên soạn thảo tiến trình dạy học Vật lý THPT với việc sử dụng công nghệ thông tin và phương tiện trực quan và tiến hành thực hành giảng dạy bộ môn Vật lý THPT.	3	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
27	Thực tập sư phạm	Nhằm củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn. Vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện các kỹ năng dạy học, kỹ năng giáo dục, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục.	6	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thực tập - Chấm hoạt động dạy học, chủ nhiệm và tìm hiểu CSTT
28	Chuyên đề khoa học	Cung cấp kiến thức tích hợp liên quan đến các chủ đề khoa học tự nhiên,	2	Kì 4	- Quan sát, điểm danh

	tự nhiên	phương pháp dạy học kiến thức khoa học tự nhiên và tổ chức dạy học giúp hình thành và phát triển năng lực cho học sinh: Cơ sở lý luận về dạy học theo định hướng phát triển năng lực, Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, Dạy học tích hợp các chủ đề Khoa học tự nhiên.			- Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
29	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	Cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo vật chất; các tương tác trong nguyên tử; các mẫu nguyên tử cổ điển và lý thuyết lượng tử về nguyên tử: bài toán chuyển động của electron trong nguyên tử, các số lượng tử đặc trưng cho trạng thái lượng tử của các electron trong nguyên tử, phản ứng của nguyên tử dưới tác dụng của trường ngoài. Phần thứ hai cung cấp các kiến thức về cấu trúc hạt nhân và phân rã phóng xạ.	3	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
30	Phương pháp giải bài tập vật lý phổ thông	Cung cấp kiến thức cơ bản về bài tập trong dạy học vật lý ở trường phổ thông, phân loại các dạng bài tập; phương pháp giải một số loại bài tập cơ bản theo các chủ đề: cơ học, nhiệt học, điện học, quang học...; phân tích phương pháp giải, xác định phương án hướng dẫn học sinh giải các bài tập điển hình đó.	2	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
31	Cơ sở lý thuyết trường lượng tử	Học phần trình bày các nguyên lý và phương pháp cơ bản của lý thuyết trường lượng tử. Nội dung học phần bao gồm: Các trường cổ điển tự do; Lý thuyết lượng tử của các trường tự do; Lý thuyết lượng tử của các trường tương tác.	3	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
32	Kiểm tra, đánh giá trong dạy học vật lý	Trình bày cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong dạy học nói chung, dạy học vật lý nói riêng: những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá; đánh giá kết quả học tập môn Vật lý của học sinh trung học phổ thông; trắc nghiệm khách quan, trắc nghiệm tự luận và quy trình biên soạn một đề kiểm tra viết.	2	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

19.2 Đại học Sư phạm Vật lý, hệ Liên thông, K61 & K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Điện tử học	Học phần giới thiệu về nguyên lý cấu tạo của các linh kiện điện tử cơ bản trên cơ sở kết quả của các nghiên cứu cơ bản về vật lý bán dẫn và công nghệ. Giới thiệu các mạch cơ bản về khuếch đại, các mạch dao động điện tử. Các phương pháp tạo dao động, biến điệu và tách sóng....	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
2	Cơ học lý thuyết	Trang bị những kiến thức cơ bản nhất của Cơ học cổ điển bằng hai phương pháp: xuất phát từ các định luật thực nghiệm của Newton và xuất phát từ nguyên lý biến phân Hamilton. Nội dung trọng tâm nhất của học phần thể hiện qua phương pháp thứ hai, trình bày về hệ hình thức luận Lagrange, hệ hình thức luận Hamilton và vận dụng vào các bài toán cơ bản nhất.	3	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
3	Điện kỹ thuật	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phần tử tạo nên mạch điện, các phương pháp giải mạch điện theo giản đồ véc tơ và số phức, cách phân tích mạch điện một pha và ba pha; nguyên lý hoạt động của các loại máy điện thông dụng như máy biến áp, máy điện đồng bộ, máy điện không đồng bộ, dây quấn máy điện.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
4	Vật lý chất rắn	Cung cấp những kiến thức cơ bản về vật rắn tinh thể như: cấu trúc mạng tinh thể, các loại liên kết trong vật rắn, dao động của mạng tinh thể và tính chất nhiệt của vật rắn, điện tử tự do và tính chất dẫn điện của vật rắn, lý thuyết vùng năng lượng của vật rắn, các tính chất bán dẫn điện của vật rắn, tính chất điện môi, tính chất từ, tính chất quang và tính chất siêu dẫn	2	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận 13- Bài kiểm tra14 viết

		của vật rắn.			
5	Thiên văn học đại cương	Cung cấp kiến thức và phương pháp luận nghiên cứu về: Tổng quan về vũ trụ trụ, các tinh vân, đại thiên hà; thiên hà, thiên thể, các sao, và cấu trúc của chúng; Hệ mặt trời: mặt trời và các hành tinh; cấu trúc của hệ và các thành viên, chuyển động và tương lai của hệ và các phương pháp nghiên cứu; Trái đất: cấu trúc, chuyển động và môi quan hệ Địa – Nhật – Nguyệt; Cách mô tả không gian và cơ sở tính thời gian.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
6	Phân tích chương trình vật lý phổ thông	Trang bị những kiến thức cơ bản bao gồm: phân tích nội dung, chương trình, SGK của vật lý nói chung và THPT nói riêng; phân tích nội dung và PP dạy học một số đề tài cụ thể; thiết kế tiến trình dạy học một số bài cụ thể (lớp 10, lớp 11 và lớp 12)	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
7	Phát triển năng lực trong dạy học vật lý	Trang bị kiến thức tổng quan về phát triển năng lực học sinh; thiết kế bài học theo định hướng phát triển năng lực; tổ chức dự giờ và phân tích giờ dạy theo hướng phát triển năng lực học sinh trong môn Vật lý.	2	Kì 1	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
8	Phát triển chương trình dạy học bộ môn	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận về vấn đề phát triển chương trình, những hiểu biết về phát triển chương trình giáo dục phổ thông nói chung và chương trình môn vật lý nói riêng. Nắm được hệ thống năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần hình thành cho học sinh phổ thông, cũng như mức độ năng lực đòi hỏi ở từng cấp học.	2	Kì 2	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
9	Thí nghiệm vật lý phổ thông	Khảo sát chuyển động và xác định gia tốc rơi tự do; tổng hợp lực; hệ số căng mặt ngoài của chất lỏng; suất điện động và điện trở trong của một pin điện hóa; chiết suất của nước và tiêu cự của thấu kính phân kì; chu kì dao động của con lắc đơn và đo gia tốc trọng trường; tốc độ truyền âm trong không khí; bước sóng ánh sáng.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành
10	Thiết kế hoạt động dạy học vật lý	Cung cấp kiến thức về Lý luận cơ bản về phương pháp dạy học vật lý; vận dụng các phương pháp dạy học vật lý: Phương pháp thực nghiệm, Phương	2	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận

		pháp mô hình, Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề...vào việc thiết kế hoạt động dạy học và thực hành giảng dạy theo nhóm.			- Bài kiểm tra viết
11	Cơ học lượng tử	Trang bị các kiến thức: cơ sở vật lý và cơ sở toán học cho sự ra đời của cơ học lượng tử, hàm sóng và toán tử; những tiên đề và nguyên lý cơ bản của cơ học lượng tử; các toán tử cơ bản trong cơ học lượng tử; phương trình Schrodinger và ứng dụng vào một số hệ đơn giản; trường thế xuyên tâm; nguyên tử trong trường ngoài; spin và hệ hạt đồng nhất.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
12	Điện động lực học	Trang bị kiến thức về điện động lực vĩ mô, thuyết electron, thuyết tương đối của Anhtanh. Đồng thời, vận dụng thuyết tương đối vào điện động lực để phân tích một cách sâu sắc nhất về bản chất của điện động lực.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
13	Nhiệt động lực học	Trang bị các khái niệm cơ bản bao gồm hệ nhiệt động, các quá trình cân bằng, quá trình không cân bằng, quá trình thuận nghịch, quá trình không thuận nghịch, các nguyên lý nhiệt động lực học, các chu trình nhiệt động của một số thiết bị nhiệt trong đời sống và kỹ thuật như: Chu trình động cơ đốt trong, chu trình tuabin khí, chu trình động cơ phản lực, máy lạnh và bơm nhiệt; phương pháp hàm nhiệt động lực học và nhiệt động lực học về một số hệ vật lý	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
14	Vật lý thống kê	Cung cấp kiến thức về các khái niệm và nguyên lý cơ bản của vật lý thống kê; phương pháp Gibbs - phương pháp cơ bản của vật lý thống kê; các hàm phân bố cổ điển: phân bố vi chính tắc, phân bố chính tắc, phân bố chính tắc lớn; cơ sở của thống kê lượng tử và áp dụng thống kê lượng tử để nghiên cứu một số hệ thực.	3	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
15	Thực hành giảng dạy bộ môn (Vật lý)	Rèn luyện một số kỹ năng cơ bản trong dạy học Vật lý: kỹ năng dùng lời, sử dụng bảng, bài tập, kỹ năng sử dụng thí nghiệm; kỹ năng sử dụng tranh ảnh hình vẽ; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học...; tập phong cách trình bày, diễn đạt, phân tích. Hướng dẫn sinh viên soạn thảo	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Chấm bài thực hành

		tiến trình dạy học Vật lý THPT với việc sử dụng công nghệ thông tin và phương tiện trực quan và tiến hành thực hành giảng dạy bộ môn Vật lý THPT.			
16	Thực tập sư phạm	Nhằm củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn. Vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện các kỹ năng dạy học, kỹ năng giáo dục, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục.	6	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thực tập - Chấm hoạt động dạy học, chủ nhiệm và tìm hiểu CSTT
17	Chuyên đề khoa học tự nhiên	Cung cấp kiến thức tích hợp liên quan đến các chủ đề khoa học tự nhiên, phương pháp dạy học kiến thức khoa học tự nhiên và tổ chức dạy học giúp hình thành và phát triển năng lực cho học sinh: Cơ sở lý luận về dạy học theo định hướng phát triển năng lực, Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, Dạy học tích hợp các chủ đề Khoa học tự nhiên.	2	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
18	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	Cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo vật chất; các tương tác trong nguyên tử; các mẫu nguyên tử cổ điển và lý thuyết lượng tử về nguyên tử: bài toán chuyển động của electron trong nguyên tử, các số lượng tử đặc trưng cho trạng thái lượng tử của các electron trong nguyên tử, phản ứng của nguyên tử dưới tác dụng của trường ngoài. Phần thứ hai cung cấp các kiến thức về cấu trúc hạt nhân và phân rã phóng xạ.	3	Kì 3	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
30	Phương pháp giải bài tập vật lý phổ thông	Cung cấp kiến thức cơ bản về bài tập trong dạy học vật lý ở trường phổ thông, phân loại các dạng bài tập; phương pháp giải một số loại bài tập cơ bản theo các chủ đề: cơ học, nhiệt học, điện học, quang học...; phân tích phương pháp giải, xác định phương án hướng dẫn học sinh giải các bài tập điển hình đó.	2	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết
31	Cơ sở lý thuyết trường lượng tử	Học phần trình bày các nguyên lý và phương pháp cơ bản của lý thuyết trường lượng tử. Nội dung học phần bao gồm: Các trường cổ điển tự do;	3	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận

		Lý thuyết lượng tử của các trường tự do; Lý thuyết lượng tử của các trường tương tác.			- Bài kiểm tra viết
32	Kiểm tra, đánh giá trong dạy học vật lý	Trình bày cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong dạy học nói chung, dạy học vật lý nói riêng; những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá; đánh giá kết quả học tập môn Vật lý của học sinh trung học phổ thông; trắc nghiệm khách quan, trắc nghiệm tự luận và quy trình biên soạn một đề kiểm tra viết.	2	Kì 4	- Quan sát, điểm danh - Chấm báo cáo thảo luận - Bài kiểm tra viết

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Trần Ngọc Bích

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

KT. TRƯỞNG KHOA

P. TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quang Hòe

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học

năm học 2021 -2022

20. Ngành: Địa lý học

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

20.1 Đại học Địa lý học K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Cơ sở địa lý tự nhiên	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
2	Cơ sở địa lý nhân văn	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
3	Thống kê trong khoa học xã hội	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết
4	Tin học	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK1	Viết/ Thực hành
5	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK1	Viết
6	Địa chất và địa mạo học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
7	Nhập môn khoa học du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
8	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK2	Viết/ vấn đáp
9	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
10	Khí tượng, khí hậu và thủy văn	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

	học				
11	Dân số học và lao động	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
12	Địa lý kinh tế	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
13	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
14	Bản đồ học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK2	Bài tập lớn
15	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK3	Viết/ vấn đáp
16	GIS và viễn thám đại cương	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK3	Bài tập lớn
17	Thổ nhưỡng và địa sinh vật	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
18	Cảnh quan học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
19	Địa lý du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
20	Kinh tế du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
21	Tin học ứng dụng	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK3	Viết/ Thực hành
22	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK4	Viết/ vấn đáp
23	Địa lý tự nhiên các lục địa	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
24	Marketing du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
25	Tuyến, điểm du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
26	Tài nguyên và môi trường du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
27	Quy hoạch du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

28	Thực địa 1	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	1	HK4	Tiểu luận
29	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK5	Viết/ vấn đáp
30	Địa lý kinh tế - xã hội thế giới	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
31	Đánh giá tác động môi trường	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK5	Viết/ vấn đáp
32	Nghiệp vụ lữ hành	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
33	Tiếng Anh du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK5	Viết
34	Thực địa 2	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	1	HK5	Tiểu luận
35	Địa lý tự nhiên Việt Nam	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK6	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
36	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK6	Viết/ vấn đáp
37	Tâm lý học du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK6	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
38	Thống kê ứng dụng (SPSS)	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK6	Bài tập lớn
39	Thực tập nghề nghiệp	Làm quen môi trường công việc thực tiễn	2	HK6	Tiểu luận
40	Bảo tàng và di tích Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK6	Viết
41	Kỹ năng nghề du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK7	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
42	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK7	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
43	GIS và viễn thám ứng dụng	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK7	Viết/Bài tập lớn
44	Tổ chức sự kiện	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK7	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
45	Nghiệp vụ lễ tân	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK7	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

46	Nghiep vụ buồng phòng	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK7	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
47	Pháp luật về du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK7	Viết/ vấn đáp
48	Địa lý địa phương (Quảng Bình)	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK8	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
49	Thương mại điện tử	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK8	Viết/ vấn đáp
50	Thực tập tốt nghiệp	Làm quen môi trường công việc thực tiễn	4	HK8	Tiểu luận
51	Khóa luận tốt nghiệp	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	7	HK8	Khóa luận
52	Một số vấn đề Địa lý hiện đại (Thay thế KLTN)	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	2	HK8	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
53	Một số loại hình du lịch ở Việt Nam (Thay thế KLTN)	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	3	HK8	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
54	Hoàn thiện kỹ năng du lịch (Thay thế KLTN)	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	2	HK8	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

20.2 Đại học Địa lý học K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác - Lênin	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
2	Cơ sở địa lý tự nhiên	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
3	Cơ sở địa lý nhân văn	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
4	Thống kê trong khoa học xã hội	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
5	Tin học	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

6	Pháp luật đại cương	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK1	Viết
7	Địa chất và địa mạo học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
8	Nhập môn khoa học du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
9	Địa lý du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
10	Cảnh quan học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
11	Kinh tế - chính trị Mác - Lênin	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK2	Viết/ vấn đáp
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK2	Viết/ vấn đáp
13	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
14	Khí tượng, khí hậu và thủy văn học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
15	Dân số học và lao động	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
16	Địa lý tự nhiên các lục địa	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
17	Marketing du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
18	Tuyến, điểm du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
19	Tài nguyên và môi trường du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
20	Thực địa 1	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	1	HK2	Tiểu luận
21	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK3	Viết/ vấn đáp
22	Bản đồ học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp
23	Thổ nhưỡng và địa sinh vật	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

24	Địa lý kinh tế	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
25	Kinh tế du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
26	Địa lý kinh tế - xã hội thế giới	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
27	Quy hoạch du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
28	Đánh giá tác động môi trường	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
29	Nghiệp vụ lữ hành	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
30	Tiếng Anh du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
31	Thực địa 2	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	1	HK3	Tiểu luận
32	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK4	Viết/ vấn đáp
33	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Phát triển khối kiến thức đại cương	2	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
34	GIS và viễn thám đại cương	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK4	Bài tập lớn
35	Địa lý tự nhiên Việt Nam	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
36	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
37	Tâm lý học du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK4	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
38	Thống kê ứng dụng (SPSS)	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK4	Bài tập lớn
39	Thực tập nghề nghiệp	Làm quen môi trường công việc thực tiễn	2	HK4	Tiểu luận
40	Bảo tàng và di tích Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK4	Viết
41	Tin học ứng dụng	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
42	Kỹ năng nghề du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

43	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
44	GIS và viễn thám ứng dụng	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK5	Viết/Bài tập lớn
45	Tổ chức sự kiện	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
46	Nghiệp vụ lễ tân	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
47	Nghiệp vụ buồng phòng	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK5	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
48	Pháp luật về du lịch	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK5	Viết/ vấn đáp
49	Địa lý địa phương (Quảng Bình)	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK6	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
50	Thương mại điện tử	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK6	Viết/ vấn đáp
51	Thực tập tốt nghiệp	Làm quen môi trường công việc thực tiễn	4	HK6	Tiểu luận
52	Khóa luận tốt nghiệp	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	7	HK6	Khóa luận
53	Một số vấn đề Địa lý hiện đại (Thay thế KLTN)	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	2	HK6	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
54	Một số loại hình du lịch ở Việt Nam (Thay thế KLTN)	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	3	HK6	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
55	Hoàn thiện kỹ năng du lịch (Thay thế KLTN)	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	2	HK6	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

20.3 Đại học Địa lý học K62

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Thống kê trong khoa học xã hội	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK1	Viết

2	GIS và viễn thám đại cương	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	3	HK1	Bài tập lớn
3	Thống kê ứng dụng (SPSS)	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
4	Chuyên đề Địa lý tự nhiên đại cương	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
5	Chuyên đề Địa lý kinh tế - xã hội đại cương	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
6	Địa danh học	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
7	Chuyên đề Địa lý thế giới	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK1	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
8	Chuyên đề Địa lý tự nhiên Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
9	Chuyên đề Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
10	Nghiên cứu thực địa	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK2	Tiểu luận
11	Cảnh quan học	Phát triển khối kiến thức cơ sở ngành	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
12	Tổ chức sự kiện	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	2	HK2	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
13	GIS và viễn thám ứng dụng	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/Bài tập lớn
14	Tin học ứng dụng	Phát triển khối kiến thức đại cương	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
15	Bản đồ chuyên đề	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
16	Phương pháp nghiên cứu địa lý	Phát triển khối kiến thức chuyên ngành	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
17	Tài nguyên môi trường và phát	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

	triển bền vững				
18	Biến đổi khí hậu và giải pháp thích ứng	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	2	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận
19	Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế	Hoàn thiện kiến thức toàn khóa	3	HK3	Viết/ vấn đáp/ Tiểu luận

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Duy Viễn

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

KT. TRƯỞNG KHOA

P. TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quang Hòa